

GEORGES SIMENON

VỤ BẮT CỐC NỮ CA SĨ PHÒNG TRÀ

TRUYỆN TRINH THAM



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN



Vụ Bắt Cóc Nữ Ca Sĩ Phòng Trà

Georges Simenon

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

THANH TRA MEGRÊ

CHƯƠNG MỘT

Thanh tra Megrê đẩy xếp giấy qua mặt bàn, vừa ngáp vừa nói:

- Chúng mày ký vào đây, rồi đi mà ngủ.

"Chúng mày" ở đây là ba tên vô lại to béo lọt vào tay đại bản doanh Cảnh sát trong năm nay. Một tên biệt hiệu là "Đêđê", cao to như hộ pháp; còn tên ẻo lả nhất có một bên mắt đen cũng có thể kiểm cơm bằng nghề đô vật.

Thanh tra Giăngviơ đưa tập biên bản và một cái bút. Chúng đã bị lòi đuôi, không cố cãi lý nữa, mà cũng chẳng buồn nhìn vào biên bản hỏi cung. Nhấn nạy, ủ rũ, chúng cầm bút ký.

Chiếc đồng hồ cầm thạch treo trong trụ sở đã chỉ quá ba giờ. Bên ngoài trời tối om, phố xá yên tĩnh, thỉnh thoảng mới có tiếng còi từ xa vọng lại hay tiếng rít phanh của chiếc taxi nào đó trượt trên đường ướt. Cả ba đều bị giải đến trụ sở ngày hôm trước, khi mới gần chín giờ sáng chưa một ai đến làm việc. Ngoài trời mưa vẫn rắc những hạt nhỏ và dày trong vẻ buồn bã. Bọn chúng đã ngồi trong bốn bức tường này hơn mười tám tiếng đồng hồ. Khi thì cả ba đùa, lúc thì riêng từng đứa để cho Megrê và năm phụ tá của ông thay phiên nhau hỏi cung.

Chánh thanh tra ngược mắt nhìn cả ba rồi nói:

- Đồ ngốc ! Chúng mày muốn kéo dài công việc ra sao ?

Những kẻ cứng đầu cứng cổ như bọn chúng thì hầu như không bao giờ chịu thú nhận ngay. Chúng tưởng có thể thoát thân bằng cách không trả lời, thường chúng hay nói bậy bạ không nhằm vào trọng tâm, hay phủ nhận. Bản lĩnh của chúng được biểu hiện bằng lòng tin: chúng tin rằng có đủ ngón láu cá, khoác lác nhằm lừa bịp cơ quan điều tra:

- Thanh tra không nên nghĩ là có thể moi ở tôi một điều gì cả !

Từ nhiều tháng nay, bọn chúng vẫn hoạt động quanh phố Laphayétto, báo chí phải mệnh danh chúng là "những tên đào ngạch". Cả ba đã bị Cảnh sát tóm cổ do một người vô danh gọi điện thoại tố cáo.

Trong phòng, người nào mặt mũi cũng ủ rũ, cau có. Các tách cà phê đều đã cạn, trong li chỉ còn đọng lại ít cặn, chiếc bình nhỏ tráng men đặt trên bếp điện. Thanh tra Megrê hút thuốc lá liên tục, hút đến độ đau rát cả cổ họng. Ông định bụng, khi tổng cổ xong ba tên vô lại này, ông sẽ mời Giăngviơ đi ăn súp hành tại một tiệm cao lầu nào đó. Lúc mười một giờ, cảm thấy mệt mỏi vô cùng, Megrê trở về trụ sở ngủ gà ngủ gật trong vòng dăm ba phút. Khi cơn buồn ngủ đã qua, ông cảm thấy tỉnh táo hẳn lên.

- Bảo Vasê đem chúng đi. - Ông nói.

Ba tên vừa rời khỏi phòng thì có tiếng chuông điện thoại réo gọi. Thanh tra Megrê nhấc ống nghe lên. Có tiếng người hỏi:

- Alô, ai đấy ?

Megrê cau mày, không trả lời. Tiếng gọi ở đầu dây bên kia hỏi tiếp: "Juyxiơ đấy à ?".

Juyxiơ là viên hạ sĩ Cảnh sát trực ban đã được Megrê cho về nhà lúc mười giờ.

- Không phải, Megrê đây ! - Ông nói về bức tức.

- Dạ, Rây-mông đang ở tổng đài đây. Xin chánh thanh tra thứ lỗi.

Điện thoại được gọi từ một căn phòng rộng lớn ở toà nhà phía bên kia, nơi mà toàn bộ những bức điện khẩn cấp gọi Cảnh sát đều được nhận ở đó. Chỉ cần một trong những đèn báo động sơn đỏ nằm rải rác khắp Thành phố Pari bị va chạm, thì lập tức ngọn đèn nhỏ trên tấm bản đồ lớn phủ gần toàn bộ bức tường sẽ bật sáng. Lúc ấy viên trực ban chỉ cần cắm phích vào một lỗ của bảng điện là có thể sẽ nắm được những diễn biến cũng như những yêu cầu cụ thể ở nơi bị nạn.

Tại tổng đài, luôn có hai hoặc ba người trực suốt đêm. Công việc của họ là pha cà phê uống cho đỡ buồn ngủ, thỉnh thoảng quay điện thoại đi các nơi đàm tiếu với bạn bè, và chỉ đôi lúc họ mới gọi điện về trung tâm Cảnh sát khi xảy ra những vụ việc thật sự nghiêm trọng. Đối với Rây-mông thì Megrê biết rất rõ.

- Juyxio về nhà rồi, anh muốn nói chuyện riêng phải không ?

Nghe Megrê hỏi, Rây-mông vội giải thích:

- Không ! Thừa chỉ để báo cáo... người ta vừa tìm thấy xác một cô gái tại Quảng trường Vanhtiminlo.

- Có thêm chi tiết gì không ?

- Dạ, có lẽ lúc này cảnh sát quận hai đang có mặt ở đó. Điện gọi tới tôi cách đây ba phút, thưa ngài.

- Cám ơn.

Giăngviơ vừa dẫn ba tên vô lại rời khỏi trụ sở, đã trở lại. Mi mắt đỏ như khi ông thức thâu đêm, và râu mọc tua tủa như người bị ốm.

Megrê lấy áo khoác mặc, rồi tìm mũ đội.

Hai người đi xuống cầu thang, kẻ trước, người sau. Thường thì họ đi thẳng đến chợ trung tâm ăn món súp hành, nhưng hôm nay Megrê do dự khi nhìn thấy những xe Cảnh sát đen và nhỏ xếp hàng, đỗ trong sân.

- Có xác một cô gái vừa tìm thấy tại Quảng trường Vanhtiminlo - Ông nói.

- Hay chúng ta đến đó xem sao ?

Giăngviơ leo lên xe cầm lái. Cả hai đều tỏ ra mệt mỏi, không thiết nói chuyện nữa.

Megrê đã quên mất rằng quận hai thuộc khu vực của Lô-gơ-nhông, người mà các đồng nghiệp gọi là "Lão Gorus". Nhưng dù có nhớ cũng không sao, vì Lô-gơ-nhông không nhất thiết trực đêm tại trạm phố La Rôt-sô-phucôn.

Trời mưa nhỏ hạt, song phố xá sũng nước. Các bóng đèn đường đều được bao bọc một quầng sáng mờ. Đường phố vắng vẻ, chỉ một vài người hiếm hoi nép sát vào những bức tường của các dãy phố. Hai người nhìn thấy một tiệm cà phê vẫn còn mở cửa tại góc phố Mông-mác-tơ và phố Đại lộ, xa hơn nữa là ánh sáng mờ ảo của hai ba hộp đêm. Dọc hai bên lề đường là những chiếc taxi đậu dàn hàng ngang.

Quảng trường Vanhtiminlo giống như một hòn đảo nhỏ chìm trong sự im lặng. Một chiếc xe Cảnh sát đậu ở đó. Cạnh hàng rào chắn song sắt bọc xung quanh mảnh vườn nhỏ có bốn

nằm người đang cúi xuống một xác người mặc áo màu xanh nhạt, nằm sóng sượt trên mặt đất.

Megrê nhận ra ngay khuôn mặt ngẩn, gầy gò của Lôgônông đang tiến lại những người mới đến. Nhận ra Megrê và Giăngviơ lão lẩm bẩm "Lại dẫn thân đến đây à!".

Quả thật Lôgônông muốn tố cáo Megrê đến đây nhằm ý đồ riêng, vì đây là quận do lão phụ trách, là địa bàn hoạt động của lão. Lão đang làm nhiệm vụ thì xảy ra vụ án. Thật là một cơ hội hiếm có để lão có thể phô trương về tài năng của mình. Không phải lần này là lần đầu tiên duy nhất mà nhiều lần tình cờ Megrê đến địa điểm xảy ra tai nạn hầu như cùng một lúc với lão. Lôgônông tỏ ra ngờ vực, lão nghĩ rằng "hình như người ta đang bày mưu tính kế chống lão".

- Họ gọi điện cho thanh tra tại nhà phải không ?

- Không, tôi đang có mặt tại trung tâm Cảnh sát thì Râyông cầm điện gọi. Tôi đến xem xét hiện trường.

Megrê thường không bỏ ra về một khi chưa tìm hiểu rõ đầu đuôi vụ án, ông lên tiếng về như xoa dịu:

- Nạn nhân đã chết rồi sao ? - Ông chỉ xác cô gái nằm sóng sượt trên vỉa hè.

Lôgônông gật đầu. Ba Cảnh sát mặc đồng phục đang cùng với hai người đi đường. Một đàn ông, một đàn bà, cả hai đã phát hiện ra xác chết và báo với Cảnh sát. Chi tiết ấy mãi sau này Megrê mới biết. Như vậy hẳn phải có đám đông tụ tập xung quanh nếu vụ án xảy ra cách đó độ một trăm Yard (*Đơn vị đo lường cũ của Anh, bằng 0.914m (ND)*.. Nhưng rất tiếc thường đêm đến lại ít người qua lại Quảng trường Vanhtiminơ.

- Có ai biết tên cô ta không ?- Megrê lên tiếng hỏi.

- Chúng tôi không biết vì cô ta không mang thẻ căn cước.

- Cũng không mang ví xách tay ?

- Không.

Megrê tiến lên ba bước, cúi xuống nhìn. Cô gái nằm nghiêng về phía bên phải, má áp xuống hè đường còn ướt, một chân bị mất giày.

- Có tìm thấy chiếc giày kia không ?

Lôgônông lắc đầu. Cô gái mặc chiếc áo dài bằng vải sa tanh màu xanh nhạt, thứ trang phục dùng dự dạ hội, nhưng do tư thế nằm nên trông khá thùng thình, các ngón chân hiện ra khác thường dưới làn tất mỏng.

Megrê nghĩ: cô gái không quá hai mươi tuổi, mặt còn rất trẻ.

- Bác sĩ đâu ? Ông hỏi.

- Tôi cũng đang đợi. Đáng lẽ bây giờ phải có mặt ở đây rồi. - Lôgônông nhanh nhẹn trả lời.

Megrê quay về phía Giăngviơ, nói:

- Tốt hơn là anh gọi mấy tướng ở bộ phận căn cước. Bảo họ đem theo cả người chụp ảnh.

Áo cô gái không thấy có vết máu. Megrê mượn đèn pin của một Cảnh sát, soi lên mặt xác chết thấy một mắt của cô ta bị quầng tím và môi bị sưng tấy.

- Không mặc áo choàng à ? - Ông hỏi.

Đang độ tháng ba. Thời tiết êm dịu, nhưng không đủ ấm để có thể mặc áo hở vai, hơn thế cô ta lại đi chơi đêm dưới trời mưa...

- Có thể cô ta không phải bị giết ở đây - Lôgơnhông nói lẩm bẩm, giọng có vẻ rầu rĩ. Có lẽ lão nhận ra nguồn lợi lộc ở vụ án sẽ chẳng là gì với lão, giờ đây đứng trước vụ án lão chỉ còn là người giúp đỡ chánh thanh tra thôi.

Lão cố tình đứng tách riêng khỏi mọi người. Giảngviơ lại buồng điện thoại của một tiệm nhảy nằm tại Quảng trường Blansơ. Mãi mới thấy một chiếc taxi chở một bác sĩ của quận hai tới. Megrê nói:

- Bác sĩ nhìn xem, nhưng đừng di chuyển hiện vật, chờ người chụp ảnh tới đã. Cô gái này chết rồi phải không ?

Ông bác sĩ cúi xuống, bắt mạch, nghe tim cô gái. Rồi đứng thẳng dậy, chẳng nói chẳng rằng, dáng điệu thờ ơ và đứng đợi như mọi người.

Người thiếu phụ đi đường bắt đầu cảm thấy lạnh, bèn nắm tay chồng, hỏi:

- Anh đi chứ ?

- Đợi thêm chút nữa.

- Đợi cái gì ?

- Anh không biết, nhưng chắc họ sắp làm gì đó.

Megrê quay về phía hai người, nói:

- Ông bà cho biết tên và địa chỉ rồi chứ ?

- Dạ, chúng tôi đã nói với ngài này.

Hai vợ chồng người đi đường chỉ Lôgơnhông.

- Hai ông bà phát hiện thấy xác chết vào lúc nào ?

Hai người nhìn nhau:

- Chúng tôi rời hộp đêm vào quăng ba giờ.

- Đúng ba giờ năm phút - Chị vợ xác minh - Em nhìn đồng hồ lúc anh tìm áo mà.

- Từ đó đến đây cũng chỉ mất chừng ba, bốn phút.

- Hai chúng tôi đi bộ vòng quanh Quảng trường, bất chợt nhìn thấy một hình người mặc áo màu xanh nhạt nằm sóng sượt yên vĩa hè...

- Lúc ấy cô ta đã chết chưa ?

- Có lẽ chết rồi vì không thấy động đậy.

- Anh chưa mó vào xác chết chứ ?

Người đàn ông lắc đầu:

- Tôi bảo vợ tôi gọi điện thoại báo Cảnh sát. Tôi biết có một trạm điện thoại có thể báo ngay với Cảnh sát, nằm ở góc đại lộ Clíchsy vì chúng tôi sống tại đại lộ Batinhôlét cách đó vài bước.

Chẳng mấy chốc, Giảngviơ trở lại, loan báo:

- Họ sẽ có mặt trong vài phút nữa.

- Chẳng may, Môrơ không có mặt ở đó chứ?

Megrê có cảm giác câu chuyện bắt đầu rắc rối, mặc dầu ông không thể giải thích được lí do. Ông ngậm tẩu đứng đợi, tay thọc trong túi quần, thỉnh thoảng lại liếc nhìn cái xác nằm sõng sượt. Chiếc áo xanh không còn mới, mà cũng không sạch, thuộc loại vải loè loẹt rẻ tiền. Loại áo thường mặc của các cô gái làm việc tại các hộp đêm ở xóm Môngmáctơ. Còn chiếc giày, chiếc giày bạc, gót cao, đế mòn vẹt - loại các cô gái chiêu đãi viên thường hay đi.

Ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong đầu ông là, một cô gái nào đó trên đường về nhà đã bị một kẻ vô lại đánh, cướp chiếc ví xách tay. Nếu trường hợp xảy ra chỉ có như vậy thì cô gái không thể mất giày và cũng không thể bị tuột chiếc áo khoác ngoài được.

- Hẳn cô ta phải bị giết ở nơi khác. - Ông nói nhỏ với Giăngviơ.

Lôgônông đồng tai nghe vẻ hồ hởi, đôi môi hơi bặm lại vì lão nghĩ lão là người đầu tiên đề xuất giả thiết đó.

Nếu cô gái bị giết ở nơi khác, tên sát nhân phải chặt vật mới khênh nổi xác đem lại đây. Chắc hẳn phải dùng xe ô tô. Nếu thế nó có thể dễ dàng giấu xác trong đồng rác hay quãng xuống dòng sông Xen.

Khuôn mặt cô gái làm cho Megrê suy nghĩ nhiều nhất. Ông mới chỉ nhìn thấy một bên mặt, có lẽ vẻ mặt bị sưng to do vết thương quầng tím gây ra, trông như đứa bé đang bực tức, mái tóc nâu xoăn tự nhiên chải ngược ra phía sau. Mưa làm nhoè son phấn tô điểm trên mặt nhưng trông lại trẻ trung và gợi tình hơn, chứ không hề bị xấu và già đi.

- Lại đây một phút, Lôgônông. - Megrê kéo lão riêng ra.

- Vâng, thưa sếp.

- Anh có ý kiến gì không?

- Tôi chỉ là người của quận hai, chẳng có ý kiến gì cả.

- Trước đây, anh chưa gặp cô gái này bao giờ à?

Lôgônông là sĩ quan Cảnh sát có thẩm quyền lớn nhất tại vùng xung quanh Quảng trường Blansơ và Quảng trường Piganlơ.

- Chưa ạ.

- Một nữ chiêu đãi viên chăng?

- Chắc cô ta không phải là người quen, tôi biết rõ mặt tất cả các cô chiêu đãi viên.

- Tôi sẽ cần đến anh.

- Ông đừng nói cho vui lòng tôi. Trung tâm Cảnh sát trực tiếp nắm vấn đề, không thuộc thẩm quyền tôi giải quyết nữa. Thanh tra cần nhớ, tôi quen rồi, và tất nhiên tôi không phản nản. Thanh tra cứ ra chỉ thị, tôi sẽ cố gắng thi hành.

- Bắt đầu chất vấn ngay những người gác cửa các hộp đêm liệu có lợi không?

Lôgônông thở dài, nhìn cái xác nằm sõng sượt, nói:

- Lúc này, thế là thoát nợ!

Như vậy là người ta chủ tâm cho lão được thoát nợ. Lão bước qua đường với dáng điệu mệt mỏi, thận trọng không quay nhìn lại.

Chiếc xe của bộ phận kỹ thuật đã tới. Một cảnh sát cố tìm cách tổng khứ một gã say rượu đang chen vào đám đông với vẻ bất bình vì chẳng ai chịu giúp đỡ "cô gái nhỏ":

- Gớm, hình như các ông đều giống nhau tuốt. Chỉ vì họ quá chén đấy thôi...

Chụp ảnh xong, ông bác sĩ mới cúi xuống lật ngửa xác chết. Khuôn mặt nhìn toàn diện trông trẻ hơn nhiều.

- Vỡ sọ não ?

Bác sĩ lấy ngón tay sờ qua làn tóc, nói:

- Cô ta bị một vật nặng đánh vào đầu, có thể là búa, cờ lê, ống chỉ, hay một vật tương tự. Trước đó có lẽ đã bị đánh nhiều cú vào mặt bằng nắm đấm.

- Bác sĩ có thể cho biết thời gian nạn nhân bị giết ?

- Áng chừng vào khoảng hai đến ba giờ sáng. Bác sĩ Pôn sẽ cho biết chính xác sau khi khám nghiệm tử thi.

Những người tiền trạm của Viện pháp y tới. Họ chờ lệnh khênh xác lên cáng, mang đến cầu Ostolit.

- Khênh đi ! - Megrê thở dài.

Rồi ông nhìn xung quanh tìm Giăngviơ.

- Hay ta đi kiếm cái gì ăn ?

Chẳng ai cảm thấy đói, nhưng hai người vẫn cứ đi đến một tiệm ăn gọi món súp hành như đã quyết định trước đó một tiếng đồng hồ. Megrê ra chỉ thị chụp ảnh cô gái chết gửi đăng báo. Ông hy vọng còn kịp cho các báo buổi sáng đăng tin.

- Thanh tra cũng đi xuống đấy chứ ? - Giăngviơ hỏi. Ông hiểu Giăngviơ ám chỉ xuống nhà xác của Viện pháp y.

- Có thể tôi tạt qua xem.

- Để tôi gọi điện báo cho bác sĩ Pôn có mặt.

- Một cốc Canvađô chứ ?

- Rất vui lòng.

Hai cô chiêu đãi viên mặc áo dạ hội ngồi ăn xúc xích với dưa ở bàn bên cạnh. Megrê quan sát kĩ như để phân biệt với cô gái bị giết.

- Về nhà chứ ?

- Cho tôi đi cùng. - Giăngviơ nói.

Hai người đi xe tới Viện pháp y lúc bốn rưỡi sáng. Bác sĩ Pôn cũng vừa vặn tới, miệng ngậm điều thuốc lá, choàng cái áo bô-lu trắng, như thường lệ, ông bắt đầu khám nghiệm tử thi.

- Bác sĩ khám nghiệm chưa ?

- Tôi mới quan sát qua thôi.

Xác chết trần truồng, nằm ngâm trong cái bể đá hoa. Megrê vội quay mặt đi chỗ khác.

- Ý kiến bác sĩ thế nào ?

- Cô gái khoẻ mạnh, trạc mười chín đến hai mươi hai tuổi. Nhưng tôi nghĩ là cô ta thiếu ăn.

- Một nữ chiêu đãi viên à ?

Bác sĩ nhìn ông với đôi mắt nhỏ, sắc sảo:

- Như vậy có nghĩa đây là một cô gái đi ngủ lang chạ với khách ?

- Đại loại như vậy.

- Thế thì câu trả lời là không.

- Sao bác sĩ có thể quả quyết như vậy ?

- Vì cô gái chưa hề ngủ với một người đàn ông nào.

Giăngviơ đang lơ đãng nhìn xác chết, dưới ánh sáng của ngọn đèn mạnh, đỏ mặt ngoảnh đi chỗ khác.

- Bác sĩ chắc chắn thế chứ ?

- Chắc chắn !

Ông tháo đôi găng tay cao su ra, bày biện lại dụng cụ trên mặt bàn trắng men:

- Các ông nán lại chứ ?

- Chúng tôi đợi ở phòng bên cạnh, nhưng bác sĩ làm có lâu không ?

- Cái đó còn tùy, nhưng không đến một tiếng đồng hồ. Thanh tra có cần phân tích dịch chứa trong dạ dày không ?

- Tốt hơn là cứ phân tích. Nào ai biết được hết chữ ngờ.

Megrê và Giăngviơ đi sang phòng bên ngồi nhưng trông cũng không thoải mái hơn khi còn ngồi bên phòng đợi. Cả hai vẫn còn nhìn thấy cái thân hình trắng toát và trẻ trung.

Im lặng một lúc, Giăngviơ nói lầm bầm:

- Không biết cô ta là ai nhỉ ? Phụ nữ chỉ mặc áo dạ hội khi đi xem kịch, đi đến hộp đêm, hay vì một công việc xã hội.

Hai người rõ ràng cùng đi đến một kết luận. Có cái gì đó vô lý. Không phải có quá nhiều sự kiện đòi hỏi người ta phải mặc áo dạ hội nhưng một cô gái đẹp mặc áo dài rẻ tiền và cũ kĩ thế này, trông chẳng bình thường chút nào.

- Căn cứ vào những điều bác sĩ Pôn vừa phát biểu, khó có thể hình dung nổi cô ta lại là nữ chiêu đãi viên tại một hộp đêm của xóm Môngmáctơ.

- Hay đi dự đám cưới chẳng, vì đám cưới cũng là dịp rất tốt để mặc áo dài này ? - Megrê đề xuất ý kiến tuy không tin tưởng cho lắm.

- Thanh tra cũng nghĩ như vậy ư ?

Megrê châm tẩu hút, thở dài, nói thêm:

- Chúng ta đợi xem.

Chẳng ai nói gì trong khoảng mười phút.

- Đi kiểm áo cô ta đem lại đây, có sao không ?

- Thanh tra muốn tôi đi lấy áo ?

Megrê gật đầu nói:

- Nếu anh không sợ.

Giăngviơ mở cửa, biến mất trong một thoáng, rồi trở lại, mặt mày tái mét trông như người sắp ốm. Anh đem về chiếc áo dài xanh và một vài đồ lót trắng của cô gái.

- Bác sĩ Pôn khám nghiệm sắp xong chưa ?

- Không biết nữa. Tôi không thích xem.

- Đưa cho tôi cái áo dài.

Sau khi xem kĩ, điều đầu tiên có thể xác định được là chiếc áo đã giặt nhiều lần, những đường viền đã đứt chỉ, màu áo đã phai. Nhãn dính trên áo mang dòng chữ: "Bà Irênơ, số nhà 35b phố Đơ Đôai".

- Phố Đơ Đôai nằm cạnh Quảng trường Vanhtiminlơ- Megrê nhận xét.

Ông quan sát kĩ, một chiếc còn sưng nước, silíp, nịt vú, đai móc dây nút.

- Tất cả chỉ có thể này thôi à ?

- Vâng. Giày mua tại một cửa hiệu ở phố Nốttrơ Đanmơđô Lôrếttrơ.

- Tất cả đều là hàng bán trong quận hai. Nếu không có những nhận xét khám nghiệm của bác sĩ Pôn, mọi vật tìm thấy làm ta nghĩ đến một nữ chiêu đãi viên hay một thiếu phụ đi kiếm khách làng chơi tại xóm Môngmáctrơ.

Giăngviơ gợi ý:

- Có thể Lôgơnhông phát hiện thêm điều gì chăng ?

- Tôi hồ nghi lắm.

Cả hai đều cảm thấy không thoải mái, họ bắn khoả không biết đằng sau cánh cửa, bác sĩ Pôn đã khám nghiệm thấy những gì. Bốn mươi lăm phút sau, cánh cửa mới mở. Họ nhìn vào trong phòng bên, chẳng thấy xác cô gái đâu, trong khi một nhân viên đang đóng chiếc ngăn kéo bằng thép chứa xác tử thi.

Pôn bỏ áo khoác ra, châm thuốc hút. Ông nói:

- Tôi chẳng tìm thấy thêm chi tiết gì cả. Cô ta chết vì bị đánh vỡ sọ, bị đánh nhiều lần, ít ra là ba cú đánh mạnh. Không thể nói chắc vũ khí dùng để đánh là gì, có thể là một dụng cụ, một vỉ lò bằng đồng, một cây đèn nến, tóm lại một vật nặng và cứng. Cô ta ngã khụy đầu gối xuống và cố bám vào một người nào đó, vì móng tay còn bám những mẩu len sẫm màu. Tôi đã nhờ gửi ngay đến phòng xét nghiệm. Len bám ở móng tay làm tôi nghĩ, trước khi ngã xuống cô ta đã chụp lấy áo một người đàn ông.

- Như vậy có vật nhau chứ ?

Bác sĩ Pôn mở tủ búp phê lấy chai rượu Brandi, bên trong còn nhiều đồ dùng khác như áo khoác, găng tay cao su...

- Thanh tra uống một cốc chứ ?

Megrê không do dự, nhận lời ngay. Giăngviơ thấy vậy cũng gật đầu.

- Đây dù sao cũng chỉ là ý kiến cá nhân tôi. Theo tôi mặt cô ta bị sưng lên, điều đó chẳng có gì đáng ngạc nhiên, bởi lẽ trước khi bị tên côn đồ dùng vũ khí đánh vào đầu lúc cô ta ngã khụy xuống, cô ta đã bị đánh nhiều cú vào mặt, có thể là bằng nắm đấm hay lòng bàn tay.

- Nói khác đi, cô ta không phải bị tấn công bất ngờ từ phía sau ?

- Chắc chắn là không.

- Như vậy nghĩa là không phải lúc cô ta đi ngoặt qua góc phố thì bị tên côn đồ nhảy bổ vào ?

- Tôi không có nhận xét đó. Chẳng có gì chứng tỏ án mạng xảy ra ngoài đường phố.

- Thức ăn chứa trong dạ dày không cung cấp thêm chỉ dẫn nào sao ? - Megrê hỏi.

- Vâng. Phân tích máu cũng vậy.

Pôn cười nhẹ nhàng như muốn nói: "Nhìn xem, bất ngờ đấy chứ ?".

Ông ngừng lại, như người thường kể thành thạo những mẫu giai thoại:

- Ít ra cô ta cũng đã say mềm rồi.

- Bác sĩ chắc chắn như vậy chứ ?

- Thanh tra có thể tìm thấy tỉ lệ rượu trong máu ở báo cáo tôi sẽ gửi vào sáng mai. Tôi gửi cả kết quả phân tích những thức ăn chứa trong dạ dày. Cô ta ăn bữa cơm cuối cùng vào quãng từ sáu đến tám giờ trước khi bị giết.

- Cô ta chết vào lúc nào ?

- Vào quãng hai giờ sáng. Có lẽ trước hai giờ sáng thì đúng hơn.

- Như vậy bữa cơm cuối cùng ăn vào khoảng sáu, bảy giờ chiều.

- Nhưng không phải là tuần rượu cuối cùng.

- Xác chết không có khả năng nằm lâu tại Quảng trường Vanhtiminlo trước khi bị phát hiện. Mười phút hay mười lăm phút ? Chắc chắn không quá mười lăm phút.

Như vậy, từ lúc bị giết cho đến lúc bị quăng xác ra vỉa hè, thời gian ít nhất cũng phải bốn mươi lăm phút.

- Còn đồ trang sức, có tìm thấy không ?

Bác sĩ Pôn đi sang phòng bên cạnh, đem lại một đôi hoa tai vàng hình bông hoa có đính những hạt ngọc đỏ nhỏ, một cái nhẫn vàng đính một hạt rubi to, toàn đồ nữ trang tuy không rẻ tiền nhưng không giá trị lắm. Các hiện vật đều đã cổ khoảng trên ba mươi năm cả rồi.

- Có thể thôi à ? Bác sĩ khám tay chưa ?

Một trong những chuyên môn của bác sĩ Pôn là căn cứ hình thù và vết chai trên tay để suy đoán nghề nghiệp của người bị ám sát. Lắm khi các chỉ dẫn cho phép nhận diện xác chết.

- Cô gái không phải là thợ đánh máy chữ, cũng không phải thợ may, có làm chút ít công việc nội trợ, nhưng không nhiều lắm. Cách đây ba, bốn năm, cô ta bị một bác sĩ phẫu thuật tòi mổ ruột thừa. Tôi đã trình bày hết những nhận xét. Bây giờ thanh tra đi ngủ chứ ?

- Vâng, tôi đang muốn đi ngủ. - Megrê nói không rõ rệt.

- Chúc thanh tra ngủ ngon, còn tôi ở lại đây. Tôi sẽ gửi báo cáo vào khoảng chín giờ sáng

mai. Thêm một cốc Brandi ?

Khi Megrê và Giăngviơ rời toà nhà, trời bắt đầu sáng, những chiếc thuyền đậu dọc bên rạch rịch mái chèo, bắt đầu một ngày mới.

- Tôi lái xe đưa thanh tra về nhà nhé ?

Megrê tán thành. Họ đi xe vượt qua ga Lyông, khi tàu hoả vừa chạy ngang tầm. Trời bắt đầu hửng sáng. Không khí lạnh hơn lúc đêm. Đèn đã thấp sáng ở một vài cửa sổ. Thỉnh thoảng xe vượt qua một người trên đường đi làm.

- Tôi không muốn trông thấy anh có mặt tại trụ sở sáng nay.

- Thế còn sắp ?

- Tôi sẽ ngủ thôi.

- Chúc sắp ngủ ngon.

Megrê bước nhẹ lên cầu thang, cố cầm chìa khoá vào ổ khoá, mở cửa. Bà Megrê mặc áo ngủ, bật đèn lên, nhìn chồng bằng đôi mắt bị chói sáng:

- Anh về muộn thế ! Mấy giờ rồi ?

Ông không bao giờ lên gác mà vợ ông không biết, dù bà có ngủ say đến mấy.

- Anh không biết. Quá năm giờ rồi thì phải.

- Anh có đói không ?

- Không.

- Nhanh lên, rồi đi ngủ. Em pha một tách cà phê nhé ?

- Không, cảm ơn.

Ông cởi quần áo, chui vào trong giường đang ấm, nhưng không ngủ được, mà nghĩ mung lung về cô gái bị giết tại Quảng trường Vanhtiminơ. Bên ngoài, ông như nghe thấy Thành phố Pari đang dần dần thức dậy, mới đầu là những tiếng động rời rạc, khi xa khi gần, ngắt quãng, rồi xen vào nhau thành một khúc giao hưởng quen thuộc. Người gác cổng bắt đầu kéo thùng rác ra vỉa hè. Cô gái nhỏ, người của cửa hàng sữa lóc cóc trèo lên gác đặt các chai sữa trước các cửa buồng.

Cuối cùng, bà Megrê tỉnh hẳn dậy thật nhẹ nhàng cố không gây tiếng động khiến ông tỉnh giấc. Megrê phải cố lắm mới ghìm được tiếng cười. Ông nghe thấy vợ rửa trong buồng tắm rồi vào bếp bật gaz. Chẳng mấy chốc mùi cà phê toả khắp phòng.

Megrê người mệt rã rời, không sao ngủ được, ông hoàn toàn không muốn tỉnh táo lúc này. Ông bước vào bếp trong bộ quần áo ngủ, chân đi dép lê, khiến vợ ông đang chuẩn bị bữa ăn sáng phải giật nảy mình vì sợ hãi. Đèn trong phòng vẫn sáng cho dù bên ngoài trời đã sáng hẳn.

- Anh không ngủ à ?

- Em thấy đấy !

- Anh ăn sáng nhé ?

- Nếu có thể.

Bà Megrê nhận thấy áo khoác ngoài của chồng ẩm ướt, nhưng không hỏi lý do tại sao suốt đêm chồng không về nhà.

- Anh không bị lạnh à ?

Ông uống xong cà phê, đi lại máy điện thoại, gọi tới trạm Cảnh sát quận hai.

- Hạ sĩ Lôgơnhông có đấy không ?

Các hộp đêm đã đóng cửa từ lâu, và có nhiều khả năng Lôgơnhông đã đi ngủ. Thế nhưng lão vẫn có mặt tại trụ sở.

- Lôgơnhông đấy à ? Megrê đây. Có tin gì mới không ?

- Không ạ. Tôi đã đi một vòng quanh tất cả các hộp đêm và chất vấn lái xe của tất cả các xe.

Sau mấy lời nhận xét của bác sĩ Pôn, Megrê cũng chỉ trông đợi như vậy.

- Tôi nghĩ, bây giờ anh nên đi ngủ thì tốt hơn.

- Thế còn thanh tra ?

Câu nói đó từ miệng Lôgơnhông hàm ý:

"Ông bảo tôi đi ngủ để ông có thể giải quyết trường hợp này theo phương pháp riêng của mình chứ gì. Vậy thì sau này người ta nói: - Cái lão Lôgơnhông chẳng chịu khám phá lấy một chuyện con con !".

Megrê nghĩ đến vợ lão Lôgơnhông, một cụ già gầy gò, ốm yếu, hay than vãn, suốt ngày giam mình trong căn nhà tại Quảng trường Côngstatanh Péccơ. Vừa về tới nhà, lão đã được vợ chào đón bằng những tiếng rên rỉ, mắng mỏ, sai thu dọn nhà cửa và đi mua bán.

- Anh lại quên quét dưới tủ búp phê rồi ? - Câu cửa miệng của vợ lão. Tự nhiên ông thấy thương cho "lão Gorus".

- Tôi nắm được một manh mối nhỏ, không biết có ích lợi gì không ?

Im lặng ở đầu dây bên kia khiến Megrê nói tiếp:

- Nếu quả tình anh không muốn đi ngủ thì tôi sẽ gọi điện trong một, hai giờ nữa, có thể có việc nhờ anh.

- Tôi sẽ có mặt ở trụ sở.

Megrê gọi điện cho Trung tâm Cảnh sát, đề nghị cử một xe hơi đi lấy quần áo của cô gái bị ám sát tại Viện pháp y.

Ông đang tắm thì buồn ngủ rũ ra. Có lúc ông đã có ý định gọi điện cho Lôgơnhông để lão thay ông đến gặp bà Irênơ tại phố Đơ Đơoi.

Mưa đã tạnh. Trời sáng bạch, những tia sáng màu vàng nhạt làm người ta hy vọng trời sẽ nắng muộn.

- Anh về nhà ăn cơm trưa chứ ? - Người vợ hỏi.

- Có thể. Nhưng anh cũng không biết nữa.

- Em tưởng anh muốn giải quyết xong ca này từ đêm qua rồi chứ ?

- Ca đêm qua xong rồi. Còn ca khác đang chờ.

Ông đợi cho đến khi nhìn thấy chiếc xe cảnh sát nhỏ đậu ngay trước cửa mới rời khỏi nhà. Anh lái rúc còi ba lần. Megrê đứng ở cửa sổ, vẫy tay ra hiệu ông đang đi xuống.

- Tạm biệt em !

Mười phút sau, xe đã bon bon trên đường chạy tới khu Môngmáctơ. Megrê đã quên rằng suốt đêm qua mình chưa ngủ.

- Cho xe dừng lại một tiệm nào đó để chúng ta uống vang trắng cái đã ! - Ông bảo lái xe.

CHƯƠNG HAI

Hạ Sĩ Lôgônông đứng đợi trên hè phố La Rôtsoφhucôn. Từ xa, người ta như tìm thấy cái số kiếp đang đè nặng lão khom xuống. Lúc nào lão cũng mặc bộ đồ màu xám lông chuột, chẳng bao giờ ủi, chiếc áo khoác ngoài cũng cùng màu, đầu đội cái mũ nâu xỉn. Không phải thức suốt đêm mà mặt lão tái mét, dáng điệu trông như người bị lạnh thóp. Trông lúc nào lão cũng như vậy, vẻ mặt phiền muộn ngay cả khi lão vừa tung chăn, bước ra khỏi giường.

Megrê nói trong điện thoại sẽ gọi lão, nhưng không bảo lão đứng đợi ngoài phố. Còn Lôgônông cố tình đứng lì trên hè đường đợi như đã từ lâu rồi. Lão bị tước mất một ca điều tra, bị lãng phí thời gian, thế mà sau một đêm không ngủ, lão vẫn còn phải lang thang trên đường phố.

Khi lão mở cửa xe, Megrê liếc nhìn lá cờ đã phai màu rủ xuống trong bầu không khí lạnh gió, trước trạm Cảnh sát. Ông đã bắt đầu sự nghiệp từ trong toà nhà này, không phải với tư cách thám tử, mà là thư ký của Quận trưởng Cảnh sát.

Lôgônông ngồi vào chỗ của mình trong xe, không nói, mà cũng không hỏi xem xe chạy đi đâu. Anh lái, đã nhận được lệnh, cho xe rẽ trái, chạy thẳng về phía phố Đơ Đôoai.

Nói chuyện với Lôgônông thật là rầy rà, vì nói gì lão cũng tìm được lý do làm méch lòng.

- Anh xem báo hôm nay chưa ?

- Tôi chưa có thì giờ.

Megrê thò tay rút trong túi tờ báo ông vừa mua xong. Trang nhất đăng ảnh chụp cô gái vô danh - chỉ nhìn thấy đầu với con mắt bầm tím, và môi nhưng dù sao vẫn có thể nhận diện được.

- Tôi hy vọng vào giờ này sẽ có một cú "điện" gọi cho Trung tâm cảnh sát.

Lôgônông suy nghĩ:

- Thực ra, tôi đã phải thức suốt đêm lang thang từ hộp đêm này sang hộp đêm khác, từ anh lái này sang anh lái khác, cũng chẳng ích gì. Chỉ cần đăng ảnh lên báo và chờ chuông điện thoại réo gọi là xong ?

Lão không có thói quen nhạo báng, nhưng thật khó mô tả, mặt lão luôn mang cái vẻ khắc khổ, nhẫn nại. Cứ như lão quyết định làm bia sống cho các đồng nghiệp bất tài và không tử tế, luôn đùa cợt và trêu chọc.

Lão không hỏi Megrê vì lão biết mình chỉ là một người tầm thường trong guồng máy Cảnh sát. Và như thế sẽ chẳng ai thêm giải thích cho một gã Cảnh sát tầm thường như lão.

Phố Đơ Đôoai không một bóng người, trừ một bà đứng gác ở ô cửa. Chiếc xe chở Megrê đỗ xịch trước một cửa hiệu sơn màu hoa cà, bên trên là dòng chữ to Bà Irênơ và bên dưới là dòng chữ nhỏ áo mầu.

Tủ kính ở cửa sổ chỉ trưng bày có hai chiếc áo: một chiếc áo trắng có thêu trang kim, và một áo lụa đen mặc hàng ngày. Megrê bước ra khỏi xe, bảo anh lái xe ngồi đợi rồi ra hiệu cho

lão Gorus đi theo, và không quên cầm gói quần áo bọc giấy nâu lấy ở Viện pháp y.

Ông bước lại mở cửa thì thấy cửa khoá, không có nắm đấm. Nhòm qua kính, thấy căn buồng phía sau cửa hiệu có ánh sáng. Ông bèn gõ cửa.

Tuy gõ cửa trong nhiều phút, mà trong nhà hình như chẳng có ai nghe thấy tiếng động. Lôgonhông vẫn đứng đợi bên cạnh, im lặng và không nhúc nhích. Lão đã cai thuốc lá từ nhiều năm nay, khi vợ lão bắt đầu ốm và than vãn khỏi thuốc làm bà bị ho.

Mãi mới có một cô gái trẻ quần tằm áo choàng đỏ xung quanh người, hiện ra trong ô cửa, đứng nhìn hai người. Rồi bỗng nhiên cô gái biến mất, có lẽ để báo với một người nào đó, rồi trở lại, lách qua đồng áo dài và áo khoác bừa bộn trong cửa hiệu. Cuối cùng, cô ta mới bằng lòng mở cửa.

- Có gì thế ? - Cô gái hỏi, cặp mắt đầy vẻ hồ nghi nhìn Megrê, Lôgonhông và cái gói bọc giấy nâu.

- Bà Irênơ phải không ?

- Không phải tôi.

- Bà Irênơ có nhà không ?

- Hiện cửa hiệu chưa đến giờ mở cửa.

- Cô làm ơn cho tôi nói chuyện với bà Irênơ.

- Ông là ai ?

- Thanh tra Megrê, ở Trung tâm cảnh sát.

Cô ta không tỏ dấu hiệu ngạc nhiên hay hốt hoảng. Nhìn kĩ, có lẽ cô ta chưa quá mười tám tuổi. Không biết cô còn đang ngái ngủ hay bản tính chảnh mắng như vậy.

- Để tôi đi xem - Cô gái nói, rồi trở vào buồng trong. Hai người nghe thấy cô ta nói nhỏ và có tiếng người trở dậy, bước ra khỏi giường. Sau hai, ba phút chải đầu mặc áo, bà Irênơ, một phụ nữ trạc trung niên, có đôi mắt xanh to, khuôn mặt đầy đặn, mái tóc thưa, chân tóc đã chuyển sang màu xám, bà mới ló đầu ra xem xét.

Sau cùng, bà Irênơ xuất hiện, tay cầm tách cà phê, không nói với Megrê, mà quay sang Lôgonhông hỏi:

- Ông có việc gì đến vào giờ này ?

- Tôi không biết. Thanh tra muốn nói chuyện với bà đấy.

- Bà là Irênơ phải không ? - Megrê lên tiếng hỏi.

- Tên thật của tôi, nếu thanh tra muốn biết, thì là Cuma, Elidabét Cuma. Nhưng trong việc kinh doanh, tên là Irênơ dễ nghe hơn.

Megrê đi lại phía quầy, mở gói lấy chiếc áo xanh, hỏi:

- Bà có nhận ra chiếc áo này không ?

Bà ta trả lời ngay, không do dự, không cần phải bước lại gần nhìn cho kĩ:

- Có chứ.

- Bà bán cái áo đó vào lúc nào.

- Tôi không bán.

- Nhưng áo của cửa hiệu này mà ?

Bà chủ hiệu không mời hai người ngồi, vẻ mặt không tỏ ra xúc động, cũng không tỏ vẻ khó chịu:

- Sao cơ ?

- Bà nhìn thấy chiếc áo này lần cuối cùng vào lúc nào ?

- Thanh tra thấy điều đó quan trọng thế à ?

- Có thể rất quan trọng.

- Tôi nhìn thấy lần cuối cùng tối hôm qua.

- Vào hồi nào ?

- Quá chín giờ.

- Cửa hiệu bà mở cửa đến chín giờ tối à ?

- Không bao giờ tôi đóng cửa trước mười giờ. Hàng ngày khách thường vẫn đến mua hàng vào giờ chót.

Lôgơnhông tỏ vẻ thờ ơ. Cứ như công việc không dính dáng gì đến mình, mặc dầu lão cần phải biết rõ.

- Có lẽ phần lớn khách hàng là các nữ chiêu đãi viên hay những người mua vui trong các tiệm ?

- Cả nữ chiêu đãi viên lẫn những người mua vui trong các tiệm. Họ thường ngủ muộn, khoảng tám giờ tối mới dậy. Họ vội đi mua sắm những đồ thiếu để mặc cho đủ bộ cánh, như bát tất, dây đai treo bát tất, nịt vú; hoặc thay chiếc áo dài bị rách đêm hôm trước.

- Bà vừa nói là bà không bán chiếc áo đó kia mà !

Bà Irênh quay lại phía cô gái nhỏ đang đứng trong ô cửa buồng trong.

- Vivanh ! Lấy cho chị một tách cà phê khác.

Cô gái nhanh nhẹn như một tên nô lệ, chạy vào kiểm tách cà phê. Megrê nhìn cô gái bước vào, hỏi:

- Cô hầu gái của bà đấy phải không ?

- Không phải. Người tôi che chở thôi. Mỗi tối, cô ta xuất hiện trong cửa hiệu như thế này, rồi ở lại luôn cho tới giờ.

Irênh không thấy cần phải giải thích thêm. Có lẽ Lôgơnhông hiểu bà muốn nói gì.

- Ta hãy trở lại chuyện tối hôm qua... - Megrê nói.

- Cô ta đến...

- Xin bà gượng một chút. Thế bà có quen cô gái ấy không ?

- Tôi mới gặp một lần.

- Vào thời gian nào ?

- Cách đây khoảng một tháng.

- Cô ta mua áo lúc đó à ?

- Không. Thuê áo thôi.

- Bà kiên luôn cả việc cho thuê quần áo ?

- Thỉnh thoảng tôi cũng cho thuê.

- Cô ta cho biết tên và địa chỉ chứ ?

- Hẳn tôi có viết tên và địa chỉ trên một mảnh giấy nào đó. Nếu thanh tra muốn tôi tìm...

- Bà tìm giúp ngay cho. Lần đầu tiên cô ta thuê áo dạ hội ?

- Vâng. Chính chiếc áo đó.

- Cô ta đến thuê muộn chứ ?

- Không. Ngay sau bữa cơm tối, khoảng tám giờ. Cô ta muốn có một chiếc áo dạ hội và nói có khả năng sẽ mua. Cô ta hỏi thêm, có thật tôi cho thuê áo không.

- Bà không cảm thấy cô ta có gì đó khác hẳn các khách hàng quen thuộc chứ ?

- Thoạt đầu, họ khác nhau, nhưng ít lâu sau, họ cũng giống nhau tuốt.

- Bà tìm được chiếc áo hợp với khổ người cô ta chứ ?

- Thì chiếc áo xanh cỡ mười hai ông đang giữ đấy thôi. Có trời mà biết có bao nhiêu cô gái trong quận này đã thuê cái áo đó mặc trong một đêm.

- Và chính cô ta đã đến thuê chiếc áo cỡ này ?

- Vâng. Có lẽ đấy là lần đầu tiên đi thuê áo.

- Và sáng hôm sau cô ta đã đem áo trả bà chứ ?

- Không, cô ta đã đem trả vào trưa hôm sau. Tôi rất lấy làm ngạc nhiên vì thấy cô ta trả sớm thế, vì thường thì các cô gái này ngủ suốt ngày.

- Tiền thuê áo cô ta đã trả rồi chứ ?

- Vâng.

- Mãi đến tối hôm qua bà mới gặp lại cô ta ?

- Tôi đã trả lời rồi. Độ quá chín giờ cô ta đến hỏi tôi còn giữ áo không. Khi tôi trả lời có, cô ta giải thích là không thể đặt tiền ký quỹ trong lúc này. Nhưng nếu tôi đồng ý, cô ta sẽ thay quần áo đang mặc trong người để lại.

- Vậy cô ta thay quần áo ngay ở đây ?

- Vâng. Cô ta cần cả giày và áo khoác nữa. Tôi đã tìm cho cô ta một chiếc áo choàng không có tay rất ấn ý.

- Lúc đó trông cô ta ra sao ?

- Như một cô gái đang tuyệt vọng, rất cần một áo dạ hội và chiếc áo khoác ngoài.

- Áo quần quan trọng đối với cô ta như thế ư ?

- Đối với hạng gái này, quần áo lúc nào chẳng quan trọng.

- Bà có cảm giác cô ta có công ăn việc làm không ?

Irênơ nhún vai, nhấp một ngụm cà phê do Vivanơ bưng lên.

- Cô Vivano có trông thấy cô ta không ?
- Không những thế, Vivano còn giúp cô ta mặc áo
- Thế Vivano có nhận xét với bà điều gì không ?

Bà chủ hiệu trả lời:

- Vivano không quan tâm, và không hay nghe chuyện.

Quả thật cô hầu gái như người trên mây với đôi mắt ngây dại. Cô ta đi lại không một tiếng động, như một tên nô lệ - hay đúng hơn như một con chó, bên cạnh bà chủ hiệu đầy đà.

- Tôi đã tìm cho cô ta nào giày, nào bút tất, nào ví xách tay thêu kim tuyến bạc. Nhưng ông có thể cho tôi biết có chuyện gì đã xảy ra với cô ta thế ?

- Bà chưa xem báo sao ?
- Tôi đang ngủ thì ông gõ cửa. Còn Vivano thì pha cà phê.

Megrê đưa tờ báo. Irênơ chăm chú nhìn tấm ảnh, không tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Có đúng cô ta không ?

- Vâng.

- Bà không ngạc nhiên sao ?

- Đã từ lâu chẳng có gì làm tôi ngạc nhiên cả. Áo bị hư rồi ư ?

- Áo bị mưa ướt nhưng không bị rách.

- Còn cái này nữa. Chắc ông muốn mang quần áo riêng của cô ta đi sao ?

Chiếc áo bằng hàng len tái sinh, màu be, kẻ ca rô nâu, mua tại một cửa hàng ở phố Laphayetto.

- Đồ rẻ tiền mà. Cả giày và silíp nữa, cũng chẳng hơn gì.

Những quần áo này được xếp cẩn thận trong góc buồng. Sau đó, cô gái nô lệ của Irênơ lôi ra một ví xách tay có cái cài bằng thép trắng, trong chỉ có một cây bút chì và một đôi găng tay tiều tụy.

- Bà cho cô ta mượn một túi xách tay ?

- Vâng. Cô ta muốn dùng cái túi xách của mình. Nhưng tôi thấy nó không hợp với chiếc áo xanh, nên tôi tìm cho một cái xách tay nhỏ bằng bạc dùng ban đêm. Cô ta bỏ phần sáp son môi và khăn tay vào.

- Không có ví đựng tiền ?

- Tôi không đồng ý, nhưng có thể cô ta không có ví đựng tiền.

Lôgơnhông vẫn tỏ vẻ chăm chú lắng nghe một câu chuyện mà chính mình chẳng ăn nhập gì vào đó.

- Cô ta rời cửa hiệu lúc nào ?

- Thay quần áo mất khoảng mười lăm phút, sau đó cô ta đi.

- Nom cô ta có vẻ vội vàng lắm không ?

- Hình như có thì phải, vì chốc chốc cô ta lại nhìn đồng hồ.

- Nhìn đồng hồ đeo tay hay đồng hồ treo tường ?
- Tôi không thấy cô ta đeo đồng hồ, mà nhìn đồng hồ treo tường.
- Cô ta rời cửa hiệu lúc trời đang mưa. Vậy gọi taxi chứ ?
- Trong phố chẳng có chiếc taxi nào. Cô ta đi bộ về phía phố Blansơ.
- Cô ta có nhắc lại tên và địa chỉ cho bà không ?
- Tôi không hỏi.
- Bà làm ơn tìm cho mảnh giấy có ghi họ tên địa chỉ cô ta lần đầu tiên ?

Irênơ thở dài, đi về góc buồng đối diện, mở chiếc ngăn kéo đầy sổ ghi chép, hoá đơn, bút chì, các mẫu hàng và cơ man các loại khuy áo. Bà nửa nhiệt tình, nửa miễn cưỡng, lục lọi trong cái đồng lộn xộn đó, rồi nói:

- Giữ địa chỉ của những cô gái chẳng thành vấn đề. Phần lớn đều ở trọ, mà nhà trọ thì họ thay đổi xoành xoạch nhiều hơn thay đồ lót. Họ biến mất khi không đủ trả tiền trọ và... Nhưng trường hợp này không phải thế ! Tôi nhớ mảnh giấy ghi địa chỉ vẫn ở đâu đây. Một đường phố khá quen thuộc. Bây giờ tôi chẳng nhớ ra, nhưng nếu thanh tra cần tôi sẽ tiếp tục tìm và gọi điện báo sau...

- Bà làm ơn tìm hộ tôi càng sớm càng tốt.

- Ông này cùng làm việc với thanh tra ? - Irênơ chỉ Lôgơnhông hỏi. - Ông ta có thể kể đủ thứ về tôi với thanh tra. Từ bao năm nay tôi vẫn làm việc sòng phẳng, phải không ?

Megrê gói sổ quần áo lại trong tờ giấy nâu.

- Thanh tra không để lại cái áo xanh cho tôi à ?

- Bây giờ thì không. Tôi sẽ gửi trả bà sau.

- Đồng ý thôi.

Megrê nghĩ sang một vấn đề khác khi ông bước ra ngoài.

- Tối hôm qua, cô ta đến đây hỏi thuê áo khác hay hỏi chính cái áo lần trước đã mặc ?

- Hỏi cái áo lần trước đã mặc.

- Nếu không còn áo mặc lần trước, bà có nghĩ là cô ta sẽ thuê cái áo khác không ?

- Tôi không biết. Cô ta chỉ hỏi còn cái áo nào cũ không ?

- Cám ơn.

- Cám ơn thanh tra đã đến thăm cửa hiệu của tôi.

Hai người trở lại xe, cô hầu gái của Irênơ đóng cửa xe lại. Lôgơnhông im lặng, không nói, chờ Megrê lên tiếng hỏi trước:

- Bà chủ cửa hàng này đã có tiền án tiền sự lần nào chưa ?

- Ba, bốn bận gì đó.

- Vì tội chứa chấp đồ gian ?

- Vâng.

- Án cuối cùng cách đây bao lâu ?

- Cách đây ba, bốn năm. Thoạt đầu làm vũ nữ, rồi chủ nhà thổ, cho đến khi bị đóng cửa.

- Lúc nào cũng chứa chấp một con bé làm nô lệ ?

Người lái xe đang chờ xem sẽ được lệnh cho xe chạy đi đâu.

- Lôgônông, về nhà ngay bây giờ chứ ?

- Nếu thanh tra không có lệnh khẩn cấp.

- Đến Quảng trường Côngstatanh Péccơ - Megrê nói với người lái xe.

- Còn tôi, tôi đi bộ đến đó cũng được, Lôgônông nói lí nhí như chỉ để mình lão nghe.

Trông dáng điệu lão mới tội nghiệp làm sao.

- Này, thế anh có biết Vivanơ không ? - Megrê hỏi.

- Không, hầu như các cô gái ở đây thay đổi liên tục.

- Vì bị mù chủ đuổi à ?

- Không. Mụ ta nhận chúng về làm hầu gái khi bản thân chúng bị khánh kiệt không còn manh chiếu để ngủ.

- Tại sao vậy ?

- Có lẽ để bọn chúng khỏi lang thang trên đường phố.

Nhưng câu trả lời của Lôgônông dường như muốn nói:

"Chắc thanh tra sẽ không tin và tỏ ra nghi ngờ về hành động như vậy có thể sẽ xuất phát từ một động cơ không tốt lắm. Nhưng lẽ nào một phụ nữ tốt muốn giúp người vì lòng hảo tâm và bác ái lại không được ? Hiện tại tôi cũng thế, tôi cũng bị đánh giá sai lầm như vậy...".

Megrê thở dài:

- Nên đi ngủ đi, Lôgônông ạ. Có lẽ tối mai tôi sẽ cần anh đấy. Anh có ý kiến gì về ca này không ?

Lão hạ sĩ chỉ nhún vai, không trả lời. Lão đời nào dám có ý kiến, khi mọi người đều coi lão là đồ gốc ghếch ?

Thật đáng thương hại. Lão vừa thông minh, vừa là một trong những nhân viên tận tụy nhất trong toàn bộ lực lượng Cảnh sát. Vậy mà...

Xe dừng lại trước sân nhỏ, bên ngoài khu nhà.

- Thanh tra sẽ gọi điện cho tôi tại trạm chứ ?

- Không, tại nhà. Tôi muốn anh đợi ở nhà.

Nửa giờ sau, Megrê đã trở về Kêđơ Ophevơ, tay cắp gói quần áo bước vào phòng trực ban.

- Có tin gì của tôi không ?

- Thừa sếp, không ạ.

Ông cau mày, ngạc nhiên và thất vọng, ảnh đã đăng báo từ nhiều giờ nay.

- Không có điện gọi à ?

- Chỉ có một vụ về tên ăn cắp phomat tại khu chợ Trung tâm.

- Tôi muốn nói cô gái bị giết đêm qua cơ ?

- Không có gì ạ.

Bản báo cáo của bác sĩ Pôn đang nằm trên bàn, nhưng Megrê chỉ nhìn liếc qua, vì biết rằng chẳng có thêm điều gì mới, ngoài những điều ông đã nghe đêm qua.

- Gọi Lapoanhtơ vào đây hộ tôi, được chứ ?

Ông quan sát số quần áo trải ra trên chiếc ghế bành và ảnh cô gái, trong khi chờ đợi Lapoanhtơ.

- Chào sếp, sếp cho gọi tôi ?

Megrê chỉ tắm ảnh, chiếc áo xanh và đồ mặc lót, nói:

- Trước hết anh mang những thứ này đến Mơ và bảo hắn tiến hành các thử nghiệm thông thường.

Thử nghiệm thông thường của Mơ là bỏ những quần áo này vào trong túi giấy, rồi giữ lấy bụi, đem quan sát dưới kính hiển vi và phân tích. Đôi khi cũng thu được kết quả bổ ích.

- Bảo hắn quan sát cả ví xách tay, giày và chiếc áo dạ hội nữa. Anh hiểu chứ ?

- Vâng ạ ! Thanh tra vẫn chưa biết cô gái vô danh kia là ai ?

- Chưa nắm được một tí gì, trừ cái áo xanh thuê mặc một đêm tại một cửa hiệu ở Môngmác tơ. Khi Mơ phân tích xong, anh lại Viện pháp y quan sát xác cô gái nhé. Quan trọng đấy. Sau đó anh đến một hãng người mẫu, hãng nào cũng được. Có một hãng đặt trụ sở tại phố Sanh-Phlorenlanh. Túm lấy một thiếu nữ có chiều cao và khuôn mặt tương tự như cô gái bị ám sát. Kích thước mười hai...

Lapoanhtơ thoáng có ý nghĩ Chánh thanh tra nói nghiêm túc hay chòng ghẹo mình.

- Rồi sao nữa ? - Anh hỏi.

- Bảo cô người mẫu thử áo, nếu vừa thì dẫn lên gác chụp ảnh.

Bây giờ thì Lapoanhtơ đã hiểu.

- Chưa hết. Tôi muốn có một bức ảnh của cô gái bị giết, có đánh phấn, môi son, để trông giống như người còn sống.

- Bộ phận kỹ thuật có một nhân viên chụp ảnh chuyên về loại công việc này.

- Mau lên. Họ chỉ việc chụp hai ảnh lại với nhau, để mặt cô gái chết chòng lên người làm mẫu. Tôi muốn có ảnh kịp để đăng báo buổi chiều.

Còn lại một mình trong phòng làm việc, Megrê ký vội vào mấy tài liệu để gửi đi, nhồi một tẩu thuốc hút, rồi gọi Lucas vào, sai tìm hồ sơ của Elidabét Cuma, biệt hiệu Irênơ. Ông có cảm giác cũng chẳng có gì mới, rằng Irênơ nói đúng sự thật, nhưng bà chủ này là người duy nhất biết mặt cô gái bị giết tại Quảng trường Vanhtiminơ.

Ông càng ngạc nhiên hơn khi thấy thời gian trôi qua mà không có điện gọi tới.

Có nhiều giả thiết: nếu cô gái vô danh này sống tại Pari, cô ta có thể sống với bố mẹ. Trong trường hợp này bố mẹ cô ta phải lao vội tới trạm Cảnh sát gần nhất, hay tới Keđơ Ophevơ khi nhìn thấy bức ảnh đăng trên báo ra buổi sáng.

Dù sống một mình chẳng nữa thì cô ta cũng phải có hàng xóm; hoặc người gác cửa biết

mặt, hơn thế cô ta phải đi mua bán trao đổi với xung quanh nữa chứ.

Có thể cô ta sống chung với một bạn gái, như thường xảy ra ? Nếu thế cũng phải có thêm một người phân nản vì việc bạn mình mất tích, và nhận ra bức ảnh đăng báo.

Cô ta còn có thể sống trong ký túc xá của sinh viên hay nữ công nhân, thế thì số người biết mặt còn phải nhiều hơn nữa.

Khả năng cuối cùng là, cô ta thuê riêng một buồng tại một trong hàng ngàn Khách sạn nhỏ rải rác khắp Pari. Megrê gọi điện cho phòng trực ban.

- Tô-răng-xơ có đấy không ? Không bận chứ ? Bảo lại chỗ tôi nhé.

Nếu cô gái sống ở nhà, chỉ còn việc chờ điện gọi. Hay nếu cô ta thuê buồng tại một nhà tư, sống một mình, hay sống với bạn gái, cũng vậy. Nhưng trong những trường hợp khác thì phải tiến hành gấp.

- Mời ngồi, Tô-răng-xơ. Anh xem ảnh rồi chứ ? Trưa nay chúng ta sẽ có một bức ảnh rõ hơn. Anh hãy hình dung cô gái này mặc áo dạ hội đen và một áo khoác màu be, kẻ ca rô. Cô ta vẫn quen ăn mặc như vậy.

Ngay lúc đó một ánh nắng xuyên qua cửa sổ, vạch thành một dải sáng trên mặt bàn. Megrê sững lại trong giây lát thích thú và ngạc nhiên nhìn như khi nhìn thấy một con chim đậu cheo leo trên cửa sổ.

- Trước hết anh xuống Ban Khách sạn, bảo họ cầm ảnh đi một vòng quanh các Khách sạn rẻ tiền. Nên bắt đầu từ các quận chín và mười tám. Anh hiểu tôi nói gì chứ ?

- Vâng. Thanh tra cho biết tên ?

- Chúng tôi chẳng biết tí gì cả. Anh lập danh sách các Khách sạn dành cho thiếu nữ, và đi một vòng xem. Có thể chẳng có kết quả nào, nhưng tôi không muốn bỏ sót bất cứ khả năng nào.

- Tôi hiểu.

- Có vậy thôi. Đi xe để tiết kiệm thời gian.

Trời bỗng ấm lên. Megrê đi lại mở cửa sổ, giở xem vài tờ báo đặt trên mặt bàn, nhìn giờ, rồi quyết định về nhà đi ngủ.

Trở về nhà, ông bảo vợ:

- Đánh thức anh dậy quãng bốn giờ.

- Nếu anh thấy cần thiết.

Chẳng có gì cần thiết cả, vì chỉ còn việc chờ đợi. Ông hầu như ngủ tức thời, và ngủ thật say; đến lúc vợ bùng tách cà phê đến bên cạnh giường, ông ngạc nhiên nhìn vợ, thấy mình đang nằm trên giường trong khi ánh nắng tràn vào buồng.

- Bốn giờ rồi. Anh bảo...

- À phải, có ai gọi điện thoại không em ?

- Chỉ có người thợ hàn..

Báo chí buổi chiều đã phát hành vào lúc một giờ. Tất cả đều đăng ảnh như các báo ra buổi sáng.

Ảnh cô gái vô danh mất hơi bị quăng, nhưng thoát nhìn bà chủ Irê-nơ nhận ra ngay, mặc

dù mới gặp hai lần.

Thật may mắn nếu cô ta sống tại Pari, cũng không trọ tại Khách sạn và cả hai lần đến phố Đơ Đôai sớm trước vài giờ.

Nhưng khả năng này khó xảy ra, tất cả áo quần cô ta đều mua tại phố Laphayétto trừ chiếc áo may lấy.

- Anh về nhà ăn cơm tối chứ ? - Người vợ hỏi.

- Có thể.

- Nếu thế anh mang cái áo khoác ngoài rộng, đề phòng về muộn. Tối nay trời có thể trở lạnh đấy.

Megrê bước vào phòng làm việc, chẳng thấy giấy tờ nào đặt trên tấm bìa lót. Ông bực mình, gọi Lucas:

- Vẫn không có tin tức gì mới, cũng không có điện gọi ?

- Thưa sếp, chẳng có gì. Tôi đã đem hồ sơ Elidabét Cuma.

Megrô vẫn đứng, giở tập hồ sơ xem, nhưng chẳng có gì hơn những điều Lôgơnhông đã kể.

- Lapoanhô đã gửi ảnh đăng báo rồi.

- Hẳn có ở đây không ?

- Lapoanhô đang đợi sếp.

- Bảo hẳn vào đây.

Ảnh chụp thật tuyệt, làm chính Megrê phải giật mình. Trước mắt ông là ảnh cô gái - không phải như khi ông nhìn thấy dưới trời mưa tại Quảng trường Vanhtiminlo, trong ánh sáng đèn pin, hay như khi ông nhìn thấy sau này trong cái bể đá hoa của Viện pháp y, mà như chiều hôm đến cửa hàng Irênô.

Hình như cả Lapoanhô cũng phải ngạc nhiên vì bức ảnh.

- Sếp có ý kiến gì không ? - Lapoanhô đo dợt hỏi.

Ngừng một lát, anh nói tiếp:

- Đẹp đấy chứ, sếp ?

Đây không phải là câu anh muốn nói, mà nó cũng không mô tả hết về cô gái vô danh. Cô ta đẹp thật, nhưng còn có thêm những nét khó mô tả. Anh nhân viên chụp ảnh đã cố tạo cho mắt cô gái có sức sống, như đang muốn hỏi một người nào đó mà không bao giờ được trả lời.

Hai bức ảnh chụp cô ta mặc áo dài đen, một bức chụp lúc choàng chiếc áo be kẻ ca rô, còn bức cuối chụp cô ta đang mặc áo dạ hội xanh. Như một trong bao cô gái trên đường phố Pari, cố lách qua đám đông, đứng lại ngấm tũ kính, rồi tiếp tục đi đến một địa điểm vô danh nào đó.

Cô ta phải có bố, có mẹ và cũng có bạn bè cùng học.

Có những người đàn ông, đàn bà biết cô từ thuở thơ ấu đến khi lớn lên. Cô ta đã nói chuyện với họ, và họ gọi cô bằng cái tên thân mật nào đó:

Hiện lúc này, cô gái đã chết, hình như không ai nhớ không ai quan tâm tới cô. Như thế chưa bao giờ cô ta có mặt trên trái đất này !

- Khó khăn lắm không ?

- Sao cơ ạ ?

- Tìm được người mẫu ?

- Chỉ rắc rối thôi. Ít ra cũng có hàng tá cô gái túm tụm xung quanh tôi và tất cả đều muốn thử áo.

- Ngay trước mặt anh ?

- Bọn con gái này quen rồi.

Lapoanhtr vẫn còn thẹn đỏ mặt, mặc dầu đã làm việc hai năm tại Trung tâm Cảnh sát.

- Gửi ảnh cho các Ban nông thôn nữa.

- Tôi có nghĩ đến và đã mạn phép gửi ảnh đi rồi, không chờ chỉ thị.

- Khá lắm. Anh cũng gửi ảnh cho các trạm tại Pari chứ ?

- Có ạ, cách đây nửa giờ.

- Gọi Lôgơnhông, bảo đợi tôi.

- Tại quận hai chứ ạ ?

- Không, tại nhà riêng.

Mấy giây sau, có tiếng nói ở đầu máy đăng kia:

- Hạ sĩ thám tử Lôgơnhông đây.

- Megrê đang nói đây.

- Tôi biết.

- Tôi đã gửi mấy bức ảnh đến phòng giấy của anh, cùng những bức ảnh sẽ đăng trên báo trong vài giờ nữa.

- Thanh tra muốn tôi đi tua một lần nữa ?

Megrê thấy khó giải thích tại sao, làm như vậy là vô ích. Tất cả đều chỉ rõ có sự dính dáng đến hộp đêm của quận hai, từ việc cô gái vô danh đến cửa hiệu Irênơ, cách thức thuê áo dạ hội, giờ xảy ra án mạng và cả địa điểm nữa.

Tại sao cô gái lại đột ngột muốn thuê áo dạ hội vào lúc chín giờ đêm, nếu không có việc cần thiết phải đi đến một địa điểm cần ăn mặc chỉnh tề ?

Đi xem kịch thì quá muộn mà xem kịch không bắt buộc phải mặc áo dạ hội, trừ đi xem ôpêra, hay dự buổi ra mắt đầu tiên.

- Thì cứ thử xem sao, nhân cơ hội mỏng manh này. Tập trung vào các xe taxi lúc thay kíp đêm.

Megrê gọi điện, trong khi Lapoanhtr đang chờ nhận chỉ thị, nhưng ông chẳng biết nên ra chỉ thị như thế nào.

Ông lại gọi cửa hiệu cho thuê áo tại phố Đơ Đooai, cũng chỉ là chờ một cơ hội mỏng manh thôi.

- Bà Irênơ đấy phải không ?

- Dạ có tôi, xin ông nói đi.

- Tôi muốn hỏi xem bà đã tìm thấy địa chỉ chưa ?

- Ô, ông thanh tra đấy ư... chưa ! Tôi đã tìm khắp nơi. Hẳn là tôi đã quăng mảnh giấy đó đi rồi, hay đã dùng viết các số đo của khách rồi thì phải. Có lẽ tôi nhớ ra tên thánh, không chắc lắm, hình như Lauiaơ thì phải. Tên họ cũng bắt đầu bằng chữ L. "La..." gì đó, như "Lamôngtanho" hay "Labruyơ"... Không phải thế, nhưng tương tự như thế thôi.

- Khi cô gái vô danh lấy đồ dùng trong túi xách của mình bỏ vào chiếc ví xách bằng bạc, bà có nhìn thấy thẻ căn cước không ?

- Không.

- Có chìa khoá không ?

- Ông đợi cho một chút. Hình như tôi có nhìn thấy chiếc chìa khoá, không phải chìa khoá to, mà là một cái chìa khoá nhỏ bằng đồng.

Megrê nghe thấy tiếng gọi:

- Vivano, lại đây một chút !

Ông không nghe rõ bà chủ nói gì với cô hầu.

Nhưng Irêno cam đoan rằng:

- Vivano cũng có trông thấy một cái chìa khoá.

- Chìa khoá dẹt chứ ?

- Vâng, dẹt như các loại chìa khoá tiện dùng.

- Thế còn tiền, có không ?

- Tôi nhớ, có tiền gấp lại, tuy không nhiều lắm. Hai hay ba tờ giấy một trăm phrăng gì đó. Tôi tự nghĩ, có mấy trăm đồng như thế thì làm ăn gì.

- Còn gì khác nữa không ?

- Không, tất cả có lẽ chỉ có thế thôi.

Có tiếng gõ cửa, Giăngviơ vừa tới. Nhìn thấy các bức ảnh bày trên bàn, anh cũng giật mình như Megrê. Anh hỏi, ngạc nhiên:

- Thanh tra tìm thấy ảnh đấy à ?

Rồi anh cau mày, sau khi quan sát kỹ:

- Sáng tác trên gác à ?

Cuối cùng anh lẩm bẩm:

- Một cô gái kỳ dị, không biết là ai ?

Cả hai đều không biết thêm chi tiết nào về cô gái vô danh này ngoài điều duy nhất về sự biết mặt cô gái của bà chủ hiệu cho thuê áo.

- Chúng ta phải làm gì bây giờ ?

Megrê nhún vai trả lời:

- Đợi thôi !

CHƯƠNG BA

Megrê ở lại Trung tâm Cảnh sát đến bảy giờ tối, vừa rầu rĩ vừa thất vọng. Trước khi đi xe buýt về nhà tại đại lộ Risacđơ Lơnoa, ông với tay lấy một tờ báo buổi chiều trải trên bàn, có ảnh cô gái vô danh in trên trang nhất; chắc bài báo có đăng tin Chánh thanh tra Megrê đang trực tiếp giải quyết ca này.

Trong bữa cơm tối, bà vợ không hỏi, cũng chẳng tìm cách làm ông khuây khoả. Mãi cuối bữa ăn, ông mới chăm chú nhìn vợ và bà cũng chẳng thấy gì làm vui vẻ.

Ông ngồi xuống chiếc ghế bành, im lặng châm tẩu thuốc hút và đọc báo, không hề quan tâm xem bà vợ có theo dõi câu chuyện đăng trên bài báo không. Mãi tới khi bà vợ đặt chiếc giỏ mang quần áo lên đùi ngồi đối diện với ông, ông mới liếc nhìn bà hai ba lần miệng nói lầu bầu như chẳng có gì quan trọng:

- Trong trường hợp nào thì một cô gái phải vội vã đi thuê quần áo dạ hội ?

Không biết vì cớ gì, nhưng ông tin vợ ông cũng đang suy nghĩ về câu chuyện mà ông quan tâm. Ông dám thề rằng bà đang muốn ông kể lại đầu đuôi câu chuyện. Và đúng thế, nghe ông kể bà thở dài tỏ vẻ hài lòng.

- Có thể với một lý do hết sức đơn giản. Bà vợ nhận xét.

- Em muốn nói gì ? Vì sao lại đơn giản ?...

- Đàn ông không mặc vét tông hay áo đuôi tôm, nếu không có mục đích rõ rệt. Nhưng các cô thiếu nữ lại khác. Hồi mười ba tuổi, em để hàng giờ, bí mật ngồi sửa lại một cái áo dài cũ kĩ mà mẹ em đã quăng đi.

Ông ngạc nhiên nhìn vợ như thể mới khám phá ra một khía cạnh đặc biệt trong tính nết của vợ mình.

- Có những tối không ngủ được, ethức dậy, mặc áo rồi đứng ngẩn trước gương. Khi cả bố mẹ đi vắng, em lại mặc áo, xỏ đôi giày to tướng của mẹ, đi bộ ra tận đầu phố.

Megrê im lặng hàng phút, không nhận thấy vợ đang then đỏ mặt vì thú thật với chồng một câu chuyện thầm kín xa xưa.

- Khi đó em mới mười ba ? - Ông hỏi.

- Dì Côsilơ mà em vẫn thường kể, nhưng anh chưa gặp mặt lần nào. Dì sống rất phong lưu trong nhiều năm. Mãi tới khi gia đình dì vì lý do gì đó bị phá sản, dì thường đóng cửa buồng lại để hàng giờ chải chuốt, thử quần áo như thể sắp đi xem ôpêra. Có ai gõ cửa thì dì nói to là đang nhức đầu. Một hôm em nhìn qua lỗ khoá mới phát hiện ra sự thật. Dì cầm quạt phe phẩy, soi gương cười một mình.

- Cách đây đã lâu rồi.

- Anh tin phụ nữ thay đổi tính nết à ?

- Hẳn phải vì một lý do nghiêm trọng hơn nhiều nên chín giờ đêm rồi mà một cô gái còn

đến gõ cửa hiệu Irênơ hỏi thuê áo dạ hội trong khi túi chỉ còn hai, ba trăm đồng. Cô ta mặc áo, rồi đi ra ngoài phố dưới trời mưa.

- Em muốn nói đấy không phải là lý do để đàn ông bảo là nghiêm trọng.

Ông không để bị thuyết phục, mặc dầu hiểu vợ muốn nói gì.

- Anh buồn ngủ ư ?

Ông gật đầu, và hai người đi ngủ sớm. Sáng hôm sau, trời trở gió và mưa rào. Bà Megrê giục chồng mang ô. Tới Keđơ Ophevơ, ông suýt quên hỏi xem có điện thoại không, và vừa định rời văn phòng đi xem báo cáo hàng ngày thì có tiếng chuông điện thoại reo. Từ cửa, ông quay lại nhắc máy:

- A lô ! Thanh tra Megrê đây.

- Có một người muốn trực tiếp nói chuyện với thanh tra, nhưng không cho biết tên. - Người coi tổng đài nói.

- Cấm cho người ta nói.

Đường dây nối xong, ông nghe tiếng nói to và the thé làm máy rung lên, tiếng nói của người không quen dùng điện thoại:

- Thanh tra Megrê phải không ?

- Phải, tôi đây. Ai nói đấy ?

Không có tiếng trả lời.

- A lô ! Tôi đang nghe đây.

- Tôi muốn báo với thanh tra những điều tôi biết về cô gái bị ám sát.

Ngừng một lát. Ông tự hỏi, phải chăng người gọi điện là một đứa trẻ.

- Tiếp tục đi. Cô gái đó ra sao ?

- Vâng, tôi biết chỗ ở của cô ta.

Có lẽ điện thoại làm người gọi sợ sệt chứ không phải bà ta không muốn cho biết tin. Bà ta áp máy sát quá thành thử nói to, không tự nhiên và chốc chốc lại ngừng nói. Cạnh đó còn có tiếng nhạc radiô và cả tiếng trẻ con khóc nữa.

- Ở đâu ?

- Phố Clíchsy, số nhà 113 bis.

- Bà là ai ?

- Nếu thanh tra muốn biết thêm tin tức, cứ hỏi bà Crêmio ở tầng lầu hai, tên cô ta là...

Ông nghe thấy liếng gọi phía sau: "Rôđơ !... Rôđơ !... Trời đất..."

Và lập tức điện thoại bị ngắt.

Ông ở lại Trung tâm cảnh sát được vài phút thì Giăngviơ tới. Ông bèn gọi đi cùng.

Nhà thám tử này đã lùng sục khắp Pari tối hôm trước mà không có kết quả. Còn Lôgơnhông có nhiệm vụ lùng khắp các hộp đêm và chất vấn tất cả các lái xe taxi, cũng chẳng cho biết tin đang ở đâu. Megrê nói với Giăngviơ:

- Giọng nói như của một cô gái mới ở quê ra tỉnh nhưng tôi không phân biệt được giọng

nói.

Căn nhà số 113 bis phố Clíchsy thuộc loại trung bình, như phần lớn nhà ở xung quanh. Hai người bước vào nhà bà gác cổng, một phụ nữ trạc tuổi bốn mươi. Thấy bà ta nhìn ngò vức, Megrê giờ phù hiệu, nói:

- Trung tâm Cảnh sát.
- Các ông muốn gì ?
- Có bà thuê nhà nào tên là Crêmiơ không ?
- Ở tầng lầu hai, phía trái.
- Bà ta có ở nhà không ?
- Tôi không nhìn thấy đi qua. Không biết đã đi mua bán gì chưa ?
- Bà ta sống một mình ?

Lương tâm bà gác cổng có lẽ không được thanh thản.

- Vừa sống một mình, vừa không sống một mình.
- Ý bà muốn nói gì ?
- Thỉnh thoảng có người đến sống chung.
- Bà con họ hàng ?

- Không phải. Chẳng có lí do gì để tôi giữ bí mật, phải không ? Có lúc bà ta cho trọ, nhưng đó là việc riêng, không dính dáng đến tôi.

- Người trọ trong một thời gian ngắn ?

- Quả tình bà Crêmiơ muốn có người trọ thường xuyên. Nhưng tình hình như thế, chẳng chóng thì chầy khách trọ sẽ bỏ bà đi, ít ra cũng tới lần thứ năm, thứ sáu gì đó.

- Sao bà không cho biết ngay ?

- Thoạt đầu bà Crêmiơ cho một cô gái bán hàng tại Nhà triển lãm mỹ thuật trọ, nhưng lại đề nghị tôi trả lời hộ đấy là cô cháu gái.

- Chắc bà ta có biếu tiền hoa hồng ?

- Thứ nhất, chủ nhà không đồng ý cho thuê lại. Thứ hai, người cho thuê buồng có bàn ghế phải khai báo với trạm Cảnh sát. Và thứ ba, tôi nghĩ có lẽ bà ta gộp tiền thuê nhà vào tiền thu nhập để lậu thuế.

- Chỉ vì thế mà bà không báo cho chúng tôi biết ?

Bà gác cổng hiểu ý thanh tra Megrê. Trên ghế, vẫn còn số báo hôm trước, đăng ảnh cô gái vô danh.

- Bà có biết cô ta không ?
- Cô ta là người trọ cuối cùng.
- Cuối cùng thế nào ?
- Là người trọ cuối cùng, nhưng bà Crêmiơ lại gọi là cháu gái cuối cùng.
- Bà gặp lần cuối cùng vào lúc nào ?

- Tôi không để ý nên không nhớ.

- Tên gọi là gì ?

- Bà Crêmiơ gọi là cháu Luidơ. Từ khi đến trọ ở đây, tôi chẳng thấy ai gửi thư, nên không biết tên họ là gì. Có lẽ là người trọ thì phải. Người ta hoàn toàn có quyền mời bà con đến ở chung chứ. Nay xảy ra vụ án mạng, tôi có nguy cơ bị mất công ăn việc làm. Phải chăng tất cả đã được đăng báo ?

- Có thể lắm. Cô ta là hạng người như thế nào ?

- Một cô gái hạng trung bình thôi. Mỗi khi đi qua, cô ta gật đầu chào, nhưng chẳng đoái hoài nói chuyện với tôi.

- Cô ta đến trọ lâu chưa ?

Bà gác cổng cảm thấy bị hăm dọa khi thấy Giăngviơ ghi chép, nên bà thận trọng lựa cách trả lời:

- Cô ta đến trọ trước năm mới, nếu tôi nhớ không sai.

- Có mang theo hành lý không ?

- Đọc một cái va li nhỏ màu xanh.

- Tình cờ thế nào mà cô ta gặp gỡ bà Crêmiơ ?

- Đáng lẽ tôi phải hiểu tất cả sự việc này chẳng đem lại điều gì tốt đẹp. Chưa bao giờ tôi để bị cám dỗ và tôi xin hứa không bao giờ để tái diễn. Bà Crêmiơ sống ở đây trước khi chồng, một trợ lý quản đốc ngân hàng, bị chết. Tôi đến đây làm nghề gác cổng khi gia đình Crêmiơ đã có mặt rồi,

- Chồng bà ta mất hồi nào ?

- Cách đây năm, sáu năm. Hai vợ chồng không có con. Bà ta bắt đầu phàn nàn rằng dây buồng rộng quá, sống một mình đáng sợ; rồi phàn nàn về tiền nong, phàn nàn giá sinh hoạt cao, mà tiền trợ cấp thì vẫn như cũ.

- Bà Crêmiơ giàu có không ?

- Hẳn sinh hoạt phải dễ chịu. Có lần bà ta tiết lộ là bà ấy có hai căn nhà tại quận hai mươi. Cô gái đến trọ đầu tiên, bà ta bảo tôi là chỗ bà con ở quê ra chơi. Nhưng tôi đoán ra sự thật và chất vấn bà ta. Bà ta bèn biểu tôi một phần tư tiền trọ, thế mà tôi lại dại dột đi nhận. Quả thật, sống một mình trong dây phòng này thì quá rộng.

- Bà Crêmiơ đăng quảng cáo trên báo ?

- Vâng, nhưng chỉ cho biết số điện thoại, mà không cho biết địa chỉ.

- Khách trọ là những hạng người như thế nào ?

- Thật khó nói, hầu hết là các cô gái đẹp, có công ăn việc làm. Tiền trọ như cũ hay thấp hơn, mà thuê được buồng rộng hơn thì làm gì họ chẳng bằng lòng. Có một cô gái đến trọ trông thật đoan trang, nhưng đêm đến lại dắt trai vào buồng. Sự việc cũng chỉ có thể diễn ra trong hai tối.

- Cho tôi biết về cô gái trọ cuối cùng này.

- Thanh tra muốn biết về vấn đề gì ?

- Tất cả.

Vô tình bà gác cổng liếc nhìn bức ảnh đăng báo:

- Tôi đã báo cáo, chỉ nhìn thấy khi cô ta đi qua cổng. Cô ta thường đi ra phố vào chín giờ hay chín rưỡi sáng.

- Bà không biết chỗ làm việc của cô ta sao ?

- Không.

- Trưa cô ta thường về ăn cơm chứ ?

- Không, vì bà Crêmior không đồng ý cho nấu cơm trong buồng.

- Cô ta thường trở về lúc nào ?

- Khi thì bảy giờ tối, có khi tới tận mười, mười một giờ đêm.

- Cô ta có hay ra phố không ? Có nhiều người đến thăm không ? Trong số khách đến thăm có đàn ông lẫn đàn bà chứ ?

- Tôi chẳng thấy ai đến thăm cả.

- Có lần nào bà trông thấy cô ta mặc áo dạ hội không ?

Bà gác cổng lắc đầu, trả lời:

- Một cô gái rất bình thường làm tôi chẳng chú ý. Nhất là, tôi tin cô ta sẽ chẳng trọ lâu ở đây.

- Tại sao vậy ?

- Tôi đã nói, bà Crêmior rất ham cho thuê buồng, nhưng không muốn bị phiền hà. Bà ta có thói quen đi ngủ vào khoảng mười rưỡi tối, chuyện sẽ om sòm ngay nếu người trọ về quá muộn. Thật tình bà ta cần có người làm bầu bạn, chơi bời sớm khuya, hơn là cần tìm người trọ.

Megrê cười làm bà gác cổng cũng lúng túng. Ông nghĩ đến Elidabét Cuma, bà chủ thợ may tại phố Đơ Đôai, cũng hay nhận các cô gái về nhà ở, phần vì lòng tốt, phần vì muốn có bầu có bạn. Các cô gái này cái gì cũng phải nhờ vả. Vì thế mà biến thành một thứ nô lệ trong một thời gian.

Bà Crêmior nhận các cô gái trọ, tất nhiên cũng vì lý do như vậy. Ở Pari có biết bao các bà già cứ cố tìm cách có bầu có bạn như vậy, nhất là những cô gái trẻ và còn thanh thoi.

- Giá tôi có thể trả lại món tiền nhỏ này, để khỏi bị mất việc...

- Vậy bà không biết cô ta là ai, từ đâu đến, làm nghề gì, sinh sống và bạn bè ra sao ?

- Không ạ.

- Bà không thích cô ta ?

- Tôi không thích những người không giàu có và phong lưu hơn tôi.

- Theo bà, cô ta nghèo ư ?

- Tôi thấy cô ta lúc nào cũng mặc chiếc áo dài và áo khoác cũ.

- Trong nhà còn có cô gái nào nữa không ?

- Vì sao thanh tra hỏi thế ? Có ba cô: một cô ở lầu một, một cô ở lầu hai phía bên phải, và một...

- Trong ba cô này, có cô nào còn trẻ và vừa ở quê ra chơi không ?

- Ông muốn nói Rôđơ à.

- Rôđơ nào ?

- Là cô gái ở lầu hai. Bà Larôssơ đã có hai con, cách đây hai tháng lại sinh thêm đứa thứ ba, không thể một mình trông nom gia đình được, nên phải gọi một cô gái quê ở Noóc măngđi ra đỡ đần.

- Gia đình Larôssơ có điện thoại không ?

- Có ạ. Chồng bà ta giữ một chức vụ khá khá tại công ty bảo hiểm. Hôm nọ mới tậu được ô tô.

- Cám ơn.

- Thanh tra có thể giải quyết để chủ nhà khỏi phát hiện ra không... .

- Tôi hỏi thêm bà một câu nữa: Chắc bà đã nhận ra cô ta khi nhìn thấy bức ảnh đăng báo hôm qua ?

Bà gác cổng ngáp ngừng, rồi nói dối:

- Tôi không dám chắc. Bức ảnh đầu tiên đăng trên báo...

- Bà Crêmiơ có đến trao đổi về bức ảnh chứ ?

Bà gác cổng đỏ mặt, nói:

- Trên đường mua sắm đồ về, bà ta dừng lại, nói rằng Cảnh sát xứng đáng được trả lương hậu. Tôi hiểu ý bà ta muốn nói gì. Nhưng khi nhìn thấy bức ảnh thứ hai, tôi miễn cưỡng phải gọi điện báo các thanh tra. Nói chung, tôi hài lòng và đầu óc nhẹ nhàng hẳn khi thanh tra đến đây.

Megrê và Giăngviơ bước vào thang máy lên tầng lầu hai. Có tiếng trẻ con vọng ra phía bên tay phải. Đồng thời Megrê nhận ra một giọng khác hết to:

- Giăng Pôn ! Giăng Pôn !

Ông bấm chuông cửa phía tay phải. Có tiếng chân bước nhẹ nhàng, thận trọng và tiếng người hỏi phía sau cửa:

- Ai thế ?

- Bà Crêmiơ phải không ?

- Ông muốn gì ?

- Cảnh sát đây.

Một lúc sau, tiếng nói nhẹ nhàng hơn, trả lời:

- Chờ cho một phút.

Người đàn bà bỏ đi, chắc chắn để ăn mặc cho chỉnh tề. Khi trở lại, tiếng chân bước khác hẳn. Có lẽ do bà thay dép lê bằng giày. Bà miễn cưỡng mở cửa, soi mói nhìn hai người:

- Mời hai ông vào. Tôi vừa dọn nhà xong.

Không có gì khác. Bà Crêmiơ mặc chiếc áo dài đen, sang trọng, tóc chải chuốt, người nhỏ, gầy và khá lạnh lợi so với tuổi của bà.

- Các ông có chứng minh thư không ?

Megrê giơ phù hiệu. Bà Crêmior quan sát cẩn thận rồi nói:

- Thế ra ông là Chánh thanh tra Megrê ?

Bà mời hai người vào phòng khách khá rộng, bày đầy bàn ghế và đồ trang trí, khẽ lách chân đi lại.

- Xin mời ngồi. Hai ông đến vì việc gì ạ ?

Bà chững chạc ngồi xuống ghế, nhưng ngón tay vẫn run run, thể hiện một tâm trạng bồn chồn.

- Về một cô gái ở trọ.

- Tôi chẳng có người ở trọ nào cả. Hạn hữu lắm mới có khách đến thăm, và tôi đồng ý cho ngủ lại...

- Bà Crêmior, chúng tôi đã biết tất cả !

Bà liếc nhìn thanh tra Megrê với con mắt sắc sảo không tỏ vẻ lúng túng:

- Các ông biết gì ạ ?

- Về mọi việc. Chúng tôi không phải là các nhân viên của Sở thu thuế. Và do vậy, chúng tôi không quan tâm đến cách thức lậu thuế thu nhập của bà.

Trong phòng không có báo. Megrê rút trong túi ra bức ảnh cô gái vô danh:

- Bà nhận ra ai không ?

- Cô gái trọ tại đây trong vài ngày.

- Trong vài ngày thôi à ?

- Có lẽ vài tuần thì đúng hơn...

- Còn lâu hơn nữa chứ, hai tháng rưỡi chẳng hạn ?

- Có thể lắm. Ở tuổi tôi, thời gian có gì là quan trọng đâu. Thanh tra không nên quên rằng, ngày tháng trôi qua rất nhanh.

- Tên cô ta là gì ?

- Luidơ Labôinơ.

- Tên ghi trên chứng minh thư ?

- Tôi chưa được xem chứng minh thư. Khi tới đây, cô ta đã cho biết tên gọi như vậy.

- Bà không biết rõ có phải tên thật của cô ta là Luidơ Labôinơ, phải không ?

- Không có lý do gì để tôi ghi nhớ cả.

- Cô ta đến tìm thuê theo quảng cáo đăng báo ?

- Bà gác cổng đã kể hết với thanh tra ?

- Bà Crêmior, bà đừng quan tâm, và cũng đừng làm chúng tôi mất thời gian. Hãy nhớ, tôi đang hỏi, mong bà trả lời đúng câu hỏi.

- Được, mời thanh tra cứ tiếp tục.

- Luidơ Labôinơ đến tìm theo quảng cáo đăng báo ?

- Cô ta gọi điện hỏi giá tiền. Tôi cho biết giá, cô ta đề nghị hạ chút ít. Tôi bèn mời lại.
- Bà đồng ý giảm giá thuê chứ ?
- Vâng.
- Tại sao vậy ?
- Vì tính tôi hay cả tin.
- Cả tin cái gì ?
- Lúc mới đến, các cô gái bao giờ nom cũng xinh đẹp, khiêm tốn, chu đáo. Cô này khi đồng ý thuê, tôi hỏi ban đêm cô có đi ra phố không, cô ta trả lời là không.
- Bà biết chỗ làm việc của cô ta chứ ?
- Tôi biết là tại một công sở, nhưng không rõ công sở nào. Nhiều ngày sau, tôi mới nhận ra đó là hạng gái nào.
- Bà biết cô ta là hạng gái nào?
- Hạng người không thích giao thiệp, mà chỉ khư khư ôm lấy việc riêng...
- Bà không biết gì về cô ta vì cô ta không nói ?
- Cô ta cố gắng nói ít chừng nào hay chừng nấy, ở đây nhưng cô ta coi như trọ ở Khách sạn. Hàng ngày cứ mặc áo xong là bước ra phố, và chào lấy lệ nếu chẳng may gặp tôi.
- Ngày nào cũng đi phố vào cùng thời gian như nhau ?
- Đó là điều tôi vẫn rất khó hiểu. Hai, ba ngày đầu, cô ta đi ra phố vào quãng tám rưỡi, nên tôi đoán cô ta bắt đầu làm việc lúc chín giờ. Về sau, mãi chín giờ mười lăm phút cô ta mới khởi hành. Tôi hỏi cô ta đã thay đổi việc làm phải không ?
- Cô ta trả lời ra sao ?
- Cách thức vẫn thế, cô ta chẳng nói chẳng rằng, giả tảng như không nghe thấy gì khi không muốn trả lời. Buổi tối thường là cô tìm cách tránh gặp tôi.
- Vào phòng cô ta, phải đi qua đây chứ ?
- Vâng. Thông thường tôi vẫn ngồi ở đây uống cà phê. Chỉ có một lần cô ta đã phải miễn cưỡng trò chuyện với tôi, nhưng trong một tiếng đồng hồ cô chỉ mở miệng năm hay sáu lần gì đó.
- Chuyện trò về vấn đề gì ?
- Đủ mọi thứ chuyện, và trong những lúc như vậy tôi đã cố tìm hiểu.
- Cái gì ?
- Xem cô ta là ai, từ đâu đến, trước khi tới đây cô sinh sống ở đâu ?
- Bà moi được chuyện gì không ?
- Đại thể là cô ta có hiểu về miền Nam nước Pháp. Tôi biết cô ta đã từng ở Nixer khi tôi kể về Nixer vì năm nào vợ chồng tôi cũng sống dăm bữa nửa tháng tại đó. Cô ta lơ đãng nhìn ra xa, khi tôi hỏi thăm về bố mẹ. Nhìn nét mặt lơ đãng, hẩn thán tra cũng phải nổi khùng lên.
- Cơm thì cô ta ăn ở đâu ?

- Có lẽ ngoài phố vì tôi không cho phép nấu nướng trong phòng ngủ để tránh hoả hoạn. Phòng đầy các đồ gỗ, có giá trị, là vật gia truyền, thế mà có một lần cô ta làm cách nào mang được đèn cồng vào. Tôi còn tìm thấy các mẫu bánh mì rải rác khắp phòng, đôi khi còn đốt giấy dính mỡ.

- Các tối cô ta đều ở nhà chứ ?

- Hàng tuần cô ta chỉ ra ngoài hai, ba tối.

- Cô ta mặc áo đẹp khi đi ra phố chứ ?

- Tất cả áo quần của cô ta vền vẹn chỉ có một cái áo dài và một cái áo khoác thì làm sao mà mặc đẹp được. Tháng vừa rồi, cái điều tôi mong đợi đã xảy ra.

- Bà chờ đợi điều gì ?

- Chẳng chóng thì chầy cô ta sẽ không trả được tiền thuê nhà.

- Cô ta không trả được tiền thuê nhà ?

- Cô ta mới thanh toán được mấy trăm phrăng và hứa đến cuối tuần sẽ trả nốt, nhưng đến cuối tuần thì tìm cách lẩn tránh. Tôi rình, túm được thì cô ta xin khất trong một, hai ngày nữa. Đừng cho rằng tôi chỉ nghĩ đến tiền. Tôi cần tiền thật, như mọi người khác, nhưng tôi có thể kiên nhẫn hơn nếu cô ta cư xử đúng đắn.

- Bà có báo trước không ?

- Có chứ, tôi đã báo trước ba ngày khi cô ta mất tích. Tôi nói đơn giản, rằng có người bà con từ quê ra cần phòng.

- Thái độ cô ấy ra sao ?

- Cô ta chỉ trả lời "được thôi".

- Bà có thể cho chúng tôi xem phòng cô ta ở được không ?

Bà Crêmior không chần chừ đứng dậy:

- Đi lối này ạ. Thanh tra xem, cô ta làm thế nào thuê được một phòng khách như thế này ?

Căn phòng quả thật rộng rãi, hai cửa sổ cũng rộng, đồ đạc bày biện theo kiểu thế kỷ XIX, giống như phòng khách, gồm một giường đáng hơi thô, bằng gỗ dái ngựa, một bàn làm việc cũ, có lẽ của ông Crêmior, đặt giữa hai cửa sổ có treo rèm nhung nặng nề, vì không có chỗ bày tiện hơn. Trên tường có treo các bức ảnh gia đình đóng khung đen hay mạ vàng.

- Phòng tắm phải dùng chung nên hơi bất tiện. Nhưng tôi bao giờ cũng nhường cho khách tắm trước, và không quên gõ cửa khi vào tắm.

- Đồ đạc vẫn nguyên như cũ, không thay đổi chứ bà ?

- Tất nhiên là không.

- Bà có lục lọi đồ dùng riêng khi không thấy cô ta trở về không ?

- Chẳng có gì nhiều để phải lục lọi. Tôi vào chỉ cốt để xem cô ta có mang đồ đạc đi theo không, và thanh tra thấy đấy, cô ta không mang theo.

Trên mặt bàn tủ commốt, nào lược, nào bàn chải tóc một bộ sửa móng tay rẻ tiền và một hộp phấn nhãn hiệu bình dân. Còn thêm một ống aspirin và một ống thuốc ngủ.

Megrê mở ngăn kéo, tìm thấy một ít quần áo lót và một cái bàn là điện bọc trong chiếc slíp bằng tơ nhân tạo.

- Tôi nói những gì rồi nhỉ ? - Bà Crêmiơ thốt lên.

- Sao ?

- Tôi đã cảnh cáo, không cho giặt giũ và là quần áo. Thế mà cô ta vẫn đóng cửa buồng tắm khoảng một tiếng để giặt giũ. Còn khi là thì cô ta khoá cửa buồng ngủ lại.

Ngăn kéo kia đựng một hộp giấy viết thư rẻ tiền, hai, ba cây viết chì và một cái bút máy.

Một cái áo khoác ngoài treo trong tủ và một chiếc vali đựng ở góc buồng. Vali khoá, Megrê dùng dao thay chìa khóa cạy nắp cài thì thấy vali rỗng. Bà Crêmiơ tiến lại xem.

- Cô ta có nhiều người đến thăm không ?

- Không ạ.

- Khi cô ta ra phố, có khả năng ai lọt vào phòng không ?

- Tôi biết chỗ để cửa từng đồ dùng, nếu có ai vào phòng tôi ắt phải nhận thấy.

- Có nhiều người gọi điện thoại cho cô ta không ?

- Chỉ có một lần.

- Khi nào ?

- Cách đây nửa tháng. À không, lâu hơn, có lẽ tới một tháng. Chuông điện thoại réo vào khoảng tám giờ tối, lúc cô ta đang ở trong buồng.

- Người đó là đàn ông chứ ?

- Không, đàn bà.

- Bà nhớ chính xác điện thoại nói gì không ?

- Điện hỏi: "Labôinơ có nhà không ?". Tôi đoán cô ta đang ở trong buồng, bèn đi lại gõ cửa gọi: "Có điện, cô Luidơ". "Điện gọi tôi ?", cô ta tỏ vẻ ngạc nhiên. "Vâng, điện gọi cô". "Tôi lại ngay", cô ta nói. Tôi có cảm giác lúc đó cô ta đang khóc.

- Trước hay sau khi điện gọi ?

- Trước lúc cô ta đi ra khỏi phòng.

- Quần áo ăn mặc chỉnh tề chứ ?

- Không, chỉ áo khoác ngoài và đi chân đất.

- Bà nghe thấy cô ta nói gì ?

- Cô ta hầu như chỉ nói "Vâng... vâng... Được... được... Ai cơ... có lẽ. Rồi cô chấm dứt bằng lời hẹn: "Gặp chị ngay bây giờ".

- Thế cô ta đi ra phố ngay lúc đó chứ ?

- Không, mười phút sau cô ta mới đi.

- mấy giờ tối thì về ?

- Cô ta đi suốt đêm, mãi sáu giờ sáng hôm sau mới về nhà. Tôi đợi để bảo cô ta nên dời đi nơi khác. Cô ta nói, suốt đêm qua phải ở bên cạnh một người bà con bị ốm, lúc ấy nom nét mặt

không tỏ vẻ thích thú. Cô ta lên giường ngủ và đóng cửa phòng lại trong hai ngày, nói là bị "cảm cúm". Tôi đem cơm lại và mua thuốc aspirin hộ cô ta.

Những lời nói của bà Crêmior giúp thanh tra Megrê tạo dựng được hình ảnh cô gái vô danh trong đầu mặc dù ông không tỏ vẻ chăm chú nghe. Cuộc sống hai người phụ nữ trong căn nhà tối tăm, đầy ắp đồ đạc cũng dần dà hình thành: chân dung bà Crêmior đang đứng trước mặt thì rõ rồi, nhưng thái độ, cử chỉ, giọng nói cô gái vô danh thì khó hình dung hơn, chưa kể đến ý nghĩ và tình cảm.

Lúc này thanh tra Megrê đã biết tên thật, chỗ ngủ trong hai tháng qua và những nơi thường hay lui tới ban đêm của cô ta. Hai lần cô đến phố Đơ Đôai thuê hay mượn áo dạ hội. Lần thứ nhất, trả được tiền, nhưng lần thứ hai chỉ có ba trăm trong túi, không đủ tiền trả taxi hay một bữa cơm thanh đạm.

Lần thứ nhất, cô ta đến cửa hiệu Irênơ theo điện thoại gọi, và hình như đến trước khi điện thoại gọi.

Từ phố Clíchsy, cô ta trở về nhà quãng sáu giờ sáng, vẫn mặc chiếc áo dài và chiếc áo khoác ngoài thường mặc, chưa kịp trả chiếc áo sa tanh xanh cho chủ hiệu Irênơ.

Hai tháng trước năm mới, cô ta vẫn còn tiền, tuy ít, để trả tiền thuê nhà. Nhưng đến nay, vốn liếng đã cạn, cô ta phải mặc cả, xin hạ tiền thuê nhà ở, sáng nào cô ta cũng đi phố, lúc đầu khoảng tám rưỡi sáng, về sau muộn hơn, quãng chín giờ mới ra đi.

- Vậy suốt ngày cô ta làm gì ? Và các tối cô ta có ở nhà không ?

- Cô ta không đọc sách, không đọc báo, thỉnh thoảng có mạng quần áo, trong ngăn kéo hãy còn ba cuộn chỉ, kéo và mảnh lụa ba màu dùng mạng bít tất và một hộp kim khâu.

Tuổi xấp xỉ hai mươi, căn cứ theo xét nghiệm của bác sĩ Pôn. - Xin hứa với thanh tra, không bao giờ tôi cho thuê

- Cô ta tự thu dọn buồng cho gọn gàng ?

- Thanh tra không ngờ là tôi phải phục dịch. Có lần một cô gái phục dịch thay tôi, nhưng chẳng bao lâu đã suy bì tự nạn !

- Chủ nhật cô ta làm gì ?

- Sáng thường dậy muộn. Tuần lễ đầu tôi không thấy đi lễ, tuy hỏi thì biết cô ta theo đạo Thiên Chúa. Nói vậy mong thanh tra bỏ qua cho. Đôi khi, một giờ chiều mới đi phố, có lẽ để đi xem chiếu bóng, vì tôi nhớ tôi có nhật được một cái vé xinê trong buồng.

- Bà còn nhớ rạp chiếu bóng nào không ?

- Tôi không để ý, chỉ nhớ tấm vé màu hồng.

- Chỉ có một vé thôi ?

Bất thần Megrê nghiêm khắc nhìn bà Crêmior như thể không cho phép nói dối:

- Trong túi xách tay có những gì ?

- Làm thế nào mà tôi...

- Bà hãy trả lời tôi. Nhất định bà phải nhìn xem trong túi xách tay có gì, khi cô ta đi phố ?

- Khó lòng, vì cô ta chẳng bao giờ quăng túi một cách bừa bãi.

- Nhưng một lần thôi cũng đủ để bà có thể nhận ra điều đó. Bà tìm thấy chứng minh thư của cô ta không ?

- Không có trong túi xách. Dầu sao thì lần tôi lục, không thấy, cách đây khoảng một tuần gì đó, vì tôi bắt đầu có ý nghi ngờ.

- Về vấn đề gì ?

- Cô ta phải trả được tiền thuê phòng, nếu có làm việc thường xuyên. Lần đầu tiên tôi gặp một cô gái trạc tuổi như vậy mà gia tài chỉ có một manh áo xanh. Tôi cũng chẳng nói được tin tức gì về việc làm cũng như về gia đình bạn bè của cô ta và đặc biệt là không sao biết được cô ta từ đâu đến.

- Vậy kết luận của bà như thế nào ?

- Tôi nghĩ rằng... có thể cô ta bỏ trốn gia đình. Hay là...

- Sao cơ ?

- Không biết nữa, tôi không thể đánh giá một cách chính xác về ta được. Có những người thoát gặp là ta hiểu liền, nhưng với cô ta thì khác. Không ra vẻ gái nông thôn, không có giọng nói đặc biệt, chỉ mường tượng một cách mơ hồ hình như cô ta có đôi chút học thức. Tính tình thì đặc biệt không thích trả lời, hay lẩn tránh tôi, cách cư xử lịch sự, rõ ràng là con nhà có giáo dục.

- Túi xách cô ta đựng những gì ?

- Nào phấn, sáp, khăn tay và chìa khoá.

- Chìa khoá như thế nào ?

- Một chìa khoá mở cửa buồng, do tôi đưa cho và một chìa khoá vali. Trong túi còn một quyển sổ tay đã sờn và một bức ảnh lẫn trong tiền.

- Ảnh đàn ông hay đàn bà ?

- Ảnh chụp một người đàn ông, cách đây ít ra cũng đã mười lăm năm rồi, tấm ảnh đã ngả màu và quần góc. Người đàn ông này trạc tuổi bốn mươi.

- Bà có thể mô tả kĩ hơn được không ?

- Khá đẹp trai, nét mặt đáng chú ý, ông ta mặc một bộ đồ nhạt, có lẽ bằng len, như người ta thường mặc ở Nixer; đó là điều trước tiên đập vào mắt tôi. Lúc ấy tôi nghĩ ngay đến Nixer vì thấy có một cây cọ ở đằng sau.

- Nét mặt có giống không ?

- Giống cô ta ư ? Không giống. Tôi nghĩ chắc không phải bố của cô ta, vì trông chẳng giống nhau chút nào.

- Nếu gặp, bà có nhận ra không ?

- Nếu như người đàn ông trong ảnh không thay đổi quá nhiều.

- Bà có hỏi về người đàn ông này không ?

- Tôi làm cách nào có thể giải thích cho cô ta, chả nhẽ thú nhận là tôi đã nhìn thấy bức ảnh do mở trộm túi xách à ? Tôi chỉ nhắc đến Nixer, đến Riviera...

- Mang tất cả đi nhé, Giảngvier.

Megrê vừa nói, vừa chỉ vào những thứ đựng trong ngăn kéo, chiếc áo treo trong tủ và cái vali xanh. Họ mở khoá, nhét tất cả đồ đạc vào vali mà vẫn còn thừa chỗ. Họ hỏi xin bà Crêmior một sợi dây buộc lại.

- Liệu tôi có bị rắc rối không, thanh tra ?
- Với chúng tôi thì không.
- Còn với các nhân viên thu thuế ?
- Cái đó chẳng dính dáng đến công việc của chúng tôi. - Megrô nhún vai, vẻ khó chịu trả lời.

CHƯƠNG BỐN

Qua khe cửa để hờ, người gác cổng nhìn thấy hai người bước tới căn phòng ở đầu cầu thang bên kia, chứ không phải vào thang máy hay đi xuống gác. Khi trở ra, Megrê nghe thấy tiếng cửa rung nhẹ. Ông nhận xét với Giăngviơ khi đi xuống cầu thang:

- Mụ ấy vẫn cảnh giác !

Lần ông đưa một người ra xét xử tại Tòa thượng thẩm, người bạn theo dõi thì thầm bên tai ông:

- Không biết hẳn ta đang nghĩ gì nhỉ ?

Megrê vô tình trả lời:

- Báo phát hành chiều nay có lẽ sẽ đăng kỷ thôi !

Ông quan niệm, các tên sát nhân khi bị tuyên án, thường hay quan tâm nhiều đến ấn tượng gây ra đối với công chúng, hơn là tội ác của mình và những ấn tượng ấy sẽ càng ít hơn đối với các nạn nhân. Chỉ sau một đêm, chúng đã trở thành các nhân vật nổi danh, được phóng viên báo chí, nhiếp ảnh tùm tùm xung quanh phỏng vấn, đôi khi còn được công chúng xếp hàng đợi hàng giờ để xem mặt. Ta không ngạc nhiên khi thấy chúng có thái độ của một nghệ sĩ tài tử hạng tồi.

Chắc chắn mụ Crômio không thích thú khi Cảnh sát vào nhà. Nhất là Megrê lại có cách đặt câu hỏi làm người ta khó trả lời theo ý thích. Vì vậy, mụ đã bắt buộc phải thú nhận một vài việc không lấy gì làm thú vị.

Trong ngót một tiếng đồng hồ, mụ bị hai thanh tra Cảnh sát tập trung chất vấn; hơn thế, còn chăm chú ghi lại từng lời nói dù là nhỏ nhất.

Sau đó, Megrê tiến thẳng lại phía cô hầu gái có dáng điệu thô, khen ngợi vài câu lấy lệ rồi quay đi.

- Ta làm một cốc chứ ? - Ông nói với Giăngviơ.

Đã quá mười một giờ, hai người bước vào một quán rượu ở góc phố, vừa ngồi lặng lẽ uống rượu khai vị, vừa nghiền ngẫm về những điều vừa khám phá. Trước đây hai ngày, họ chưa biết đến sự tồn tại của Luidơ Labôinơ. Nhưng bây giờ, cô ta như một tấm ảnh đặt dưới máy phóng đại, có hình thù màu xanh, nằm nghiêng trên thềm hè ướt tại Quảng trường Vanhtiminơ, là cái xác trắng toát từng nằm trong bể đá hoa tại Viện pháp y, đã có tên rõ rệt. Hình ảnh cô gái bắt đầu hình thành, nhưng vẫn còn mờ ảo.

Đến lượt bà chủ cô hầu gái Rôđơ khó chịu khi Megrê hỏi:

- Bà chịu khó trông các cháu, để chúng tôi hỏi cô hầu này vài câu.

Rôđơ chưa đến mười sáu, ánh mắt nhìn vẫn còn ướt như sương.

- Chính em gọi điện sáng nay, phải không ?

- Thưa vâng.

- Em biết Luidơ Labôinơ chứ ?

- Em không biết tên.

- Em vẫn thường gặp cô ta lúc đi cầu thang ?

- Thưa vâng.

- Cô ta có hay nói chuyện với em không ?

- Cô ta chỉ cười, chẳng bao giờ nói điều gì. Cô ta trông không vui, dáng điệu như một diễn viên điện ảnh.

- Ngoài cầu thang ra, em còn gặp cô ta ở chỗ nào khác nữa không ?

- Nhiều chỗ ạ.

- Ở đâu ?

- Hầu như trưa nào khi dắt trẻ đi qua vườn hoa Trinitê em cũng thấy cô ta ngồi trên ghế dài.

- Ngồi đấy làm gì ?

- Chẳng làm gì cả.

- Đọc báo ?

- Không ạ. Có một lần em thấy ăn bánh mì kẹp nhân. Cô ta biết mình sắp bị chết, phải không ?

Tất cả tin tức Rôđơ cung cấp có bấy nhiêu nhưng đủ chứng tỏ có những lúc cô gái này không có việc làm thường xuyên. Cô ta không đi xa mà chỉ thường đi xuống phố Clíchsy hoặc quanh quẩn trong phạm vi quận, và đến ngồi trên chiếc ghế dài trong vườn hoa trước mặt nhà thờ Trinitê.

Chợt Megrê hỏi:

- Em thấy cô ta vào nhà thờ không ?

- Thưa không ạ.

Megrê trả tiền rượu, lấy khăn lau miệng rồi trở lại chiếc xe Cảnh sát nhỏ, theo sau là Giảngviơ. Tới Keđơ ophevơ, ông nhìn thấy một khuôn mặt tái mét đứng trong phòng ngoài và nhận ra Lôgơnhông, mũi đỏ hoe:

- Anh đang đợi tôi, Lôgơnhông ?

- Vâng, tới hơn một tiếng đồng hồ rồi.

- Trông anh như cả đêm chưa ngủ ?

- Ngủ ghê thì sá gì.

- Vào phòng làm việc với tôi.

Trông Lôgơnhông đứng đợi không ra dáng một sĩ quan Cảnh sát, mà như người đến để làm khuây khoả lương tâm vì nét mặt rầu rĩ và chẳng thành thạo chút nào. Lão Gơrus bị cảm lạnh, khản tiếng, chốc chốc lại lấy khăn tay trong túi ra lau mũi. Nhưng lão không phàn nàn, dáng điệu kiên nhẫn như đã phải chịu đựng suốt đời và nghĩ rằng có thể còn phải chịu đựng cho đến ngày chót.

Lôgôn không tựa lưng vào mép ghế, không nói được câu nào. Megrê nhồi tẩu thuốc rồi ngồi xuống ghế, hỏi:

- Lượm được tin tức nào không ?
- Tôi đến để báo cáo công tác.
- Tiếp tục đi, ông bạn già.

Không nghi ngờ, lão Gorus coi sự thân mật này như một cách châm biếm:

- Đêm qua tôi cũng đi tua như đêm trước, tỉ mỉ hơn, cho đến khoảng ba giờ sáng - chính xác là ba giờ bốn phút, mà chẳng có kết quả gì.

Lão vừa nói, vừa rút trong túi ra mảnh giấy:

- Tôi nói chuyện vào lúc ba giờ bốn phút với một lái xe tên là Lêông Zikít, ba mươi lăm tuổi, sinh sống tại Lovaloa Pêrét, bên ngoài một hộp đêm gọi là Lơ Grelốt.

Các chi tiết này có thể là thừa, nhưng lão hạ sĩ cố tình nhấn mạnh các chữ, ngụ ý nói một nhân viên cấp dưới như lão không có quyền quyết định điều gì là quan trọng hay không quan trọng.

Megrê không nhịn được cười, khi thấy lão ngó người không nhìn ông, nói:

- Tôi chìa bức ảnh ra cho xem, anh lái xe nhận ra cô gái ngay.

Lão ngừng nói như vẽ đóng kịch, không hề biết rằng Megrê đã phát hiện cả tên lẫn địa chỉ cuối cùng của cô gái vô danh này.

- Lêông Zikít cho xe đợi trước cửa hộp đêm Rômêô mới mở tại phố Cô máctanh ngay trước lúc nửa đêm hôm thứ hai.

Như mọi việc được chuẩn bị kĩ từ trước, lão rút từ trong túi ra mảnh giấy thứ hai, một mảnh báo cắt, nói:

- Đêm hôm đó, tiệm Rômêô đặc biệt không tiếp khách như thường lệ vì đã được thuê tổ chức tiệc cưới.

Lão đặt mảnh giấy báo cắt trước mặt Megrê, như luật sư trình tài liệu cho quan toà, rồi trở lại ghế ngồi.

- Đây là lễ cưới của Máccô Săngtôni, đại diện Hãng rượu Vécmut Ý tại Pháp, lấy cô Giăngniơ Ácmênio, không có nghề nghiệp nhất định và sống tại Pari. Khách khứa đông, chứng tỏ Máccô Săngtôni nổi tiếng trong giới thượng lưu.

- Các chi tiết đặc biệt này do Zikít cung cấp ?

- Vâng. Tôi đến tiệm Rômêô lúc trời đang mưa nhỏ, Zikít kể rằng anh ta đứng đợi bên ngoài cùng với mấy lái xe khác. Khoảng mười hai giờ mười lăm phút, một thiếu nữ mặc áo dạ hội xanh, choàng áo nhung đen không tay, bước ra, đi bộ. Như thường lệ, Zikít gọi: "Đi taxi không?". Cô gái lắc đầu, tiếp tục đi bộ.

- Anh ta tin chắc là cô gái mà chúng ta đang tìm hiểu chứ ?

- Vâng. Dưới ánh đèn neon trên cửa ra vào tiệm Rômêô, Zikít quen lái xe ban đêm, nhận thấy ngay chiếc áo xanh đã sờn nhiều. Anh gác cửa Gácston Roghết của tiệm Rômêô cũng nhận ra bức ảnh.

- Chắc Zikít không biết cô ta đi đâu ?

Lôgơnhông lại lấy khăn xỉ mũi, không tỏ vẻ tự mãn, trái lại nét mặt khiêm nhường, như lão xấu hổ vì chẳng đóng góp được bao nhiêu.

- Lúc đó, hay mấy phút sau, có một cặp bước ra khỏi tiệm Rômêô, thuê taxi đến tiệm Ngôi sao. Khi xe vượt qua Quảng trường Xanh Ôguxtanh, Zikít nhìn thấy cô gái đang đi bộ nhanh về phía đại lộ Hôsomean, như đang tiến về phía Săng Êlydê.

- Có thể thôi ?

- Sau khi thả khách xuống, mấy phút sau, anh ta ngạc nhiên thấy cô gái đi bộ trở lại góc đại lộ Hôsomean và Phôbua Xanh Hônôrê. Nhìn đồng hồ, người lái xe ngạc nhiên thấy cô gái mất nhiều thời gian để đi bộ suốt quãng đường này. Lúc đó xấp xỉ một giờ đêm.

Bây giờ, chúng ta biết rằng Luidơ Labôinơ bị giết quãng hai giờ đêm và bị phát hiện tại Quảng trường Vanhtiminơ khoảng ba giờ sáng.

Lôgơnhông đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhưng Megrê nhận ra câu chuyện vẫn chưa kết thúc khi thấy lão vẫn ngồi, rút trong túi ra một mảnh giấy thứ ba, nói:

- Nhà Máccô Săngtôni nằm tại phố Đơ Bécri.

- Anh cũng đã gặp Săngtôni ?

- Không. Sau bữa tiệc cưới tại tiệm Rômêô, cô dâu và chú rể lấy vé máy bay đi Phlôrăngxơ hưởng tuần trăng mật. Tôi đã nói chuyện với Rôxép Ruysông, người đầy tớ.

Lôgơnhông không sử dụng xe Cảnh sát và chắc cũng không đến đi taxi vì tiền xe bị xem xét rất kĩ lưỡng. Vậy lão hẳn phải đi bộ suốt đêm cho đến sáng, hay đi xe buýt hay đi xe điện ngầm.

- Tôi cũng điều tra người bán rượu tại tiệm Phukê trên đại lộ Săng Êlydê và hai người bán rượu tại hai quán khác. Còn người bán rượu tại tiệm Maxim thì tôi không phỏng vấn được, vì hẳn sống ở ngoại ô, chưa đến làm việc.

Tài liệu thu thập cất trong túi, hầu như vô tận. Lão móc ra hết mảnh giấy này đến mảnh giấy khác, mỗi mảnh là bằng chứng của một giai đoạn điều tra.

- Săngtôni trạc bốn mươi lăm tuổi, đẹp mã, hơi mập người, chải chuốt, làm chủ nhiều hộp đêm, quán rượu và các tiệm ăn sang trọng nhất. Nhân tình không thiếu, phần lớn là các vũ nữ và các cô gái làm mẫu. Hẳn quen biết Giăngniơ Ácmêniơ cách đây khoảng ba, bốn tháng, theo chỗ tôi điều tra được.

- Cô nhân tình này cũng là người mẫu ?

- Không. Cô ta không thuộc giới của Săngtôni. Chẳng ai biết hẳn gặp gỡ ở đâu.

- Bao nhiêu tuổi ?

- Hai mươi hai. Sau khi quen Săngtôni, cô ta đến sống tại Khách sạn Oasinhton trong phố Oasinhton. Săngtôni thường đến đó gặp người tình và đôi khi cô ta ngủ đêm tại nhà hẳn.

- Săngtôni lấy vợ lần đầu tiên ?

- Vâng.

- Người hầu đã xem bức ảnh cô gái bị ám sát chưa ?

- Tôi đưa cho xem thì hẳn khẳng định là không biết.

Ba người bán rượu khác được tôi cho xem ảnh, cũng khẳng định như vậy.

- Người hầu có mặt tại nhà trong đêm thứ hai chứ ?

- Hẳn vừa xếp xong đồ đạc vào vali cho chuyến đi du ngoạn tuần trăng mật. Chẳng có ai rung chuông. Năm giờ sáng thì Săngtôni và cô dâu bước vào, nét mặt rất vui, thay vội quần áo để kịp tới sân bay Oócli.

Lôgônông lại ngừng, làm người nghe có cảm tưởng câu chuyện sắp kết thúc. Megrê không bị đưa vào tròng, mặc dầu thái độ lão khúm núm và lặng lẽ.

- Con bé ở lại trong tiệm Rômêô có lâu không ?

- Tôi hỏi người gác cửa như đã kể lại với thanh tra.

- Khi vào, khách khứa có phải chìa thiệp mời không ?

- Không nhất thiết, có người đưa, có người không đưa. Người gác cửa nhớ là có nhìn thấy cô gái bước vào trước lúc nửa đêm chút ít, khi các cặp bắt đầu khiêu vũ. Hẳn để cô ta vào, tưởng là bạn cô dâu vì trông cô ta không giống khách thường lệ của tiệm.

- Như vậy con bé lưu lại trong tiệm khoảng mười lăm phút ?

- Vâng, theo chỗ tôi hỏi người bán rượu.

- Lão gặp hẳn sáng hôm đó tại tiệm Rômêô ?

- Không, tôi đến nhà riêng, tại cửa đê Temơ lúc hẳn đang ngủ.

Đi đi lại lại như vậy cũng phải tới hàng trăm dặm. Megrê mừng tượng lão Lôgônông đã phải đi bộ hàng trăm dặm trong đêm, tới mờ sáng, như con kiến tha nặng nhưng cương quyết vượt mọi trở ngại trên đường đi.

Trong toàn bộ lực lượng Cảnh sát, khó tìm được một điều tra viên nào như lão có khả năng hoàn thành bao nhiêu công việc mà không quên một chi tiết nhỏ, không phó mặc cho may rủi. Nhưng trong hai mươi năm qua, Lôgônông vẫn chưa thực hiện được tham vọng duy nhất là được đề bạt vào Trung tâm cảnh sát.

Một phần do tính tình lão, nhưng chủ yếu do lão thiếu kiến thức cơ bản, các lần sát hạch đều trượt.

- Người bán rượu nói gì ?

Lôgônông lại rút trong túi ra một mảnh giấy khác ghi tên, địa chỉ và một vài chi tiết. Nhưng nào lão đâu có cần đọc, lão thuộc lòng:

- Thoạt tiên hẳn chú ý thấy cô gái đứng tựa quay bên trong cửa. Người hầu bàn tiến lại hỏi nhỏ thì cô ta lắc đầu, có lẽ để hỏi xem cô ta đến dự tiệc nào. Cô ta lách qua đám đông, khi ấy mọi người đang đứng dậy và các cặp bắt đầu khiêu vũ trong khoảng cách giữa các bàn và cả trên sàn nhà.

- Cô ta đến nói chuyện với cô dâu ?

- Cô ta phải đợi, vì cô dâu đang khiêu vũ. Hai người nói chuyện trong mấy phút, nhưng cũng làm Săngtôni mất bình tĩnh, cắt ngang câu chuyện hai lần.

- Cô dâu có trao lại một vật gì không ?

- Tôi có hỏi, nhưng người bán rượu không trả lời được.

- Hai người có vẻ như cãi nhau không ?

- Nhìn bề ngoài, bà Săngtôni có vẻ dè dặt, nếu không phải là lạnh nhạt, và bà ta lắc đầu nhiều lần. Sau đó, cô gái áo xanh mất hút, người bán rượu chẳng nhìn thấy đâu.

- Anh đã điều tra cả người hầu bàn chứ ?

Sự việc biến thành nực cười.

- Hẳn ngụ ở phố Côlanhcôto, ngay tận cuối phố. Lúc tôi đến, hẳn còn đang ngủ.

Thì ra Lôgơnhông cũng đã có mặt ở đó.

- Hẳn khẳng định lại điều người bán rượu nói với tôi. Hẳn tiến lại, hỏi xem cô gái tìm ai. Cô ta trả lời muốn nói chuyện với bạn là cô dâu.

Nói tới đây, Lôgơnhông đứng dậy, không còn gì trình bày thêm.

- Anh đã hoàn thành công việc xuất sắc, ông bạn già ạ.

- Tôi hoàn thành những việc tôi có nhiệm vụ phải làm.

- Bây giờ anh hãy đi ngủ và coi chừng bản thân.

- Cảm lạnh xoàng thôi.

- Nhưng nó có thể biến chứng thành viêm phế quản nếu anh không giữ gìn cẩn thận.

- Mùa đông năm nào tôi cũng bị viêm phế quản, nhưng cũng may là chưa đến nỗi phải nằm liệt giường.

Điều phiền hà với lão Lôgơnhông chính là ở chỗ lão đã phải đổ mồ hôi trán để thu thập những tin tức có thể có giá trị. Những tin tức mà ngay cả đến Megrô cũng phải tập trung hết sức tối đa các trinh sát của ông mới có thể thu thập được, đừng nói gì mình lão. Nhưng bây giờ đến lượt Megrê làm điều đó, lão Gorus sẽ có cảm giác như bị giật miếng ăn từ trong miệng.

Trong ba đêm liền tính ra lão mới chỉ ngủ được bảy đến tám tiếng đồng hồ. Toàn thân đau nhừ vì cảm lạnh, cổ họng đau rát. Sức khỏe lão bị suy sụp. Lẽ ra lão phải được tiếp tục nhiệm vụ, ấy thế mà lão vẫn tự coi mình như một nạn nhân, một con người tội nghiệp, được giao làm cái phần công việc bạc bẽo nhất, và đến phút chót lão lại bị cướp mất công trạng.

- Anh có đề nghị gì tiếp sau không ?

- Trừ khi thanh tra có ý định giao nhiệm vụ cho người khác...

- Tất nhiên là không. Tôi chỉ muốn nói, tốt nhất anh nên nghỉ ngơi, lấy lại sức khỏe.

- Khi về hưu, tôi sẽ có khối thời gian để nghỉ ngơi. Tôi không kịp đến toà thị chính quận tám điều tra về đám cưới, hay đến Khách sạn Oasinhton, nơi bà Săngtôni đang trọ. Có khả năng tôi tìm ra nơi bà ta sinh sống trước đây và điều đó sẽ giúp tôi phát hiện địa chỉ cô gái bị ám sát.

- Hai tháng qua cô ta trọ tại phố Clíchsy, tại nhà một bà tên là Crêmiơ, một bà goá cho thuê lại buồng trong nhà.

Lôgơnhông mím môi, không nói.

- Không biết trước đó cô ta làm nghề gì. Bà Crêmiơ được biết tên cô ta là Luidơ Labôino,

nhưng chưa bao giờ nhìn thấy chứng minh thư cô ta.

- Tôi có thể tiếp tục điều tra ?

Phản đối lão mà làm gì:

- Nếu ông bạn già thật tình muốn tiếp tục thì cứ làm. Nhưng chớ làm đến kiệt sức nhé.

- Cám ơn.

Còn lại một mình trong phòng làm việc, Megrê lơ đãng nhìn cái ghế mà lão Gorus vừa ngồi trước mặt.

Các nét mặt mới của Luidơ Labôinơ dần dần xuất hiện, như còn trên tấm kính ảnh. Nhưng ấn tượng chung vẫn còn mơ hồ.

Phải chăng trong hai tháng qua, khi không có việc làm thường xuyên, cô cố đi tìm Giăngniơ Ácmênơ ?

Chẳng hạn, Luidơ có thể tình cờ xem báo, biết tin Giăngniơ Ácmênơ sắp lấy Máccô Săngtôn và đám cưới sẽ được tổ chức linh đình tại tiệm Rômêô.

Như vậy, lúc đọc báo trời đã tối, vì mãi chín giờ cô ta mới chạy bổ đến cửa hiệu Irênơ thuê áo dạ hội.

Rồi cô ta rời hiệu Irênơ trong phố Đơ Đôoai quãng mười giờ đêm. Từ lúc đó đến nửa đêm, cô ta làm gì ? Cô ta dùng hai mươi phút còn lại đi bộ từ phía Đơ Đôoai đến phố Cômáctanh, trong khi cố vắt ra một quyết định ư ?

Megrê nhìn lại một lần nữa báo cáo của bác sĩ Pôn lúc ấy đang nằm trên bàn, ghi rõ dòng chữ "dạ dày cô gái có chứa nhiều rượu".

Người trưởng hầu bàn thì khẳng định, cô ta không tài nào uống được rượu trong thời gian ngắn ngủi ngồi trong tiệm Rômêô.

Như vậy, có thể cô ta hoặc sẽ phải uống trước để lấy can đảm, hoặc uống sau, kể từ lúc rời tiệc cưới cho đến lúc người ta tìm thấy xác nằm trên Quảng trường Vanhtiminơ.

Megrê đi ngang tới phòng trực, mở cửa, gọi Giăngviơ.

- Có nhiệm vụ giao cho anh. Anh hãy đi ngược lên phố Đơ Đôoai rồi đi xuôi đến phố Cômáctanh, quán rượu hay quán cà phê nào cũng dừng lại, chìa ảnh cho họ xem.

- Ảnh cô gái mặc áo dạ hội ?

- Phải. Anh cố phát hiện xem có ai trông thấy Luidơ Labôinơ trong đêm thứ hai, từ mười giờ đến nửa đêm.

Giăngviơ vừa đóng cửa, Megrê vội gọi to:

- Nếu có gặp Lôgônông, đừng nói cho lão biết nhiệm vụ tôi giao cho anh nhé.

- Rõ, thưa sếp !

Chiếc vali xanh dựng trong góc phòng làm việc của Megrê hình như chẳng có gì đặc biệt, loại vali rẻ tiền, thường bày bán trên các cửa hàng bách hoá, các cửa hiệu chung quanh các ga xe lửa. Một chiếc vali cũ, đã mòn vẹt. Megrê bước ra khỏi phòng làm việc, tới buồng của Ban công ty, thì thấy Priônleơ, bạn đồng nghiệp, đang ngồi kí công văn. Ông bình thản hút thuốc.

- Tôi có thể giúp được gì ? - Priônleơ hỏi.

- Một vài chi tiết về một gã tên gọi là Săngtôni, anh biết chứ ?

- Máccô, phải không ?

- Phải.

- Gã vừa lấy vợ.

- Anh biết thêm chi tiết nào khác không ?

- Tiền kiếm cũng nhiều, mà chi tiêu cũng lắm. Khá đẹp trai, thích phụ nữ, thích ăn ngon và các xe hơi đắt tiền.

- Có tiền án gì không ?

- Không. Gia đình tử tế, sống ở Milăng. Cha làm trùm hãng rượu Vécmút, còn Máccô được giao quản lý chi nhánh tại Pháp. Hay lui tới các quán rượu trên đại lộ Săng Êlydê, các tiệm ăn sang trọng, và các cô gái đẹp. Cách đây mấy tháng, hắn bị mắc vào một cô.

- Giăngniơ Ácmêniơ ?

- Tôi không biết tên cô ta. Chẳng có lý do gì để chúng ta quan tâm đến hắn và các chuyện yêu đương của hắn. Tôi tình cờ biết hắn mới lấy vợ, vì đám cưới được tổ chức rất linh đình tại một hộp đêm do hắn thuê.

- Tôi muốn điều tra về vợ hắn đã trọ tại Khách sạn Oasinhton trong mấy tháng vừa qua. Tôi muốn biết cô ta từ đâu đến, làm gì trước khi gặp Săngtôni, bạn bè ra sao, cả đàn ông và đàn bà, và đặc biệt là đàn bà.

Priônleto dùng bút chì ghi nhanh trên tập giấy.

- Có thể thôi ? Còn cô gái bị ám sát tại Quảng trường Vanhtiminlo ?

Megrê gật đầu, nói:

- Các hồ sơ của anh có tin tức gì về một cô gái có tên gọi là Luidơ Labôinơ không ?

Priônleto mở toang cửa, nói to:

- Đôphanh, anh nghe thấy gì không ?

- Thưa, có ạ.

- Soát lại hộ nhé ?

Mấy phút sau, từ phòng bên, hạ sĩ Đôphanh gọi:

- Chẳng có gì về cô gái này.

- Thật đáng tiếc, ông bạn. Tôi sẽ tìm hiểu về bà Săngtôni. Ngay lúc này tôi không thể đến điều tra, vì báo chí đăng tin họ đang đi hưởng tuần trăng mật tại Ý.

- Trong lúc này, tôi cũng không muốn ai đến điều tra bà ta.

Đồng hồ treo trên mặt lò sưởi chỉ mười hai giờ trưa, kém mấy phút, một chiếc đồng hồ đen, tương tự như loại treo trong phòng làm việc của Megrê, và nói chung của các chánh thanh tra Cảnh sát.

- Đi uống với tôi một cốc rượu.

- Cho xin khát, tôi đang chờ người. - Priônleto trả lời.

Cái tôi rất lớn của mình làm Megrê không được vừa ý. Ông đi xuống hành lang và rầu rĩ nhìn vào phòng đợi có vách ngăn bằng kính; hai, ba người đang chán nản ngồi đợi trong đó. Một phút sau, ông trèo lên cái cầu thang hẹp dẫn đến gác mái, đẩy cửa bước vào phòng hoá nghiệm, thì thấy Môơ đang ghé nhìn vào kính hiển vi.

- Anh đã quan sát quần áo tôi gửi lên chưa ?

Tại phía gác mái của toà nhà, người ta không bao giờ nghe được các dấu hiệu nhộn nhịp. Chỉ có những người mặc bộ lu xám, tỉ mỉ thao tác các máy móc phức tạp trong một bầu không khí thật yên tĩnh. Bản thân Môơ cũng là hiện thân của sự yên tĩnh. Anh nói:

- Chiếc áo đen chưa đưa đi tẩy lần nào, các vết thương tẩy bằng xăng, áo được chải đều đặn. Tôi đã phân tích các hạt bụi còn mắc trong các sợi. Tôi cũng đã quan sát các vết chưa tẩy sạch và tìm thấy dấu sơn xanh.

- Có thể thôi à ?

- Còn thêm một vài hạt cát.

- Cát ở sông à ?

- Cát biển, loại cát trên các bãi biển ở Noóc măng đi.

- Cũng giống như cát Địa Trung Hải chứ ?

- Không. Cát trên các bãi biển Đại Tây Dương lại khác.

Megrê la cà trong phòng hoá nghiệm một lát, gõ tấu vào gót giày cho rơi tàn thuốc, rồi đi xuống cầu thang. Lúc đó đã quá mười hai giờ trưa, các thám tử cũng đã về nhà ăn trưa. Còn lại một mình Juyxiơ, anh ta báo cáo:

- Lucát đang tìm thanh tra.

Ông thấy Lucát đã đội mũ lên đầu.

- Tôi viết để lại mấy chữ trên bàn, vừa sắp định ra về. Phơrết đề nghị thanh tra gọi điện, càng sớm càng tốt về vấn đề cô gái trẻ.

Megrê bước vào phòng làm việc, nhắc máy điện thoại:

- Làm ơn cho tôi nói với Đội Cảnh sát cơ giới tại Nixơ.

Từ lúc đăng ảnh lên báo, mới có một người gọi điện thoại là Rôđơ, cô hầu gái ít tuổi tại phố Clíchsy. Thế mà ít nhất phải có hàng tá, thậm chí hàng trăm người trông thấy cô ta trong nhiều tháng trời sống tại Pari.

- A lô ! Phơrết ?

- Dạ, sắp đấy ư?

Hạ sĩ Phrết làm việc dưới quyền Megrê ngay từ trước khi xin chuyển về Nixơ, để chăm sóc bệnh tình của vợ.

- Sáng sớm hôm nay, có người gọi điện về cô gái mà thanh tra hiện đang quan tâm. À này, thanh tra biết tên rồi chứ ?

- Tên cô ta là Luidơ Labôinơ, không thể chối cãi được.

- Đúng ạ. Thanh tra muốn có thêm chi tiết không ? Tôi e nhiều quá. Tôi đang đợi chỉ thị trước khi tiến hành điều tra thêm. Sáng hôm nay có một bà buôn cá gọi điện cho tôi, khoảng

tám giờ rưỡi. Tên là Alixơ Phaynơru... A lô ?...

-A lô ! Phải ?

Megrê ghi vội tên lên tập giấy của Lôgơnhông.

- Bà ta nói đã nhận ra bức ảnh đăng trên tờ Người hướng đạo. Hình như đã khá lâu - bốn, năm năm rồi. Khi đó, cô ta hãy còn là một đứa trẻ sống với mẹ trong căn nhà sát cạnh cửa hàng bán cá.

- Bà ta kể thêm gì không ?

- Bà ta nhớ rõ, mẹ cô ta tính sổ, cộng hoá đơn và mô tả hai mẹ con như "hạng người không đáng tin cậy".

- Còn nói gì thêm không ?

- Căn nhà hai mẹ con ở rất dễ chịu, cách đại lộ Clêmăng không xa. Lúc đương thời, mẹ cô là hoa khôi, trông chỉ già hơn thiếu nữ mười lăm, mười sáu tuổi. Khi đó, bà ta đã quá năm mươi.

- Hai mẹ con sống bằng nghề gì ?

- Trời mà biết được. Bà mẹ có thói quen ăn mặc sang trọng, ăn cơm trưa xong là đi phố và mãi tối mịt mới về nhà.

- Có thể thôi ư ? Không có người đàn ông nào xen vào chuyện này à ?

- Nếu có chuyện ngồi lê đôi mách nào về một người đàn ông, thì hẳn bà buôn cá phải thích thú kể cho tôi nghe.

- Hai mẹ con rời Nixơ cùng một lúc ?

- Đúng như vậy. Một ngày đẹp trời hai mẹ con biến mất, hình như chỉ để lại một ít tiền nợ chưa thanh toán.

- Anh đã kiểm soát lại cái tên Labôinơ trong hồ sơ chưa ?

- Đây là điều trước tiên phải làm. Hồ sơ chẳng có chi tiết gì đặc biệt. Tôi điều tra tất cả, một gã sống lâu năm ở đây, nói tên nghe quen thuộc, nhưng không nhớ có liên quan về vấn đề gì.

- Anh xem chưa ?

- Tôi sẽ cố hết sức mình. Thanh tra muốn biết nhiều nhất về vấn đề gì ?

- Về tất cả. Luidơ Labôinơ rời Nixơ năm nào ? Bà mẹ hiện nay sinh sống ra sao ? Hai mẹ con sống bằng nghề gì, bạn bè ra sao ? Nhân tiện, có lẽ con bé hồi mười lăm, mười sáu tuổi vẫn còn đi học. Vì vậy ông thử kiểm tra tại các trường học ở Nixơ xem sao ?

- Tuân lệnh. Nếu có tin tức gì báo cáo, tôi sẽ gọi điện ngay.

- Kiểm soát cả sòng bạc, xem bà mẹ có lui tới không ?

- Tôi vừa nảy ra ý kiến đó.

Điện thoại vừa gọi, bổ sung thêm vài nét về hình ảnh Luidơ Labôinơ: một cô gái nhỏ tuổi, thường bị mẹ sai đi mua chịu cá tại một cửa hiệu cạnh nhà, bà buôn cá tỏ thái độ lạnh nhạt.

Megrê mặc áo, đội mũ. Khi xuống cầu thang, đi qua một người bị hai Cảnh sát viên dẫn

lên mà không buồn nhìn. Ông bước vào phòng làm việc của Ban Khách sạn, viết hai tên Luidơ Labôinơ và Giăngniơ Ácmêninơ lên một mảnh giấy, nói:

- Đề nghị các bạn tìm hộ hai cái tên này trong sổ đăng kí. Có nhiều khả năng đăng kí trong năm qua.

Lão Lôgônông đáng thương hại không ngờ một phần nhiệm vụ được giao đã thực hiện theo phương pháp này. Như thế tốt hơn đối với lão.

Trời vừa mưa rào xong. Mặt trời lại xuất hiện đã làm khô những con đường rải cuội. Megrê vừa định gọi chiếc taxi chạy qua, nhưng lại thay đổi ý kiến, đi bộ chậm chạp tới quán bia Brasori Đophonơ. Ông không thể quyết định nên uống gì. Lúc đó, hai thám tử của một cục khác đang thảo luận về tuổi về hưu.

- Thanh tra uống gì ?

Người ta có thể nghĩ nhưng riêng ông, ông đang trong tâm trạng bức tức, nhưng những người quen ông đều hiểu rằng không phải ông đang bức tức. Chỉ có điều là ông đang có mặt tại nhiều nơi trong cùng một lúc, tại nhà bà goá Crêmiơ ở phố Clíchsy, tại cửa hiệu quần áo ở phố Đơ Đôoi, trên chiếc ghế dài trong vườn hoa Trinitê và bây giờ với hình ảnh một thiếu nữ nhỏ nhắn tại một cửa hàng bán cá ở Nixơ.

Tất cả những hình ảnh này vẫn còn mờ ảo, lẫn lộn với nhau, nhưng bắt đầu thể hiện một điều gì đó. Đặc biệt, ông không thể xoá khỏi đầu hình ảnh một cái xác trần truồng dưới ánh sáng điện gay gắt, trong lúc bác sĩ Pôn đeo đôi găng tay cao su đứng bên cạnh.

- Một Pécnô ! - Ông nói, không suy nghĩ.

Có phải bác sĩ Pôn nói rằng, cô gái ngã khuyu xuống, rồi mới bị đánh vào đầu ?

Trước đó một lát, cô ta ghé vào tiệm Rômêô tại phố Cô máctanh, có một người lái xe taxi nhận thấy chiếc áo đã sòn, có người phục vụ nhìn thấy cô lách qua đám đông người đang khiêu vũ, cô ta đến nói chuyện với người hầu bàn, rồi đến nói chuyện với cô dâu.

Sau đó cô ta trở ra phố, đi bộ dưới mưa, anh lái taxi trông thấy cô ta đi ngang qua Quảng trường Xanh Ôguxtanh và ít phút sau lại nhìn thấy cô ta đi trên đại lộ Hôsomean tại góc Phôbua Xanh Hônôrê.

Suốt thời gian này, cô ta đang nghĩ gì, định đi đâu và hy vọng gì ?

Bà Crêmiơ đã đuổi đi vì cô ta hầu như không còn tiền, không đủ mua một bữa ăn.

Cô ta làm sao đi xa được. Có thể cô ta quanh quẩn đâu đó, có một gã đến vả hay dấm vào mặt cho cô ta ngã khuyu xuống, rồi dùng một vũ khí nặng và cứng đánh vào đầu.

Nếu tin vào khám nghiệm tử thi, cô ta chết vào khoảng hai giờ sáng. Vậy trong thời gian từ nửa đêm đến hai giờ sáng, cô ta làm gì ?

Sau đó thì cô ta làm gì được nữa ! Chính tên giết người đã khênh xác cô đến đặt tại giữa Quảng trường Vanhtiminơ. Megrê lẩm bẩm:

- Một cô gái thật kì quặc !

- Xin lỗi ngài. - Người phục vụ nói, vẻ tò mò.

- Không sao. Máy giờ rồi ?

Ông về nhà ăn cơm trưa. Lúc đang ăn, bà Megrê lên tiếng với chồng:

- Suốt sáng hôm nay, em suy nghĩ về câu anh hỏi tối hôm qua. Con gái có thể mặc áo dạ hội vì một lý do khác nữa.

Megrê thì thầm như kẻ đang trối, không phải giữ ý như với Lôgonhông mà cũng chẳng để cho vợ nói hết:

- Anh biết rồi, để đi dự tiệc cưới.

Bà Megrê chẳng còn gì nói thêm.

CHƯƠNG NĂM

Trưa hôm đó, có tới hai, ba lần Megrê ngừng xem báo ngẩng đầu lên nhìn, thấy bầu trời xanh nhạt với những đám mây vàng, những mái nhà tràn đầy ánh nắng. Ông thở dài, bước lại mở toang cửa sổ.

Cứ mỗi lần ông thở mạnh, hít không khí mùa xuân, Megrê thấy tẩu thuốc như ngon hơn, không muốn trở lại bàn làm việc nữa. Gió thổi làm những tờ báo rung rinh, quay cuồng, rồi rơi vãi khắp phòng.

Những đám mây từ màu vàng trắng chuyển sang xám đen. Mưa bắt đầu rơi, gió thổi làm những hạt mưa, bắn toé lên ngưỡng cửa sổ, khiến những người đi lại trên cầu Xanh Misen vội rảo bước giống như cảnh trong các phim câm, thời của ngành điện ảnh đầu tiên.

Trời không chỉ mưa rào mà thậm chí còn mưa đá, những hạt mưa đập vào ngưỡng cửa như những quả bóng bàn, Megrê đóng cửa sổ lại, đứng lui vào giữa sàn nhà.

Lúc này chắc Lôgonhông vẫn đang đi ngoài phố, lão cầm đầu đi với đôi mắt ai oán, như con chó săn lách qua đám đông theo dõi mùi hương lạ ? Rất có thể lắm và nên như thế. Lão không phải là hạng người chen lấn cùng với những người khác trong những ô cửa để đợi ngừng mưa. Có thể lão còn lấy làm thoả thích vì toàn thân bị ướt sũng và là người duy nhất đi bộ trên vỉa hè trong lúc mưa như trút nước, để tự đoạ đầy vì bị đối xử bất công và vì tận tụy công việc.

Quãng ba giờ thì Giăngviơ trở về, người hơi chũnh choáng say, mắt sáng, giọng nói pha chút hài hước. Thật ít khi thấy anh ở trong tình trạng như thế này.

- Tôi đã nắm được, sắp ả !

- Nắm được cái gì ?

Nghe giọng nói, người ta tưởng Giăngviơ đã phát hiện ra cô gái hiện đang còn sống.

- Ý kiến thanh tra hoàn toàn đúng.

- Về cái gì ?

- Tôi vào hỏi tất cả các quán rượu và quán cà phê.

- Rồi rồi.

- Cô ta đi thẳng một mạch tới quán rượu nằm tại góc phố Cô máctanh và Xanh Ladarơ. Người phục vụ hỏi đầu bụng rượu lại, tên là Ôgienơ. Gã sống tại phố Bêxông Lơ Braeréts có con gái cùng trạc tuổi như cô ta.

Giăngviơ giục điều thuốc lá vào cái gạt tàn, tiếp tục châm điều khác hút rồi nói tiếp:

- Cô ta vào tiệm lúc mười rưỡi, ngồi trong góc, cạnh bàn thu tiền, rồi gọi rượu mạnh uống cho đỡ lạnh. Cô ta hỏi chỗ gọi điện thoại, khi Ônggiơ bưng rượu lại. Cô ta chui vào buồng điện thoại, rồi lại bước ra tới mười lần, để gọi điện cho một người nào đó tới ngót nửa đêm.

- Cô ta uống mấy cốc ?

- Ba cốc. Cứ cách mấy phút, cô ta lại vào buồng điện thoại quay số.

- Cuối cùng, gọi được chứ ?

- Ônggiơ không biết, nhưng gã nghĩ cô ta như muốn khóc. Gã định bắt chuyện, nhưng cô ta chỉ nhìn chăm chăm, không trả lời. Tất cả đều ăn khóp, phải không sếp ? Cô ta rời cửa hiệu Irênơ trong phố Đơ Đôai lúc quá mười giờ, có thời gian rảnh rang đi bộ xuống phố Cômáctanh, vào quán cà phê uống rượu, cố gọi điện cho một người nào đó, trước khi đến tiệm Rômêô. Con gái trạc tuổi ấy mà uống được ba cốc grôc, không phải hạng xoàng. Kể cũng dữ dội đấy chứ !

- Trong túi hầu như không còn lấy một xu. - Megrê nhận xét.

- Quả thật tôi không nghĩ đến điều đó. Bây giờ tôi làm gì ?

- Anh rồi phải không ?

- Trừ vài công việc thường lệ.

Giăngviơ nhô mình ra khỏi bàn, có lẽ mong khỏi phải đi tua nhiều quán cà phê như vừa qua.

Megrê liếc qua vài hồ sơ đặt trên bàn, ghi lại mấy điểm, thỉnh thoảng lại gọi điện cho các cục. Ngót năm giờ chiều thì Priônletơ bước vào, hỏi thăm trước khi ngồi xuống:

- Không phiền sếp chứ ?

- Có gì mà phiền, tôi vừa giải quyết xong mấy tài liệu dở.

- Sếp còn nhớ Luxien, một thanh tra của tôi, nhà cách chỗ sếp không xa là bao ?

Megrô chỉ nhớ mang máng một anh chàng lùn, béo, đen sạm có vợ mở cửa hàng bán dược thảo tại phố Sômin-Véc. Về mùa hạ khi hai vợ chồng ông trên đường đến nhà bác sĩ Pardon ăn cơm, ông thường thấy Luxien đứng trong cửa hiệu.

- Nhân một cơ hội mỏng manh, tôi vừa gặp Luxien cách đây khoảng mười lăm phút, như tôi đã điều tra những người khác.

- Về Giăngniơ Ácmênơ ?

- Vâng. Luxien cau mày nhìn tôi, nói: "Thật kì quặc, bữa cơm trưa hôm nay, vợ tôi vừa kể về cô ta. Tôi chẳng buồn chú ý. Gượng một phút, để tôi cố nhớ xem vợ tôi nói gì. À, phải rồi: - Anh còn nhớ con bé tóc đỏ xinh đẹp, ngực nở nang ở cạnh nhà ta chứ ? Nó vừa lấy chồng, một người giàu có. Họ thuê cả một hộp đêm để tổ chức tiệc cưới.

Tôi tin chắc vợ tôi nói đến tên Ácmênơ. Vợ tôi nói thêm: - Có lẽ bây giờ nó chẳng buồn đến cửa hiệu nhà ta mua hoa cúc La Mã nữa".

Có thể Megrê đã gặp Ácmênơ. Cô ta có lẽ đã đến các cửa hiệu như vợ ông và thường hay đi mua sắm trên phố Sômin - Véc.

- Luxien hỏi tôi xem có cần điều tra thêm không. Tôi trả lời, hấn cứ nắm lấy công việc riêng mà giải quyết.

- Không có tin tức gì mới về Săngtôni ?

- Không có gì đáng quan tâm. Bạn bè đều ngạc nhiên về tin hấn cưới vợ. Các công việc khác của hấn chẳng có gì lâu bền.

Mặt trời lại xuất hiện giữa hai cơn mưa rào, đường phố khô trở lại. Megrê thấy cần phải hít không khí mát mẻ cho khoan khoái. Ông vừa đội mũ, mặc áo khoác thì có tiếng chuông điện thoại reo:

- A lô ! Chánh thanh tra Megrê đây.

Điện gọi từ Ni xơ. Nghe giọng nói kích động như Giăngviơ vừa rồi, chắc Phơrốt vừa khám phá được một điều quan trọng:

- Sếp, tôi đã tìm thấy mẹ cô ta. Phải xuống tận Mônglơ Cáclô mới tìm được đấy.

Dường như bao giờ cũng vậy, cứ theo dõi hàng giờ, hằng ngày, có khi hàng tuần, tin tức mới bỗng dồn dập đổ tới.

- Chộp lại sòng bạc ?

- Mẹ ta còn ở đó, chỉ chịu rời bàn cờ quay khi lấy lại được tiền đặt cọc và kiếm sống đủ trong ngày.

- Ngày nào cũng tới sòng bạc ?

- Y như người ta đến công sở làm việc. Mẹ chơi cho đến khi kiếm được vài trăm quan cần thiết, sau đó thì ra về.

Mcgrê hiểu rõ hệ thống này.

- Thời tiết dưới Nixơ ra sao ?

- Tuyệt vời. Thành phố dày đặc du khách ngoại quốc đến dự ngày hội. Hôm nay các quầy đã bày hoa, chuẩn bị cho cuộc thi hoa ngày mai. Ghi tên trong chứng minh thư là Giécimenno Labôino, nhưng mẹ tự xưng là Liliano, còn người hồ li gọi là Lili. Tuổi ngót sáu mươi, mặt lúc nào cũng bực phẫn, đeo toàn đồ trang sức giả. Như vậy sếp biết là bà là hạng người nào rồi chứ ? Mẹ bám như đĩa không chịu nhúc nhích, phải chặt vật lắm mới kéo được ra khỏi bàn cờ quay. Tôi phải nói thẳng: "Con gái bà chết rồi".

- Mẹ ta không xem báo ?

- Hạng người như mẹ chỉ quan tâm đến sòng bạc, có thời giờ đâu xem báo. Sáng nào họ cũng mua bản danh sách đăng các con số trúng giải hôm trước và trong đêm qua. Có nhiều người đi cùng chuyến xe buýt từ Nixơ, rồi lao thẳng đến bàn cờ quay như các cô gái bán hàng lao đến quầy.

- Khi biết tin, thái độ mẹ ta ra sao ?

- Thật khó nói. Con số đó xuất hiện tới lần thứ năm, nhưng mẹ vẫn cứ đặt cọc vào số đen. Mẹ mím môi, đẩy tiền qua mặt bàn, tôi không nghe rõ mẹ nói gì. Cuối cùng con số đen xuất hiện, mẹ vớ lại tiền, rồi mới chịu rời bàn.

- "Sự việc đầu đuôi thế nào hả ông ? - Mẹ hỏi.

- Bà có thể đi ra ngoài với tôi được không ?

- Lúc này thì không, tôi còn phải theo dõi bàn cờ quay. Nói chuyện ở đây cũng không được sao. Con gái tôi chết ở đâu ?

- Tại Pari.

- Chết tại bệnh viện ?

- Con bà bị giết, người ta tìm thấy xác trên hè phố.

- Do tai nạn ?

- Bị ám sát.

Mụ có vẻ ngạc nhiên, nhưng vẫn dứng tại nghe người hồ li xướng các con số trúng giải. Có lúc, mụ ngắt lời tôi:

- Xin lỗi..."

Và mụ tiếp tục đặt tiền lên một con số. Nhìn chung, tôi không nghĩ mụ nghiện ma túy. Mụ đã tới giai đoạn hoạt động như cái máy. Sếp hiểu ý tôi chứ ?

Megrê đã gặp nhiều hạng người như mụ.

- "Mất khá nhiều thời gian mới moi được mấy tin tức. Mụ nói hoài: "Đợi đến tối, khi tôi trở về Nixơ, được không ? Chẳng có gì giấu giếm cả, tôi sẽ nói tất cả những gì ông muốn biết".

"Sếp vẫn nghe đấy chứ ? Đối với hạng người này, nghề của họ hầu như là đi đánh bạc. Họ có chút ít vốn đủ tăng gấp đôi tiền đặt cược trong vài lần. Họ bình an vô sự nếu vận đỏ còn đến, tức là màu sắc đặt tiền cược còn xuất hiện, nhưng chỉ kiếm đủ sống và trả tiền xe buýt hàng ngày. Ban quản lý sòng bạc biết rõ mặt mũi họ: trong số họ chỉ có một vài người đàn ông, còn lại phần lớn là các bà già. Khi sòng bạc đầy người và các bàn cũng đầy người, thì ban quản lý chỉ trả nhỏ giọt số tiền họ kiếm được trong mấy tiếng đồng hồ, cốt để họ bỏ đi".

- Mụ sống một mình ?

- "Vâng. Tôi phải đi quanh quẩn, đợi mụ về nhà. Căn nhà có đủ đồ đạc, nằm tại phố Grude, gần đại lộ Víchto Huygô. Áo, mũ ít nhất cũng tới hàng chục năm. Tôi hỏi, mụ có đăng kí kết hôn không. "Cái đó tùy theo cách ông quan niệm", mụ trả lời.

"Mụ ta còn cho biết: trước đây mụ cũng là nghệ sĩ. Với cái tên diễn viên là Lili Phorăngxo, mụ đã đi biểu diễn khắp vùng Cận Đông và Tiểu Á trong nhiều năm. Sếp hiểu ý tôi nói chứ ?

"Thời trước, tại Pari có nhiều hãng tuyển loại nghệ sĩ này. Họ chỉ cần học vài điệu vũ, vài bài hát, rồi được gửi đi mua vui tại các quán, các tiệm ở Thổ Nhĩ Kỳ, Ai Cập hay Bêrút".

- Mụ sinh đứa con gái ở đó ?

- Không, sinh ở Pháp, khi mụ ngót bốn mươi tuổi.

- Tại Nixơ ?

- Tôi mới xác minh được như vậy. Điều tra một mụ đàn bà mắt lúc nào cũng dán vào quả bóng lăn và ngón tay ngón chân siết chặt cứng lại mỗi khi quả bóng dừng, không phải dễ dàng. Cuối cùng, mụ nói toạc móng heo:

"Tôi chẳng làm gì sai trái, phải không ? Hãy để cho tôi được yên, tối nay tôi sẽ trả lời tất cả".

- Anh mới mới được bấy nhiêu tin tức của mẹ ta ?
- Chưa hết. Cách đây bốn năm, cô con gái biến mất, để lại bức thư nói rằng sẽ bỏ nhà đi hẳn.
- Lúc đó khoảng mười sáu tuổi ?
- Vừa đúng mười sáu. Con bé bỏ nhà ra đi đúng vào dịp sinh nhật của nó. Từ đó mẹ không nhận được tin tức gì của con.
- Mẹ ta không khai báo với Cảnh sát sao ?
- Không. Ngược lại mẹ ta lại tỏ ra hài lòng vì được thoát nợ.
- Từ đó, mẹ vẫn không nhận được tin tức gì của con gái ?
- Một tháng sau, một bà Pô-rê nào đó, trú tại phố Sô-min - Véc gửi cho mẹ một bức thư, nói rằng mẹ không nên để con gái sống một mình tại Pari. Tôi không biết số nhà Pô-rê nhưng mẹ Labôinơ hứa tối nay sẽ trả lời.
- Tôi có thể tóm được cô ta.
- Sếp biết chỗ cô ta ?
- Không ít thì nhiều.

Megrê nhìn Priônleto đang theo dõi câu chuyện. Cùng một lúc tin tức này từ nhiều nguồn đổ dồn tới.

- Bao giờ anh tới gặp mẹ ?
- Ngay từ khi mẹ trở về Nixơ, quãng từ bảy giờ tới nửa đêm. Cái đó còn tùy giờ đóng cửa sòng bạc.
- Gọi điện cho tôi tại đại lộ Rissacđơ Lônôit nhé.
- Xin tuân lệnh sếp.

Megrê ngắt điện và nói với Giăngviơ:

- Theo điện Phorết gọi từ Nixơ thì Giăngniơ Ácmênio đến Pari ngụ tại nhà bà Pô-rê ở phố Sô-min - Véc. Vậy bà Pô-rê biết Luidơ Labôinơ.
- Bây giờ thanh tra sẽ tới đó chứ ?

Megrê mở cửa, nói:

- Giăngviơ đi với tôi.

Mấy phút sau, hai người phóng xe đi, tới phố Sô-min - Véc thì cho xe dừng lại trước cửa hiệu bán dược thảo. Vợ Luxien ngồi trong bóng tranh tối tranh sáng, đằng sau quầy, sắc mùi dược thảo khô dễ chịu.

- Tôi có thể giúp gì được ông, thưa ông Megrê ?
- Hình như bà quen biết cô Giăngniơ-Ácmênio thì phải ?
- Chồng tôi đã kể với thanh tra ? Trưa hôm nay tôi vừa bàn với chồng tôi về cô ta, khi đọc xong bài tường thuật đám cưới. Ôi thật là một cô gái tuyệt đẹp.
- Bà gặp cô ta lần cuối cùng cách đây bao lâu ?
- Cách đây ít nhất ba năm. Gượng một phút. Trước khi chồng tôi được thăng cấp, như vậy

phải cách đây ngót ba năm rưỡi. Khi đó cô ta còn trẻ nhưng đã nở nang như một phụ nữ. Cô ta đi phố, đàn ông đều quay lại nhìn.

- Cô ta ở ngay cạnh nhà ?

- Giăngniơ Ácmêniơ ở với người dì, bà Pôrê, một khách hàng quen thuộc của tôi, làm nghề coi tổng đài. Hình như sau một thời gian sống chung hai người không ăn ý với nhau nên Giăngniơ quyết định dọn đi nơi khác.

- Lúc này bà Pôrê có nhà không ?

- Nếu tôi không lầm thì tuần này, bà Pôrê làm việc từ sáu giờ sáng đến ba giờ chiều. Có nhiều khả năng thanh tra sẽ gặp được bà ta tại nhà riêng.

Megrê và Giăngviơ đi sang nhà bên cạnh, hỏi bà gác cửa:

- Chúng tôi hỏi bà Pôrê.

- Lầu hai, bên trái. Có một người đang ở trong đó.

Cầu thang tối om mà thang máy không có. Chỉ có một sợi dây lủng lẳng thay cho nút bấm để giật khiến cái chuông nhỏ trong buồng kêu chói tai.

Cửa mở tức thì. Một phụ nữ gầy, nét mặt sắc sảo, hai mắt đen tròn và sáng, đứng bên trong nghiêm khắc hỏi:

- Hai ông muốn gì ?

Vừa định trả lời, Megrê chợt trông thấy Lôgơnhông đứng trong bóng tối căn phòng.

- Không ngờ lại gặp anh ở đây.

Với nét mặt nhần nhục, lão Goras nhìn ông. Bà Pôrê như nói thầm: "Ra các ông quen nhau ?"

Bà mời hai người vào căn phòng sạch sẽ, nồng nặc mùi thức ăn. Trong phòng ăn chật hẹp này, bốn người xoay sở đứng cho tiện.

- Anh đến đây lâu chưa, Lôgơnhông ?

- Chưa quá năm phút.

Lúc này không phải là lúc hỏi xem lão làm cách nào tìm ra địa chỉ.

- Cho đến nay anh đã phát hiện thêm được điều gì không ?

Bà Pôrê lên tiếng trả lời thay:

- Tôi vừa mới bắt đầu, chưa kể xong những điều tôi biết. Nhìn bức ảnh đăng báo, tôi không dám chắc có phải con bé con không, nên không đi báo Cảnh sát. Người ta thay đổi nhiều trong ba năm rưỡi trời, đặc biệt ở lứa tuổi nó. Mà tính tôi chẳng thích dính dáng vào những công việc không phải của tôi.

- Giăngniơ Ácmêniơ là cháu bà, phải không ?

- Đúng Giăngniơ là con gái người anh hùng cùng cha khác mẹ của tôi. Cách thức dạy dỗ con của bố nó, chẳng có gì đáng tự hào, nhưng tôi muốn nói đến con bạn nó.

- Quê cháu bà ở miền Nam ?

- Nếu như ông coi Lyông cũng là miền Nam. Anh tôi làm công trong một xưởng dệt, từ khi

vợ chết tính tình thay đổi hẳn. Thật đáng tội nghiệp !

- Chị dâu bà chết bao giờ ?

- Chết năm ngoái.

- Có lẽ Giăngniơ Ácmênio đến sống tại Pari đã bốn năm nay ?

- Vâng, cách đây khoảng bốn năm, nó đã mười bảy rồi và muốn có một cuộc sống riêng. Lyông không thích hợp với nó nữa. Tôi nghe nói, thanh niên bây giờ đều thế cả. Anh tôi viết thư rằng, con gái đã quyết định bỏ nhà lên Pari sống, không giữ được nữa và nhờ tôi tìm cho nó một căn buồng. Tôi trả lời tìm được và còn tìm được việc làm cho nó nữa.

Bà nói rõ ràng từng từ một, như cố đề cập đến những việc vô cùng quan trọng. Bà nhìn lại các thanh tra cảnh sát, bất thần hỏi:

- Các ông đều thuộc lực lượng Cảnh sát, sao lại đến riêng rẽ như vậy ? Biết trả lời thế nào ?

Lôgơnhông gục đầu, không nói, để Megrê trả lời:

- Chúng tôi thuộc nhiều cục khác nhau.

Bà nhìn cái thân hình đồ sộ của Megrê, nhận xét:

- Chắc ông là nhân vật quan trọng nhất ?

- Chánh thanh tra.

- Vậy ông là Chánh thanh tra Megrê.

Thấy Megrê gật đầu, bà Pêrô đẩy chiếc ghế ra phía trước, mời:

- Xin mời thanh tra ngồi, để tôi kể lại đầu đuôi câu chuyện. Tôi nói đến chỗ nào rồi nhỉ ? À phải, về bức thư của anh tôi. Tôi giữ tất cả các thư từ, cả thư gia đình. Tôi có thể tìm được nếu thanh tra muốn.

- Cám ơn, không cần thiết.

- "Thế đấy, để tóm gọn câu chuyện dài theo ý thanh tra, tôi nhận được thư và trả lời. Một buổi sáng, khoảng bảy rưỡi thì cháu tôi tới nơi. Nói ra để thanh tra có ý niệm về tâm tính nó. Có các chuyến tàu ngày, nhưng nó cứ nằng nặc đi chuyến tàu đêm, cho có vẻ lãng mạn hơn. May mắn cho nó, tuần lễ đó tôi làm việc ca hai. Tuy không muốn, tôi cũng phải nói thẳng cho nó biết, nếu không để trở thành trò cười trong quận này thì nên thay đổi cách ăn mặc và kiểu tóc đi cho thích hợp.

Căn phòng này không rộng, không xa hoa. Tôi đã sống hai mươi năm tại đây. Tôi có hai giường, nhường cho nó một giường. Và dành hẳn một tuần lễ dẫn nó đi thăm khắp Thành phố Pari".

- Cháu bà có ý định làm gì ?

- Ông cần phải hỏi ư ? Tìm một người chồng giàu sụ, và nó đã thành công, căn cứ vào tin tức đăng báo. Nhưng tôi không muốn bàn về cách nó bắt tay kiếm chồng như thế nào.

- Cháu bà có kiếm được việc làm không ?

- Bán hàng tại một cửa hiệu đồ da, gần Quảng trường Ôpêra.

- Cô ta bán hàng được bao lâu ?

Bà Pô-rê cố kể lẽ theo lối kể dài dòng của mình:

"Đừng hỏi, làm tôi quên mất. Thanh tra có thể tin chắc, tôi không để sót một điều gì. Chỉ có hai dì cháu thôi. Tuần này tôi được rỗi buổi sáng thì tuần sau, sau ba giờ chiều tôi mới được rỗi. Ngày tháng trôi qua, đã sang mùa đông, thời tiết rất lạnh. Như thường lệ tôi vẫn đi mua bán xung quanh Thành phố. Nhưng tôi bắt đầu nghi ngờ, thấy bơ dưng hết nhanh quá, bánh mì cũng vậy. Đôi khi chẳng tìm thấy thịt hay bánh cắt trong chạn nữa.

- Cháu ăn miếng sườn phải không ?

- Thừa dì, vâng ạ. Tối hôm qua cháu thấy hơi đói.

Để tóm gọn câu chuyện dài dòng này phải sau một thời gian dài tôi mới tóm được nó. Thanh tra biết không ? Suốt thời gian này, tôi không ngờ còn một người thứ ba sống trong phòng tôi.

Không phải một gã đàn ông, mà một cô gái trẻ. Báo hôm qua in ảnh cái xác tìm thấy trên Quảng trường Vanhtmmi-nơ. Tiện đây, tôi có bị rối loạn cũng phải, những chuyện như thế bao giờ lại xảy ra với ông và tôi.

(Bà Pô-rê nói không kịp thở. Suốt thời gian kể, bà đứng dựa lưng vào cửa sổ, hai tay chấp vào bụng, nói liên hồi)

- Đừng lo, tôi kể sắp xong, không dám làm mất thì giờ quý báu vì chắc rằng thanh tra còn bận rất nhiều công việc.

(Bà chỉ nói với Megrê, còn Lô-gơ-nhông bị coi như người phụ mà thôi).

Một buổi sáng, tôi đang thu dọn công việc trong nhà thì đánh rơi cuộn chỉ, nó lăn dưới gầm giường Giăng-ni-ơ. Tôi cúi xuống nhặt. Thú thật, tôi kêu thét lên, ở vào địa vị tôi, chắc thanh tra cũng như vậy. Dưới gầm giường, có một người nhìn tôi bằng hai mắt như mắt mèo.

Tôi không hoảng hốt lắm, vì đó là một người đàn bà.

Để cho chắc chắn, tôi đi tìm cái dùi sắt, ra lệnh:

- Chui ra khỏi giường.

Con bé trông không lớn tuổi bằng Giăng-ni-ơ, chưa quá mười sáu. Chắc thanh tra nghĩ rằng nó sẽ khóc oà lên và xin lỗi tôi phải không ? Không, con bé không khóc, không xin lỗi mà nhìn tôi trừng trừng như thể tôi là người đã xúc phạm đến nó.

- Ai cho phép cháu vào đây ? - Tôi hỏi.

- Cháu là bạn Giăng-ni-ơ.

- Đó không phải là lý do cháu trốn dưới gầm giường. Cháu làm gì dưới gầm giường ?

- Đợi bác đi ra phố.

- Tại sao ?

- Để cháu cũng đi ra phố.

Thanh tra tin câu chuyện này không, nó kéo dài như thế từ bao tháng nay rồi. Con bé đến Pari cùng thời gian với cháu tôi. Hai đứa cùng ngồi toa hạng ba, không ngủ được thì thức kể chuyện đời mình cho nhau nghe, vì thế mà kết bạn với nhau. Con bé tên là Luidơ, chỉ vừa đủ tiền sống trong hai, ba tuần.

Nó kiểm được việc dán tem hay phong bì tại một công sở nào đó, nhưng bị chủ giỏ trò gạ gẫm, tán tỉnh. Đâu như con bé cự tuyệt và tát vào mặt chủ.

Nó kể cho tôi nghe, nhưng chưa chắc đã phải như vậy.

Khi tiêu sạch tiền và bị tổng cổ khỏi cái Khách sạn rẻ tiền đang trọ, nó tìm đến Giăngniơ, ngủ nhờ tại đây vài tối chờ kiếm việc làm khác.

Giăngniơ không dám hé răng nói với tôi. Cháu tôi dẫn Luidơ vào phòng khi tôi đi làm hay đi phố. Con bé trốn dưới gầm giường, chờ tôi ngủ say.

Trong các tuần làm ca hai, ba giờ chiều tôi mới bắt đầu làm việc, nên nó phải nằm dưới gầm giường tới hai giờ rưỡi...".

Suốt thời gian kể lại, không lúc nào bà Pô-rê rời mắt nhìn, làm Megrê phải cố ngồi ngay ngắn, không biểu hiện một sự thích thú dù là nhỏ nhất.

- Để tóm gọn câu chuyện dài dòng...

Bà Pô-rê nhắc lại, ít nhất cũng tới lần thứ ba câu nói ấy khiến Megrê sốt ruột nhìn đồng hồ.

- Nếu như thanh tra thấy chán...

- Không sao.

- Thanh tra có hẹn ?

- Tôi chờ được.

- Câu chuyện sắp chấm dứt. Tôi muốn nói rõ, trong nhiều tháng trời, một người thứ ba nghe trộm từng lời nói của tôi, một con bé phiêu lưu mà tôi chưa bao giờ gặp, đang dò xét tất cả hành động của tôi. Tôi đang sống cuộc sống thầm lặng, ngăn nắp, nào ngờ...

- Bà viết thư cho mẹ nó chứ ?

- Nó kể với thanh tra à ? Làm cách nào thanh tra biết được ?

Có lẽ Lô-gơnhông đã phải đi bộ vất vả, chán ngắt khắp Thành phố Pari mới phát hiện ra manh mối Pô-rê nên nét mặt lão trông thật chua chát. Lão đã phải hứng bao trận mưa rào, không thiết tìm nơi trú ẩn.

Trong khi đó, Megrê không cần rời trụ sở làm việc, không cần động dậy ngón tay mà tin tức cứ dồn tới. Ông tóm được manh mối Pô-rê hầu như cùng một lúc với Lô-gơnhông, thậm chí còn tỏ ra biết rõ hơn cả Lô-gơnhông.

- Tôi không viết thư ngay cho mẹ nó, mà tổng cổ nó. Tôi tổng cổ ra khỏi nhà ngay hôm đó, vì xét ra tôi có thể kiện nó một cách chính đáng.

- Vì tội lạm dụng ?

- Vì tội ăn cắp thức ăn của tôi trong bao tuần nay. Khi Giăngniơ về nhà tôi không tiếc lời mắng nó và bạn nó. Giăngniơ cũng là đứa lẳng lơ, dĩ thôi. Mấy tuần sau, đến lượt nó bỏ đi, tìm trọ tại Khách sạn, tôi mới phát hiện ra. Thì ra cô cháu trẻ của tôi cần được tự do, để chứa trai, thanh tra hiểu chứ ?

- Bà tin chắc là như vậy ?

- Nếu không thì tại sao nó lại dọn đến Khách sạn, trong khi tôi đồng ý cho ăn cơm tháng và trọ tại đây ? Tôi hỏi nó, lấy tên và địa chỉ của mẹ con bạn, rồi viết thư sau khi do dự tới hàng

tuần. Hiện tôi còn giữ bản sao. Không biết thư có tác dụng không nhưng bà ta không thể trách tôi không báo trước được. Thanh tra muốn xem không ?

- Không cần thiết. Vậy kể từ khi cháu bà đi rồi, bà còn có quan hệ với nó nữa không ?

- Nó không trở lại lần nào, đến thiệp chúc mừng năm mới cũng không gửi. Có lẽ thanh niên ngày nay đều giống nhau tuốt. Anh tôi viết thư cho tôi biết qua loa. Nó vẫn hay viết thư cho bố, nhưng mơn trớn, che mắt bố, nói rằng nó mạnh khỏe, làm việc tích cực và hứa chóng về thăm nhà.

- Cháu bà chưa trở lại Lyông lần nào ?

- Một lần, nhân dịp lễ Giáng sinh.

- Anh chị em không còn ai ?

- Nó có một người anh chết vì bệnh lao. Để tóm gọn câu chuyện dài dòng...

Megrê tự động đếm xem bà Pô-rê nói câu này tới lần thứ mấy.

- Năm nay nó hai mươi mốt, chắc có viết thư cho bố về chuyện cưới xin. Tôi đọc báo mới biết vì không thấy anh tôi nhắc trong thư. Thật là một sự trùng hợp kỳ lạ: cô bạn gái bị giết đúng đêm hôm nó tổ chức đám cưới !

- Hai cô bạn vẫn quan hệ với nhau ?

- Tôi làm sao biết được ? Hạng con gái như Luidơ đòi nào chịu để mất bạn dễ dàng. Hạng người ăn bám vào người khác và trốn dưới gầm giường thì phải tống khứ đi chứ. Mà cái ông Săngtôni lại là một người giàu kếch sự.

- Như vậy bà gặp Giăngniơ lần cuối cùng cách đây ba năm ?

- Hơn ba năm. Hè vừa qua, khoảng tháng bảy, tôi chợt trông thấy nó ngồi trên tàu, tại ga Xanh Ladarơ. Hôm đó tôi được nghỉ, tiết trời rất nóng nên muốn về quê tận Măngtét-s Lơgiôliơ. Bỗng có một chuyến tàu Puniman dừng lại kề bên cạnh, có ai bảo tàu chạy đi Đờvinlơ. Chúng tôi vừa ra khỏi ga thì trông thấy Giăngniơ ngồi trên chuyến tàu gần đó. Nó chỉ cho tôi một người ngồi bên cạnh và đến phút chót khẽ gật đầu chào, ra dáng thách thức.

- Người ngồi bên cạnh là phụ nữ ?

- Tôi không trông rõ. Tôi có cảm giác người đó ăn mặc sang trọng vì chuyến tàu chở toàn toa hạng nhất.

Như thường lệ, Giăngviơ ghi chép, tuy không nhiều lắm vì tất cả câu chuyện huyền thuyê-n này có thể tóm tắt trong vài dòng.

- Trong thời gian sống ở Pari, cháu bà thường giao du với hạng bạn bè nào ?

- Nó chẳng có bạn bè gì cả. Tôi thấy nó khó lòng tin lời lẽ của một đứa con gái dám đem giấu người dưới gầm giường.

- Cám ơn bà.

- Thanh tra chỉ muốn biết thế thôi ư ?

- Nếu bà có tin tức gì thêm ?

- Tôi không thể nhớ thêm... Không. Nếu sau này có thêm điều gì xảy ra...

Bà Pô-rê muốn có thêm nhiều chuyện để kể nhằm giữ các thanh tra Cảnh sát ở lại.

Lôgônông lùi lại phía sau, nhường cho Megrê và Giăngviơ xuống cầu thang trước.

Ra tới ngoài hè, Chánh thanh tra Megrê nói, hơi lúng túng:

- Thật đáng tiếc, ông bạn già. Không ngờ anh lại có mặt ở đây...
- Không sao.
- Anh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Từ nay, sự việc có thể diễn biến rất nhanh.
- Tức là thanh tra không cần đến tôi nữa ?
- Quả tình là tôi không muốn nói như vậy.

Vợ Luxien nhìn qua cửa sổ, thấy các thanh tra Cảnh sát đi qua.

- Lúc này không có nhiệm vụ gì đặc biệt. Có lẽ anh nên nghỉ, chữa khỏi bệnh viêm phế quản đã...

- Cám ơn, tôi chỉ bị cảm lạnh sơ sơ thôi.
- Thả anh xuống chỗ nào ?
- Không. Tôi đi xe điện ngầm.

Lôgônông nhấn mạnh đến sự khác nhau giữa những người dùng xe hơi và lão, kẻ phải cuốc bộ đến ga xe điện ngầm, để rồi hoà lẫn vào đám đông người, vì lúc đó đã sáu giờ sáng.

- Xin có lời khen anh. Gọi điện cho tôi nhé, nếu có tin tức gì mới. Tôi sẽ thông báo khi cuộc điều tra sắp kết thúc.

Megrê thở dài trong khi xe chỉ còn lại ông với Giăngviơ.

- Tội nghiệp Lôgônông ! Tôi có thể đánh đổi bao nhiêu tiền cũng được, miễn là chúng ta nên tới sau khi lão đã rời đi rồi.

- Sếp về Trung tâm Cảnh sát chứ ?
- Không, cho tôi về nhà.

Nhà ông ở ngay góc phố nên hai người không có thì giờ thảo luận về những điều vừa thu lượm được. Nhưng cả hai đều đang suy nghĩ về người con gái mới mười sáu tuổi bỏ mẹ lên Pari sinh sống và trong nhiều tháng trời phải trốn dưới gầm giường.

Bà Crêmiơ thì bảo cô gái này tính tình không cởi mở, chẳng thiết nói chuyện với ai. Rôđơ, cô hầu của gia đình Lác-sê thì nói, trông thấy cô ta ngồi một mình hàng giờ liền trên chiếc ghế dài trong vườn hoa Trinitê. Cô ta đi một mình tới cửa hiệu Irênơ hai lần và một lần vào tiệm Rômêô, rồi cũng rời tiệm một mình, từ chối không đi taxi. Một lát sau, anh lái xe lại thấy cô ta đi bộ một mình dưới mưa, lúc đầu đi ngang qua Quảng trường Xanh Ôguxtanh, về sau đi trở lại Phôbua Hônô-rê.

Sau đó, còn lại một cái xác nằm sóng sượt trên đường rải cuội tại Quảng trường Vanhtiminơ.

Chiếc áo choàng không tay bằng nhung không còn, chiếc túi xách thêu kim tuyến cũng không còn và một chiếc giày cao gót bị mất.

- Tạm biệt sếp.
- Tạm biệt Giăngviơ.

- Sếp có chỉ thị gì không ?

Giăngniơ Ácmêniơ hiện nay tức bà Săngtôni đang hưởng tuần trăng mật tại Pholorenxơ thì làm sao có thể điều tra được ?

- Tôi còn chờ điện từ Nixơ sẽ gọi chiều nay.

Còn khối lỗ hổng cần phải lấp cho đầy vì quanh quần đâu đó, có một kẻ đã giết cô gái này rồi đem vứt xác tại Quảng trường Vanhtiminơ.

CHƯƠNG SÁU

Trong bữa cơm tối, bà Megrê kể lể cho chồng nghe về cô hàng xóm lần đầu tiên đi chữa răng, và nói rằng... Megrê ngồi nhìn vợ, không nghe rõ, không biết vợ kể lể những gì, mặc dầu lời nói cứ tuôn ra như tiếng nhạc. Cuối cùng bà Megrê ngừng nói, hỏi chồng:

- Anh không thích nghe ư ?
- Ồ, có. Câu chuyện rất ngộ nghĩnh.

Thật ra tâm trí ông để tận đâu đâu, thỉnh thoảng ông vẫn như vậy. Những lúc đó ông nhìn bằng đôi mắt đắm đuối, chậm rãi. Những người không hiểu ông, có thể nghĩ rằng mắt ông như bị che bởi một bức phong quá kín đáo.

Megrê ngồi xuống chiếc ghế bành, mở báo ra đọc, còn vợ đi rửa bát đĩa, bà không muốn cố tình kể thêm câu chuyện bỏ dở nữa. Bát đĩa rửa xong, căn phòng trở lại yên tĩnh, thỉnh thoảng mới có tiếng báo giờ của chiếc đồng hồ trên bàn. Ông nghe thấy tiếng mưa rơi đều đều phía ngoài cửa sổ.

Mười giờ. Bà Megrê hy vọng lên giường ngủ, khi thấy chồng gấp báo lại cẩn thận. Nhưng bà lại tiếp tục khâu, thỉnh thoảng điểm vài nhận xét, cho căn phòng đỡ trống trải vì chồng lại thò tay lấy tờ tạp chí trong đồng báo bên cạnh đọc. Tính tình bà vốn chất phác: chồng trả lời hay không trả lời cũng được. Thậm chí chỉ cần làm bầm cũng được.

Những người ở nhà trên đã tắt radiô, đi ngủ.

- Anh còn đợi, phải không ?
- Có thể có điện gọi anh.

Phrét hứa đến thăm mẹ Luidơ để điều tra thêm ngay khi mục ta từ Môngtơ Cáclơ về nhà. Hẳn dưới đó, các nhân viên Cảnh sát bận túi bụi trong đêm trước ngày hội thi hoa. Có thể Phrét bị trì hoãn bởi nhiệm vụ đột xuất.

Megrê không giờ báo xem nữa, nhưng vẫn mở mắt thao láo, vợ ông đợi thêm một lát, mới gọi ý:

- Hay đi ngủ đi anh ?

Đã quá mười một giờ. Megrê không phản đối, mang máy điện thoại đặt lên bàn ngủ, tắt đèn, quay lại hôn vợ:

- Chúc em ngủ ngon !
- Chúc anh ngủ ngon !

Nhưng ý nghĩ ông vẫn lớn vồn xung quanh cô gái Luidơ Labôinơ và những người lần lượt xuất hiện ở phía sau, hình thành một đoàn người đi hộ tống cô ta. Tất cả đoàn người này đều không hiện lên một cách rõ rệt mà có gì đó có vẻ quái dị và cuối cùng hoà lẫn vào nhau, người này làm một phần việc của người kia.

Về sau, Megrê lại mơ thấy mình đang chơi cờ. Ván cờ chơi quá lâu khiến ông mệt, lẫn lộn

quân nọ vào quân kia, "tướng" nhằm với "đam", "giám mục" nhằm với "đầu ngựa" không nhớ các quân cò thấp đang di chuyển đi đâu. Sếp đang theo dõi ông, thật đáng lo ngại. Ván cờ này không đụng chạm đến uy tín của Trung tâm Cảnh sát. Đối thủ không phải ai xa lạ, mà chính là Lôgônông. Lão nở một nụ cười nhạo báng, tin tưởng chờ lúc chiếu tướng làm Megrê hết đường cứu vãn.

Không được để cho lão chiếu nước hết, vì có hại đến uy tín của Trung tâm Cảnh sát. Các phụ tá đang đứng đằng sau ông, theo dõi: nào Lucas, Giăngviơ, anh chàng Lapoanhơ mới vào Ngành, Tôrenxơ, cùng nhiều khuôn mặt khác không rõ rệt.

Ông thấy Lôgônông nói với một người đứng bên cạnh mình: "Anh nhắc thăm đi, nhưng không sao !".

Lôgônông vẫn vốn hoạt động đơn độc, chẳng có ai giúp đỡ. Nếu lão thắng, thiên hạ sẽ nói sao ?

Cứ nhắc thăm rằng, tôi chỉ đòi hỏi không được gian lận.

Vì sao Lôgônông có thể nghi ngờ Megrê có ý định gian lận ? Trên đời ông đã gian lận lần nào chưa ?

Tất cả tùy thuộc vào việc ông có tìm thấy quân cò đam không ? Tốt nhất là lần lượt xét lại từng ô vuông, xem quân cò đam có bị mất không.

Có tiếng chuông điện thoại réo, ông với tay mãi mới thấy ống nghe.

Điện gọi từ Nixơ.

Đồng hồ chỉ một giờ mười phút sáng.

- Sếp đấy ư ?

- Gượng một phút, Phrét.

- Có lẽ là không nên đánh thức sếp dậy trong lúc này

- Không, tôi rất hài lòng.

Megrê uống một ngụm nước. Thấy cái tẩu đặt trên bàn ngủ vẫn còn thuốc, ông châm lửa hút:

- Nào, nói đi, anh bạn.

- Tôi không rõ nên làm gì, vì tôi chỉ nắm được những điều đã đăng báo. Tôi cảm thấy khó phân biệt điều gì là quan trọng và điều gì không quan trọng.

- Anh gặp mục Labôinơ chưa ?

- Tôi vừa cáo từ. Mãi mười một rưỡi mục ta mới từ Môngtơ Cáclơ về. Tôi liền tới gặp ngay. Mục ta sống trong một nhà thổ cơm trọ, dành cho các bà già yếu như mục. Điều khác thường là phần lớn gồm các nghệ sĩ đã về hưu. Có một mục trước đóng vai đô kê ảo thuật trong rạp xiếc. Còn chủ nhà thì kể rằng mình đã từng là danh ca ôpêra. Đến thăm, thật khó mô tả cảm tưởng. Chưa thấy ai đi ngủ, những người tối không đến sòng bạc thì ngồi chơi bài trong phòng khách trang trí nặng theo kiểu cổ, như phòng triển lãm các đồ sập kiểu cổ. Không biết tôi có làm phiền sếp không ?

- Không đâu, Phrét.

- Sếp không thể xuống điều tra tại Nixơ nên tôi kể tất cả để sếp có nhận định riêng...

- Tiếp tục đi, anh bạn.

- Trước hết, tôi đã điều tra được quá khứ mẹ. Mẹ là con gái một thầy giáo làng, tại miền Loarơ thượng, lên Pari sinh sống năm mười tám tuổi. Trong hai năm, được giao đóng các vai phụ tại rạp Sôtelét. Cuối cùng, được đóng vai múa phụ trong các vở Mười tám ngày vòng quanh trái đất và Misen Strôgôphơ. Sau đó, chuyển sang múa tại rạp Phôli Bécgiơơ rồi theo một gánh hát đi biểu diễn nhiều năm trời tại Nam Mỹ. Thời gian chính xác không tài nào moi được vì mẹ lúc nào cũng như lần trí.

- Sếp vẫn nghe đấy chứ ? Tôi tự hỏi không biết mẹ có nghiện ma túy không. Quan sát kĩ thì không phải. Quả thật mẹ không có vẻ mình mẫn lắm và đầu óc không sáng suốt lắm.

- Có cưới xin không ?

- Tôi vừa sắp kể tới đó. Năm ba mươi, mẹ đi biểu diễn tại các hộp đêm vùng Cận Đông, rồi lê gót khắp Bucarét, Xôphia, Alếchxandria, sống nhiều năm tại Cairô và hình như đã tới Abixinia. Khi đó chưa xảy ra chiến tranh. Tất cả những tin tức này tôi phải moi từng tí một, trong lúc mẹ ngồi sụp xuống chiếc ghế bành, xoa hai mắt cá chân bị sưng. Đang kể lể, mẹ bảo tôi đừng ngại, rồi mẹ tháo coócxi ra. Để tóm gọn câu chuyện dài dòng...

Câu nói này làm Megrê nhớ lại cách bộc bạch vô tận của bà Pôrê, dì của Ácmênio.

Bà Megrê mở một mắt nhìn chồng đang nghe điện thoại.

- Năm ba mươi tám tuổi, mẹ gặp một gã đàn ông tên là Van Cram tại Itstambun.

- Tên là gì cơ ?

- Julius Van Cram, quê quán hình như ở Hà Lan, trông rất lịch sự và trọ tại Khách sạn Pêra Palátxơ.

Megrê cau mày, tin chắc trước đây đã nghe nói tới cái tên này. Ông cố nhớ lại:

- Năm nay Van Cram bao nhiêu tuổi ?

- Hẳn già hơn mẹ này nhiều, khi đó đã ngoài năm mươi thì nay phải khoảng bảy mươi.

- Van Cram chết rồi ?

- Tôi không biết. Tôi cố kể theo trình tự, để khỏi bỏ sót một điểm nào. Xem ảnh chụp thời gian đó thì mẹ là một phụ nữ không còn trẻ, trạc trung niên nhưng còn đẹp và hấp dẫn.

- Van Cram làm nghề gì ?

- Hình như mẹ không hỏi được điểm này. Hẳn nói thông thạo nhiều thứ tiếng, đặc biệt tiếng Anh, tiếng Pháp và cả tiếng Đức nữa. Hẳn hay đi dự tiệc tại các đại sứ quán. Mẹ nói, hẳn thương yêu mẹ và hai người đã sống chung với nhau một thời gian.

- Tại Khách sạn Pêra Palátxơ.

- Không, hẳn thuê cho vợ một căn nhà, cách khách sạn không xa. Sếp thứ lỗi cho, nếu tôi kể không được rành rọt. Moi được bấy nhiêu, thật vất vả. Chốc chốc mẹ lại ngừng để kể về đời tư một phụ nữ mà tình cờ mẹ quen biết tại một hộp đêm trên đường đi biểu diễn. Rồi mẹ than vãn: "Tôi biết ông coi tôi là một người mẹ tồi...".

Mẹ mời tôi uống rượu. Mẹ không nghiện ma túy, nhưng tôi chắc mẹ nghiện rượu. Mẹ

cam đoan:

- Không bao giờ tôi đụng một giọt trước khi đến sòng bạc. Trong lúc chơi, tôi không uống, nhưng chơi xong thì uống một cốc cho bớt căng thẳng thần kinh. Theo mụ, đánh bạc làm căng thẳng thần kinh nhất. Để trở về với Van Cram, sau mấy tháng chung sống, mụ có bầu. Đó là điều mụ không ngờ tới vì trước đây mụ chưa bao giờ bị có bầu. Mụ báo tin cho người yêu, nghĩ rằng hắn sẽ khuyên mụ đi nạo thai.

- Thế mụ đồng ý chứ ?

- Mụ ta không biết nữa. Như thế toàn bộ câu chuyện trớ trêu này là do số phận định đoạt. "Đáng lẽ tôi phải có bầu hàng chục bận rồi mới phải. Thế nhưng mãi đến năm ngoài ba mươi tuổi, điều đó mới xảy ra với tôi". Đây là những lời mụ kể lại. Van Cram phớt tỉnh, và mấy tuần sau, hắn đề nghị mụ làm lễ cưới.

- Hai người làm lễ cưới tại đâu ?

- Tại Itstambun. Câu chuyện trở nên phức tạp. Có lẽ mụ thành thật yêu hắn. Hắn dẫn mụ tới một trụ sở, mụ không nhớ rõ, để ký giấy tờ và tuyên thệ. Hai người cưới nhau trong hoàn cảnh như vậy và mụ tỏ ra tin hắn. Mấy ngày sau, hắn gợi ý nên trở về Pháp sinh sống.

- Với hắn hay với ai ?

- Vâng, sống với hắn. Cả hai vợ chồng vội vã đáp chuyến tàu thuỷ Ý trở về Mácxây.

- Giấy thông hành của mụ ghi tên Vari Cram chứ ?

- Không. Tôi có hỏi, mụ không kịp lấy giấy thông hành mới. Hai vợ chồng lưu lại Mácxây trong vài tuần lễ trước khi rời đi Nixơ và sinh con gái ở đó.

- Khi tới Nixơ họ trọ tại Khách sạn ?

- Họ không thuê Khách sạn mà thuê một căn nhà đủ tiện nghi cách đại lộ người Anh không xa. Hai tháng sau, một hôm Van Cram nói là đi ra phố mua thuốc lá và y biến mất không thấy về nhà. Từ đó mụ mất tăm hơi chồng.

- Mụ có nhận được tin tức gì của chồng không ?

- Hắn có gửi thư cho vợ từ nhiều địa điểm, như Luân Đôn, Côpenhagơ, Hambuốc, Nữ Ơóc và lần nào cũng gửi tiền kèm theo.

- Những món tiền lớn, phải không ?

- Lúc nhiều, lúc ít, lúc chẳng có gì nhưng lần nào cũng hỏi thăm vợ và con gái.

- Mụ có viết thư trả lời không ?

- Có ạ.

- Theo hòm thư lưu ?

- Vâng. Từ đó mụ bắt đầu đánh bạc. Con gái lớn lên và đi học.

- Con bé gặp cha lần nào chưa ?

- Bỏ bỏ đi khi con gái mới được hai tháng. Theo lời mụ, hắn chưa trở về Pháp lần nào. Phiếu gửi tiền cho mụ lần cuối cùng cách đây một năm, một món tiền khá lớn nhưng mụ thua tất cả trong một tối đánh bạc.

- Van Cram có hỏi thăm con gái ở đâu không ? Hắn có biết con gái đã bỏ nhà lên Pari sinh

sống không ?

- Có, nhưng mẹ không biết địa chỉ con gái.

- Có thể thôi ư, anh bạn ?

- Có thể cũng chỉ như vậy thôi. Có lẽ mẹ không thành thật khi tuyên bố: không biết chồng bố ở đâu ra... ô, tôi suýt quên mất điểm quan trọng nhất... Cách đây mấy năm, mẹ lấy giấy chứng minh thư mới và muốn lấy tên Van Crain. Mẹ cho xem giấy đăng ký kết hôn làm tại Thổ Nhĩ Kỳ. Họ xem xét cẩn thận và gửi đi điều tra tại toà lãnh sự Pháp ở Thổ. Té ra giấy đăng ký vô giá trị và mẹ chưa bao giờ được cưới xin cả.

- Mẹ rồi rồi lên chứ ?

- Không, chẳng có gì làm mẹ bối rối bằng việc xử lý các màu sắc trong sòng bạc. Mẹ tỏ ra lảm cẩm mỗi khi màu đỏ xuất hiện liên tiếp thì mẹ lại đặt cọc vào màu đen. Người ta có cảm giác câu chuyện mẹ kể không thật. Mẹ không sống trong cùng một thế giới với chúng ta. Khi tôi cho biết tin con gái bị chết, mẹ chỉ hỏi qua loa, không có lấy một biểu hiện thương tiếc: "Mong cháu nó không bị đau đớn lắm".

- Bây giờ thì đi ngủ chứ, anh bạn ?

- Tôi không có được cái may mắn đó. Tôi còn phải lao xuống Joang le Panh, vì họ vừa tóm được một tên đánh bạc gian lận. Sếp còn cần gì nữa không ?

- Lúc này thì không. Gượng một chút, anh có được cho xem ảnh chồng cũ của mẹ không ?

- Tôi có đề nghị cho xem. Mẹ nói chỉ có một bức do chụp trộm vì chồng mẹ tránh chụp ảnh như tránh hủi. Chắc con gái mang theo khi lên Pari vì bức ảnh biến mất từ khi con gái bỏ đi.

- Cám ơn.

Megrê đặt ống nói điện thoại xuống nhưng không tắt đèn, không lên giường ngủ tiếp. Ông dậy, nhồi tẩu hút.

Mẹ Crêmior nói có nhìn thấy một bức ảnh trong ví tiền của Luidơ. Nhưng ông không chú ý đến chi tiết này vì ông tập trung hết vào bản thân Luidơ.

Bà Megrê cố nhìn chồng, không hỏi khi thấy chồng mặc quần áo ngủ, đi dép lê đứng sừng sững trong phòng. Ông như mơ tiếp, hình ảnh Lôgơnhông chợt xuất hiện. Ông chẳng đã vô ý nói với lão rằng: "Tôi sẽ thông báo cho ông biết".

Tiến trình điều tra có thể bị thay đổi với những tin tức vừa phát hiện về Van Cram. Megrê lăm băm một mình:

- Hay để đến sáng ta hãy gọi điện cho lão.

- Anh nói gì thế ?

- Không, anh đang nói một mình.

Ông tìm số điện thoại để gọi đến nhà lão Gorus tại Quảng trường Côngstatanh Péccơ. Như vậy, lão hết đường trách cứ ông:

- A lô !... Làm ơn cho tôi nói chuyện với chồng bà. Đáng tiếc phải đánh thức bà dậy vào lúc này, nhưng...

- Tôi không buồn ngủ, đêm nào tôi cũng chỉ ngủ được một, hai tiếng mà thôi. Bà Lôgơnhông trả lời, giọng vừa buồn rầu vừa có vẻ than phiền.

- Chánh thanh tra Megrê đây.

- Có, tôi có nhận ra giọng nói của thanh tra.

- Tôi nói chuyện với chồng bà, được không ?

- Tôi cứ ngỡ, chồng tôi đang ở chỗ thanh tra. Ít ra nhà tôi cũng nói đang làm nhiệm vụ cho thanh tra cơ mà.

- Chồng bà đi lúc mấy giờ ?

- Ăn cơm tối quáng quàng, rồi đi ngay. Nhà tôi nói có khả năng suốt đêm không về nhà.

- Chồng bà nói có đi đâu không ?

- Không bao giờ nhà tôi cho biết.

- Cám ơn.

- Có đúng nhà tôi đang làm nhiệm vụ cho thanh tra phải không ?

- Phải, phải.

- Thế thì làm sao thanh tra không biết...

- Không nhất thiết tôi phải biết mọi hành vi của chồng bà.

Bà Megrê không tin, nghi Megrê nói dối để bao che cho chồng mình. Bà còn định hỏi thêm, nếu ông không ngắt điện ngay. Lập tức ông quay, gọi điện cho trạm cảnh sát quận hai:

- Lôgơnhông có đấy không ?

Lơđen đang trực, trả lời:

- Suốt đêm không thấy ông ta ló mặt đến đây.

- Cám ơn. Nếu thấy lão đến, bảo gọi điện đến tôi nhé.

- Vâng ạ.

Bất thần Megrê cảm thấy bút rút khi biết Lôgơnhông hiện vẫn đi tua ngoài phố, nhưng không rõ lão làm gì, cái cảm giác khó chịu này chỉ là lặp lại giấc mơ vừa qua. Không cần thiết phải tiếp tục đến thăm các hộp đêm, điều tra thêm các lái xe taxi. Mọi tin tức xảy ra tại tiệm Rômêô có thể đã khai thác hết. Lôgơnhông vẫn đi lòng sục suốt đêm, phải chăng vì đã lần ra manh mối ?

Không bao giờ Megrê ghen tị với các đồng nghiệp, nhất là với các nhân viên mật dưới quyền. Hầu hết trường hợp, ông đều trả công trạng cho họ khi đã có kết luận thoả đáng của một vụ điều tra. Ít khi ông tuyên bố với báo chí. Chiều hôm nay, ông nhường Lucas nói chuyện với các phóng viên theo dõi Trung tâm Cảnh sát.

Tuy nhiên, Megrê đang cảm thấy bức dọc. Trong giấc mơ chơi cờ, quả thật Lôgơnhông hoạt động đơn độc, còn ông có thể yêu cầu toàn bộ tổ chức của Trung tâm Cảnh sát, chưa kể các đội Cảnh sát cơ giới và hệ thống Cảnh sát bên ngoài.

Ông cảm thấy xấu hổ, muốn mặc quần áo đi ngay đến Đại bản doanh ở Kêđơ Ophevơ.

Lúc này ông đã biết tên người chụp trong bức ảnh mà Luidơ Labôinơ lấy cắp của mẹ và giấu rất cẩn thận trong ví tiền. Còn khối việc cần điều tra ngay.

Bà Megrê nhìn chồng bước vào phòng ăn, mở ngăn tủ búp phê rót một cốc brandi mặn, hỏi:

- Anh đi ngủ tiếp không ?

Linh tính bảo ông rằng, việc làm logic là đến ngay Trung tâm Cảnh sát. Nếu không, ông tự phạt mình vì có ý nghĩ không rộng lượng và tạo cơ hội may mắn cho Lôgonhông.

- Vụ án này có làm phiền anh không ?

- Khá phức tạp, em ạ.

Kể cũng lạ, cho đến lúc này, ông mới tập trung điều tra về nạn nhân, chưa nghĩ đến tên sát nhân. Nhưng khi đã có thêm nhiều chi tiết về cô gái vô danh này, người ta có thể đặt câu hỏi: ai là tên sát nhân ?

Ông bước tới cửa sổ, nhìn ra ngoài. Mặt trăng tròn treo lơ lửng trên bầu trời trong. Mưa đã tạnh, mái nhà phía xa ánh lên một tia sáng yếu ớt.

Ông gõ đầu cho sạch tàn thuốc, nặng nề trèo lên giường hôn vợ, nói:

- Đánh thức anh như thường lệ.

Đêm qua ông không mơ nữa. Lúc ngồi trên giường uống tách cà phê nóng buổi sáng, mặt trời đã sáng chói. Lôgonhông chưa gọi điện thoại, như vậy lão chưa tới trạm và cũng chưa về nhà.

Đến Keđơ Ophevơ làm việc, Megrê nghe báo cáo mà không góp ý kiến. Vừa nghe xong, ông trèo lên gác, vào phòng hồ sơ. Tại đây, hồ sơ của tất cả những ai bị mắc mưu với pháp luật được cất trong những giá, nếu gộp lại phải dài tới hàng chục dặm. Người Cảnh sát trực ban mặc chiếc áo choàng xám, trông giống như lão thủ kho. Mùi mốc từ giấy bốc lên, ngửi như mùi thư viện công cộng.

- Ông xem có hồ sơ nào của một người tên là Van Cram, Julius Van Cram không ?

- Hồ sơ mới gần đây ?

- Có lẽ đến hơn hai mươi tám năm nay.

- Thanh tra đợi cho một lát.

Megrê ngồi xuống đợi. Mười phút sau, người coi hồ sơ mang đến cho ông một hồ sơ mang tên Van Cram nhưng lại là Jôjép Van Cram. Tên này làm việc tại một hãng bảo hiểm đóng trụ sở ở phố Đơ Grênnelơ, Pari, can tội giả mạo giấy tờ hai năm trước đây, khi đó nó mới hai mươi tám tuổi.

- Ông chỉ có một hồ sơ Van Cram này thôi à ?

- Còn một hồ sơ Vôn Kramm nữa, tên Kramm này có một chữ K và hai chữ M. Nó đã chết cách đây hai mươi tư năm tại Côlônơ.

Những hồ sơ cất ở tầng dưới là của những tên tội phạm và của tất cả những người đã

tùng bị Cảnh sát gọi đến điều tra. Tên Van Cram làm việc tại hãng bảo hiểm và lên Vôn Kramm chết tại Côlônơ cũng có thêm hồ sơ lưu trữ tại đây.

Megrê duyệt danh sách của những tên lừa đảo quốc tế, rồi loại đi những tên chưa bao giờ đặt chân tới vùng Cận Đông mà tuổi không phù hợp với tuổi chồng mụ Labôinơ. Còn lại vài tập hồ sơ, trong đó có một hồ sơ nội dung như sau:

"Hans Zioléch, biệt hiệu Enxto Maxê, biệt hiệu Giôn Đônlay, biệt hiệu Giôây Hôgăng, biệt hiệu Giăng Lemkơ (không biết tên thật và quốc tịch). Một tên lừa đảo có tín nhiệm, chuyên nghề bịp bợm. Nói thạo các thứ tiếng Pháp, Anh, Đức, Hà Lan, Ý, Tây Ban Nha và một ít tiếng Ba Lan.

Cách đây ba mươi năm, Cảnh sát Praha cho lưu hành tại khắp các nước, ảnh tên Hans Ziolây, kẻ đồng loã, can tội lừa đảo một món tiền lớn. Hắn để bộ ria hung và sinh quán tại Muních.

Ít lâu sau, Luân Đôn được làm quen với hắn dưới biệt hiệu Giôn Đônlay, quê quán tại Xan Frăngxítxcô. Khi bị Cảnh sát Copenhagen bắt giữ, hắn đội tên giả là Enxto Maxê.

Hắn còn xuất hiện tại nhiều địa điểm khác dưới các tên giả Giôây Hôgăng, Giulét Stiéep và Can Spanglêch.

Với năm tháng, diện mạo hắn cũng thay đổi. Hồi còn trẻ, hắn cao, gầy, vai rộng. Dần dần hắn béo ra và trông bệ vệ hơn.

Hắn đẹp trai, ăn diện. Ở tại Pari bao giờ hắn cũng trọ tại một Khách sạn lớn nằm trên đại lộ Săng Elydê, còn ở Luân Đôn thì trọ tại Khách sạn Xavoa. Ở đâu hắn cũng tìm đến các nơi sang trọng và ở đâu phương pháp lừa đảo cũng giống nhau. Hắn áp dụng một hệ thống đã được những kẻ đi trước hoàn thiện, nhưng ít có kẻ trình diễn lỗi lạc như hắn.

Bao giờ hắn cũng có một tên đồng loã giúp sức. Tên này còn trẻ, nói giọng có vẻ từ một nước Trung Âu. Ngoài ra, người ta không có thêm chi tiết nào khác.

Phương pháp của bọn hắn là vào các quán ăn sang trọng tìm chọn nạn nhân, thường là những người trông vẻ giàu có, một nhà kỹ nghệ hay một nhà kinh doanh từ các tỉnh lên.

Hắn núp dưới các biệt hiệu Giăng Lemkơ, Giulét Stiéep hay Giôn Đônlay tùy theo trường hợp ngồi uống rượu với nạn nhân. Hắn tỏ ra tiếu rỏ, không hiểu biết rõ phong tục địa phương. Hắn thường nói:

- Làm thế nào tìm được một người thật đáng tin cậy. Công việc của tôi nguy hiểm lắm. Thật quả tôi không biết nên tiến hành như thế nào. Tôi rất lo bị mắc lừa !

Phương pháp lừa đảo này có thể thay đổi về chi tiết nhưng về cơ bản giống nhau. Nếu hắn hoạt động ở châu Âu thì nạn nhân thường là một mụ triệu phú người Mỹ. Mụ giao cho hắn một món tiền lớn để đặt vào trong các ô đáng tin cậy trong sòng bạc. Hắn giữ món tiền giấy này trong phòng trọ tại Khách sạn, trên tầng lầu. Nhưng biết ô nào là đáng tin cậy ? Hắn chẳng hiểu gì về nước này cả.

- Ô ! Mụ già bảo có thể chi một phần tiền - một phần ba hay một phần tư - làm tổn phí cơ mà.

Người bạn mới - một người làm ăn lương thiện - có sẵn sàng giúp hắn không ? Tất nhiên tiền phí tổn sẽ chia nhau, một món tiền không phải nhỏ.

Hắn phải hoạt động rất thận trọng để đảm bảo an toàn... Giả sử, để chứng tỏ mình trung thực, bạn hắn đặt một món tiền nào đó vào ngân hàng,.. "Đợi tôi ở đây một lát..." Hay là, "ồ ! Không, sao ông không đi theo tôi ?".

Tiền giấy đây buộc thành những cuộn bạc to tướng đựng trong một cái túi lớn.

"Hay là đem gửi các cuộn bạc này vào ngân hàng của ông để ông rút ra được dễ dàng...?"

Tùy từng nước, tiền nhiều hay ít.

"Tất cả món tiền này đặt vào tài khoản của tôi, còn ông giữ túi tiền. Ông rút lấy phần tiền của mình, còn lại trả phần của tôi. Công việc chỉ có thể thôi !".

Trên xe taxi túi tiền được đặt giữa hai người. Nạn nhân đổi séc lấy tiền mặt. Hắn, tức Lemko, tức Liép, tức Ziơlây... bèn đưa cặp cho nạn nhân giữ. Khi xe taxi dừng, lại bên ngoài ngân hàng của hắn, thường là một ngân hàng lớn nằm tại trung tâm Thành phố, hắn nói với nạn nhân:

- Tôi vào một phút thôi... - Nói xong y vội lao vào đám đông rồi mất hút. Lúc ấy nạn nhân mới phát hiện ra cái cuộn giấy bạc gồm toàn mảnh báo, trừ những tờ bọc ngoài.

Trong phần lớn trường hợp, khi hắn bị bắt giữ, Cảnh sát khám không thấy có gì liên lụy. Tiền lấy cắp biến mất vì hắn đã kịp tẩu tán mà không ai trông thấy bằng cách tìm cho một tên đồng lõa lẫn trong đám đông những người chật ních trong ngân hàng".

Chỉ có một hồ sơ do Cảnh sát Đan Mạch cung cấp, bổ sung thêm rằng:

"Căn cứ vào những lời tuyên bố chưa được thẩm tra, người đàn ông này tên là Juglies Van Cram, quê ở Hà Lan, sinh quán tại Grôningen. Là con một gia đình khá giả, hắn vào làm việc trong một ngân hàng ở Amxtécđam do bố làm giám đốc khi mới hai mươi hai tuổi. Lúc đó hắn đã nói thông thạo được nhiều thứ tiếng, được ăn học đến nơi đến chốn và là hội viên Câu lạc bộ thuyền "yát" Amxtécđam.

Làm việc được hai năm thì hắn mất tích. Mấy tuần sau, người ta phát hiện hắn biến thủ tiền quỹ của ngân hàng.

Không may, tên Van Cram này không để lại dấu tay và cũng không có ảnh chụp.

Khi so sánh thời gian, Megrê phát hiện tên này rất ít khi tiến hành hai vụ lừa đảo liên tiếp, không giống phần lớn các tên đại bộm quốc tế khác. Hắn thường để hàng tuần, có khi hàng tháng hoàn chỉnh các dự định lừa bịp những món tiền bao giờ cũng lớn.

Sau đó, nhiều năm sau hắn mới xuất hiện trở lại, nhưng tại một địa điểm khác trên trái đất, chơi lại trò chơi cũ, cũng tinh vi và tỉ mỉ như cũ.

Nghĩa là, khi vốn đã cạn hắn mới hoạt động trở lại ? Hay hắn vẫn còn tiền dự trữ khoá trong két ? Vậy nơi cất giấu tiền ở đâu ?

Hắn lập kì công cuối cùng tại Mexico cách đây sáu năm.

- Lại đây một phút, Lucas !

Lucas bước lại, ngạc nhiên nhìn tập hồ sơ chồng trên bàn.

- Anh gửi giúp tôi mấy cái điện. Nhưng trước hết phải người đến gặp bà Crêmio, tại phố Clíchsy, để bà ta xác nhận người đàn ông này chính là người đàn ông chụp trong bức ảnh để

trong túi xách của Luidơ Labôinơ.

Ông trao cho Lucas danh sách các nước hấn đã đến hoạt động và các tên hấn đội lột khi hoạt động tại từng nước.

- Anh gọi cả điện cho Phrét tại Nixơ, bảo hấn đến gặp mụ Labôinơ một lần nữa, cố phát hiện xem phiếu tiền từ nước nào gửi tới và vào thời gian nào. Không chắc mụ ta còn giữ cuống séc, nhưng cứ điều tra xem sao.

Đột nhiên ông ngừng ra chỉ thị, hỏi:

- Có tin tức gì về Lôgơnhông ?

- Lão sắp phải gọi điện cho sếp ?

- Không biết nữa. Anh gọi điện đến nhà Lôgơnhông xem.

Bà Lôgơnhông nghe ở đầu dây đằng kia. Megrê hỏi:

- Chồng bà về nhà chưa ?

- Vẫn chưa về. Thế thanh tra không biết chồng tôi ở đâu ư ?

Bà Lôgơnhông lo lắng. Megrê cũng bắt đầu thấy lo lắng. Ông nói để làm yên lòng bà:

- Có lẽ chồng bà đang truy nã thủ phạm ra ngoài Thành phố.

Lập tức bà than vãn, chồng bà luôn luôn bị giao các nhiệm vụ nguy hiểm, bạc bẽo. Nhưng ông có nên giải thích Lôgơnhông thường tự ý hành động và hay coi thường mệnh lệnh nên bị sa vào hoàn cảnh khó khăn không ?

Lúc nào lão cũng băn khoăn, muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ, muốn làm thật nhiều để nổi bật lên. Lão xốc tới một cách mù quáng, tin rằng cần phải biểu lộ giá trị của mình.

Giá trị của lão ai cũng công nhận, chỉ có lão là người duy nhất không nhận ra điều đó.

Megrê gọi điện cho trạm cảnh sát quận hai, cũng chẳng có tin tức gì về lão Gorus.

- Xung quanh đây không ai trông thấy lão ta à ?

- Không ai trông thấy ạ.

Trong phòng bên cạnh, Lucas phái một công an mật tới phố Clíchsy rồi chuyển điện bằng dây nói. Còn Giăngviơ đứng trong ngưỡng cửa đợi Megrê gọi điện xong để xin chỉ thị.

- Priôniet vừa tới, muốn gặp thanh tra. Nhưng thanh tra không có trong phòng làm việc.

Ông vội sang phòng làm việc của Priôniet, thì thấy đang hỏi cung một tên buôn lậu ma túy, hai mắt quầng đỏ mà lỗ mũi thì hẹp.

- Không biết sếp còn quan tâm không, hay sếp đã biết tin rồi. Sáng nay tôi vừa biết tin Giăngniơ Ácmênơ trọ tại một căn nhà trong phố Pônthiơ.

- Anh biết số nhà không ?

- Không. Nhà ở gần góc phố Bacri, tầng một là một quán rượu.

- Cám ơn anh bạn. Có tin tức gì về Săngtôni không ?

- Không ạ. Hấn không có vấn đề gì rắc rối chứ ? Có lẽ hấn đang sung sướng hưởng tuần trăng mật tại Pholorenxơ.

Giăngviơ vẫn còn ngồi trong phòng làm việc. Megrê lên tiếng giục:

- Mặc áo, đội mũ vào, anh bạn.
- Chúng ta đi đâu bây giờ ?
- Đến phố Pônthiơ.

Tại đây, ông có thể khám phá thêm vài chi tiết về cô gái bị giết. Mọi quan tâm chính của ông vẫn là Luidơ Labôinơ, nhưng cái lão Lôgơnhông quái ác này bắt đầu đóng một vai trò quan trọng. Vai đó là gì, không may chẳng ai biết.

Megrê vừa khoác áo ngoài, vừa lầm bầm: - Đúng là "lắm cha con khó lấy chồng".

Ít có khả năng lão Gorus còn lang thang trên các phố, mò mẫm từ địa chỉ này đến địa chỉ khác. Nói về lão, không phải dễ dàng. Năm giờ chiều hôm qua, lão hình như chưa có nhiệm vụ dứt khoát để làm tiếp.

Lão về nhà ăn cơm, rồi lại quay ra phố ngay.

Trước khi đi, Megrê vào phòng trực ban chỉ thị:

- Một trong các anh gọi điện giùm tới các ga xe lửa. May ra có thể xác nhận Lôgơnhông không đi tàu, chẳng hạn để truy nã một người nào đó. Có thể lắm chứ. Có thể mới giải thích được vì sao lão không gọi điện cho Trung tâm Cảnh sát hay cho trụ sở của lão ở quận hai.

Như vậy, lão phải nắm được những tin chưa ai nắm được.

- Sắp tới chưa, sếp ?
- Sắp tới rồi.

Megrê bảo dừng xe tại Quảng trường Đơphinơ để uống rượu trong tâm trạng không vui.

Quả tình, ông không ghen tị với Lôgơnhông. Nếu lão tìm ra thủ phạm giết Luidơ Labôinơ thì càng tốt. Nếu lão ra lệnh bắt giữ thủ phạm thì càng tốt hơn nữa.

Trời đánh thánh vật, ít ra lão cũng phải liên lạc, như mọi người khác chứ !

CHƯƠNG BẢY

Megrê đút hai tay vào túi quần, đứng đợi trên hè, trong khi Giăngviơ bước vào toà nhà hỏi thăm. Ông nghĩ rằng, phố Pônthiơ có thể là một phố nhỏ hay là một cái hẻm của đại lộ Săng Êlydê. Ở Pari, các đường phố lớn đều kết hợp với một phố nhỏ rộn rịp, có thể chạy song song và chật ních các quán rượu nhỏ, cửa hàng thực phẩm, tiệm ăn dành cho lái xe, khách sạn rẻ tiền, cửa hiệu cắt tóc và đủ các loại lái buôn.

Ông vừa định bước vào một cửa hàng bán rượu vang thì Giăngviơ xuất hiện.

- Đây rồi, sắp ạ !

May mắn hai người gõ đúng toà nhà đầu tiên. Như thường lệ tại Pari, nhà trọ này tối, nhưng được cái người phụ nữ gác cửa còn trẻ và hấp dẫn. Một đứa bé đang nghịch, đá vào con thiên nga bằng cao su.

- Ông cũng là Cảnh sát phải không ?

- Vì sao bà bảo là "cũng" ?

- Vì đêm qua có một ông Cảnh sát đã tới đây, lúc tôi vừa định đi ngủ. Một ông nhỏ người, đáng điệu thiếu não, hoá ra ông ta bị cảm lạnh. Tôi nghĩ, có lẽ ông ta đang khóc than vợ vừa bị chết.

Nghe bà gác cửa mô tả lão Gorus, người ta không nhịn được cười.

- Lúc đó là mấy giờ, thưa bà ?

- Ngót mười giờ. Ông ta phải đứng đợi vì tôi đang thay quần áo đằng sau bình phong. Các ông cũng đến hỏi tin như vậy ?

- Lão hỏi về tin tức cô Giăngniơ Ácmêniơ ?

- Vâng, về cô Ácmêniơ và cô bạn gái mới bị giết.

- Bà nhận ra bức ảnh đăng báo không ?

- Tôi không tin tưởng lắm ?

- Vậy cô gái bị ám sát có trọ tại đây chứ ?

- Xin mời hai thanh tra ngồi, cứ bỏ áo ra và thật sự tự nhiên thoải mái cho đỡ nóng. Tôi còn phải quấy bột cho cháu.

Đến lượt người gác cửa hỏi:

- Hai thanh tra và ông hôm qua không ở cùng một Cục à ? Đáng lẽ tôi không nên hỏi mới phải. Như tôi đã kể tối hôm qua, người thuê thật, tức là người giữ hợp đồng là cô Giăngniơ ácmêniơ. Tôi vẫn quen gọi là Giăngniơ. Bây giờ cô ta đã lấy chồng. Tin cưới có đăng báo, phải không ?

Megrê gật đầu:

- Cô ta ở trọ đây được bao lâu ?

- Khoảng hai năm. Lúc mới đến, cô ta trông rất trẻ và ngây thơ, hàng ngày mọi cái diễn ra cô đều hỏi ý kiến tôi.

- Cô Giăngniơ có đi làm không ?

- Cô ta đánh máy chữ cho một hãng buôn cách đây không xa là bao, tôi không biết đích xác là hãng buôn nào.

Cô ta thuê một căn phòng nhỏ, rất xinh xắn, ở lầu ba và trông ra sân.

- Cô bạn có ở chung không ?

- Có. Nhưng chỉ có Giăngniơ trả tiền thuê và hợp đồng đề tên cô ta.

Người gác cửa thích thú kể lể và kể thao thao vì hôm qua đã cung cấp tin tức này cho Lôgonhông.

- Hai cô bạn bỏ đi đã sáu tháng nay. Nói chính xác hơn, thì Giăngniơ bỏ đi trước.

- Hợp đồng thuê đề tên Giăngniơ chứ ?

- Vâng. Một buổi tối, chỉ còn hai hay ba ngày nữa thì đến cuối tháng, cô Giăngniơ bước vào, ngồi đúng chỗ thanh tra đang ngồi, nói: "Bà Mácxen, tôi chán ngấy lắm rồi. Lần này thì tôi vĩnh viễn xin đủ".

- Đủ cái gì ? - Megrê hỏi.

- Đủ với cô bạn gái, cô Luidơ.

- Hai cô bạn này không ăn ý với nhau nữa ?

- Để tôi xin giải thích. Cô Luidơ chỉ chuyện phiếm thôi, những điều sơ sài tôi nắm được là do Giăngniơ kể lại nên tôi chỉ nghe được một mặt của vấn đề. Lúc đầu tôi đinh ninh là hai chị em ruột, hoặc chị em họ, hay hai cô bạn gái từ thuở nhỏ. Sau này, Giăngniơ nói rõ, họ đi cùng chuyến tàu và chỉ quen nhau cách đây hai, ba tháng.

- Hai cô bạn không thân nhau nữa ?

- Thật khó nói, vừa có, vừa không. Hạng gái ở lứa tuổi này vẫn hay đến trọ tại nhà chúng tôi. Hiện nay chúng tôi có hai cô làm vũ nữ tại rạp Lidô và một cô làm thợ sửa móng tay tại cửa hiệu Claritgiơ. Những cô gái này phần lớn đều đã kể hết đời tư cho tôi nghe. Cô Giăngniơ cũng vậy, chỉ mấy ngày sau tôi biết hết về đời tư cô ta. Còn Luidơ thì sống cách biệt, không thích giao du. Lâu nay tôi vẫn nghĩ cô ta thuộc loại học đòi làm sang, nhưng có lúc tôi cho là cô ta có tính hay ghen và tôi thiên về ý kiến sau này hơn.

Lần đầu tiên tới Pari, những cô gái như cô ta thường cảm thấy bị lạc lõng trong hàng triệu người. Thế là họ bịp bợm, khoe khoang, ra sức thuyết phục hay là chui vào cái vỏ ốc của mình.

Cô Giăngniơ thuộc hạng người thứ nhất, không biết e ngại là gì. Hầu hết các tối đều đi phố, mới được vài tuần mà hai, ba giờ sáng mới về nhà, học cách ăn diện. Trọ chưa được ba tháng, đêm đã dắt trai vào buồng. Nhưng đây không phải là nhà trọ gia đình, cô ta có phòng riêng. Việc của cô ta chẳng dính líu đến tôi".

- Mỗi cô đều có buồng riêng ?

- Vâng. Nhưng đêm ngủ hẳn Luidơ phải nghe thấy tất cả. Đến sáng, cô ta phải đợi cho gã đàn ông đi khỏi mới vào buồng tắm rửa ráy hay vào bếp nấu ăn.

- Vì vậy mà hai người xích mích với nhau ?

- Tôi không dám chắc. Toà nhà này có hai mươi hai người thuê, biết bao nhiêu chuyện có thể xảy ra trong hai năm trời. Có điều không ngờ, là có một trong các cô gái trọ bị giết.

- Chồng bà làm nghề gì ?

- Trưởng hầu bàn tại một tiệm ăn trên Quảng trường Đe Ténets. Bây giờ tôi cho cháu ăn, không phiền hai thanh tra chứ ?

Người gác cửa đặt con trên cái ghế cao, dùng thìa bón, câu chuyện vẫn mạch lạc:

- Hôm qua tôi đã kể hết với ông đồng nghiệp, thấy ông ta ghi chép cẩn thận. Theo tôi nghĩ, cô Giăngniơ là hạng người biết mình muốn gì và không từ một thủ đoạn nào để đạt điều mong muốn. Không phải bạ ai cô ta cũng đi lang chạ, phần lớn các gã đàn ông đến chơi đều có xe riêng. Sáng sớm, khi đi đổ thùng rác, tôi vẫn thấy xe hơi của họ đậu trước cửa nhà. Họ không nhất thiết còn trẻ, mà cũng không già, nhưng tất nhiên đến không phải chỉ để vui đùa.

Cô ta thường hỏi tôi những câu hỏi biểu lộ những điều cô đang khao khát tìm hiểu. Ví dụ, nếu được mời đi ăn tiệc, cô ta thường hỏi ý kiến tôi xem nên ăn mặc như thế nào, tiệm ăn đó có sang trọng không, vân vân và vân vân. .. Chính vì vậy mà chưa đầy sáu tháng sống ở Pari, Giăngniơ đã hiểu biết về Pari khá tường tận.

- Cô bạn của cô ta cũng đi cùng chứ ?

- Không. Họ chỉ đi với nhau khi xem xinê.

- Tối tối Luidơ sinh hoạt như thế nào ?

- Phần lớn các buổi tối cô ta thường ở nhà, trên tầng lầu. Đôi khi cũng ra phố dạo chơi, nhưng không đi xa, như thể còn sợ sệt. Tuy cùng lứa tuổi nhưng Luidơ vẫn còn non nớt, so với bạn bè. Chính điều đó đôi lúc làm cô Giăngniơ thấy khó chịu. Cô ta có lần nói với tôi: "Giá trong chuyến tàu đêm đó, tôi sáng suốt đi ngủ, chứ không ngồi tán gẫu với cô ta thì hơn".

Nhưng tôi tin chắc Giăngniơ muốn có người nói chuyện cho vui. Các cô gái lên Pari kiếm việc làm, thường kết bạn với nhau từng đôi một. Dần dà về sau họ mới bắt đầu ghét nhau.

Luidơ và Giăngniơ cũng vậy, hai cô bắt đầu chán nhau, nhất là từ khi Luidơ không thích nghi được với hoàn cảnh mới và không kiếm được việc làm quá dăm ba tuần lễ.

Cô ta không được giáo dục bao nhiêu, giọng nói hơi khó nghe nên không kiếm được việc làm văn phòng. Và khi may mắn kiếm được việc bán hàng, thì bao giờ cũng có chuyện mắc mưu, có thể bị chủ hiệu, hay quầy trưởng giở trò tán tỉnh.

Nhưng mỗi khi bị giở trò tán tỉnh, cô ta lại vênh váo lên mặt ta đây, tát vào mặt chủ, rồi lao vụt ra phố, đóng sầm cửa lại, chứ không khéo léo cư xử một cách tế nhị để người ta hiểu mình không phải là hạng người như vậy. Thêm vào đó, có lần cô ta bị nghi oan là lấy trộm khi cửa hàng mất đồ. Những chuyện như thế, Giăngniơ đã kể lại cho tôi nghe. Bản thân tôi thì chỉ thấy có những lần Luidơ không có việc làm, đi phố về muộn hơn thường lệ, vì phải đi tua các địa chỉ cô ta lượm lặt trong mục rao cần người.

- Hai cô ăn cơm ngay trong buồng chứ ?

- Vâng, hầu hết các bữa đều ăn tại nhà, trừ trường hợp Giăngniơ được bạn mời. Năm sau, hai cô cùng đi Đêvinlơ nghỉ trong một tuần, nhưng Luidơ trở về sớm hơn, còn Giăngniơ phải

mấy ngày sau mới về. Không biết có chuyện gì xảy ra, chỉ thấy hai cô vẫn ở chung phòng, nhưng giận nhau, không nói chuyện với nhau trong một thời gian.

- Luidơ có hay nhận được thư từ gì không ?

- Có lẽ cô ta mồ côi, chẳng bao giờ nhận được thư riêng. Nhưng Giăngniơ cho tôi biết, cô ta còn mẹ sống ở miền Nam, một mục dờ hơi chẳng ngó ngang đến con gái. Thỉnh thoảng Luidơ nhận được các phong bì có in địa chỉ của các hãng xin việc làm.

- Thế còn Giăngniơ ?

- Cứ hai, ba tuần cô ta lại nhận thư của ông bố goá vợ, sống ở Lyông gửi cho. Còn phần lớn có người trực tiếp mang thư tay đến hẹn hò.

- Giăngniơ kể với bà cách đây bao lâu, rằng cô ta muốn tống khứ cô bạn gái đi ?

- Cách đây hơn một năm, có lẽ mười tám tháng. Nhất là sau lần hai người cãi nhau, và sau mỗi lần khi cô bé bị mất việc làm. Những lúc đó cô Giăngniơ rên rỉ: "Tôi bỏ nhà ra đi, để được sống tự do, nào ngờ lại gánh phải cái của nợ này !". Nhưng tôi tin chắc chỉ vài ngày sau cô ta lại sung sướng thấy bạn có mặt ở nhà, cứ như các cặp vợ chồng mới cưới vậy. Chắc hai ông đều có gia đình rồi ?

- Cô Giăngniơ rời nhà trọ này đã sáu tháng nay ?

- Vâng. Mấy tháng qua cô ta thay đổi nhiều, ăn diện hơn, tiêu pha nhiều hơn, lai vãng tới các nơi sang trọng hơn các nơi cũ tới một bậc. Đôi khi hai, ba ngày liền không về nhà. Nào hoa, nào các hộp sôcôla của hiệu Bà hầu tước Đờ Sêvighê tới tấp gửi tới. Tôi mới nắm được như vậy. Một buổi tối, Giăngniơ bước vào, ngồi xuống đây và nói:

- Lần này thì tôi đi hẳn, bà Mácxenlơ ạ. Chẳng có gì thắc mắc cả, chỉ vì tôi không thể sống quãng đời còn lại với nó.

- Cô chưa lấy chồng chứ ? - Tôi hỏi đùa. Giăngniơ không cười, mà nói dịu dàng:

- Tôi không cưới ngay bây giờ. Khi nào cưới, bà đọc báo, sẽ biết tin.

Chắc hẳn cô ta đã gặp ông Săngtôni. Nụ cười tủm tỉm biểu lộ một thái độ rất tự tin. Tôi nói, vẫn cái vẻ bông đùa

- Cô mời tôi ăn cưới không ?

- Tôi không dám hứa, nhưng sẽ gửi biếu bà một món quà xứng đáng.

- Cô ta đã gửi quà chưa ? - Megrê hỏi.

- Vẫn chưa gửi, nhưng có lẽ sắp gửi. Dù sao cô ta đã đạt được điều mong muốn, và hiện nay đang hưởng tuần trăng mật ở Ý. Để trở lại câu chuyện tối hôm đó, cô ta thừa nhận với tôi đã bỏ đi không cho bạn biết và tìm cách không để cho bạn lần ra địa chỉ mới dọn đến.

- Nếu nó lần ra địa chỉ, tôi sẽ bị đày vào cùng một hoàn cảnh như nó mất !

Và cô ta hành động đúng như đã kể với tôi, xách hai cái vali, trong lúc Luidơ không có nhà. Để đảm bảo an toàn, cô ta không cho cả tôi biết địa chỉ mới.

- Thỉnh thoảng tôi sẽ tạt vào thăm và xem có thư không. - Cô ta nói vậy khi từ giã nơi này.

- Bà có gặp lại Giăngniơ không ?

- Có, ba hay bốn bận. Còn vài ngày nữa thì đến kỳ phải trả tiền thuê trọ. Buổi sáng cuối

cùng khi đến hạn phải trả phòng, cô Luidơ đến báo cho tôi biết sẽ rời đi. Phải nói lúc ấy tôi rất ái ngại. Cô ta không khóc, trông bối rối ra mặt, môi run run khi nói với tôi. Hành lí chỉ có một cái vali xanh duy nhất. Tôi hỏi cô đi đâu, thì Luidơ trả lời một cách chung chung chưa dứt khoát. Tôi bèn gợi ý:

- Hay cô ở lại dăm ba ngày, chờ tôi tìm người thuê...
- Rất cảm ơn bà, nhưng tốt hơn là tôi không nên...

Thật đúng là tính cách cô ta. Tôi nhìn cô ta xách vali đi xuôi và lúc sắp rẽ ngoặt ở góc phố, tôi cảm thấy muốn gọi lại, cho cô ta một ít tiền.

- Cô Luidơ có trở lại gặp bà lần nào không ?
- Cô ta có trở lại, không phải để gặp tôi, mà để hỏi địa chỉ Giăngniơ. Tôi trả lời chưa có, nhưng có lẽ cô ta không tin.
- Vì sao cô ta vẫn muốn liên hệ với Giăngniơ ?
- Có lẽ để lấy lòng bạn trở lại, hoặc để vay tiền. Nhìn cách ăn mặc, dễ dàng nhận thấy ngay, cô ta đang gặp khó khăn.
- Luidơ đến gặp bà lần cuối cùng cách đây bao lâu ?
- Cách đây hơn một tháng. Lúc đó tôi đang đọc tờ báo đặt trên bàn. Lẽ ra lúc ấy tôi không nên nói thì hơn. Thế nhưng tôi đã nói: "Tôi không biết hiện nay cô Giăngniơ sống ở đâu, nhưng cột tin vật trên báo ra ngày hôm nay có đăng tin:

Tối nào người ta cũng trông thấy Máccô Săngtôni, con trai chủ hãng rượu Vécmut nổi tiếng, cặp kè với cô Giăngniơ, một cô người mẫu rất xinh đẹp, tại hộp đêm Maxim.

Megrê nhìn Giăngviơ và Giăngviơ hình như cũng nhìn ra vấn đề. Cách đây hơn một tháng, Luidơ Labôinơ đến phố Đơ Đôoai lần đầu tiên thuê áo dạ hội tại cửa hiệu Irênơ, phải chăng để nhằm mục đích đến hộp đêm Maxim gặp bạn ?

- Luidơ có gặp được bạn không ?
 - Không ạ. Mấy ngày sau, Giăngniơ tạt lại chơi. Tôi có hỏi thì cô ta cười, trả lời: "Dạo này chúng tôi luôn luôn có mặt tại hộp đêm Maxim. Nhưng chắc gì con Luidơ tội nghiệp lọt vào được.
 - Tất cả những điều này, bà có kể với ông cảnh sát điều tra tối qua lại đây không ?
- Megrê thẩm tra.
- Có lẽ không được đầy đủ chi tiết. Vì có một số điều tôi mới nhớ lại.

Megrê cố hình dung xem, căn cứ vào câu chuyện vừa nghe, lão Lôgơnhông liệu có khả năng khám phá được gì để tiến hành điều tra. Tối hôm qua, quãng mười giờ đêm, lão đã có mặt tại chính căn nhà này của bà gác cửa. Từ sau đó thì lão mất tăm hơi.

- Ông chịu khó đợi một phút, để tôi đặt cháu lên giường ngủ.

Bà Mácxenơ lau mặt và tay cho con sạch sẽ, đặt lên bàn thay quần áo, rồi mang con vào hốc tường, dịu dàng nựng cho con ngủ.

Lúc trở lại, nét mặt bà trông có vẻ lo nghĩ:

- Tôi có đáng khiển trách về những điều xảy ra không ? Mọi việc dễ dàng biết bao, nếu hai

cô này đừng giữ bí mật như vậy ! Cô Giăngniơ sợ bị bạn quấy rầy, không cho tôi biết địa chỉ mới. Còn Luidơ có thể cho tôi biết địa chỉ lắm chứ ! Cách đây khoảng mười ngày, hay không đến mười ngày, tôi không chắc chắn lắm, có một người đàn ông bước vào, hỏi tôi xem có ai trợ tên là Luidơ Labôinơ không ? Tôi trả lời, cô ta đã dọn đi từ nhiều tháng nay, nhưng vẫn còn trú tại Pari vì thỉnh thoảng có ghé lại thăm tôi. Hiện tôi không biết địa chỉ cô ta ở đâu.

- Hạng người như thế nào ?

- Một người ngoại quốc, Anh hầy Mỹ gì đó, nếu căn cứ vào giọng nói. Dáng người sang trọng, hao hao giống cái ông cảnh sát điều tra lại đây tối hôm qua. Không hiểu vì sao, ông ta làm tôi nghĩ đến một anh hề. Nghe tôi trả lời, ông ta sừng sốt và bắn khoăn hỏi xem Luidơ có sắp quay lại không.

- Có thể chỉ sáng mai, mà cũng có thể phải hàng tháng. - Tôi trả lời.

- Nếu thế tôi để lại cho Luidơ một bức thư ngắn.

Rồi ông ta ngồi xuống bàn, xin tôi một mảnh giấy, một cái phong bì, dùng bút chì viết thư. Tôi bỏ thư vào trong hộc tủ và quên khuấy đi mất. Ba ngày sau, ông ta quay lại, thấy thư vẫn còn đó thì thất vọng ra mặt. Ông ta nói:

- Tôi sắp phải đi rồi, không thể đợi lâu được.

Tôi hỏi xem có quan trọng lắm không ? Vâng, rất quan trọng đối với Luidơ. Ông ta lấy lại bức thư cũ, viết lại bức thư khác dài hơn, lần này với thái độ dứt khoát hơn. Viết xong, ông ta thở dài, trao cho tôi bức thư.

- Bà không gặp lại ông ta nữa ?

- Có, một lần, vào ngày hôm sau. Ba ngày sau thì Giăngniơ tạt vào thăm và hỏi hộp báo cho tôi biết:

- Báo sắp đăng tin về đám cưới của tôi.

Cô ta đang đi mua sắm đồ đạc, xung quanh mình lủng lẳng các túi to, túi nhỏ mua tại các cửa hiệu sang nhất. Tôi kể cho Giăngniơ biết về cái ông nhỏ người đến thăm và bức thư gửi cho Luidơ.

- Lúc này biết tìm Luidơ ở đâu - Tôi nói thêm.

Giăngniơ suy nghĩ một lát, rồi nói:

- Bà có thể đưa cho tôi bức thư. Theo chỗ tôi hiểu chẳng chóng thì chầy Luidơ sẽ tìm đến gặp tôi, sau khi đọc báo biết tôi đang ở đâu...

Tôi do dự, sau nghĩ lại, có lẽ cô Giăngniơ nói đúng.

- Vậy bà đưa bức thư cho Giăngniơ chứ ?

- Vâng, cô Giăngniơ đọc lướt trên phong bì, rồi nhét bức thư vào xắc. Khi từ giã, cô ta còn quay lại nói: "Bà sẽ nhận được quà cưới của tôi, không phải lâu la nữa đâu, bà Mácxenlơ ạ !".

Megrê ngồi im lặng, nhìn xuống sàn nhà:

- Đây là tất cả những điều bà kể cho ông cảnh sát lại đây tối qua ?

- Vâng, tôi nghĩ như vậy. Để tôi cố nhớ xem, đúng là tôi không thể nói khác.

- Sau đó cô Luidơ vẫn chưa tạt lại thăm bà ?

- Chưa ạ.
- Như vậy cô ta vẫn chưa biết Giăngniơ giữ bức thư của mình ?
- Tôi đoán là chưa, vì cô ta chưa được nghe tôi trực tiếp báo tin.

Megrê cố khám phá nhiều hơn những điều hy vọng, trong mười lăm phút cuối cùng nói chuyện với bà Mácxenlơ, nhưng đến đây thì dấu vết theo dõi bỗng dừng lại, vai trò lão Gorus bỗng nổi bật lên, ông suy nghĩ về lão nhiều hơn là về Luidơ Labôinơ.

Lão đã đến đây, được nghe cùng câu chuyện này. Ngay sau đó thì lão mất tăm hơi, không để lại vết tích gì.

Người khác mà nghe được câu chuyện như lão đã nghe đêm qua, thế nào cũng gọi điện báo cáo và xin chỉ thị. Lôgơnhông thì không, lão quyết tâm tự tìm hiểu lấy vấn đề. Bà gác cửa nhận xét:

- Thanh tra trông có vẻ lo nghĩ quá.
- Chắc tối qua ông hạ sĩ không nói gì hay bình luận gì với bà chứ ?
- Không ạ. Nghe xong, ông ta cảm ơn tôi, rồi đi về. Khi ra tới ngoài phố, ông ta bước ngoặt sang phải.

Đến lượt Megrê và Giăngviơ cảm ơn bà gác cửa, rồi ra về. Ông dẫn Giăngviơ đi qua một quán rượu nhỏ mà trước đó ông không để ý, bước vào gọi hai cốc Pécnô, cả hai ngồi uống, chẳng nói chẳng rằng.

- Anh gọi điện cho quận hai xem họ có tin tức gì về Lôgơnhông không ? Nếu họ không biết, thì anh gọi tiếp cho vợ lão. Nếu không gọi được thì điều tra xem lão có liên lạc gì với Trung tâm cảnh sát không.

Giăngviơ từ buồng điện thoại trở ra thì thấy Megrê đang chậm chạp uống cốc thứ hai.

- Như vậy còn lại cách giải thích duy nhất là lão gọi điện sang Ý.
- Sếp cũng sắp gọi điện sang Ý chứ ?
- Về Trung tâm gọi nhanh hơn.

Lúc hai người về tới nơi, hầu hết mọi người đã đi ăn cơm trưa. Megrê sai lập danh sách các Khách sạn tại Thành phố Phơlôrenxơ, chọn lấy các Khách sạn sang trọng nhất. Gọi điện đến lần thứ ba, thì người ta trả lời ông, cặp vợ chồng Săngtôni có trọ tại đó, nhưng vừa đi xuống dưới nhà ăn cơm trưa cách đây nửa tiếng.

Thật may mắn, chỉ mấy phút sau ông liên lạc được với vợ chồng Săngtôni do người trưởng phục vụ đã làm việc tại các Khách sạn ở Pari, nói tiếng Pháp võ vể, trả lời cho biết.

- Ông làm ơn mời bà Săngtôni lại buồng điện thoại.

Khi người trưởng phục vụ đi báo tin, Megrê nghe thấy một người đàn ông chất vấn, giọng gây gổ:

- Ông làm ơn nói cho biết, đầu đuôi ra sao ?
- Ai đang nói đấy ? - Megrê hỏi.

- Máccô Săngtôni đây ! Nửa đêm qua Cảnh sát Pari đã đánh thức chúng tôi dậy, yêu cầu cung cấp những tin tức khẩn khiết. Hôm nay lại ông lại quấy rầy chúng tôi ngay lúc chúng tôi

đang ăn cơm.

- Tôi rất lấy làm tiếc, ông Săngtôni ạ. Chánh thanh tra Megrê ở Trung tâm Cảnh sát đây.
- Nhưng điều đó không giải thích vì sao vợ tôi tiếp tục bị truy nã...
- Chúng tôi không quan tâm đến vợ ông. Nhưng vợ ông có một cô bạn gái mới bị ám sát.
- Đêm qua một đồng nghiệp của Chánh thanh tra đã cho biết rồi. Phải chăng đó là lý do để...

- Vợ ông có giữ một bức thư, và bức thư đó có thể cho phép chúng tôi...

- Vì vậy mà Cảnh sát gọi đây nói cho vợ tôi hai lần ? Vợ tôi đã nói với ông thám tử đêm qua rồi.

- Nhưng ông thám tử đó hiện đang mất tăm hơi.

- À, ra thế !

Máccô Săngtôni vẫn còn bực mình.

- Tôi sẽ gọi vợ tôi lại, nhưng sau đó thì mong Chánh thanh tra để cho vợ tôi được yên thân, đừng để báo chí đăng tên rùm beng lên.

Có tiếng nói thì thầm, có lẽ Giăngniơ cũng đứng trong buồng điện thoại với chồng.

- A lô ! - Giăngniơ nói.

- Thưa bà, tôi rất lấy làm buồn. Chắc bà đã biết về vấn đề gì rồi chứ. Bà gác cửa ở phố Pônthiơ có đưa cho bà một bức thư gửi cho cô Luidơ.

- Tôi sẽ không bao giờ lại đại dốt đề nghị nhận hộ bức thư đó.

- Bức thư đó bây giờ ở đâu ?

Im lặng. Megrê tự hỏi, phải chăng đường dây bị cắt.

- Đêm hôm cưới, khi Luidơ đến gặp bà tại tiệm Rômêô, bà đã trao trả bức thư đó rồi, phải không ?

- Tôi chưa trả. Đêm hôm cưới lẽ nào tôi lại mang bức thư đó trong người.

- Cô Luidơ tìm đến gặp bà vì bức thư đó, phải không ? Lại im lặng, hình như Giăngniơ đang do dự.

- Không. Luidơ không được biết về bức thư đó.

- Thế cô ta muốn gì ?

- Quả thật khi đến vay tiền, Luidơ nói rằng hiện cô ta không còn một xu dính túi, nên đã bị tống cổ ra khỏi nhà trọ, và nói bóng gió cô ta chỉ còn con đường tự sát. Tất nhiên Luidơ không nói toạc ra như vậy, bởi lẽ, với Luidơ thì không có gì rõ rệt cả.

- Bà cho Luidơ vay tiền chứ ?

- Tôi không đếm, chừng vài trăm quan.

- Bà có nói cho cô Luidơ biết về bức thư đó chứ ?

- Vâng ạ.

- Bà nói đích xác những gì với cô Luidơ ?

- Như trong thư.

- Bà đã xem thư trước cô Luidơ ?

- Vâng ạ. Không phải tôi xem thư vì tò mò, mà cũng không phải tôi bóc thư xem. Chánh thanh tra có thể không tin. Quả thật chính Máccô tìm thấy bức thư trong túi xách của tôi, tôi đành kể đầu đuôi câu chuyện, nhưng chồng tôi không tin. Tôi nói: "Vậy anh bóc thư mà xem".

Giăngniơ nói nhỏ với chồng, vẫn còn đứng trong buồng điện thoại:

- Hừm, tốt nhất là nói thật với họ đi, sớm muộn họ cũng sẽ phát hiện ra.

- Bà còn nhớ thư nói gì chứ ?

- Tôi không nhớ nguyên văn, thư viết khó xem, bằng một thứ tiếng Pháp tồi, đầy lỗi chính tả. Thư viết áng chừng như sau:

"Người ta có nhờ tôi truyền đạt lại cho cô một tin rất quan trọng và tôi cần gặp cô càng sớm càng tốt. Cô đến tiệm rượu Pickwick's tại phố Ngôi sao hỏi Jimmy. Chính là tôi đó. Nếu không thấy tôi, người phục vụ sẽ nói cho biết chỗ tìm tôi". Chánh thanh tra vẫn còn nghe đấy chứ ?

- Đang ghi chép. - Megrê nghe nói, vẻ bức bối. - Bà nói tiếp đi.

- Thư viết tiếp: "Có thể tôi không lưu lại Pháp được lâu, nếu phải đi trước khi gặp cô, tôi sẽ để lại thư cho người phục vụ, ông ta sẽ đòi xem chứng minh thư mới trao thư. Cô hiểu lý do tại sao".

- Có thể thôi ư ?

- Vâng ạ.

- Bà có đưa thư cho cô Luidơ không ?

- Có ạ.

- Cô Luidơ có hiểu lý do không ?

- Thoạt đầu thì không. Sau đó Luidơ có vẻ đắn đo một lúc, cảm ơn tôi rồi bỏ đi.

- Đêm hôm đó bà không biết thêm tin tức gì về cô Luidơ sao ?

- Không ạ, làm sao tôi biết được. Mãi hai ngày sau tôi tình cờ đọc báo, mới biết tin Luidơ bị giết.

- Bà có đoán cô Luidơ sẽ đến tiệm Pickwick's không ?

- Rất có thể lắm chứ, phải không ? Thế ở địa vị cô bạn tôi, Chánh thanh tra có tới không ?

- Còn ai biết, ngoài bà và chồng bà chứ ?

- Tôi không biết. Tôi bỏ bức thư ngắn đó vào túi xách trong hai, ba ngày.

- Khi đó bà trọ tại Khách sạn Oasinhton phải không ?

- Vâng ạ.

- Có ai tới thăm bà không ?

- Chỉ có Máccô, chồng tôi thôi.

- Hiện giờ bức thư ở đâu ?

- Hẳn tôi phải cất nó vào một xó xỉnh nào cùng với các giấy tờ khác.

- Đồ đạc của bà vẫn còn ở Khách sạn chứ ?

- Chắc không còn. Trước hôm cưới tôi đã mang tất cả đến phòng Máccô, trừ son phấn và mấy thứ quần áo lật vạt thì hôm sau tôi sai người hầu đến lấy nốt. Vì bức thư ngắn này mà Luidơ bị giết phải không thanh tra ?

- Có thể lắm. Cô ta không hỏi gì thêm về bức thư này à ?

- Không ạ.

- Cô ta có kể chuyện về bố không ?

- Có một hôm tôi hỏi Luidơ ảnh cất trong ví là của ai, thì Luidơ trả lời đó là ảnh bố. Tôi lại hỏi: "Ông cụ vẫn còn sống ?" Luidơ nhìn tôi, tỏ vẻ muốn giữ kín, không trả lời. Tôi đành làm ngơ. Một lần khác, nhân kể chuyện về bố mẹ, tôi lại hỏi: "Ông cụ làm gì ?" Luidơ trừng trừng nhìn tôi, không trả lời, tỏ vẻ muốn giữ kín như lần trước. Cô ta vẫn thế. Nay Luidơ đã chết, tôi không muốn có ác tâm, nhưng...

Hắn bị chồng can thiệp, Giảngviơ ngừng sưng lại và trả lời gọn lỏn:

- Tôi đã kể hết những điều tôi biết.

- Cám ơn bà. Bà định bao giờ trở lại Pari ?

- Trong khoảng một tuban nữa.

Giảngviơ dùng ống nghe thứ hai để nghe câu chuyện. Anh gượng cười, nói:

- Hình như sếp đã lần ra dấu vết Lôgonhông ?

- Anh biết tiệm rượu Pickwick's nằm ở đâu không ?

- Thỉnh thoảng tôi có đi qua, nhưng chưa tạt vào uống lần nào.

- Tôi cũng chưa vào uống lần nào. Anh đói không ?

- Tôi vẫn còn bản khoăn muốn tìm ra...

Megrê mở cửa buồng bên cạnh, gọi Lucas:

- Có tin tức gì về Lôgonhông không ?

- Thừa sếp không ạ.

- Nếu lão gọi điện, anh có thể tìm tôi tại tiệm Pickwick; ở phố Ngôi sao.

- Thừa sếp, có một phụ nữ, chủ một Khách sạn nhỏ tại phố Abuki vừa mới đến gặp tôi. Bà ta nói, mãi bà ta mới có quyết định này. Mấy ngày vừa rồi, vì bận nên không đọc báo, nhưng dù sao íhì bà ta cũng tới để báo cáo rằng cô Luidơ Labôinơ đã trọ bốn tháng tại Khách sạn của bà ta.

- Vào thời gian nào ?

- Mới thôi, nhưng Luidơ đã dọn đi cách đây hai tháng

- Hẳn Luidơ dọn thẳng từ đó tới phố Đơ Clíchsy.

- Vâng ạ. Cô ta bán hàng tại một cửa hiệu ở đại lộ Magiănta. Đây là một trong các cửa hiệu có quầy bên ngoài bày bán các hàng hoá hạ giá. Mùa đông vừa rồi, Luidơ sống một thời gian ở đó và phải nằm liệt giường một tuần lễ vì bị cảm lạnh.

- Có ai chăm sóc cô ta không ?

- Không ạ. Buồng cô ta trọ là một cái gác xếp nằm ở tầng trên, một chỗ trọ mạt hạng. Khách trọ phần lớn là người Angiêri.

Đến nay, các lỗ hổng đã được lấp đầy gần hết. Quá khứ của Luidơ Labôinơ đã có thể dựng lại từ lúc rời nhà mẹ ở Nixơ cho đến tối hôm tìm gặp Giăngniơ tại tiệm Rômêô.

- Ta đi chứ, Giăngviơ ?

Như vậy chỉ còn phải phát hiện xem đêm hôm bị giết Luidơ Labôinơ làm những gì trong khoảng thời gian hai giờ sau khi rời tiệm Rômêô vào lúc nửa đêm.

Người lái xe taxi trông thấy Luidơ tại Quảng trường Xanh Ôguxtanh, sau đó còn đi bộ về phía cổng vòm Thắng Lợi, ở ngã tư đại lộ Hôsoman và Phôbua Xanh Hônôê.

Chính đó là đường đi về phố Ngôi sao.

Labôinơ, một cô gái chưa bao giờ biết tổ chức cuộc sống, bị phụ thuộc vào người bạn gái duy nhất tình cờ gặp trên tàu. Nhưng lúc này, người con gái đó đang đi bộ nhanh dưới làn mưa bụi như thể hăm hở đi tới gặp thần định mệnh.

CHƯƠNG TÁM

Giữa hiệu đóng giày và hiệu giặt là, có những phụ nữ đang là quần áo, mặt nhà quá hẹp nên người ta thường đi qua, không để ý rằng, ở đây còn có một quầy bán rượu. Cửa sổ lắp kính xanh, nên người đi đường không nhìn thấy gì ở bên trong. Cửa ra vào treo rèm màu đỏ sẫm, bên trên là một cái đèn lồng làm giả theo kiểu cổ, có viết sơn kiểu chữ gô-tích Tiệm rượu Pickwick's.

Khi bước vào trong tiệm, Megrê thay đổi hẳn thái độ, có vẻ cứng rắn và cách biệt hơn. Ở Giảngviơ, người ta cũng nhận thấy sự thay đổi tương tự.

Quầy rượu dài và rộng, vắng khách ngồi uống, lại tối vì cửa sổ che bằng kính xanh và mặt trước hẹp. Đây đó một tia sáng yếu ớt dọi trên mặt gỗ đánh bóng.

Khi hai người mở cửa bước vào, một gã đàn ông mặc sơ mi trần đang đứng vội đặt vật gì xuống - có lẽ miếng bánh kẹp nhân đang ăn dở, rồi ngồi xuống sau quầy cho khuất.

Gã nhìn hai người tiến lại, vẫn còn nhai ngồm ngoàm nên không nói được lời nào và không để lộ chân tướng qua nét mặt với bộ tóc rất đen, gần như màu xanh, đôi lông mày rậm, nhưng gã trông buống bình ra mặt và cái cằm xẻ rãnh sâu.

Hình như Megrê không thèm nhìn gã, nhưng rõ ràng hai người đã nhận ra nhau, và cuộc gặp gỡ này không phải là cuộc gặp gỡ đầu tiên. Ông chậm chạp bước lại một trong hai chiếc ghế đầu lớn, ngồi xuống, cởi khuy áo và đẩy mũ ra sau gáy. Giảngviơ cũng làm như vậy. Sau một phút im lặng, gã bán rượu hỏi:

- Hai thanh tra uống gì ?

Megrê lưỡng lự nhìn Giảngviơ:

- Anh uống gì nào ?

- Cũng như sắp.

- Cho hai Péc nô, nếu có.

Gã bán rượu rót Péc nô vào cốc, đặt một bình nước đá lên mặt quầy bằng gỗ dái ngựa, rồi đứng đợi. Hình như họ muốn đấu nhau xem ai có thể giữ im lặng lâu nhất.

Chánh thanh tra Megrê phá vỡ bầu im lặng trước tiên:

- Lão Lô-gôn-hông đến đây vào lúc nào ?

- Tôi không biết lão nào tên là Lô-gôn-hông, mà chỉ thấy gọi là lão Gorus.

- Lão đến đây lúc mấy giờ ?

- Tôi không nhìn đồng hồ, có lẽ khoảng mười một giờ.

- Anh bảo lão đến đâu ?

- Chẳng bảo đến đâu cả.

- Anh kể những gì với lão ?

- Lão hỏi gì, tôi trả lời nấy.

Megrê bốc từng quả ôliu đặt trong một cái bát đặt trên quầy cho vào mồm ăn như không hề nghĩ rằng mình đang ăn.

Lúc bước vào tiệm, nhìn thấy gã bán rượu đứng dậy phía sau quầy, Megrê đã nhận ra một gã người Coócxơ, hình như tên là Anbe Fancôni, ít nhất cũng đã bị chính ông tổng giam hai lần vì tội mở sòng bạc lậu, và một lần về tội buôn lậu vàng với người Bỉ. Một lần khác. Một lần khác, Fancôni lại bị bắt giữ vì bị tình nghi giết một tên cướp thuộc băng Mácsây ở Môngmácơ nhưng sau được thả vì không đủ chứng cứ. Gã trông trạc ba mươi lăm tuổi.

Chẳng bên nào chịu nói những lời hớ hênh, vì cả hai đều là nhà nghề. Nhưng câu do mỗi bên nói ra, mang đầy đủ trọng lượng và ý nghĩa.

- Khi đọc báo sáng thứ ba vừa qua, anh có nhận ra cô gái không ?

Anbe Fancôni không chối cũng chẳng nhận mà chăm chăm nhìn thanh tra Megrê bằng đôi mắt điềm tĩnh.

- Đêm thứ hai, lúc cô ta bước vào, có bao nhiêu khách đang ở trong tiệm ? Megrê nhìn ngang, nhìn dọc trong tiệm. Loại tiệm này nhan nhản khắp Pari. Khách bộ hành tình cờ bước vào lúc vắng khách, có thể đặt câu hỏi tiệm là thế nào để khỏi mang công mắc nợ. Cách giải thích là, loại tiệm này chỉ có khách quen thuộc lui tới, phần lớn là những người cùng giới, thường đến gặp nhau vào giờ giấc nhất định trong ngày.

Buổi sáng, có thể Anbe không mở cửa. Sáng nay hình như gã vừa tới, chưa kịp thu dọn xong chai lọ, cốc tách. Đến chiều tất cả ghế đều chật ních người, người ta có thể lách dọc theo tường để tìm chỗ.

Gã bán rượu hình như đang đếm ghế, cuối cùng gã nói

- Các ghế hầu như chật ních người.

- Cô ta bước vào tiệm khoảng thời gian giữa mười hai giờ và một giờ sáng ?

- Có lẽ gần một giờ sáng thì đúng hơn.

- Anh chưa gặp mặt cô ta lần nào à ?

- Tôi gặp cô ta lần đầu tiên.

Hắn mọi người trong tiệm phải quay lại chăm chăm nhìn Luidơ một cách tò mò. Các phụ nữ vào tiệm phải là gái nhà nghề, khác hẳn Luidơ. Chiếc áo dạ hội phai màu và chiếc khăn quàng nhung không hợp với khổ người có thể gây náo động lắm chứ.

- Cô ta đến làm gì ?

Anbe Fancôni cau mày, như lục lại trí nhớ:

- Cô ta ngồi xuống.

- Ở chỗ nào ?

Gã bán rượu lại nhìn ghế, nói:

- Cạnh chỗ ông đang ngồi. Đó là chiếc ghế duy nhất cạnh cửa không có người ngồi.

- Cô ta uống gì ?

- Rượu Máctini.

- Vừa bước vào, gọi ngay một cốc Máctini ?
- Sau khi tôi hỏi cô ta muốn uống gì.
- Rồi làm gì nữa ?
- Cô ta ngồi đó một lát, chẳng nói chẳng rằng.
- Cô ta mang túi xách chứ ?
- Cô ta đặt túi lên mặt quầy, một cái túi xách óng ánh như bạc.
- Lôgônông cũng hỏi anh những câu hỏi như tôi chứ ?
- Không cùng một thứ tự như thanh tra.
- Anh nói tiếp đi.
- Tôi thích thanh tra hỏi hơn. .
- Cô ta hỏi xem anh có giữ một bức thư gửi cho cô ta phải không ?

Gã gật đầu.

- Bức thư đâu ?

Gã chậm rãi quay mặt lại, chỉ vào chỗ có hai, ba phong bì của khách hàng bị nhét vào giữa hai cái chai có lẽ ít khi được sử dụng tới.

- Đây rồi.
- Anh đã đưa thư cho cô gái chưa ?
- Tôi đề nghị cô ta cho xem chứng minh thư trước khi đưa thư.
- Tại sao ?
- Vì người ta bảo tôi làm như vậy.
- Ai bảo ?
- Người đàn ông đến gặp tôi.

Không báo giờ gã bán rượu chịu nói nhiều hơn những điều cần thiết. Mỗi lần nghĩ, rõ ràng gã cố đoán xem Megrê sẽ hỏi tiếp những gì.

- Jimmy phải không ?
- Vâng.
- Anh biết tên họ của hắn chứ ?
- Không. Thông thường trong quán rượu người ta không xưng tên họ.
- Cái đó còn tùy quán rượu.

Anbe Fancôni nhún vai, muốn chứng tỏ gã không phật ý.

- Hắn nói tiếng Pháp chứ ?
- Nói khá thạo đối với một người Mỹ.
- Loại người như thế nào ?
- Có lẽ thanh tra biết rõ hơn tôi, phải không ?
- Dẫu sao anh cũng cứ phát biểu ý kiến.

- Tôi có cảm giác hấn bị cầm tù nhiều năm trời.
- Hấn trông nhỏ người, gầy gò và ốm yếu, phải không ?
- Vâng.
- Hấn đến đây hôm thứ hai ?
- Hấn đã rời Pari cách đây bốn, năm ngày.
- Trước đó, ngày nào hấn cũng đến tiệm ?

Anbe Fancôni kiên nhẫn gật đầu đồng ý, gã vớ tay lấy chai Pécno khi cốc uống cạn.

- Phần lớn thời gian hấn ngồi ở đây.
- Anh biết hấn trọ ở đâu không ?
- Tôi không rõ, nhưng có lẽ tại một Khách sạn gần đây.
- Hấn đã đưa phong thư cho anh ?
- Không. Hấn chỉ bảo nếu cô gái đến tìm, thì tôi nói cho biết có thể gặp hấn ở đây vào lúc nào.

- Hấn bảo đến gặp vào lúc nào ?
- Buổi trưa, nhưng thực là suốt buổi chiều cho đến tận khuya.
- Hấn đóng cửa vào lúc nào ?
- Khoảng hai, ba giờ sáng, cái đó còn tùy.
- Hấn nói nhiều chuyện với anh không ?
- Đôi lúc.
- Về chuyện bản thân phải không ?
- Hấn nói đủ mọi thứ chuyện.
- Hấn kể với anh là đã chịu hạn tù ?
- Hấn chỉ nói bóng gió thôi.
- Nhà tù Singing phải không ?

- Tôi nghĩ như vậy. Nếu nhà tù Singing nằm trên bờ sông Hátxon trong tiểu bang Nữ Ước thì đúng rồi.

- Hấn không nói trong thư có gì à ?
- Không. Hấn chỉ nói phong thư quan trọng đấy và hấn vội phải đi gấp.
- Vì sợ Cảnh sát ?

- Không, vì con gái. Trong tuần tới con gái hấn sẽ tổ chức cưới ở Bantimo nên hấn phải đi ngay, không thể chờ đợi thêm được.

- Hấn có tả qua dáng người con gái sẽ đến lấy thư không ?
- Không. Hấn chỉ bảo tôi phải xác thực là chính cô ta, vì vậy mà tôi đòi xem chứng minh thư.
- Cô ta đọc thư ngay trong tiệm chứ ?

- Không, cô ta đi xuống dưới nhà đọc.
- Xuống dưới nhà là ở đâu ?
- Là phòng rửa mặt và buồng gọi điện thoại.
- Theo anh, anh nghĩ rằng cô ta xuống dưới đó đọc thư ?
- Tôi đoán như vậy.
- Cô ta mang túi xách đi theo ?
- Vâng.
- Lúc trở lên thì vẻ mặt ra sao?
- Trông không thất vọng như trước nữa.
- Trước khi bước vào tiệm, cô ta đã uống rượu chưa ?
- Tôi không biết. Có thể là đã uống.
- Sau đó cô ta làm gì ?
- Trở về chỗ cũ ngồi.
- Và gọi thêm một cốc Máctini khác chứ ?
- Không phải cô ta, mà là một người Mỹ gọi Máctini.
- Gã Mỹ nào ?
- Một gã cao lớn, mặt sẹo và tai hoa lơ.
- Anh không quen hẳn ?
- Đến tên thật tôi cũng không biết.
- Hẳn đến đây lúc nào ?
- Khoảng cùng thời gian với Jimmy.
- Hai người quen nhau ?
- Chắc chắn Jimmy không biết gã.
- Thế còn gã Mỹ kia ?
- Tôi có cảm giác gã theo dõi Jimmy.
- Gã đến tiệm cùng một lúc với Jimmy phải không?
- Áng chừng như vậy. Gã đi một chiếc ô tô màu xám tro, thường đậu ngay ngoài cửa tiệm.
- Jimmy chưa bao giờ kể về anh về gã Mỹ đó ?
- Jimmy chỉ hỏi tôi xem có quen gã không ?
- Và anh trả lời không quen ?
- Vâng. Hình như tôi trả lời như vậy, khiến hẳn lo nghĩ. Hẳn nói, chắc hẳn Cục điều tra liên bang đặt câu hỏi rằng hẳn sang Pháp làm gì và cho người theo dõi hẳn.
- Anh có tin không ?
- Đã từ lâu tôi chẳng tin gì cả.
- Khi Jimmy trở về Mỹ, gã thứ hai vẫn tiếp tục đến tiệm ?

- Đến đều đặn ạ.
- Thư đề tên gì ?
- Chỉ đề: Luidơ Labôinơ - Pari.
- Khách đang ngồi trên ghế uống rượu có thể đọc thấy không ?
- Chắc là không.
- Không lúc nào anh rời khỏi tiệm chứ ?
- Không, tôi không bao giờ rời khỏi tiệm khi vẫn còn khách ngồi uống rượu. Tôi chẳng tin ai cả.
- Gã có nói chuyện với cô gái không ?
- Gã mời uống rượu.
- Và cô ta nhận lời ?
- Cô ta nhìn tôi như muốn hỏi ý kiến. Rõ ràng cô ta không quen được mời mọc như vậy.
- Anh ra hiệu cho cô ta nhận lời ?
- Tôi chẳng ra hiệu gì cả. Tôi rót hai cốc Máctini rồi bỏ đi ra đầu quầy đàng kia, không để ý nữa.
- Cô gái rời tiệm cùng với gã người Mỹ ?
- Tôi nghĩ, có lẽ thế.
- Bằng ô tô của gã chứ ?
- Tôi nghe thấy tiếng máy rú.
- Anh kể với Lôgơnhông tất cả như vậy ?
- Không, ông ta còn hỏi thêm.
- Hỏi gì ?
- Lôgơnhông hỏi xem gã người Mỹ có xuống gọi điện thoại không, thì tôi trả lời không; hỏi xem gã sống ở đâu, tôi cũng trả lời không biết; và xem tôi có ý niệm là hẳn sẽ đi đâu không.
- Nói xong, Anbe Fancôni nhìn Megrê ra chiều gợi ý và đợi.
- Thôi được.
- Tôi kể lại đúng như tôi đã kể với lão Gorus. Ngày hôm trước, gã người Mỹ hỏi tôi cách thức tốt nhất đi Brúcxen, thì tôi khuyên hẳn nên đi từ ga Xanh Đơni, qua Cômpiơơ, rồi...
- Có thể thôi ư ?
- Không, gã bắt đầu kể lể về Brúcxen, độ một giờ trước khi cô gái bước vào tiệm. Gã muốn biết xem Khách sạn nào là tốt nhất. Tôi bảo, bao giờ tôi cũng trọ tại Khách sạn Palát nằm đối diện với ga Garôđumốp.
- Anh kể với Lôgơnhông lúc mấy giờ ?
- Lúc đó khoảng một giờ sáng. Tôi kể mất nhiều thời gian hơn với thanh tra vì còn phải tiếp khách.
- Anh có bảng giờ tàu chạy không ?

- Thanh tra muốn biết giờ tàu chạy đi Brúcxen phải không, thế thì khỏi phải lo. Lão Gorus xuống dưới nhà gọi điện cho nhà ga, đêm hôm qua chẳng có chuyến tàu nào cả. Chuyến tàu sớm nhất khởi hành vào năm giờ rưỡi sáng.

- Lão nói sẽ đi chuyến tàu năm rưỡi sáng ?

- Lão chẳng cần nói với tôi.

- Từ lúc đó đến năm giờ rưỡi sáng lão có thể làm gì ?

- Nào biết được lão làm những gì !

Megrê suy nghĩ mông lung một hồi. Thế là cuộc điều tra dẫn tới hai người ngoại quốc, cả hai đều đã sống trong khu phố này và cả hai đều tình cờ hay cố ý phát hiện ra tiệm Pickwick's.

- Lão Lôgơnhông đi một tua thăm các khách sạn chung quanh đây phải không ?

- Ca này do thanh tra điều tra phải không ? Tôi đâu có chịu trách nhiệm về lão Gorus.

- Giảngviơ, anh xuống dưới nhà gọi điện cho Brúcxem. Hỏi Khách sạn Palát xem họ có thấy Lôgơnhông không. Lão phải có mặt khoảng chín giờ rưỡi sáng nay. Có thể lão chờ tên Mỹ đi xe hơi tới.

Megrê không nói thêm nửa lời, trong lúc ông chờ các công an mật xuất hiện. Còn Anbe Fancôni coi câu chuyện như đã kết thúc, bèn đi lại phía sau quầy ngồi ăn tiếp.

Cốc Pécnô thứ hai rót ra, Megrê không động tới, nhưng đĩa ôliu thì ông đã chén nhẵn nhụi. Sau đó, ông chăm chú nhìn chiều dài căn phòng, đầu chiếc cầu thang hẹp ở phía đằng kia và hàng ghế trong tiệm, cố hình dung lúc Luidơ Labôinơ bước vào trong chiếc áo dạ hội xanh, choàng ngoài cái áo không tay bằng nhung, vai đeo túi xách bằng kim tuyến, giữa đám đông khách đang ngồi uống rượu trong đêm thứ hai.

Ông cau đôi lông mày rậm, hai lần định nói nhưng cả hai lần đều thay đổi ý định. Mười phút trôi qua, Anbe Fancôni đã ăn xong bữa trưa. Hắn nhét những mảnh vụn bánh mì rơi trên mặt quầy rồi uống cà phê. Hắn vừa với cái giẻ rách lau bụi những chiếc chai đặt ra giá thì Giảngviơ bước vào, nói:

- Thưa sếp, Lôgơnhông hiện ở đầu dây đằng kia. Lão đợi sếp nói chuyện.

- Không cần thiết, anh bảo lão về được rồi.

Giảngviơ do dự, không giấu nổi sự ngạc nhiên, không biết mình có nghe đích xác không và không hiểu Megrê định nói gì. Nhưng anh quen tuân lệnh, quay lại phía cầu thang lẩm bẩm:

- Được thôi !

Anbe Fancôni đánh nét mặt lại, cũng không tỏ dấu hiệu ngạc nhiên. Hắn tiếp tục lau bụi từng cái chai một như cái máy. Hắn nhìn vào cái gương treo đằng sau giá, trông thấy chánh thanh tra Megrê.

Một lúc sau, Giảngviơ trở lại. Megrê hỏi:

- Thế nào, lão có làm rùm beng lên không ?

- Lão định nói điều gì nhưng lại thôi. Cuối cùng, lão chỉ nói vồn vện: "Nếu là mệnh lệnh thì tôi xin tuân theo".

Megrê đứng dậy, cài khuy áo, vuốt mũ cho thẳng và nói hồn nhiên:

- Anbe, anh mặc áo vào.
- Gì cơ ?
- Tôi nói anh mặc áo vào. Chúng ta sẽ đi vòng quanh Kedor Ophevro.

Gã Anbe đờ người, chẳng hiểu ra sao:

- Tôi không thể rời khỏi tiệm...
- Anh có khoá đẩy chứ ?
- Tôi đã nói tất cả những điều tôi biết, thanh tra còn muốn gì nữa ?
- Anh muốn chúng tôi phải dùng vũ lực mang anh đi hay sao ?
- Tôi sẽ đi. Nhưng...

Gã chui vào ngồi xuống phía sau chiếc xe còng, chẳng nói chẳng rằng suốt hành trình xe chạy về Trung tâm Cảnh sát, chăm chăm nhìn về phía trước như cố tìm hiểu xem mình sẽ ra sao, Giảngviơ cũng chẳng nói chẳng rằng, trong khi Megrê ngồi im lặng hút thuốc.

- Đi lên gác ! - Ông ra lệnh khi xe tới nơi.

Ông đẩy Anbe bước vào phòng làm việc, rồi hỏi Giảngviơ:

- Ở Oasinhton lúc này là mấy giờ ?
- Chắc vào khoảng tám giờ sáng.

- Dù dùng quyền ưu tiên, thì gọi sang được Oasinhton cũng phải ngót chín giờ. Anh gọi Cục điều tra Liên bang, hỏi xem Clắc có đấy không, bảo tôi muốn nói chuyện.

Sau đó, thanh tra Megrê thông thả cởi áo, mũ treo vào trong tủ.

- Còn phải đợi một lát nữa cơ, anh cởi áo ra đi. - Ông bảo gã Anbe.
- Nhưng thanh tra vẫn chưa cho tôi biết lý do tại sao...

- Cái ngày tôi hỏi cung anh về vấn đề các thỏi vàng, anh phải ngồi bao lâu trong phòng này ?

Anbe trả lời ngay, không cần phải moi lại trí nhớ:

- Bốn tiếng đồng hồ.
- Trên tờ báo sáng thứ ba, anh không để ý thấy gì à ?
- Có, ảnh cô gái.

- Báo còn đăng một bức ảnh khác, ảnh ba tên khó trị, ba tên đào ngạch. Mãi ba giờ sáng chúng mới thú nhận tội lỗi. Chúng phải ngồi trong phòng này lâu hơn anh, tất cả là mười tám tiếng đồng hồ.

Thanh tra Megrê đến ngồi xuống bàn làm việc, sắp xếp lại các tẩu thuốc đặt trên bàn, như muốn tìm cái tẩu đẹp nhất. Ông hỏi:

- Sau bốn tiếng đồng hồ, chắc anh đã thấy quá đủ. Tôi cũng vậy. Nhưng chúng tôi có nhiều người để thay phiên nhau hỏi cung anh và chúng tôi thừa thời gian làm việc đó...

Xong, ông quay điện thoại gọi tiệm bia Brátsori Đôphino:

- Megrê nói đây. Ông sai người mang bánh mì kẹp nhân và bia lại đây nhé. Cho bao nhiêu

người ư ?

Sực nhớ Giăngviơ cũng chưa ăn trưa, ông nói tiếp:

- Cho hai người. Phải, ngay bây giờ. Phải, bốn panh *(đơn vị đo lường của Anh, bằng 0,57 lít)*.

Rồi ông châm tẩu hút, đi lại cửa sổ đứng, nhìn xe cộ và người vượt qua cầu Xanh Misen.

Gã Anbe đứng phía sau, châm thuốc lá hút, cố giữ cho tay không run, với dáng điệu của một người cân nhắc thận trọng trước khi nói. Một lát sau, gã dè dặt hỏi:

- Thưa, thanh tra muốn ở tôi điều gì ?

- Muốn biết tất cả.

- Tôi đã nói hết sự thật rồi kia mà.

- Anh chưa nói hết sự thật.

Thanh tra Megrê không cần phải quay lại nhìn gã. Nhìn sau lưng, người ta có cảm giác ông chỉ còn chờ gã nói, trong lúc ông hút tẩu, nhìn dòng người tấp nập qua lại trên đường phố.

Gã Anbe lại ngừng nói, im lặng lâu đến nỗi người hầu bàn có đủ thời gian bưng khay từ tiệm bia đến đặt trên bàn của thanh tra Megrê.

Megrê bước vào phòng trực ban, gọi:

- Giăngviơ !

Giăngviơ bước ra báo cáo:

- Có lẽ chừng hai mươi phút nữa thì gọi được.

- Anh ăn đi, bánh và bia cho cả hai chúng ta đấy.

Ông ra hiệu sang phòng bên cạnh ăn uống.

Ông thoải mái ngồi xuống, bắt đầu ăn. Vai trò đã đảo ngược. Lúc còn trong tiệm Pickwick's, thì gã Anbe ngồi sau quầy ăn.

Chánh thanh tra hình như quên rằng đang có mặt những người khác. Nhìn bề ngoài, ông chẳng có vẻ suy nghĩ gì cả, trong lúc vừa chậm chạp nhai bánh vừa uống bia, ông lơ đãng nhìn các giấy tờ đặt rải rác trên bàn.

- Thanh tra tin chắc chứ ?

Megrê không nói, chỉ gật đầu vì đang phải ăn.

- Có lẽ thanh tra cho rằng tôi sắp bắt đầu nói ?

Thanh tra Megrê hờ hững nhún vai.

- Vì sao thanh tra cho gọi lão Gorus trở về ?

Megrê mỉm cười, không đáp.

Tức thì Anbe vò điếu thuốc đang hút, làm bỏng cả ngón tay và lăm bầm:

- Mẹ kiếp !

Gã ngồi không yên, phải đứng dậy, bước vội ra cửa sổ tì đầu lên ô kính, nhìn xuống dưới xem dòng xe cộ qua lại trên cầu.

Gã cân nhắc kỹ trước khi có quyết định. Gã bốt bốt rồi, vẻ thư thái trở lại. Không đợi mời,

gã với tay lấy một trong hai cốc bia còn lại trên khay. Uống xong, gã dùng tay chùi miệng rồi trở về ghế ngồi, tỏ vẻ bất chấp để đỡ bẽ mặt.

- Thanh tra đoán sao ? Gã hỏi.

Megrê điềm tĩnh trả lời:

- Tôi chẳng đoán sao cả, nói đúng hơn là tôi đã biết !

CHƯƠNG CHÍN

Megrê ngậm tẩu hút từng hơi ngắn và lặng lẽ nhìn gã Anbe. Có lẽ ông bắt chước diễn viên sân khấu, ngừng nói để cho những lời sắp nói có thêm trọng lượng. Thật tình, ông không chủ tâm gây ấn tượng như vậy. Ông đang nghĩ đến Luidơ Labôinơ và hầu như không nhìn thấy khuôn mặt của gã bán rượu đứng đối diện. Suốt thời gian ngồi trong tiệm Ngôi sao, ông cố hình dung lúc cô gái mặc chiếc áo dạ hội tiều tụy và cái áo choàng nhung hơi rộng bước vào phòng đầy khách, trong khi Giăngviơ xuống dưới nhà gọi điện thoại.

Một lát sau, ông nói nhỏ:

- Thế đấy, thoát nghe câu chuyện rất hợp lí và quá hợp lí là đằng khác. Nếu như không hiểu biết cô gái thì tôi tin ngay.

Gã Anbe ngạc nhiên, thốt lên không kìm được:

- Thanh tra biết tên cô ta à ?

- Tôi đi đến chỗ tìm hiểu cô ta rất kĩ.

Ngay lúc này, khi đang nói với Anbe, ông có thể nhìn thấy Luidơ Labôinơ trốn dưới gầm giường bà Pôrê và về sau khi cãi nhau với Giăngniơ Ácmênơ thì trốn trong căn buồng chung tại phố Pônthiơ. Ông cũng hình dung thấy cô gái trọ trong cái Khách sạn bẩn thỉu nằm trong phố Abuki và cả những khi cô ta đi trong gió rét bên ngoài cửa hiệu nằm trong đại lộ Magiăngta.

Ông có thể nhắc lại từng lời người ta kể cho ông biết về Luidơ Labôinơ, từ bà gác cổng cho đến bà Crêmiơ.

Ông nhìn thấy cô gái bước vào tiệm Maxim, và một tháng sau đó thì tìm cách lách giữa đám đông khách đến dự đám cưới tại tiệm Rômêô.

- Việc đầu tiên là, không chắc cô ta dám tìm ghế ngồi trong tiệm.

Bởi vì cô gái cảm thấy mình như con cá bị mắc cạn khi mọi người chăm chăm nhìn cô và để ý chiếc áo cũ cô đang mặc.

- Cho dù cô ta tìm được ghế ngồi thì khó lòng cô ta dám gọi Máctini uống. Anh mắc sai lầm là coi cô ta như mọi phụ nữ đến tiệm anh uống rượu. Khi tôi hỏi cô gái uống gì, anh trả lời như cái máy, không cần moi lại trí nhớ: "Một cốc Máctini".

- Quả thật cô ta chẳng uống gì cả. - Gã Anbe thừa nhận.

- Mà cô ta cũng chẳng dám đi xuống tầng hầm đọc thư. Trong các quán rượu như quán của anh chỉ có khách quen đến uống đều đặn, đầu cầu thang không treo biển báo. Dù có treo thì tôi cũng không tin cô ta dám có gan lách đằng sau lưng hai chục khách đang say bí tỉ để đi

xuống tầng hầm.

- Báo cũng không đăng tin đầy đủ về kết quả mổ tử thi. Khi mổ dạ dày thấy có rượu, nhưng báo không nói đó là rượu rum. Còn Máctini là một sự pha trộn giữa rượu gin và rượu Vécmut.

Có lẽ vì vẫn còn đang suy nghĩ về Luidơ Labôinơ, nên thanh tra Megrê không tỏ dấu hiệu đắc thắng. Ông nói nhỏ, như thể nói chỉ để cho mình nghe:

- Có thật anh đưa thư cho cô ta không ?
- Tôi có đưa cho cô ta một bức thư.
- Anh muốn nói một cái phong bì phải không ?
- Vâng.
- Trong có một tờ giấy trắng ?
- Vâng.
- Anh bóc thư thật xem lúc nào ?
- Ngay khi tôi được tin Jimmy "bay sang Mỹ".
- Anh cho người theo dõi hẳn tới tận phi trường Oócly ?
- Vâng.
- Sao vậy ? Anh vẫn chưa biết đầu đuôi câu chuyện cơ mà ?

- Khi một gã vừa được ra tù, cất công bay vượt Đại Tây Dương, cốt để đưa tin cho một cô gái thì đó phải là một tin quan trọng.

- Anh vẫn còn giữ bức thư đó ?
- Tôi đã huỷ đi rồi.

Megrê tin Anbe nói thật, nhưng ông thuyết phục gã đừng tìm cách nói quanh co.

- Thư nói gì ?
- Thư viết đại loại như sau:

"Cho đến nay bố không chú ý đến con nhiều, nhưng một ngày kia con sẽ hiểu điều đó, như vậy sẽ tốt đẹp với con hơn. Dù có ai nói gì, con cũng đừng có ý nghĩ quá khắt khe về bố. Hai bố con ta, mỗi người đã chọn con đường riêng trong cuộc đời, lắm khi ở lứa tuổi con suy nghĩ thiếu sức phán đoán, vì vậy đừng phải để ân hận.

Con có thể tin ở người đến trao bức thư này. Lúc con nhận được thư, có thể bố đã qua đời. Bố đã già rồi, con đừng lấy thế làm buồn phiền.

Bố khuây khoả thấy từ nay con sẽ được cung cấp đầy đủ cái ăn cái mặc. Con cố xoay sở lấy giấy thông hành đi Mỹ càng sớm càng tốt. Có lẽ khi còn ngồi trên ghế của nhà trường, con đã được nghe nói về khu ngoại ô Brúclín ở Thành phố Нью Ước. Con căn cứ theo địa chỉ dưới đây tìm đến một người thợ may Ba Lan nhỏ người, có tên là..."

Gã Anbe ngừng, không nói. Megrê ra hiệu cho gã nói tiếp.

- Tôi không nhớ nữa..
- Anh có nhớ.

- Thôi được !... "Tên là Lukasếch sẽ trao cho con một món tiền bằng giấy bạc..."
- Có thể thôi ?
- Thư còn thêm mấy dòng tình cảm nữa, tôi không nhớ rõ.
- Anh có nhớ địa chỉ Lukasếch không ?
- Có. SỐ 1214, phố 37.
- Anh tìm ai giúp ?

Một lần nữa gã Anbe lại mưu toan không trả lời. Nhưng cái nhìn dữ dội của Megrê khiến gã chịu nhượng bộ:

- Tôi trao thư cho một thằng bạn.
- Ai ?
- Biansi.
- Hắn vẫn còn chung chạ với con Jêanno lớn chứ ?

Tên Biansi bị tình nghi là thủ lĩnh một băng cướp người đảo Coócxo và đã bị Megrê bắt giữ ít nhất là mười lần, nhưng chỉ có một lần ông có đủ chứng cứ tổng giam hắn trong năm năm.

Thanh tra Megrê đứng dậy, mở cửa bước vào phòng bên cạnh, gọi:

- Tôrăngxo có đấy không ?

Có người đi tìm Tôrăngxo.

- Anh hãy mang hai hay ba người đi theo. Điều tra chắc chắn xem Jêanno lớn còn sống tại phố Lopic không. Anh có thể tìm thấy Biansi trong phòng nó đấy. Nếu không thấy thằng Biansi, thì bắt con Jêanno nói cho biết nó ở đâu. Anh phải thận trọng, có thể đánh nhau đấy.

Gã Anbe nghe Megrê nói nét mặt y không biểu lộ vẻ xúc động.

- Anh nói tiếp đi.
- Thanh tra còn muốn biết gì thêm nữa ?
- Thằng Biansi không thể sai bất kỳ ai sang Mỹ tìm đến Lukasếch lấy tiền. Hắn tên Ba Lan này đã nhận được chỉ thị, đòi cô gái đưa chứng minh thư cho xem.

Gã Anbe không trả lời vì lý lẽ đã quá rõ ràng.

- Vì vậy anh đợi cô gái tìm đến tiệm Pickwick's ?
- Chúng tôi không có ý định giết cô ta.

Gã ngạc nhiên thấy thanh tra Megrê trả lời:

- Tôi tin anh nói thật.

Bọn chúng đều là những tên nhà nghề, vì vậy chúng không muốn mạo hiểm một cách không cần thiết. Chúng cốt sao lấy được tấm chứng minh thư của Luidơ Labôinơ, và sau khi đoạt được, chúng sẽ kiểm giấy thông hành cho một tên đồng lõa giả danh cô gái.

- Lúc đó Biansi có mặt trong tiệm chứ ?
- Vâng.

- Cô gái không bóc thư xem mà bỏ đi ngay ?

- Vâng.

- Ông trùm của anh cho xe hơi đậu ngoài cửa tiệm ?

- Vâng, tên Tắtô Jắc cầm lái. Tôi nói tiếp được chứ ?

- Luidơ bị theo dõi ?

- Mãi sau này khi chúng kể lại, tôi mới biết, lúc đó tôi không có mặt. Sau khi xảy ra sự việc, tên Jắc đâm hoảng, đã bỏ trốn. Nhưng tôi khuyên các ông đừng tìm nó ở Pari, mất thời giờ vô ích.

- Nó bỏ trốn đi Mácxây ?

- Có thể lắm.

- Chắc chúng có ý định đoạt cái ví xách tay của cô gái ?

- Vâng. Thoạt tiên chúng cho xe vượt quá, đợi cô gái tới ngang tầm, Biansi mới nhảy ra khỏi xe. Lúc đó đường phố vắng người. Tên Biansi vồ lấy cái ví xách, không ngờ rằng cái ví xách lại có một sợi dây xích xoắn xung quanh cổ tay cô gái làm cô ta ngã khụy xuống. Nó đánh vào mặt khi thấy cô gái định há miệng kêu. Có lẽ lúc ấy cô ta đã túm chặt lấy Biansi, gọi người cầu cứu, nên nó rút dùi cui trong túi ra, đánh vào mặt.

- Anh bịa ra câu chuyện về tên Mỹ thứ hai, cốt để tổng khứ được lão Lôgonhông đi phải không ?

- Vâng, lão Gorus bị tôi bịp cho. Nhưng ở địa vị tôi thử hỏi thanh tra sẽ làm gì khác hơn được ?

Dầu sao thì Lôgonhông vẫn đi trước Trung tâm Cảnh sát trong phần lớn cuộc điều tra. Nếu lão chịu khó đặt mình vào tâm trạng Luidơ Labôinơ thì lão đã thành công, cái thành công mà chính lão chờ đợi từ bao lâu nay, đến nỗi lão không dám tin vào điều đó nữa.

Lúc này, khi đi trên con tàu từ Brúcxen trở về Pari, lão đang suy nghĩ những gì ? Hơn lúc nào hết, lão cảm thấy toàn thế giới liên kết chống lại lão, nên có thể lão đang nguyên rửa cái số phận hẩm hiu của mình. Lão không phạm một sai lầm kỹ thuật nào, và không có một lớp đào tạo nào dạy người làm công tác điều tra phải đặt mình vào địa vị một cô gái bị bà mẹ nửa rồ nửa dại nuôi nấng tại Nixơ.

Từ bao năm trời, Luidơ cố tình tìm một chỗ đứng trong cuộc sống nhưng không thành công, vì thế giới đó làm cô hoang mang và ngỡ ngàng. Cô đã bám một cách tuyệt vọng vào người đầu tiên gặp gỡ, nhưng đã bị người đó bỏ rơi trong cơn hoạn nạn,

Còn lại một mình, cô dốc hết sức để đương đầu với một thế giới đối kháng và cố tìm cách học các qui luật của trò chơi.

Có thể cô chẳng hiểu gì về người cha đẻ của mình. Lúc còn nhỏ tuổi hẳn cô đã đặt câu hỏi, tại sao mẹ mình không giống những người mẹ khác ? Tại sao hai mẹ con lại sống khác những người hàng xóm ?

Cô cố gắng hết sức thích nghi với cuộc sống. Cô trốn khỏi nhà, đi đến những chỗ quảng cáo tìm người. Nếu như Giăngniơ Ácmênơ dễ dàng tìm được công ăn việc làm, còn cô thì chỗ nào vào xin việc cũng bị khước từ !

Phải chăng cô đã tin như lão Lôgônông rằng, hình như thế giới mưu hại mình chăng ?

Cái gì đã làm cô khác mọi thiếu nữ khác ? Tại sao cô gặp phải nhiều rủi ro như vậy ?

Ngay cái chết của cô hình như cũng do định mệnh cay nghiệt đã an bài trước. Nếu cái ví xách tay bằng bạc không có một sợi dây xích nhỏ xoắn vào cổ tay cô thì tên Điansi chỉ việc nhẹ nhàng giật lấy chiếc ví rồi chiếc xe mở hết tốc lực phóng đi.

Khi đó cô có đến Cảnh sát trình bày sự thể thì cũng chẳng ai tin.

- Tại sao chúng lại khiêng xác cô gái đến Quảng trường Vanhtiminơ ?

- Thoạt tiên, chúng có thể quăng xác cô ta tại một địa điểm gần quán rượu của tôi. Nhưng cô ta ăn mặc giống như các cô gái của khu Môngmácơ, nên chúng chọn cái Quảng trường đầu tiên vắng người để quăng xác xuống.

- Chúng có sai ai đến lãnh sự quán Mỹ không ?

- Tất nhiên không, chúng còn đợi.

- Thừa sếp, thanh tra Clắc gọi đây nói.

- Anh cấm cho anh ta nói chuyện với tôi ở đây.

Megrê chỉ còn việc kiểm tra lại cho chắc chắn các sự kiện và vì tò mò cá nhân ông hỏi thêm người của Cục điều tra liên bang vài câu hỏi khác.

Như thường lệ, mỗi người cố nói tiếng nói của nhau, Megrê thì nói bằng một thứ tiếng Anh tồi, còn người của Cục điều tra liên bang Mỹ thì nói bằng một thứ tiếng Pháp tồi.

Trước khi Clắc hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện thì thanh tra Megrê đã đọc lướt qua toàn bộ danh sách các tên do Julius Van Cram sử dụng dưới các biệt hiệu là Lemkơ Stiép, Zioglếch, Maréch, Spanglếch, Đônlay.

Sự thật là hắn được chôn cất trước đây một tháng dưới cái tên Đônlay tại nhà tù Singsing. Hắn bị giam tám năm trời tại đó vì tội lừa đảo.

- Thế có tìm thấy món tiền không ?

- Chỉ còn lại một ít.

- Món tiền lớn không ?

- Khoảng một trăm ngàn đôla.

- Bạn cùng giam với hắn đúng tên là Jimmy chứ ?

- Jimmy Ô Manlay. Tên này chỉ bị giam ba năm tù và mới được phóng thích cách đây hai tháng.

- Chính hắn đi sang Pháp.

- Có lẽ con gái hắn tổ chức cưới hơi sớm.

- Hắn trở về nhà kịp thời để dự đám cưới. Món tiền hiện nay do Lukaséch, một tên thợ may Ba Lan sống trong khu Brúclin giữ.

Thanh tra Megrê nói, hơi lộ vẻ đắc thắng:

- Tên Lukaséch nhận được chỉ thị trao cái gói cho một cô gái tên là Luidơ Labôinơ, nhưng có thể hắn không ngờ mình đang giữ tiền.

- Cô gái sẽ đi nhận gói tiền ?

- Đáng tiếc là cô ta không thể đi được.

Câu nói bất ngờ buột khỏi miệng Megrê, làm ông vội nói tiếp:

- Cô ta đã bị giết tại Pari trong tuần này.

Vì lâu ngày không gặp, Megrê trao đổi với người của Cục điều tra liên bang mấy câu nói đùa và chào hỏi. Sau khi mắc ống điện thoại lên, ông có vẻ ngạc nhiên thấy gã Anbe vẫn còn ngồi trên ghế hút thuốc lá.

Cục điều tra liên bang chắc sẽ tìm thấy số tiền đôla, đem trả lại cho chủ một ngân hàng nào đó, hay cho một công ty bảo hiểm nếu ngân hàng được bảo hiểm. Còn tên thợ may Ba Lan sẽ bị tổng giam. Tên Jimmy Ô Manlây có thể vì tội hoạt động môi giới, sẽ bị giam trở lại tại nhà tù Singing chứ không được sống với con gái tại Bantimo.

Số mệnh cô gái Luidơ Labôinơ do một việc hết sức nhỏ nhoi, một sợi dây xích mỏng cuốn xung quanh cổ tay quyết định. Nếu như bà Crêmiơ, tại phố Đơ Đôoai, cho cô mượn cái túi xách kiểu khác, chiều hôm cô đến thuê áo...

Và nếu như cô đến phố Pônthiơ kịp thời để bức thư được trao tận tay...

Thì liệu Luidơ Labôinơ có đi sang Mỹ nhận tiền không ?

Với món tiền một trăm ngàn đôla trong tay, cô sẽ làm gì sau đó ?

Tiết trời ẩm áp, Megrê uống xong cốc bia. Ông gõ tẩu vào gót giày cho tàn rơi vào cái xô than, chứ không gõ vào cái gạt tàn.

- Lại đây Giăngviơ !

Ông chỉ vào Anbe. Lập tức gã bán rượu hiểu ngay.

- Anh đem hẩn vào trong phòng giấy, ghi xong lời khai thì bắt hẩn kí tên. Rồi anh đem hẩn vào xà lim. Tôi sẽ gọi điện cho quan toà Cômiơ.

Đó chỉ là vấn đề thủ tục, ông chẳng quan tâm nữa.

Khi Giăngviơ đem Anbe đi, ông gọi gã lại:

- Tôi còn quên chưa trả tiền ba cốc Pécnô.

- Ba cốc Pécnô vẫn còn trong tiệm ạ

- Không đâu.

Megrê chìa tiền trả. Như thói quen khi ông vào quán phố Ngôi sao uống rượu, ông nói nhỏ:

- Anh hãy giữ lấy chỗ tiền lẻ.

Gã bán rượu trả lời như cái máy giống như khi hẩn ngồi sau quầy:

- Xin cảm ơn !

VỤ BẮT CỐC NỮ CA SĨ PHÒNG TRÀ

CHƯƠNG MỘT

Toàn là chuyện tình cò trên suốt tuyến đường ! Chỉ mới hôm trước thôi, ông Megrê chưa tính đến một chuyến đi. Thế nhưng, nay là thời gian Pari chuyển mùa khiến ông cảm thấy khó chịu; tháng ba đã có dấu hiệu báo mùa xuân về với bầu trời trong sáng, rực rỡ và ấm nắng.

Bà Megrê đã đi An-dát-xơ mười lăm ngày để trông nom cô em sắp ở cũ.

Sáng thứ ba, Megrê nhận được lá thư của người bạn trước cùng công tác tại Cục Cảnh sát Hình sự đã về hưu được hai năm, hiện đang sống ở vùng Doocđônho.

"... Nếu có ngọn gió lành nào đưa anh tới vùng này, xin anh đừng quên ghé lại tôi vài ngày. Tôi có một bà gia nhân già rất thích trong nhà có nhiều thực khách. Và mùa cá hồi bắt đầu..."

Có một chi tiết làm Megrê mơ ước: giấy viết thư có tiêu đề. Hình vẽ trông nghiêng một ngôi nhà sang trọng có kèm theo hai cái tháp tròn. Rồi tới dòng chữ:

La Ribôdie

Chuyển tiếp từ Vilofrăngxơ-ăng-Đoocđônho.

Vào buổi trưa cùng ngày, bà Megrê gọi điện từ An- dát-xơ báo tin cô em có thể sẽ chuyển dạ vào buổi tối và bà nói thêm:

"Ở đây hầu như là đã vào hè rồi... Cây ăn quả đã trổ hoa !".

Tình cò !... Toàn là tình cò... Một lát sau, Megrê ngồi trong phòng sắp nói chuyện vãn.

- Nay... Anh chưa đi Boóc-đô để kiểm tra những điều chúng ta đã bàn ư ?...

Một công tác không đáng kể và không gấp gáp gì lắm. Nhân tiện thì Megrê ghé qua Boóc-đô để tìm tài liệu nơi kho lưu trữ của thành phố.

Ông nảy ra ý liên tưởng: Boóc-đô - Doocđônho... Đúng lúc này có tia nắng chiếu vào quả cầu pha lê dùng làm cái chặn giấy của ông sắp.

Ý kiến hay đấy ! Lúc này tôi không bận gì...

Chập tối, ông mua vé hạng nhất và lên tàu ở ga Oocxay đi Vinlơfrăngxơ. Một nhân viên đường sắt nhắc ông phải nhớ chuyển tàu ở Libuôcnơ.

"Trừ phi ông ở toa giường nằm có móc vào toa chở thư !" Megrê không chú ý tới lời dặn, cứ ngồi đọc báo và đi đến toa hàng ăn, ở đó mãi tới mười giờ khuya.

Khi ông trở về toa mình thì những rèm cửa đã hạ xuống, đèn sáng mờ mờ, và đôi vợ chồng già đã chiếm mất hai ghế dài rồi.

Một nhân viên đi ngang qua.

- Liệu có còn một chỗ giường nằm nào trống không ?

- Toa hạng nhất không còn... Nhưng hình như ở hạng hai còn một giường... Nếu ông thấy cũng được thì...

- Không sao !

Và thế là Megrê đi dọc theo hành lang, tay xách hành lý. Người nhân viên thử mở nhiều cửa và cuối cùng tìm ra một khoang mà giường trên đã có người nằm.

Trong toa này, đèn cũng mờ sáng và rèm cửa buông kín.

- Ông có muốn bật đèn lên không ?

- Cảm ơn !

Không khí thật oi bức. Người ta nghe thấy ở đâu đó một tiếng rít nhẹ có vẻ như là ống dẫn khí đốt bị xì hơi. Ở giường trên có người nằm cứ cựa quậy và thở hoài.

Thế là ông cảnh sát trưởng nhẹ nhàng tháo giày, cởi áo vét, áo gi-lê. Ông nằm duỗi dài, lấy cái mũ quả dưa chụp lên đầu vì có luồng gió nhẹ không biết từ đâu thổi vào.

Ông có ngủ không ? Dù sao thì ông cũng có thiếp đi. Có thể là một giờ. Có thể là hai. Có thể hơn nữa. Nhưng ông vẫn chập chờn nửa thức nửa ngủ.

Và trong tình trạng lơ mơ ấy, ông cảm thấy bức dọc. Có thể trời nóng quá mà luồng không khí thổi vào lại bị cản.

Hơn nữa, có thể vì người nằm trên không lúc nào chịu nằm yên !

Y trần trở không biết bao nhiêu lần trong một phút, mà lại ở ngay trên đầu Megrê. Mỗi cử động của y lại gây nên tiếng ồn.

Nhịp thở của y không đều, giống như người bị sốt.

Không chịu nổi sự bức dọc, ông đứng dậy ra hành lang tản bộ. Nhưng ở hành lang lại quá lạnh.

Ông lại quay vào bên trong toa, ngủ chập chờn với những cảm giác và ý nghĩ bồng bềnh.

Thật là một thế giới riêng biệt đầy ác mộng !

Có phải người nằm trên vừa chống hai khuỷu tay để cúi xuống nhìn người đồng hành không ?

Ngược lại, Megrê không đủ can đảm để cựa quậy. Nửa chai rượu vang cùng vài ly rượu mạnh vẫn còn ọc ách trong bao tử.

Đêm thật dài. Ở những chỗ tàu dừng, vang lên những tiếng động mơ hồ, tiếng bước chân ở hành lang, tiếng cánh cửa mở ra đóng lại. Người ta tự hỏi, tàu lại lăn bánh nữa hay không, cũng không sao biết được.

Hình như người đó khóc. Có những lúc y ngừng thở. Rồi bất chợt y sụt sịt. Y cựa quậy. Y hỉ mũi.

Megrê tiếc là đã không ở lại toa hạng nhất cùng với đôi vợ chồng già kia.

Ông thiu thiu ngủ. Ông thức giấc rồi lại ngủ tiếp. Cuối cùng, ông không chịu nổi. Ông hắng giọng để nói cho rõ hơn:

- Thưa ông, tôi đề nghị ông nằm yên hộ cho !

Ông bối rối vì thấy lời nói của mình quá sỗ sàng không như ý muốn. Nhỡ người đó đang bệnh thì sao ?

Y không trả lời. Y lặng im. Hẳn y phải cố gắng lắm để khỏi gây ra tiếng động. Bất chợt Megrê tự hỏi có phải đúng y là đàn ông không. Nhỡ ra là đàn bà thì sao ! Ông chưa nhìn thấy y ! Y chưa lộ hình mà cứ nằm ép giữa nệm lò xo và trần toa tàu.

Trời càng nóng không chịu nổi. Megrê cố thử điều chỉnh điều hoà nhiệt độ nhưng máy hỏng.

Này ! Đã ba giờ sáng rồi...

"Lần này nhất định mình phải ngủ !"

Nhưng ông vẫn trần trọc không ngủ được. Ông cũng căng thẳng đầu óc như người đồng hành. Ông đang rình rập. "Này ! Y lại bắt đầu rồi...".

Megrê cố thở điều hoà bằng cách đếm nhẩm đến năm trăm, hy vọng nhờ đó mà có thể thiếp đi được.

Đúng là người nằm trên khóc thật ! Chắc y đi Pari đưa đám ai trên ấy ! Hay ngược lại ! Một gã nghèo khổ kiếm sống ở Pari nhận được tin buồn từ quê nhà: Mẹ y mắc bệnh hay chết... Mà cũng có thể là vợ y... Megrê ân hận vì đã có thái độ cứng rắn với y. Ai mà biết được !... Đôi khi người ta cũng mắc vào đoàn tàu một loa chở người chết...

Lại còn chuyện cô em vợ ở An-dát-xơ sắp đẻ nữa chứ ! Để ba đứa trong bốn năm ! Megrê ngủ rồi. Đoàn tàu dừng rồi lại đi... Tiếng động rầm rầm khi tàu vượt qua cây cầu sắt làm cả hai chợt mở mắt.

Một đôi chân đung đưa trước mặt khiến ông phải im lặng chú ý nhìn. Y đang cột lại dây giày thật hết sức cẩn thận. Đó là vật thứ nhất mà Megrê nhìn thấy ở người y. Và mặc dầu dưới ánh đèn mờ mờ, ông cũng nhận thấy giày thuộc loại đánh xi và có khuy. Ngược lại đôi tất bằng len sẫm và hình như đan bằng tay.

Y dừng lại nghe ngóng. Có thể y lắng nghe hơi thở của Megrê lúc này đã thay đổi nhịp. Ông Cảnh sát trưởng lại tiếp tục đếm nhẩm.

Làm việc đó lúc này thật khó khăn vì ông đang hết sức chăm chú vào đôi bàn tay buộc lại dây giày, run run đến nỗi phải mất bốn lần mới xong được một nút.

Tàu qua một ga nhỏ không dừng lại. Chỉ có những vệt sáng xuyên qua tấm màn cửa vào bên trong. Y xuống kia ! Thật là càng lúc càng rầy rà. Y có thể xuống một cách bình thường cơ mà ! Hay là y lại sợ bị cự nự nên bối rối ?

Chân y dò dẫm mãi chiếc ghế hời lâu. Y nhੌm người và chạy vội, lưng quay về phía ông Cảnh sát trưởng.

Và bây giờ y đã ở bên ngoài rồi, quên cả khép cửa lại. Y lao về phía cuối hành lang.

Nếu cánh cửa không mở thì chắc ông cũng tiếp tục ngủ lại. Nhưng ông phải dậy để đóng cửa. Và ông đã nhìn thấy.

Ông chỉ vừa đủ thời gian để khoác vội chiếc áo vét mà quên cả mặc áo gi-lê.

Bởi vì kẻ lạ mặt đứng ở cuối hành lang và đã mở cửa toa. Đây không phải là một việc ngẫu nhiên ! Đúng lúc này, đoàn tàu chạy chậm dần. Thấp thoáng một cánh rừng trải dài dọc theo

đường sắt. Ánh trăng mờ mờ chiếu sáng vài đám mây.

Tiếng phanh hãm ken két. Từ tốc độ tám mươi ki-lô- mét một giờ, đoàn tàu giảm xuống còn ba mươi hay có thể còn thấp hơn nữa.

Người kia nhảy ra, ngã qua bờ dốc đường tàu rồi biến mất. Megrê không kịp suy nghĩ gì nữa. Ông nhào ra. Tàu còn chạy chậm. Không nguy hiểm gì đâu.

Ông đã ở trong khoảng không rồi. Ông ngã nghiêng về một bên. Ông lăn ba vòng rồi dừng lại bên cạnh hàng rào dây thép gai.

Ánh đèn đỏ phía sau tàu xa dần cùng với tiếng rầm rầm vang động.

Ông Cảnh sát trưởng không sao cả. Ông đứng dậy. Người bạn đồng hành chắc phải ngã nặng hơn vì ở xa năm mươi mét. Y đang nặng nề và chậm rãi đứng dậy.

Tình cảnh thật tức cười. Megrê tự hỏi không hiểu lý do nào đã thúc đẩy ông nhảy xuống ven đường trong khi hành lý tiếp tục theo tàu đi đến Milóirôtxơ Đoođônơ. Chính ông cũng không biết mình hiện đang ở đâu !

Ông chỉ nhìn thấy toàn cây: Chắc chắn là một cánh rừng lớn. Đây đó có một dải sáng của con đường chạy sâu vào trong rừng.

Tại sao người đó không cử động nữa ? Y chỉ còn là một cái bóng quỳ xuống. Y có nhìn thấy người đuổi theo y không ? Y có bị thương không ?

Megrê lục khẩu súng lục trong túi và gọi y:

- Ê ! Anh kia !...

Nhưng ông không có thời gian rút súng. Ông nhìn thấy lửa đỏ. Bả vai bị trúng đạn trước khi ông nghe tiếng nổ. Sự việc diễn ra trong khoảng phần mười giây và y đã đứng dậy chạy qua khu rừng thưa, qua xa lộ và lao sâu vào trong bóng tối mịt mù.

Megrê buột miệng chửi thề. Ông chảy nước mắt không phải vì đau đớn mà vì sững sờ, căm giận và bối rối. Sự việc xảy ra quá nhanh ! Và tình trạng của ông thật bi đát !

Ông đánh rơi khẩu súng, cúi xuống định nhặt lên nhưng nhăn mặt vì bả vai đau dữ dội.

Đúng hơn ông nhăn mặt vì chuyện khác: cảm giác máu ra nhiều đến nỗi cứ mỗi nhịp tim đập thì chất lỏng âm ỉ lại vọt ra ở động mạch bị đứt.

Ông không dám chạy. Không dám cử động. Ngay cả việc nhặt khẩu súng lên ông cũng không dám làm.

Mồ hôi rịn ra ở thái dương, cổ họng nghẹn lại. Và đúng như ông nghĩ, ông đưa bàn tay lên vai thấy chất lỏng lầy nhầy. Ông sờ soạng, tìm động mạch, bóp chặt lại để ngăn máu khỏi túa ra.

Ông có cảm giác mơ hồ là đoàn tàu dừng lại cách đây khoảng một cây số, dừng lại thật lâu, thật lâu, trong khi Megrê nghiêng tai nghe ngóng, lòng đầy lo âu. Chuyện tàu dừng lại thì có ảnh hưởng gì đến ông đâu ? Nhưng tự nhiên ông phải bận tâm tới nó. Không có tiếng tàu chạy khiến ông cảm thấy ghê sợ như đứng trước sự trống rỗng của cõi vô cùng.

Đây rồi ! Tiếng động lại nổi lên ở đằng kia. Có một chút ánh lửa đỏ di động trong bầu trời sau những rặng cây.

Rồi không còn gì nữa !

Chỉ còn Megrê đứng sững, bàn tay phải ôm lấy vai. Vai trái !

Ông cố gắng thử cử động tay trái. Ông từ từ nâng cánh tay nhưng phải hạ xuống ngay vì quá nhức nhối.

Trong rừng không một tiếng động. Có thể là người đó không chạy trốn nữa mà nằm nấp trong bụi rậm đâu đó. Để khi Megrê lần ra xa lộ, biết đâu hẳn lại không bắn một phát nữa cho xong việc.

Megrê cảm thấy khổ sở hết sức, ông tự mắng:

"Thật ngu ! Ngu ! Ngu quá !".

Ông đâu có cần phải nhảy xuống vệ đường tàu ? Lẽ ra sớm mai, ông bạn Lơduyc sẽ đón ông ở ga Vinlofrängxor và bà gia nhân già đã nấu cho ông món súp cá hồi rồi.

Megrê bước đi. Một dáng đi thật yếu ớt. Ông dừng lại sau ba mét, tiếp tục đi, rồi lại dừng.

Trong đêm tối, con đường mờ mờ ánh sáng, một con đường sáng đầy bụi đất như vào ngày hè. Nhưng máu vẫn chảy. Chảy có yếu hơn vì bàn tay Megrê giữ chặt được tia máu khỏi vọt ra. Tuy nhiên bàn tay đã đầm máu.

Trong đời ông, dễ chưa bị thương đến ba lần. Chỉ mới leo lên bàn mổ thôi là ông cũng đã thấy hoảng rồi. Thà đau đón thực sự còn hơn là tình trạng máu cứ rịn ra thế này.

Thật là ngu dại hết sức khi phải chết một mình tại đây trong đêm nay. Chết mà không được biết mình ở đâu ! Trong lúc hành lý vẫn tiếp tục cuộc hành trình không có ông !

Thôi, thầy kệ cho hẳn muốn bắn nữa cũng được ! Ông cố gắng đi nhanh hơn, người cúi về phía trước, người choáng váng. Một cột cây số chỉ đường, chỉ có mặt bên phải là có sáng ánh trăng mờ: 3,5 km.

Cách 3,5 km là địa điểm nào ? Thành phố nào ? Làng nào ?

Có tiếng bò rống ở hướng đó. Bầu trời sáng mờ hơn một chút. Nhất định phía đó là hướng đông rồi ! Và ngày sắp rạng ! Kẽ lẹ mặt chắc không còn ở đó nữa. Hay hẳn đã từ bỏ ý định thanh toán người bị thương rồi. Megrê dự tính ông chỉ còn đủ sức đi trong vòng ba hay bốn phút nữa và ông cố gắng lợi dụng điều đó. Ông mạnh bước nhịp chân đi đều như trong hàng quân, miệng đếm từng bước để đầu óc khỏi suy nghĩ.

Con bò rống lên hồi nãy chắc là của một trang trại nào đó. Người trong trại thường hay dậy sớm... Biết đâu...

Máu chảy xuống đến tận sườn bên trái, dưới làn áo sơ mi và dưới thắt lưng.

Có phải ánh đèn đấy không ? Hay là ông đã ở trong cơn mê sảng rồi ? Ông nghĩ:

"Nếu mình mất hơn một lít máu thì...".

Đúng là có ánh đèn. Nhưng ông còn phải băng qua một thửa ruộng đã cày xong và việc này thật vất vả. Ông đi lướt gần một chiếc máy kéo không người.

"A lô! Có ai đấy không?... Mau lên !...".

Tiếng "mau lên" ông vụt thốt ra trong cơn tuyệt vọng và ông đã phải tựa vào máy kéo rồi. Nhưng ông trượt theo máy kéo và ngồi bệt xuống đất. Ông nghe tiếng mở cửa và lò mờ thấy một chiếc đèn bão dung đưa ở đầu một cánh tay.

"Mau lên !"

Mong rằng người sắp đến kia, sắp lại gần kia, biết nghĩ đến việc cầm máu cho đừng chảy nữa. Bàn tay Megrê buông thõng, rơi xuống mềm oặt !

Mỗi lần như thế là máu lại trào ra.

Những hình ảnh hỗn độn xen lẫn những khoảng trống trơn của trí óc. Và tất cả đều biểu lộ nơi tận cùng của sự kinh hoàng nổi lên trong cơn ác mộng.

Nhịp bước... Tiếng chân ngựa... Rơm gối dưới đầu và hàng cây phía phải thẳng hàng...

Megrê hiểu. Ông đang nằm dài trên chiếc xe thùng. Trời đã sáng. Xe đi từ từ dọc theo con đường trồng cây ngô đồng.

Ông mở mắt, không cử động— Cuối cùng, ông nhìn thấy một người uể oải bước, tay vung vẩy chiếc roi.

Một cơn ác mộng chăng ? Megrê không nhìn thấy mặt người trên tàu. Ông chỉ biết y qua bóng dáng lơ mờ, qua đôi giày da dê đánh xi và đôi tất len màu xám...

Vậy thì tại sao ông lại cho rằng người nông dân dắt xe này là kẻ trên tàu ?

Ông nhận thấy một khuôn mặt khắc khổ, có bộ ria màu xám, đôi mày chổi xể... Lại còn đôi mắt sáng nhìn thẳng về phía trước mà không chú ý đến người bị thương...

Đây là đâu?... Người ta đưa ông đi đâu ?...

Ông cố cử động bàn tay và cảm thấy có gì bất thường ở ngực như là có một cuộn băng dày quanh đấy.

Tiếp theo là những ngôi nhà, những mặt tiền quét vôi trắng. Một đường phố rộng tràn đầy ánh nắng... Tiếng ồn ào ở sau xe, tiếng chân nhiều người bước... Và tiếng nói lao xao... Nhưng ông không nghe rõ người ta nói gì... Xe lắc lư làm ông đau đớn...

Không còn lắc lư nữa... Chỉ còn trời lên thụt xuống, nghiêng bên này, nghiêng bên kia theo một nhịp mà ông chưa bao giờ biết tới.

Ông đã nằm trên cáng... Một người mặc áo choàng trắng đi trước. Người ta đóng cánh cổng sắt lớn ngăn lại đằng sau cơ man là người... Có kẻ nào đó chạy theo...

- Đưa ngay anh ta đến phòng hội...

Đầu ông không nhúc nhích. Ông không nghĩ ngợi được gì. Tuy nhiên ông vẫn nhìn rõ mọi vật. Người ta đi qua một vườn hoa có những dãy nhà nhỏ lát gạch trắng, rất sạch sẽ. Trên dãy ghế dài có nhiều người mặc đồng phục xám.

Một số đầu hay chân có quần băng. Những cô y tá đi lại lảng xăng.

Và trong trí óc uể oải, ông cố gắng mà không nghĩ được ra tiếng "bệnh viện" nữa.

Người nông dân trông giống kẻ trên tàu lúc này ở đâu ?... Ối !... Người ta đang bước lên thang gác... Ông cảm thấy đau.

Thế rồi Megrê lại tỉnh ra và nom thấy một người đang lau tay và nghiêm nghị nhìn ông.

Ông cảm thấy như có cái gì đập vào ngực. Người này có một bộ râu và đôi lông mày rậm !

Ông ta có giống người nông dân không ?... Có điều ông ta lại giống người trên tàu !...

Megrê há miệng mà không thể cất nên lời. Người có râu nói một cách bình tĩnh:

- Đưa anh ta lên phòng số ba. Tốt hơn là cách ly anh ta vì đã có ý kiến của cảnh sát...

Tại sao lại có ý kiến của cảnh sát ? Họ muốn nói gì vậy ?

Những người áo trắng lại khiêng ông đi, qua vườn hoa lần nữa. Cảnh sát trưởng chưa bao giờ nhìn thấy mặt trời chói lọi tươi sáng tràn đầy khắp xó xỉnh như thế ?

Người ta để ông nằm trên giường. Các bức tường trắng toát. Trời nóng không kém gì lúc ở trên tàu. Đâu đó có tiếng nói:

- Chính Cảnh sát trưởng sẽ hỏi cung khi nào hắn có thể...

Cảnh sát trưởng nào ? Có phải ông không ? Nào ông có hỏi gì đâu ? Thật là nực cười. Và nhất là chuyện người nông dân giống ông bác sĩ và giống người trên tàu !

Như vậy người trên tàu có bộ râu xám không ? Có để ria mép không ? Có lông mày rậm không ?

- Cạy miệng hắn ta ra... Tốt... Thôi, đủ rồi...

Ông bác sĩ đích thân nhét vào mồm ông cái gì đó.

Đúng rồi, nó thanh toán ông bằng cách đánh thuốc mê cho ông.

Buổi chiều, khi Megrê tỉnh lại, người nữ y tá theo dõi ông đi tới phía hành lang bệnh viện nơi có năm người đang đứng chờ ở đó: ông dự thẩm ở Becgiorac, ông biện lý, cảnh sát trưởng, viên lục sự và ông bác sĩ pháp y.

"Các ông có thể vào được đấy ! Nhưng giáo sư dặn các ông đừng làm hắn ta quá mệt. Hơn nữa, hắn có cái nhìn thật kỳ khôi khiến tôi không lấy làm lạ là hắn đã mắc chứng bệnh điên khùng !".

Cả năm người nhìn nhau, cười đồng cảm.

CHƯƠNG HAI

aaaChuyện này cũng tựa như một màn bi kịch do các diễn viên loại xoàng đóng: trước khi lui ra ngoài, cô y tá nhếch miệng cười và liếc nhìn Megrê lần cuối như muốn nói:

- Mặc xác anh !

Và năm quan chức có mặt trong phòng với nụ cười khác nhau nhưng cùng có vẻ hăm dọa như nhau. Người ta tưởng điều đó không thực, quả là các vị cố tình lên gân, như muốn tạo ra một trò đùa hấp dẫn với Megrê.

- Xin mời ông biện lý...

Một con người nhỏ thó, tóc cắt theo kiểu móng lừa, có cái nhìn thật nghiêm khắc mà ông ta đã dày công nghiên cứu sao cho phù hợp với địa vị của mình. Thêm một kiểu cách lạnh lùng hung dữ !

Ông ta tiến lại gần giường Megrê liếc mắt nhìn, rồi cũng giống như một buổi nghi lễ, ông trình trọng đến đứng trước bức tường, tay cầm mũ.

Đến lượt ông dự thẩm cũng diễu hành theo kiểu đó vừa nhìn người bị thương vừa cười nhại và đến đứng cạnh cấp trên. Lại tới viên lục sự... Cả ba đứng dọc theo tường trông cứ như ba kẻ đang toan tính một âm mưu gì !.. Lại thêm ông bác sĩ cũng nối tiếp theo họ...

Chỉ còn lại cảnh sát trưởng, một người béo mập có đôi mắt thô lỗ, đóng vai người hùng thực hiện những công việc cao cả.

Ông ta liếc mắt nhìn những người kia rồi từ từ đặt tay lên vai Megrê:

- Bị tóm rồi hử !...

Với những lúc khác thì điều đó thật ngộ nghĩnh hết sức. Nhưng Megrê không cười mà lại nhú lông mày với vẻ lo âu.

Lo âu cho mình !

Ông có cảm tưởng là ranh giới giữa thực và mộng không rõ ràng, mỗi lúc lại bị nhoè đi.

Và lúc này họ đang nhai lại cuộc hỏi cung với ông. Cảnh sát trưởng trông thật tức cười với điệu bộ láu lỉnh.

"Thú thực tao không nổi giận đâu khi nhìn thấy cái mặt cô hồn của mày !".

Còn bốn người kia, dựa lưng vào tường chỉ nhìn mà không nhúc nhích.

Megrê ngạc nhiên sao mình lại thở dài và đưa tay phải ra ngoài được.

- Thế nào ?... Đem vừa rồi mày định thịt người nào ?... Đàn bà hay con gái ?...

Chỉ đến lúc này Megrê mới nhận ra được là cần phải nói với ông ta những gì để xác định rõ tình thế và ông thấy hoảng lên vì sự bất lợi của mình. Nhưng ông thấy mệt mỏi, muốn ngủ, toàn thân đau đớn. Ông lẩm bẩm kèm theo một cử chỉ mềm oặt: "Mặc kệ !

Những người kia không hiểu. Ông hạ giọng nhắc lại:

- Mặc kệ !... Ngày mai đã...

Và ông nhắm mắt, lẫn lộn ông biện lý, ông dự thẩm, ông bác sĩ, cảnh sát trưởng và viên lục sự vào cùng một nhân vật có hình dáng giống như ông bác sĩ ngoại khoa, người nông dân và người trên tàu.

Sáng ngày hôm sau, ông ngồi trên giường, hay nói đúng hơn là dựa nửa người vào hai chiếc gối và nhìn cô y tá đi qua lại dưới ánh nắng mặt trời, dọn dẹp căn phòng cho ngăn nắp.

Một cô gái đẹp, cao, khoẻ, tóc vàng hoe chói mắt, chốc chốc lại có vẻ vừa thách thức vừa sợ hãi khi nhìn người bị thương.

- Xin cô cho biết... Có phải hôm qua có năm ông đến đây không ?

Cô ta cất cao giọng giễu cợt:

- Cái đó không cần biết !

- Cô làm ơn... Cô cho biết họ định làm gì ở đây...

- Tôi không có quyền nói chuyện với ông và tốt hơn hết là cho ông biết, tôi sẽ báo lại những gì mà ông nói với tôi !

Chuyện tức cười nhất là Megrê thấy trong tình thế này, có cái gì đáng cho mình tận hưởng, giống như người có giấc mơ đẹp khi ngủ mà sáng ra còn gắng để mình chập chờn trước khi tỉnh dậy hẳn.

Mặt trời cũng lung linh chói sáng như trong những câu chuyện thần tiên có minh hoạ. Bên ngoài, ở đâu đấy, những người lính thúc ngựa chạy qua và khi họ rẽ vào góc phố thì tiếng kèn nổi lên rộn rã.

Cùng lúc đó, cô y tá đi sát lại gần giường Megrê và ông thò hai ngón tay giật giật gấu áo của cô để cô chú ý cho ông hỏi thêm đôi điều.

Cô quay lại, thét lên một tiếng hãi hùng và chạy mất.

Câu chuyện chỉ được giải quyết vào trước lúc buổi trưa, ông bác sĩ ngoại khoa đang tháo những lớp băng cho Megrê thì cảnh sát trưởng tới. Ông này đội chiếc mũ cói còn mới, thắt cà vạt màu xanh lam. Megrê nhả nhận hỏi ông ta;

- Thế ông cũng không thềm tò mò mở ví của tôi à ?

- Anh biết rất rõ là anh không có ví !

- Té ra là như vậy. Mọi chuyện rồi sẽ sáng tỏ thôi. Cứ gọi điện thoại cho Cục Cảnh sát Hình sự, sẽ rõ. Người ta sẽ cho ông biết tôi là cảnh sát trưởng Megrê. Nếu ông muốn nhanh hơn thì xin báo cho bạn đồng nghiệp của tôi là ông Lơđuyc có một trang trại ở Vinlơvăngxơ... Nhưng trước hết cho biết tôi đang ở đâu đây ?...

Cảnh sát trưởng vẫn chưa tin. Ông ta cười khẩy đầy vẻ khó hiểu, lấy cùi chỏ thúc nhẹ vào ông bác sĩ.

Và cho đến khi ông Lơđuyc tới trên chiếc xe Fo tập tàng, mấy quan chức đó vẫn còn chưa hết nghi ngờ.

Cuối cùng, Megrê mới được xác minh đúng là Megrê chứ không phải là "Thằng điên ở Becgiorăc"!

Lơđuyc có nước da hồng hào, bộ dạng tươi tỉnh của một người sống bằng chút lợi tức khá khá và từ khi nghỉ việc ở Cục Cảnh sát Hình sự, ông ta chỉ khoái có một cái tẩu thuốc lên nước mà cán bằng gỗ anh đào đang thò ra khỏi túi áo kia.

Câu chuyện có thể tóm gọn đôi lời như thế này. Tôi không ở Becgiorăc nhưng thứ bảy nào tôi cũng đi chợ bằng xe hơi... Và tiện thì chén một bữa ngon lành ở khách sạn Anh quốc... Cách đây gần một tháng, người ta phát hiện tử thi một phụ nữ trên xa lộ... Chắc chắn là bị bóp cổ !... Và không chỉ bị bóp cổ thôi !... Khi nạn nhân bất tỉnh, kẻ sát nhân đã đẩy cao độ sự cuồng dâm bằng cách đâm một mũi kim dài trúng tim...

- Người phụ nữ đó là ai ?

- Lê-ông-tin Mo-rô, ở trang trại "Chiếc Cối Xay Mới". Không mất mát gì...

- Thế có bị...

- Cái đó thì không dù cô ấy rất đẹp, đang ở độ tuổi ba mươi... Vụ giết người này xảy ra lúc chập choạng tối khi cô ta từ nhà người chị dâu trở về. Đó là một !... Còn vụ nữa...

- Có hai vụ ư ?

- Hai vụ rưỡi... Vụ thứ hai, nạn nhân là một cô bé mười sáu tuổi, con ông trưởng ga, đi dạo chơi bằng xe đạp... Người ta tìm thấy cô bé cũng ở tình trạng tương tự như vậy...

- Phát hiện vào buổi chiều à ?

- Sáng ngày hôm sau. Nhưng tội ác xảy ra vào chiều hôm trước. Cuối cùng, nạn nhân thứ ba là một cô phục vụ của khách sạn Anh quốc. Cô này đến thăm người anh làm công nhân sửa chữa đường bộ làm việc trên mặt đường cách đó độ năm hay sáu ki-lô-mét... Cô đi bộ... Bất ngờ, một kẻ nào đó từ đằng sau túm lấy cô và định vật ngã ra... Nhưng cô này khoẻ mạnh... Cô cắn vào cổ tay hắn... Tên này chửi thề rồi chạy mất... Cô chỉ nhìn thấy lờ mờ lưng hắn khi hắn chạy vào rừng...

- Hết chưa ?

- Hết rồi ! Dân ở đây cho là có một kẻ điên khùng ẩn núp ở các khu rừng quanh đây. Người ta không tin kẻ sát nhân là người địa phương. Khi một người chủ trại đến báo việc anh nằm trên mặt đường, họ tưởng nhầm anh là tên sát nhân bị thương trong khi gây ra một tội ác mới...

Lơđuyc nom có vẻ nghiêm trang. Ông ta không thích tính chất hài hước của sự lăm lẩn này. Ông nói thêm:

- Hơn nữa vẫn còn một số người không tin vào sự ngộ nhận đó.

- Cơ quan nào chịu trách nhiệm điều tra ?

- Viện Công tố và Sở Cảnh sát địa phương.

- Xin lỗi, tôi muốn ngủ một chút !

Có thể là cơ thể suy yếu, ông luôn luôn có ý muốn ngủ gà ngủ gật không cưỡng lại được. Ông chỉ thấy yên lành trong một giấc ngủ chập chờn, tốt nhất là quay về phía mặt trời để ánh sáng xuyên qua đôi mí mắt khép lại.

Lúc này trong óc ông có thêm những nhân vật mới được tưởng tượng ra một cách sinh động, như một chú bé cho các chú lính đủ màu sắc trong hộp đồ chơi đi diễu hành trước mặt.

Một phụ nữ nông thôn ba mươi tuổi... Một em gái con ông trưởng ga... Cô lao công ở khách sạn...

Ông nhớ lại khu rừng, những cây cao, con đường thoáng đặng và ông hình dung ra vụ giết người, nạn nhân lẫn lộn trong đám bụi còn hung thủ thì vung chiếc kim dài ra...

Thật là kỳ quái ! Nhất là ông lại gọi ra từ căn phòng của bệnh viện này, giữa tiếng ồn ào bình thường của đường phố vọng lên. Một người nào đó ở ngay dưới cửa sổ phòng Megrê, quay máy ít nhất là mười phút rồi xe mới chạy được. Ông bác sĩ ngoại khoa tự tay lái chiếc xe êm ru và có tốc độ cao đi tới.

Đã tám giờ tối và các đèn đều bật sáng. Ông ta cúi xuống đầu giường Megrê.

- Có nặng không ?

- Lâu đấy... Phải nằm bất động trong vòng nửa tháng...

- Tôi có thể chuyển đi nơi khác, thí dụ như ở khách sạn được không ?

- Ông không hài lòng ở đây ? ... Tất nhiên được thôi, nếu ông có người chăm sóc...

- Nói riêng với nhau, xin ông cho biết ý kiến về vụ người điên ở Becgiorắc ?

Ông bác sĩ trầm ngâm một lúc, không trả lời. Megrê hỏi cho rõ hơn:

- Ông có tin như mọi người là có một người điên sống lẫn tránh trong rừng không ?

- Không !

Cũng tốt thôi ! Megrê có thời gian để suy nghĩ, để nhớ lại những sự việc tương tự mà ông đã biết hay được nghe nói tới.

- Hung thủ là một con người bình thường trong đời sống, như ông hay tôi, liệu có đúng không ?

- Có thể ?

- Hay nói một cách khác, có khả năng đó là một con người sống ở Becgiorắc và làm một việc gì đó...

Ông bác sĩ liếc xéo Megrê một cách khó hiểu, ngập ngừng và bối rối. Megrê vẫn tiếp tục câu chuyện, mắt không rời ông ta:

- Ông có ý kiến gì không ?

- Ý kiến thì có nhiều đấy, lần lượt nảy ra... Tôi suy nghĩ về chúng... Rồi tức tối thấy phải bác bỏ... Lại suy nghĩ về chúng nữa... Xem xét dưới một góc độ nào đó thì ai cũng đều có thể bị nghi là có cái đầu không ổn...

Megrê cười.

- Và tất cả mọi người dân trong thành phố đều như vậy. Từ ông thị trưởng và ngay cả từ ông biện lý cho tới người mà ta gặp đầu tiên... Đừng nên quên các công sự của ông, người gác cổng bệnh viện...

Không ! Ông bác sĩ không có lòng dạ nào mà cười !

- Khoan đã... Đừng cựa quậy..., ông bác sĩ nói khi thọc lưỡi dao mảnh vào vết thương... Chuyện đó thật kinh khủng hơn điều ông nghĩ...

- Dân số ở Becgiơrac có bao nhiêu ?

- Khoảng mười sáu ngàn... Sự việc khiến tôi phải cho rằng người điên đó thuộc tầng lớp cao trong xã hội... Và ngay cả...

- Tất nhiên cả cái kim nữa - Megrê vừa nói vừa nhăn mặt vì bác sĩ làm ông đau.

- Ông định nói gì vậy ?

- Cái kim cắm thật chính xác vào tim, cùng hai lần nối tiếp nhau, chứng tỏ hẳn phải có một ít kiến thức về môn cơ thể học...

Tới đây hai người lại im lặng. Trán ông bác sĩ nhăn thêm. Ông quần băng xung quanh vai và nửa thân người Megrê rồi thở dài đứng lên:

- Ông nói ông thích chuyển đến khách sạn ư ?

- Vâng... Tôi sẽ gọi nhà tôi đến...

- Ông muốn lãnh vụ này ?

- Còn thế nào nữa !

Trời mà mưa thì hỏng hết việc. Nhưng ít ra trong nửa tháng nay không có một giọt mưa nào.

Và Megrê ở trong một buồng đẹp nhất trên lầu một của khách sạn Anh quốc. Giường được kê sát cửa sổ để ông có thể ngắm quang cảnh của quảng trường, ở đây ông nhìn thấy bóng râm di chuyển từ dãy nhà bên này sang dãy đối diện.

Bà Megrê chấp nhận cảnh ngộ này cũng như đã từng chấp nhận bất cứ cảnh ngộ nào, không ngạc nhiên, không nổi nóng. Bà mới ở trong phòng hơn một giờ mà căn phòng đã trở nên quen thuộc với bà rồi, và để tạo cho căn phòng có một khung cảnh gia đình, bà đã mang tới đây một ít đồ vật vĩnh, cả sổ ghi chép cá nhân.

Hai ngày trước đây ở An-dát-xơ, bà cũng như thế khi đứng bên đầu giường bà em vừa sinh nở.

- Con gái mập lắm ! Anh mà thấy thì phải biết ! Đứa bé nặng gần năm kí...

Bà hỏi ông bác sĩ:

- Thưa bác sĩ, nhà tôi có thể ăn được những thứ gì ? Xúp gà được không ? Có mấy thứ mà bác sĩ phải cấm nhà tôi ! Không hút thuốc !... Anh ấy hút như uống bia ! Một giờ nữa, ông ấy lại đòi cho mà xem...

Trên tường có bức tranh vẽ choáng lộn màu xanh, đỏ. Màu đỏ như màu máu. Còn màu xanh thì sắc sỡ. Những vân dài nháy nhót trong ánh mặt trời !

Và những đồ dùng của khách sạn vừa nhỏ vừa xấu đóng bằng gỗ thông không vững chãi trên những chiếc chân mảnh dẻ !

Một căn phòng lớn có hai giường. Và một cái bếp cũ xây cách đây hai thế kỷ, trong đó có một lò sưởi loại rẻ tiền !

- Em cứ tự hỏi mãi là tại sao anh lại nhảy theo tên đó... Nếu mà anh bị ngã xuống đường sắt thì sao... À này !... Em chuẩn bị cho anh một cốc kem chanh nhé.. Em hy vọng người ta cho em vào bếp...

Bây giờ thời gian mơ mộng thật là hiếm. Ngay cả khi ông nhắm mắt lại có ánh mặt trời chiếu vào, ông cũng có ý nghĩ tương đối rõ ràng.

"Nạn nhân thứ nhất... Một phụ nữ nông thôn... Có chồng chưa ?... Mấy con ? ...

- Lấy con người chủ trại... Nhưng nàng dâu không hợp với bà mẹ chồng, bị chê trách là quá đỏng dắn vì bận cả bộ đồ lụa khi vắt sữa bò....

Thế rồi như một họa sĩ ghi trên khung vải, Megrê kiên nhẫn, trân trọng dựng lên trong óc hình ảnh một phụ nữ nông thôn trông thật ngon mắt, có da có thịt, sạch sẽ, biết theo dõi các mốt ở Pari và mang nhiều ý tưởng mới vào gia đình bố mẹ chồng.

Từ thành phố cô trở về... Và ông hình dung rất rõ con đường... Khúc đường nào thì cũng giống nhau vì hai bên đường có những hàng cây lớn toả bóng râm... Và mặt đất bạc màu trắng xoá, lung linh dưới ánh mặt trời...

Rồi đến em gái trên chiếc xe đạp.

- Em đã có người yêu chưa ?

- Không biết ! Hàng năm em đến chơi nhà bà dì ở Pari nửa tháng trong vụ nghỉ hè...

Chiếc giường ẩm ướt hơi mồ hôi. Bác sĩ ngoại khoa đến một ngày hai lần. Sau bữa trưa, Lơđuyc đi tới bằng chiếc xe Fo, vụng về xịch tới xịch lui hồi lâu dưới cửa sổ mới đưa được chiếc xe tàng vào chỗ đậu.

Sáng lần thăm thứ ba, ông ta đội chiếc mũ cói cũng như cảnh sát trưởng.

Ông biện lý cũng đến thăm. Ông nhằm bà Megrê là người hầu phòng nên thân nhiên đưa cho bà cất chiếc gậy và cái mũ quả dưa.

- Xin ông bỏ qua cho sự nhầm lẫn đó... Nhưng cũng tại vì ông không có giấy tờ trên người...

- Vâng ! Cái ví của tôi bị mất. Nhưng mời ông ngồi...

Ông ta luôn luôn muốn gây sự. Nhưng không phải thế đâu. Đó là tại cái mũ tròn nhỏ, những sợi ria mép lại chĩa thẳng ra quá.

- Vụ đó thật bi thảm và đe dọa sự yên tĩnh của vùng này... Ở Pari nơi mà tội ác hoành hành như cơm bữa thì những vụ đó xảy ra mới có lý... Chứ còn ở đây !...

Trời đất ! Ông ta cũng có đôi lông mày rậm ! Như người nông dân ! Như ông bác sĩ ! Đôi lông mày xám cũng tương tự như đôi lông mày mà Megrê không hiểu tại sao lại gán cho người

trên tàu !

Thêm một chiếc gậy, đầu gậy bằng ngà voi có chạm trổ.

- Thôi ! Tôi cầu mong cho ông chóng bình phục và không có ấn tượng xấu về địa phương chúng tôi !...

Ông ta chỉ đến thăm xã giao rồi vội đi ngay !

- Ông được một bác sĩ xuất sắc chăm sóc... Môn đệ của giáo sư Macten đấy... Tiếc rằng những cái khác...

- Cái gì ?...

- Tôi thông cảm... Xin ông đừng bận tâm... Xin chào... Hàng ngày tôi sẽ cho người đến thăm ông...

Megrê ăn cốc kem chanh là một kiệt tác của bà vợ. Nhưng ông thấy khó chịu khi ngửi thấy mùi nấm toả ra từ phòng ăn. Bà vợ nói:

"Thật quái gở ! Ở đây người ta dùng nấm như ở nơi khác dùng khoai rán. Không thể tưởng tượng được rằng chỉ tốn có hai xu thôi. Ngay cả trong thực đơn giá mười lăm quan...

Và đến lượt Lơduyc đến thăm.

- Mời anh ngồi... Dùng chút kem nhé ?... Không à ?... Anh có biết cuộc sống riêng tư của ông bác sĩ chăm sóc tôi không ? À mà tên ông ta là gì nhỉ ? ...

- Bác sĩ Ri-vô !... Tôi không biết nhiều lắm... Toàn lời người ta nói thôi... Ông ta sống với bà vợ và cô em vợ... Người dân ở đây kháo với nhau rằng cô em vợ cũng như vợ ông ta. Nhưng...

- Thế còn ông biện lý ?

- Ông Duyhuốcxô à ?... Người ta đã nói với anh như thế nào rồi ?...

- Cứ nói tiếp đi !

- Em ông ta là vợ goá một viên thuyền trưởng tàu viễn dương, bà ta bị điên... Một số người cũng kháo nhau rằng ông ta cho nhốt bà vào bệnh viện tâm thần chính là để nhằm vào gia tài của bà ấy...

Ông bạn cũ ngạc nhiên nhìn Megrê khi thấy cảnh sát trưởng phấn khởi, nheo mắt nhìn về phía quảng trường.

- Còn gì nữa ?

- Hết rồi ! Ở những tỉnh lẻ thì...

- Ông bạn Lơduyc này, cái tỉnh nhỏ này không giống những tỉnh khác. Nó có chứa một người điên đấy !

Chuyện kỳ quái là chính Lơduyc lại có vẻ lo lắng thực sự.

- Một người điên được tự do ! Nó chỉ điên từng lúc còn lúc khác thì nó cũng đi lại, nói năng như anh và tôi...

- Ở đây bà xã anh có thấy chán không ?

- Bà đảo lộn cả nhà bếp ! Bà chỉ dẫn ông bếp trưởng cách nấu nướng rồi bắt chước làm theo các món của ông bếp. Đúng ra, có lẽ ông bếp mới là điên...

Thực sự khoái cảm khi người ta vừa mới thoát chết, đang bình phục, được chiều chuộng chăm sóc, nhất là trong một khung cảnh hư hư thực thực.

Và vẫn để trí óc làm việc theo thói quen đam mê đủ thứ...

Nghiên cứu một địa phương, một tỉnh từ trên giường, từ cửa sổ...

- Ở đây có thư viện không ?

- Có chứ !

- Vậy vì tình bạn, anh đi mượn cho tôi tất cả các cuốn sách nói về các bệnh tinh thần, sự truy lục, về chứng cuồng si... và đem quyển danh bạ điện thoại lên đây... Nó cho ta biết nhiều điều lắm !... Anh hỏi khách sạn xem nếu máy điện thoại có dây dài thì thỉnh thoảng mang lên đây cho tôi...

Giấc ngủ đã tới. Megrê cảm thấy nó dâng lên như một cơn sốt, xâm nhập vào từng thớ thịt sâu thẳm nhất.

- Ngày mai anh đến dùng bữa trưa ở đây... Thứ bảy mà...

Lơduyc bực bội lắm bầm trong khi tìm cái mũ cối:

- Rồi lại phải đi mua cả con dê cái nữa !

Khi ông ta đi khỏi, Megrê đã nhắm mắt và hơi thở đều đặn thoát ra từ cái miệng hé mở.

Cảnh sát trưởng về hưu gặp bác sĩ Ri-vô ở hành lang tầng trệt. Ông ta kéo riêng viên bác sĩ ra một chỗ, ngập ngừng hồi lâu rồi thì thầm nói:

- Ông có chắc vết thương không ảnh hưởng đến... trí minh mẫn của ông bạn tôi không ?... Ít nhất là về... Tôi không biết diễn tả như thế nào... Ông có hiểu lời tôi không ?...

Ông bác sĩ giơ tay phác một cử chỉ mơ hồ.

- Bình thường ông ấy là người thông minh chứ ?

- Rất thông minh ! Ông ta không bao giờ tỏ vẻ như vậy, nhưng...

- À ra thế !

Rồi ông bác sĩ bước lên cầu thang, đôi mắt mơ màng.

CHƯƠNG BA

Megrê rời Pari vào chiều ngày thứ ba. Trong đêm khuya, ông bị bắt ở gần Becgiorăc. Ông nằm bệnh viện trong hai ngày thứ năm và thứ sáu. Thứ bảy, bà vợ từ An-dát-xơ đến và Megrê cùng với bà thuê một phòng lớn trên lầu một ở khách sạn Anh quốc.

Vào ngày thứ hai tuần sau, bà Megrê chợt hỏi ông:

- Tại sao anh không sử dụng tiêu chuẩn đi tàu không mất tiền ?

Lúc đó là bốn giờ chiều, bà Megrê không ngồi yên một chỗ mà cứ loanh quanh dọn dẹp căn phòng, lần này là lần thứ ba.

Ở các cửa sổ, những bức màn đã hạ xuống một nửa và trong các làn sáng, không khí nhộn nhịp những vật quay cuồng.

Megrê đang hút tẩu thuốc đầu tiên, ngạc nhiên liếc nhìn vợ. Hình như trong khi chờ ông trả lời, bà tránh không quay về phía ông, mặt bà đỏ lên và lúng túng.

Câu hỏi có vẻ buồn cười. Thực vậy, cũng như các cảnh sát trưởng khác trong đội Lưu động, ông có quyền đi xe lửa khắp nước Pháp với vé hạng nhất mà không mất tiền. Và ông đã dùng thẻ đó để đi từ Pari, chuyển vừa rồi.

Ông lâu lâu nói:

- Em ngồi lại đây !

Ông nhìn thấy bà lưỡng lự. Ông kéo bà lại ngồi ở mép giường.

-Em kể đi !

Ông tinh quái nhìn bà và bà thấy bối rối hơn.

- Em đã nhầm khi hỏi anh như vậy. Nhưng nếu em muốn hỏi như vậy vì đôi khi em thấy anh có vẻ kỳ cục.

- Em cũng vậy !

- Anh nói sao ?

- Mọi người đều cho anh là kỳ cục và thực ra họ không tin chút nào về câu chuyện trên tàu. Và bây giờ...

- Vâng ! À có chuyện này ! Vừa rồi ở hành lang ngay trước cửa phòng, khi em thay tấm thảm chùi chân, em nhặt được cái này...

Mặc dù sống ở khách sạn, bà vẫn mang chiếc tạp dề, như bà thường nói, là để có cảm giác như sống ở nhà. Bà lấy ra trong túi một mảnh bìa cứng. Đó là chiếc vé hạng nhì ở tuyến đường Pari - Becgiorăc chạy ngày thứ tư tuần trước.

Megrê nhắc lại:

- Cạnh tấm thảm chùi chân... Em lấy tờ giấy và bút chì ra đây...

Bà không hiểu nhưng vẫn làm theo, miệng nhấm nhấm đầu bút.

- Em viết đi... Đầu tiên là ông chủ khách sạn đến lúc chín giờ để hỏi thăm anh. Rồi đến ông bác sĩ ngoại khoa trước mười giờ một ít... Ghi theo từng cột những tên đó... Ông biện lý đến lúc buổi trưa và cảnh sát trưởng đến khi ông biện lý vừa đi...

Bà Megrê mạnh dạn nhắc:

- Còn Lơđuyc nữa chứ !

- Đúng vậy ! Ghi thêm anh Lơđuyc vào ! Đã đủ chưa ? Tất nhiên không kể đến những người phục vụ của khách sạn hay khách du lịch nào đó đánh rơi chiếc vé ở hành lang.

- Không !

- Tại sao không ?

- Vì hành lang chỉ dùng cho mỗi phòng này. Tất nhiên không kể đến những kẻ nào đứng ngoài muốn nghe trộm !

- Em hãy gọi điện thoại cho ông trưởng ga !

Megrê không biết về thành phố, nhà ga hay bất cứ nơi nào khác mà người ta nói với ông. Nhưng ông đã hình dung trong óc một Becgiorắc khá chính xác không thiếu nơi nào.

Một quyển chỉ dẫn của hãng Mixơlanh cung cấp cho ông một bản đồ thành phố. Ông đang ở trung tâm. Quảng trường ông nhìn thấy qua cửa sổ là quảng trường Chợ. Đầu dãy bên phải là Tòa án. Quyển chỉ dẫn ghi: "Khách sạn Anh quốc. Hạng nhất. Phòng cho thuê từ hai mươi lăm quan trở lên. Có buồng tắm. Bữa ăn từ mười lăm đến mười tám quan. Đặc biệt có món nấm, gan béo, gia cầm băm viên, cá hồi Doocđônho".

Sông Doocđônho ở khuất lấp phía sau khách sạn. Nhưng ông có thể theo dõi dòng sông qua một loạt bưu ảnh. Một bưu ảnh cho ông nhìn thấy rõ nhà ga. Ông còn biết khách sạn Pháp quốc ở bên kia quảng trường đang cạnh tranh với khách sạn Anh quốc.

Và ông hình dung ra những đường phố thông ra các đại lộ cứ như là con đường ông đã từng đi với dáng nghiêng ngả hôm nào.

- Ông trưởng ga ở đầu dãy !

- Em hỏi xem có hành khách nào từ Pari xuống ga vào sáng thứ năm không ?

- Ông ta nói rằng không có !

- Thôi được !

Như vậy hầu như chắc chắn chiếc vé là của người đã nhảy tàu trước khi tàu đến Becgiorắc và đã bắt cảnh sát trưởng !

- Em có biết bây giờ em phải làm gì không ? Em hãy đi quan sát nhà ông Duybuốcxô, ông biện lý ấy và sau đó tới nhà ông bác sĩ ngoại khoa...

- Để làm gì ?

- Không làm gì cả ! Để về kể cho anh nghe những điều mà em nhìn thấy thôi.

Tranh thủ lúc này có một mình, ông nhồi tẩu thuốc nữa vượt quá số tẩu ông qui định. Chiều êm ả và quảng trường rực màu hồng. Những người đại diện thương mại lưu động đã lần lượt trở về, đậu xe hơi ở bãi trống trước khách sạn. Ở tầng dưới, có tiếng viên bi-a va chạm nhau.

Đã đến giờ mọi người uống khai vị trong gian phòng sáng sủa có ông chủ đội mũ nồi trắng kiểu người bếp, thỉnh thoảng đến ngó sơ qua một cái !

"Tại sao người trên tàu lại liều mình nhảy xuống trước khi tàu dừng và tại sao khi thấy bị đuổi theo thì hắn ta lại bắn ?".

Dù sao thì người đó cũng phải thông thuộc đường tàu vì hắn đã nhảy xuống đúng lúc tàu chạy chậm !

Hắn không chịu xuống ga, chứng tỏ những nhân viên nhà ga đã biết hắn !

Nhưng điều đó chưa đủ để kết luận hắn là kẻ thủ phạm giết người phụ nữ nông thôn ở trại Cối Xay Gió Mới và cô con gái ông trưởng ga !

Megrê nhớ lại những cử chỉ loay hoay bấn loạn của người đồng hành có vé nằm, nhớ lại hơi thở không đều, sự im lặng tiếp theo những tiếng thở dài tuyệt vọng của hắn.

"Vào giờ này, chắc ông Đuyhuốcxô đang ở nhà, ngồi trong phòng làm việc, đọc báo xuất bản ở Pari hay duyệt lại các hồ sơ... Ông bác sĩ ngoại khoa đang thăm bệnh nhân ở các phòng, theo sau là cô y tá... Còn ông cảnh sát trưởng thì...".

Megrê không vội vàng, hấp tấp. Ông thường cảm thấy bức bối đến choáng ngợp mỗi khi bắt đầu một cuộc điều tra. Nếu sự việc còn chưa rõ ràng thì ông còn bứt rứt. Lòng ông chỉ thanh thản khi cảm thấy bắt đầu tìm ra sự thật.

Cuộc điều tra này thì trái lại, có lẽ vì tình trạng hiện nay của ông. Chẳng phải ông bác sĩ đã báo cho ông biết là chỉ sau mười lăm ngày ông mới đi lại được và ngay cả từ lúc ấy ông cũng vẫn phải thận trọng đấy sao ?

Ông còn nhiều thời gian mà !... Trong những ngày nằm dài trên giường để giết thời gian, ông dựng lại trong trí một Becgiorắc thật sinh động với tất cả những nhân vật ở đúng vị trí của họ.

"Thế nào cũng phải bấm chuông gọi họ thấp đèn lên !"

Nhưng ông cảm thấy lười biếng không muốn làm gì cả và khi bà vợ trở về thấy ông vẫn nằm trong bóng tối. Cửa sổ vẫn mở rộng để làn gió lạnh buổi tối thổi vào. Những bóng đèn vẽ thành một chuỗi ánh sáng mắc xung quanh quảng trường.

- Anh muốn bị sưng phổi sao ?... Ai lại để cửa sổ mở ra như thế này khi...

- Thế nào ?

- Thế nào cái gì ? Em đã nhìn thấy mấy ngôi nhà đó rồi. Không hiểu việc này có giúp ích gì cho anh không ?

- Em cứ kể đi !

- Nhà ông Đuyhuốcxô ở đối diện với Toà án trên một quảng trường cũng rộng như quảng trường này. Một toà nhà lớn có hai tầng lầu. Ở lầu một có ban công xây bằng đá trắng. Có lẽ đó là phòng làm việc của ông ta vì trong phòng có ánh đèn. Em nhìn thấy một gia nhân đang đi đóng các cửa sổ ở tầng trệt.

- Trông có vui mắt không ?

- Anh muốn nói gì thế ? Toà nhà lớn này cũng giống như những toà nhà lớn khác. Nhưng trông âm u hơn... Có những bức rèm nhung màu thạch lựu trị giá cũng phải tới hai nghìn quan

cho mỗi cửa sổ. Một loại nhung mềm mại, mịn màng có những nếp gấp lớn.

Megrê vui mừng. Ông sửa lại từng chút trong óc tấm hình của ngôi nhà.

- Thế còn gia nhân ?

- Gia nhân như thế nào ư ?

- Anh ta có mặc chiếc gi-lê kẻ sọc không ?

- Có đấy !

Và Megrê đáng nên vỗ tay khen ngợi: một toà nhà vững chắc, trang trọng, có những bức rèm nhung đắt tiền, với chiếc ban công lát đá, với đồ gỗ lâu đời ! Một gia nhân mặc áo gi-lê kẻ sọc. Còn ông biện lý thì bận áo đuôi tôm, quần màu xanh, đôi giày đánh xi, tóc bạc trắng cắt theo kiểu húi cua.

Nhưng mà lại đúng là đi giày có đánh xi !

- Đôi giày có khuy ! Hôm qua em có chú ý đến điều đó...

Người trên tàu cũng mang đôi giày đánh xi. Nhưng giày có khuy không ? Có dây giày không ?

- Thế còn nhà bác sĩ ?

- Ở ngay đầu thành phố ! Một biệt thự theo kiểu biệt thự ở bãi biển...Đúng vậy ! Với một mái thấp, bãi cỏ có hoa, một nhà để xe thật đẹp, lối đi rải sỏi trắng, những cửa sổ sơn xanh, một cây đèn bằng thép rèn. Những cánh cửa sổ không đóng... Em nhìn thấy bà bác sĩ đang ngồi thêu trong phòng khách.

- Còn cô em vợ ?

- Cô ấy cùng ông bác sĩ vừa đi về bằng xe hơi. Cô ấy rất trẻ, đẹp, diện oách lắm. Đố ai dám bảo cô ta là dân tỉnh lẻ và chắc cô ta đã phải lên tận Pari mua quần áo...

Những cái đó thì có liên quan gì với thằng cuồng tấn công phụ nữ trên đường cái, bóp cổ họ rồi cuối cùng đâm kim vào tim họ ?

Megrê không tìm hiểu điều đó vội. Ông bằng lòng với việc xếp đặt mọi người vào vị trí của họ cái đã.

- Em có gặp người nào không ?

- Không gặp ai quen cả. Buổi tối dân ở đây hẳn ít ra đường.

- Chắc có rạp chiếu bóng ?

- Em nhìn thấy một rạp trong một đường hẻm. Người ta chiếu một phim mà em đã xem ở Pari cách đây ba năm.

Lơduyc đến lúc mười giờ sáng, để chiếc xe Fo ngay trước khách sạn, một lát sau đến gõ cửa phòng Megrê. Ông đang thưởng thức món xúp mà bà vợ nấu lấy trong bếp.

- Thế nào, vẫn khoẻ chứ ?

- Anh ngồi xuống đây !... Không, đừng ngồi chỗ có ánh nắng. Anh che mắt không cho tôi

nhìn thấy quảng trường.

Từ khi nghỉ hưu không làm ở Cục Cảnh sát Hình sự, Lơđuyc phát phì ra. Và so với hồi trước, người ta thấy ông có cái gì mềm yếu hơn, nhút nhát hơn.

- Hôm nay bà đầu bếp nấu cho anh ăn món gì ?
- Sườn cừu non nấu với bơ... Tôi buộc phải dùng thức ăn nhẹ...
- Này ! Thời gian gần đây anh không đi Pari phải không ?

Bà Megrê vội quay đầu lại, ngạc nhiên vì câu hỏi trắng trợn. Và Lơđuyc bối rối trách móc nhìn ông bạn đồng nghiệp.

- Anh nói gì vậy... Anh thừa biết là...

Lẽ dĩ nhiên Megrê biết rõ... Nhưng ông vẫn quan sát bóng dáng ông bạn đồng nghiệp có bộ ria đỏ hung hung... Ông nhìn đôi giày của ông bạn, loại lớn dùng đi săn.

- Nói riêng giữa chúng mình với nhau thôi, ở đây anh giải quyết chuyện... sinh lý như thế nào ?

Bà Megrê thấy cần phải can thiệp:

- Anh đừng nói nữa !
- Đâu có ! Đây là một câu hỏi quan trọng. Ở nông thôn, mọi tiện nghi đều thiếu thốn mà... Bà nấu bếp năm nay bao nhiêu tuổi ?..

- Sáu mươi lăm ! Anh thấy rõ là...
- Còn ai nữa không ?

Điều bối rối nhất là Megrê lại hỏi với vẻ thật nghiêm trang khác hẳn với thói thường người ta hay nói chuyện với một giọng bốn cột, nhạo báng về loại chuyện này.

- Ở quanh vùng, không có các cô chần cừu chứ ?
- Bà nấu bếp có cô cháu gái thỉnh thoảng đến giúp một tay...
- Mười sáu ?... Hay mười tám ?...
- Mười chín... Nhưng...
- Và anh... cuối cùng... anh...

Lơđuyc không biết phải xử sự như thế nào, bà Megrê thì còn lúng túng hơn cả ông ta, bà vội vã đi sâu vào phía trong.

- Anh thật không kín đáo chút nào !
- Nói cách khác, xong rồi phải không ? Hử ông bạn già !

Rồi Megrê có vẻ như không nghĩ tới nữa; một lúc sau ông làu bàu:

- Đuyhuốcxô không lấy vợ !... Có phải là ?...
- Người ta thấy rõ anh đúng là dân Pari tới ! Anh nói chuyện đó cứ như là chuyện tự nhiên nhất trên đời. Thế anh nghĩ rằng ông biện lý lại đi rêu rao với mọi người về những chuyện bông lông của ông ta ư ?
- Nhưng tất cả mọi người đều biết và tôi tin rằng anh cũng đã biết.

- Tôi chỉ biết những gì mà người ta kể thôi.

- Đấy anh thấy chưa ?

- Ông Đuyhuốcxô mỗi tuần đi Boócđô hai hay ba lần... Và ở đó, ông...

Megrê không ngừng quan sát người đối thoại và trên môi nở nụ cười hóm hỉnh. Ông đã biết rõ một Lơđuyc khác, không có những lời lẽ khôn ngoan, những cử chỉ thận trọng, những sợ sệt của dân tỉnh lẻ.

- Anh có biết anh phải làm gì không, anh đi lại dễ dàng tùy ý mà. Anh thử điều tra nho nhỏ xem vào thứ tư tuần trước, người nào vắng mặt ở thành phố. Chờ một chút. Trước hết, những người tôi chú ý nhất là bác sĩ Ri-vô, ông biện lý, cảnh sát trưởng, anh và...

Lơđuyc vụt đứng dậy. Bất bình, ông ta nhìn trừng trừng chiếc mũ tưởng chừng như một người nào đó sắp ấn mạnh chiếc mũ lên đầu ông ta và bước ra.

- Không ! Đùa như thế là quá đủ rồi đấy... Hơn nữa tôi không hiểu nổi anh... Từ lúc anh bị thương, anh có vẻ không bình thường thế nào ấy !... Trong một vùng nhỏ như ở đây mà anh bảo tôi đi điều tra một ông biện lý của Nhà nước... Và cả ông cảnh sát trưởng nữa !... Còn tôi, tôi đâu có cương vị chính thức nào !... Đó là chưa kể tới những lời bóng gió của anh...

- Ngồi xuống đi, anh Lơđuyc !

- Tôi không rảnh.

- Nghe đây này, ngồi xuống đi ! Anh sẽ hiểu thôi ! Ở Becgiơrắc này, có một người mang đầy đủ dáng dấp bề ngoài của người dân bình thường trong cuộc sống hàng ngày và chắc chắn là có nghề nghiệp nào đó. Nhưng cũng chính anh ta sẽ nổi cơn điên bất ngờ...

- Thế anh liệt tôi vào trong cái đám giết người đó hả ! Thế anh cho rằng tôi không hiểu ý nghĩa của những câu hỏi đó à ? Việc muốn biết tôi có em út không ?... Có phải theo anh thì người đàn ông không có đàn bà sẽ dễ dàng hơn người khác đi đến việc...

Ông ta nổi giận thực sự. Mặt đỏ, mắt long lên.

- Viện công tố cùng với Cảnh sát địa phương lo vụ này. Còn tôi, nó không liên quan gì đến tôi. Bây giờ nếu anh muốn lôi kéo tôi vào...

- Những việc không liên quan gì đến tôi ư ?... Được thôi... Nhưng bây giờ ta hãy giả sử rằng trong một ngày, hoặc hai hoặc ba, hoặc những tám ngày sau, người ta phát hiện cô em út mười chín tuổi của anh có một chiếc kim đâm vào tim... Chuyện xảy ra chẳng lâu chút nào.

Bàn tay Lơđuyc cầm chiếc mũ ấn mạnh vào đầu đến nỗi nan cói như bị gãy. Rồi ông ta đi ra và đóng sầm cửa lại.

Bà Megrê chỉ chờ có vậy liền bước tới cạnh ông, dáng lo ngại, bực tức.

- Ông Lơđuyc đã làm gì anh ? Em ít khi thấy anh đối xử bất nhã với ai. Hình như anh nghi ngờ ông ta là...

- Em biết em phải làm gì không ? Lát nữa hay ngày mai anh ta lại đến và anh chắc là anh ta sẽ xin lỗi về cử chỉ bất lịch sự khi ra về đó. À này, anh sẽ đề nghị em dùng bữa trưa tại nhà anh ta ở Ribôđie...

- Em ư ? Nhưng...

- Bây giờ em hãy chịu khó nhồi cho anh một tẩu thuốc và nâng chiếc gối cao lên một chút...

Nửa giờ sau, khi bác sĩ đi vào, Megrê cười vui vẻ. Và ông hỏi Ri-vô với tâm trạng sáng khoái.

- Anh ta nói gì với ông đấy ?

- Ai cơ ?

- Ông bạn đồng sự Lơđuyc của tôi... Anh ấy lo ngại ! Anh ấy chắc nhờ ông khám thần kinh tôi thật tỉ mỉ.

- Không, thưa ông bác sĩ... Nhưng...

Ông im bật vì chiếc cặp nhiệt độ đã đặt vào lưỡi. Trong khi lấy nhiệt độ, bác sĩ mở vết thương thấy nó chậm lên da non.

- Ông cử động nhiều quá đấy !... Ba mươi tám độ bảy... Tôi không cần thiết phải hỏi ông có hút thuốc không ? Không khí đã mù mịt lên rồi...

Bà Megrê xen vào.

- Bác sĩ phải cấm hoàn toàn không cho ông ấy hút !

Nhưng ông chồng đã ngắt lời:

- Ông có thể cho tôi biết những vụ giết người của tên điên đó xảy ra cách khoảng bao lâu ?

- Để coi... Vụ thứ nhất cách đây một tháng... Vụ thứ hai sau đó một tuần... Còn vụ giết hụt thì vào thứ sáu tuần sau và...

- Bác sĩ có biết tôi nghĩ gì không ? Tôi nghĩ là có nhiều cơ hội để chúng ta thấy một vụ bạo hành nữa sắp xảy ra. Tôi nói rõ hơn, nếu nó không xảy ra thì chắc chắn là kẻ sát nhân cảm thấy hấn bị theo dõi. Còn nếu nó xảy ra...

- Thì sao ?

- Thì người ta sẽ dùng phương pháp loại trừ. Hãy giả sử rằng lúc xảy ra vụ, giết người, ông đang ở phòng này. Như vậy ông ở ngoài vòng nghi ngờ. Giả sử rằng ông biện lý ở Boóc-đô, ông cảnh sát trưởng ở Pari hay một nơi nào khác, ông bạn Lơđuyc của tôi ở đâu đó...

Ông bác sĩ chăm chú nhìn người bị thương.

- Tóm lại, ông thu hẹp diện người có thể...

- Không ! Những người có khả năng...

- Cũng như nhau cả thôi. Tôi muốn nói là ông thu hẹp lại vào nhóm người mà ông thấy lúc tỉnh lại sau khi được giải phẫu...

- Chưa hẳn là như vậy vì tôi còn quên ông lục sự ! Tôi thu hẹp vào số người đến thăm tôi ngày hôm qua và một trong số đó đã đánh rơi chiếc vé xe lửa. Ngày, thứ tư tuần trước ông ở đâu nhỉ ?

- Thứ tư ư ?

Và ông bác sĩ bối rối, cố nhớ lại trong óc. Ông ta còn trẻ năng nổ, có nhiều tham vọng, cử chỉ đĩnh đạc, đáng điệu lịch sự.

- Hình như tôi... Xin chờ một phút... À, tôi đi đến La Rô-xen để...

Cảnh sát trưởng phá lên cười làm ông ta đờ người.

- Liệu tôi có coi đây là cuộc thẩm vấn không ? Nếu vậy tôi xin báo với ông rằng...

- Ông hãy bình tĩnh. Ông hãy nghĩ rằng suốt cả ngày tôi không có việc gì làm, thế mà tôi lại có thói quen hoạt động kinh người. Tôi nghĩ ra một trò chơi cho riêng tôi.

Trò chơi của người điên. Không có gì ngăn cản để một ông bác sĩ thành điên... cũng như người điên là bác sĩ. Người ta nói rằng ngay cả những người trị bệnh tâm thần cũng là khách hàng của họ. Cũng không có gì ngăn cản để một ông biện lý của Nhà nước...

Megrê nghe thấy người đối thoại hỏi nhỏ vợ mình:

- Ông ấy không uống rượu đấy chứ ?

Chuyện hay ho nhất là khi ông bác sĩ đi khỏi, bà Megrê lại gần giường nhăn trán trách móc ông chồng nặng nề.

- Anh có hiểu những điều anh làm không ?... Thật vậy ! Em cũng không hiểu nổi !... Anh muốn làm cho mọi người tin rằng chính anh bị điên, sao anh không làm cách khác !... Ông bác sĩ không nói rau Ông ấy có giáo dục tốt nên mới... Nhưng em cảm thấy là... À mà sao anh lại cười ?...

- Không có gì ! Mặt trời ! Những đường xanh đỏ trên tấm thảm... Tiếng các bà nói năng ồm ồm trên quảng trường... Chiếc xe tải nhỏ màu chanh trông như con sâu lớn... Và mùi gan lợn bốc lên... Tuy nhiên trông kìa !... Có một người điên... Hãy nhìn cô gái vừa đi qua có bắp chân thật tròn của người miền núi... Cô ấy có đôi vú nhỏ hình trái lê... Có thể vì chính cô ta mà tên điên đó...

Bà Megrê nhìn vào mắt ông chồng và bà hiểu là ông không nói giỡn nữa đâu, ông nói rất nghiêm trang đấy vì trong giọng nói của ông có vẻ gì lo ngại.

Ông cầm tay bà và tiếp tục nói:

- Em có thấy không, anh cho là chưa kết thúc đâu ! Và anh muốn làm hết sức để ngăn chặn một cô gái đẹp hôm nay còn sống, nhưng một ngày nào đó sẽ đi qua quảng trường trong một chiếc xe tang có những người mặc áo đen đi kèm. Có một thằng điên sống trong thành phố, dưới ánh nắng mặt trời ! Một thằng điên vẫn cười nói, đi lại...

Với giọng nói âu yếm, ông khề khàng bảo vợ, đôi mắt hơi nhắm lại:

- Dù sao em cũng nên nhồi cho anh tẩu thuốc !

CHƯƠNG BỐN

Megrê chọn đúng lúc chín giờ, giờ ông ưa thích vì lúc đó ánh mặt trời tươi đẹp nhất và cũng vì nhịp điệu càng lúc càng dồn dập đến trưa của đời sống ở quảng trường vọng qua cửa lớn do bà lao công mở rộng, vì những tiếng ồn ào của bánh xe bò, của một cánh cửa sổ bất ngờ bật tung.

Qua cửa sổ, ông có thể nhìn thấy trên thân cây ngô đồng, một trong những tờ rao mà ông đã cho dán khắp thành phố.

"Thứ tư lúc chín giờ, ở khách sạn Anh quốc, thanh tra cảnh sát Megrê sẽ tặng thưởng một trăm quan cho bất cứ ai báo cho ông biết một tin tức về những vụ bạo lực ở Becgiorăc, có lẽ là do người điên gây ra".

Tuy ở ngay khách sạn, bà Megrê vẫn tìm công việc để làm như khi ở nhà; bà hỏi:

- Em có cần phải ở lại trong phòng này không ?

- Em cứ ở lại.

- Em không ở đâu ! Hơn nữa, có ai đến đâu.

Megrê cười. Mới có tám giờ rưỡi thôi và trong khi châm thuốc, ông lắng tai nghe có tiếng động cơ nổ, liền lẩm bẩm nói:

- Một người đã tới rồi đấy !

Đó là tiếng nổ quen thuộc của chiếc xe Fo cũ kỹ nhận ra được ngay từ khi nó mới chạy lên cầu.

- Tại sao ngày hôm qua Lơđuyc không đến ?

- Anh và anh ấy có chuyện muốn nói. Bọn anh có chút bất đồng ý kiến về người điên ở Becgiorăc. Nhưng rồi chốc nữa, hẳn ta cũng tới cho mà xem !...

- Người điên à ?

- Lơđuyc ... Cả người điên nữa !... Và có thể có rất nhiều người điên !... Có thể nói một cách chính xác như vậy... Một lời rao như thế sẽ gây ra một mối quan tâm đặc biệt cho tất cả những kẻ loạn óc, những người giàu tưởng tượng, những người mắc bệnh thần kinh nặng, những kẻ động kinh... Vào đi, Lơđuyc !

Lơđuyc chưa kịp gõ cửa. Ông bước vào với vẻ mặt hơi ngượng nghịu.

- Hôm qua sao anh không tới ?

- Tôi định xin lỗi anh đây. Xin chào bà Megrê... Tôi phải đi kiểm thợ để chữa một đoạn ống nước bị vỡ... Thế nào, đỡ rồi chứ ?...

- Bình thường !... Cái lưng tôi cứng đờ ra như một chiếc áo quan nhưng ngoài cái đó ra thì... Anh có nhìn thấy tờ rao của tôi không ?

- Tờ rao nào ?

Ông ta nói dối. Megrê suýt nói điều đó ra nhưng cuối cùng lại thôi vì như vậy thì ác quá.

- Anh ngồi xuống đi ! Đưa chiếc mũ cho bà xã tôi cất. Trong vài phút nữa chúng ta sẽ tiếp nhiều người. Và tôi cam đoan là có nhiều chuyện hay lắm, trong đó có chuyện người điên sẽ đến đây. Nếu không thì anh cứ chặt đầu tôi đi.

Có người gõ cửa. Tuy nhiên không có ai bước qua quảng trường. Một lát sau, ông chủ khách sạn bước vào.

- Xin lỗi... Tôi không biết ông đang có khách... Tôi vào vì tờ rao...

- Ông có cho tôi biết chuyện gì chẳng ?

- Tôi ư ?... Không !... Ông nghĩ sao lại hỏi như vậy !... Nếu có chuyện gì để nói thì tôi đã cho ông biết rồi... Tôi tới chỉ để hỏi ông có nên cho tất cả mọi người muốn gặp ông lên đây hết không ?...

- Có chứ !

Và Megrê lim dim mắt nhìn ông ta. Nheo mắt đã trở thành một thói quen ưa thích của ông. Hay cũng có thể là vì ông thường cố tình đứng mãi trong ánh nắng mặt trời chẳng ?

- Ông có thể để chúng tôi tự nhiên. Rồi ngay sau đó, ông nói với Lơđuyc - Đây cũng lại là một con người lạ lùng nữa ! Cường tráng, đầy sinh lực, khoẻ như một cái cây, nước da hồng hào như muốn sắp nứt ra...

- Trước ông ấy là một bạn trai ở trang trại gần đây thôi. Khởi đầu sự nghiệp bằng cách lấy bà chủ. Lúc đó anh ta hai mươi còn bà chủ thì đã bốn mươi lăm...

- Từ đó đến nay thì sao ?

- Lấy vợ ba lần. Cũng là một thứ định mệnh ! Các bà vợ đều chết cả...

- Lát nữa ông ta sẽ quay lại.

- Tại sao ?

- Chẳng biết tại sao ! Nhưng khi mọi người tới đây, nhất định ông ta sẽ kiếm có nào đó để quay lại. Lúc này, ông biện lý phải ra khỏi nhà rồi, chắc lại mặc áo đuôi tôm. Còn về ông bác sĩ, tôi cam đoan với anh rằng ông ta sẽ lướt thật nhanh qua các phòng để cho xong buổi khám bệnh nhân chỉ mất năm giây thôi.

Megrê chưa nói dứt lời, người ta đã thấy ông Duyhuốcxô xuất hiện ở đầu phố đang vội vã băng qua quảng trường.

- Thế là ba !

- Sao lại ba ?

- Ông biện lý, ông chủ khách sạn và anh.

- Còn ai nữa ? Megrê, anh hãy nghe tôi...

- Suyt ! Anh hãy ra mở cửa cho ông Duyhuốcxô, ông ấy ngần ngại không dám gõ cửa...

Bà Megrê đội chiếc mũ lên và bảo:

- Em sẽ quay lại trong vòng một giờ nữa !

Ông biện lý trịnh trọng chào bà, bắt tay ông cảnh sát trưởng mà không nhìn mặt.

- Người ta đã cho tôi biết về tài của ông. Trước kia tôi cũng có ý muốn gặp ông. Dĩ nhiên hiện giờ ông làm như vậy là với tính cách cá nhân thôi. Đáng lẽ ông nên tham khảo ý kiến của tôi một chút vì chúng tôi cũng đang tiến hành điều tra..

- Xin mời ông ngồi xuống. Lơđuyc , anh cất giùm hộ ông biện lý chiếc mũ và cái gậy. Thưa ông biện lý, tôi vừa nói với ông Lơđuyc là lát nữa chắc hẳn kẻ sát nhân sẽ có mặt ở đây... Kia ! Cảnh sát trưởng vừa xem giờ vừa đi uống cái gì đó ở dưới nhà trước khi lên đây...

Đúng thế ! Người ta nhìn thấy cảnh sát trưởng bước vào khách sạn nhưng chỉ mười phút sau mới thấy ông ở cửa phòng, ông ta có vẻ kinh ngạc khi thấy ông biện lý nên ấp úng xin lỗi:

- Tôi nghĩ rằng nhiệm vụ của tôi là...

- Không sao ! Lơđuyc kiếm hộ mấy chiếc ghế đi. Ở phòng bên thế nào cũng có... Các vị khách của chúng ta bắt đầu đến rồi. Tuy nhiên chưa có ai muốn là người đầu tiên...

Ba hay bốn người phất phơ ở quảng trường và luôn luôn liếc mắt nhìn về khách sạn. Người ta nghĩ rằng họ đang chuẩn bị tư thế. Tất cả mọi người đều dõi theo chiếc xe hơi của ông bác sĩ đỗ ngay trước cửa khách sạn.

Mặc dù có ánh nắng mùa xuân nhưng vẫn có cái gì oi bức, bàng hoàng trong không khí. Cũng như những người đến trước, ông bác sĩ phác một cử chỉ bất bình khi thấy đã có nhiều người trong phòng. Ông nhận xét một cách chế giễu:

- Nom rõ đúng là một hội đồng quân sự !

Và Megrê nhận thấy ông ta không cạo râu, thắt qua quýt chiếc cà vạt.

- Theo ông thì ông dự thẩm...

- Ông ta đi Xanhtrơ để thẩm vấn và không thể về trước chiều nay.

- Thế còn ông lục sự ? - Megrê hỏi.

- Tôi không rõ ông ta có đi cùng với ông dự thẩm không... Mà kìa ! Ông ta vừa ra khỏi nhà. Vì ông ta ở ngay trước mặt khách sạn, trên lầu một của ngôi nhà có cửa sổ sơn xanh...

Tiếng bước chân ở cầu thang. Những bước chân của nhiều người. Có tiếng xì xào.

- Lơđuyc , mở cửa giùm đi.

Lần này là một phụ nữ không phải ở ngoài tới. Đó là cô lao công của khách sạn, là nạn nhân mới đây của người điên. Một người đàn ông theo sau, dáng điệu rụt rè, bối rối.

- Đây là chồng chưa cưới của tôi. Anh ấy ở xưởng sửa chữa ô-tô. Anh không muốn cho tôi tới đây với lý do là tôi càng ít nói tới thì...

- Vào đi... Cả anh nữa... Mời ông chủ khách sạn...

Bởi vì ông này đã đứng ở đầu cầu thang, tay cầm chiếc mũ vải gấp.

- Tôi chỉ muốn biết cô lao công...

- Vào đi ! Vào đi ! Còn cô, tên cô là gì ?

- Thưa ông, còn là Rôdali. Con không biết là về phần tiền thưởng... Bởi vì... Con đã nói tất cả những gì con biết, phải không ạ...

Anh chồng chưa cưới tỏ ra giận dữ, nói làu bàu mà không nhìn ai:

- Miễn là cô phải nói thực !

- Tất nhiên là con nói thực rồi ! Con không bịa đâu...

- Thế cô chẳng dựng chuyện một khách hàng định lấy cô là gì ? Và khi cô kể cho tôi nghe mẹ cô bị những người lang thang bắt cóc...

Cô tức tối nhưng không lúng túng. Một cô gái nông thôn nom thật khoẻ mạnh, bắp thịt săn chắc, da dẻ tươi mát. Ngay khi cô vừa hơi cử động, đầu tóc liền xổ tung ra như sau một vụ đánh nhau và khi giơ cao tay lên để buộc lại tóc, cô để lộ ra hai nách ướt đầm mồ hôi và lông nách màu hung hung.

- Con không nói đi nói lại !... Người ta tấn công con từ đằng sau và con thấy một bàn tay chẹn vào gần cằm. Thế là con cắn thật mạnh... À hẳn có một chiếc nhẫn vàng ở ngón tay...

- Thế cô có nhìn thấy hẳn không ?

- Hắn lúi vào rừng ngay lập tức. Chỉ nhìn thấy lưng thôi. Còn con thì đứng lên thật khó nhọc, chỉ vì...

- Như vậy cô không thể nào nhận diện. Có phải cô khai với ông dự thẩm như vậy không ?

Rôdali nín bật nhưng có một vẻ gì đe dọa trên nét mặt bướng bỉnh của cô.

- Cô có nhìn rõ chiếc nhẫn không ?

Và đôi mắt Megrê liếc nhìn các bàn tay, bàn tay mập mạp của Lơđuyc có chiếc cà rá thật nặng; bàn tay thon và dài của ông bác sĩ chỉ đeo mỗi chiếc nhẫn cưới ở ngón tay; bàn tay xanh xao, làn da nứt nẻ của ông biện lý đang rút khăn tay trong túi.

Đó là chiếc nhẫn vàng !

- Và cô không nghĩ ra một chút gì về tung tích kẻ hành hung à ?

Người chồng chưa cưới, trán đầm mồ hôi, trả lời:

- Thưa ông, tôi đoán chắc với ông rằng...

- Anh nói đi !

- Tôi không muốn xảy ra những điều không hay. Rôdali là cô gái rất tốt, tôi không phải nói lên lút gì cả... Nhưng ban đêm cô ấy hay nằm mơ. Đôi khi cô ấy có kể cho tôi giấc mơ của cô để rồi sau đó vài ngày, cô ấy cứ tin là chuyện có thật. Cũng giống như về các quyển truyện cô ấy vẫn đọc...

- Lơđuyc, anh nhờ giùm tôi tẩu thuốc.

Megrê nhìn thấy dưới các cửa sổ, lúc này có một nhóm chừng mười người đang bàn tán và rì rầm nói chuyện.

"Dù sao cô Rôdali cũng có một chút ý kiến hay...". Cô gái ngưng bật, ánh mắt cô liếc nhìn về phía ông biện lý trong một giây và một lần nữa, Megrê lại nhìn thấy đôi giày cao cổ bôi xi đen có khuy sắt.

- Lơđuyc, anh hãy trao cho cô ta một trăm quan. Xin lỗi, phiền anh làm thư ký cho tôi một chút. Ông chủ khách sạn hài lòng về cô này chứ ?

- Về công việc hầu phòng thì cô ta không có gì đáng chê trách.

- Được, cho người sau vào.

Ông lục sự lên vào trong phòng, lưng dựa tường.

- Ông đấy à ? Xin mời ông ngồi...

Ông bác sĩ liếc nhìn đồng hồ và nhỏ nhẹ nói:

- Tôi còn rất ít thời giờ...

- Chậc ! Còn đủ chán.

Megrê châm tẩu thuốc nhìn cửa phòng vừa mở. Một người trẻ tuổi bước vào, quần áo rách từng mảnh, tóc vàng hoe, mắt đầy ghèn.

Ông biện lý thì thầm nói:

- Tôi mong rằng ông sẽ không...

- Vào đi anh. Lần cuối cùng, anh lên cơn vào lúc nào ?

Ông bác sĩ nói:

- Anh ta vừa ra viện cách đây tám ngày. Đúng là anh ta bị động kinh, một loại người mà những người sống ở nông thôn thường gọi là thằng ngốc trong làng.

- Anh có gì nói với ta không ?

- Tôi ư ?

- Phải !... Anh kể đi...

Nhưng thay vì nói thì anh chàng này lại oà lên khóc và sau một lát, tiếng nức nở lại đến độ rít lên. Người ta lo ngại hẳn sắp có cơn động kinh nữa. Họ chỉ nghe loáng thoáng vài lời không rõ.

- Lúc nào có chuyện là người ta... tôi... Tôi có làm gì đâu... Tôi thề như vậy !... Vậy tại sao người ta không cho tôi một trăm quan để mua bộ đồ lớn ?...

Megrê nói với Lơduyc :

- Cho hẳn một trăm quan ! Người tiếp theo !

Ông biện lý rõ ràng mất bình tĩnh. Còn ông cảnh sát trưởng địa phương tỏ vẻ không quan tâm, mặt tỉnh bơ và nêu nhận xét:

- Nếu cảnh sát thị xã làm việc theo cách này thì chắc chắn là trong phiên họp hội đồng sau...

Trong một góc, Rôdali và người chồng chưa cưới cãi nhau nho nhỏ. Ông chủ lò đầu về phía cửa mở hé để lắng nghe tiếng động từ dưới nhà vọng lên.

Ông Duyhuốcxô thở dài hỏi:

- Ông thực sự hy vọng phát hiện được điều gì chẳng ?

- Tôi ấy ư ?... Không có gì...

- Trong trường hợp này...

- Tôi đã hứa với ông là thằng điên sẽ ở đây và chắc chắn nó có mặt ở đây rồi.

Lại thêm hai người nữa bước vào. Một công nhân làm đường, ba ngày trước đây đã nhìn thấy "một cái bóng thấp thoáng giữa hàng cây" và chạy trốn khi anh ta lại gần.

- Cái bóng đó không làm gì anh cả chứ ?

- Dạ không.

- Và anh cũng không nhận ra hẳn ? Thôi đi ra, lãnh năm mươi quan !

Chỉ có Megrê là người duy nhất giữ được vẻ tươi tỉnh.

Trên quảng trường có khoảng ba mươi người đứng thành từng nhóm nhìn lên các cửa sổ khách sạn.

- Và ông nữa ?

Một ông già nông dân đeo băng tang, có cái nhìn dữ tợn, đang đứng chờ.

- Tôi là cha của nạn nhân bị giết đầu tiên. Tôi đến đây để nói rằng nếu tôi tóm được con ác quỷ đó, thì tôi...

Và cả ông già này, ông cũng mang tính cách chung của mọi người là cứ quay nhìn về phía

ông biện lý.

- Ông không có ý kiến gì hết à ?

- Ý kiến à, có lẽ không ! Nhưng tôi nói rồi, không nói nữa ! Người ta không thể bắt bẻ được gì với một người đã mất đứa con gái ! Tốt hơn là đi tìm ở khía cạnh đã có xảy ra cái gì đấy. Tôi biết rằng ông không phải là người ở đây. Ông không biết... Mọi người sẽ nói cho ông biết rằng có những chuyện đã xảy ra mà không ai biết được mỗi manh ở đâu hết...

Ông bác sĩ đứng lên, lộ vẻ sốt ruột. Cảnh sát trưởng địa phương nhìn đi đâu như không muốn nghe. Còn ông biện lý thì lạnh lùng như một tảng đá.

- Xin cảm ơn ông bạn.

- Điều cần nói là tôi không muốn lấy năm mươi quan hay một trăm quan gì của ông hết. Nếu một ngày nào đó, ông có thể đến chỗ tôi chơi... Hỏi bất kỳ người nào, họ cũng sẽ chỉ chỗ cho ông...

Ông già không hỏi ông có cần ở lại không. Ông ta không chào ai và bước ra, đôi vai chùng xuống. Một sự im lặng bao trùm lên mọi người và Megrê giả tảng bận rộn dập dập tàn tro ở ống điều bằng cánh tay còn lành. - Lơduyc , cho que diêm...

Sự im lặng đó có một vẻ gì thật xúc động. Và có thể nói là những người đứng rải rác ở quảng trường cũng thấy như vậy, họ tránh không làm ồn nữa. Chỉ còn những bước chân của ông già trên lớp sỏi...

- Anh bảo em im đi, em có chịu nghe không ?

Lời nói của người chồng chưa cưới đột ngột vang lên còn cô gái thì nhìn thẳng về phía trước. Có thể vì bị ức hiếp, có thể vì do dự.

Cuối cùng Megrê thở ra nói:

- Thưa các ông, tôi nghĩ là sự việc diễn ra không đến nỗi tồi...

- Tất cả những câu hỏi đó đều đã được lấy khẩu cung cả rồi ! - Ông cảnh sát trưởng địa phương đáp lại trong khi đứng lên tìm mũ.

- Có điều khác là lần này có mặt người điên ở đây !

Megrê không nhìn ai. Ông nói trong khi chú ý nhìn tấm ga trắng ở chân giường.

- Thưa ông bác sĩ, theo ông thì những cơn thần kinh qua đi, hẳn ta có còn nhớ những điều hẳn làm không ?

- Có thể gần chắc như vậy.

Ông chủ khách sạn đứng ở giữa phòng và điều này chỉ làm tăng thêm sự bối rối nơi ông vì với bộ quần áo trắng, ông làm cho mọi người phải chú ý.

- Lơduyc, anh hãy ra xem còn nhiều người đứng chờ không ?

Ông bác sĩ đứng lên.

- Ông tha lỗi cho, nhưng tôi không còn thời giờ nữa. Tôi còn phải thăm bệnh lúc mười một giờ và trường hợp này là vấn đề sinh mạng của một con người đấy.

Cảnh sát trưởng địa phương lẩm bẩm nói:

- Tôi đi theo ông.

- Thế còn ông, thưa ông biện lý ? - Megrê hỏi.

- Ờ !... tôi... vâng... tôi...

Nhiều lúc Megrê tỏ ra không hài lòng và thỉnh thoảng ông nóng lòng liếc nhìn ra phía quảng trường. Khi mọi người đứng dậy chuẩn bị về, bất ngờ ông từ từ nhồm dậy và khẽ nói.

- Xong rồi !... Xin chờ một lát nữa, thưa các ông... Tôi ngờ rằng có chuyện gì mới xảy ra...

Và ông chỉ một phụ nữ đang chạy tới khách sạn. Từ chỗ đứng, ông bác sĩ nhìn thấy cô ta và ngạc nhiên nói:

- Frăngxoادر !

- Ông biết cô ta ?

- Đó là cô em vợ tôi... Chắc có một bệnh nhân nào gọi điện hay là một tai nạn...

Có tiếng người chạy trên cầu thang. Có tiếng nói, cửa mở và một phụ nữ trẻ bước vào thở hổn hển, nhìn mọi người với vẻ hoảng hốt sợ sệt."

- Giắc. Ông cảnh sát trưởng !... Ông biện lý...

Cô ta chưa tới hai mươi tuổi. Trông cô mảnh dẻ, bồn chồn và xinh đẹp.

Nhưng áo quần lấm bết đất. Áo lót bị rách một mảnh. Hai tay luôn luôn ôm lấy cổ.

- Tôi... Tôi đã thấy hấn... Và hấn định...

Không ai nhúc nhích. Cô khó khăn lắm mới nói nên lời. Cô tiến lại, bước về phía người anh rể:

- Nhìn này !

Và cô cho ông ta xem những vết tím bầm ở cổ. Cô tiếp tục nói:

- Ở đó... trong rừng gần trại Cối Xay Gió Mới. Tôi đang dạo chơi thì một người...

Megrê đã lấy lại được vẻ bình tĩnh và lâu bàu nói:

- Tôi đã biết là có chuyện mà !

Lơduyc quá hiểu biết về ông nên ngạc nhiên nhìn ông. Megrê tiếp tục hỏi:

- Cô đã trông thấy hấn phải không ?

- Không lâu đâu ! Tôi không hiểu tôi làm thế nào để có thể thoát khỏi vòng tay hấn ta. Có thể hấn vấp phải gốc cây... Thưa cơ hội đó, tôi đánh...

- Cô tả hình dạng nó xem sao ?...

- Tôi không biết... Có thể là một tên du đãng... Mặc quần áo nông dân... Những cái tai rất to... Tôi chưa bao giờ nhìn thấy hấn...

- Hấn chạy trốn ư ?

- Hấn biết là tôi định kêu lên... Lúc đó lại có tiếng xe hơi trên đường cái... Hấn vội vã chạy biến vào lùm cây rậm rạp...

Dần dần cô gái đã bình tĩnh trở lại, một tay cô giữ cổ còn một tay che bụng.

- Tôi sợ hết hồn. Nếu không có tiếng xe hơi thì có thể... Tôi vội chạy đến đây...

- Xin lỗi ! Nơi đó gần biệt thự hơn mà ?

- Nhà tôi lúc đó chỉ có mình chị tôi thôi.

Ông cảnh sát trưởng sở tại hỏi:

- Có phải ở bên trái trang trại không ?

- Ngay gần chỗ mỏ đá bỏ hoang.

Ông cảnh sát trưởng sở tại nói với ông biện lý:

- Tôi sẽ cho lùng sục khu rừng... Có thể may ra còn kịp ?

Bác sĩ Ri-vô có vẻ phật ý. Đôi mày nhíu lại, ông ta nhìn cô em vợ đang tựa vào bàn, hơi thở trở lại bình thường.

Lơđuyc nhìn ánh mắt của Megrê và khi bắt gặp, ông ta không giấu vẻ giễu cợt.

- Tất cả chuyện này hình như chứng tỏ rằng, mà điều này cần phải nhấn mạnh, là tên điên sáng nay không có mặt tại đây.

Cảnh sát trưởng sở tại đi xuống cầu thang, quẹo phải về phía toà thị chính, nơi bàn giấy ông ta đặt ở đó. Ông biện lý thông thả lấy tay áo chải chiếc mũ quả dưa.

- Thưa cô, khi nào ông dự thẩm từ Xanhtrơ trở về, tôi đề nghị cô đến gặp ông ta ở phòng làm việc để nhắc lại những lời cô khai và ký vào biên bản.

Ông giơ bàn tay khô ráo về phía Megrê.

- Tôi chắc rằng ông không còn cần chúng tôi nữa !

- Đúng vậy ! Tôi cũng mong không làm phiền các ông...

Megrê ra dấu cho Lơđuyc bảo phải tiễn mọi người ra cửa. Rôdali và người chồng chưa cưới còn cố cãi nhau ở bên ngoài.

Khi Lơđuyc quay trở về giường với nụ cười trên môi, ông ta ngạc nhiên thấy ông bạn lộ vẻ nghiêm trang, lo ngại.

- Sao ?

- Không có gì !

- Việc đó không đem lại cái gì hết !

- Đem lại quá đi chứ ! Xin anh nhồi cho tôi thêm tẩu thuốc tranh thủ lúc bà xã tôi chưa về...

- Hình như thằng điên phải đến sáng nay.

- Không sao !

- Thế mà...

- Ông bạn đừng quan tâm mãi đến chuyện đó. Bạn thấy không, điều kinh khủng nhất là lại sẽ có một người phụ nữ chết. Bởi vì lần này...

- Sao ?

- Thôi đừng cố mà tìm hiểu. Tốt ! Kia bà xã tôi đã đi qua quảng trường. Bà ấy lại sắp sửa than phiền tôi hút nhiều quá và sẽ giấu thuốc lá đi. Anh hãy nhét một ít xuống dưới gối hộ tôi...

Ông lại lên cơn sốt. Có thể ông bị sung huyết nhẹ.

- Anh đi đi... Để máy điện thoại lại gần tôi...

- Tôi tính ăn trưa tại khách sạn. Hôm nay có món thịt ngỗng xối mỡ. Chiều nay tôi sẽ quay lại gặp anh...

- Tuỳ ý anh !... Này, còn chuyện cô bé... Anh biết, cái cô mà anh nói chuyện với tôi đó... Anh không gặp cô ấy đã lâu rồi phải không ?

Lơduyc giật mình, nhìn ông bạn và mắng:

- Thật là quá quắt !

Rồi ông đi ra quên cả chiếc mũ để trên bàn.

CHƯƠNG NĂM

- Vâng, thưa bà... Ở khách sạn Anh quốc... Tất nhiên là bà hoàn toàn có quyền không đến.

Lơduyc vừa đi ra. Bà Megrê đang lên lầu. Ông bác sĩ, cô em vợ, ông biện lý đang dùng lại ở quảng trường cạnh chiếc xe hơi của Ri-vô.

Megrê vừa gọi điện thoại cho bà Ri-vô đang một mình ở nhà. Ông mời bà đến khách sạn và không ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng nói rụt rè ở đầu dây.

Bà Megrê lắng nghe đoạn cuối cuộc đối thoại và giở chiếc mũ ra.

- Hình như đúng là lại thêm một vụ bạo lực nữa thì phải. Em gặp nhiều người chạy về phía Cối Xay Gió Mới...

Megrê đang mãi suy nghĩ nên không trả lời. Ông thấy hoạt động của thị xã thay đổi dần dần. Tin tức lan truyền nhanh chóng và một số người ngày càng đông chạy về con đường ở bên trái quảng trường.

Megrê đã bắt đầu quen với địa hình của thị xã, ông mấp máy môi nói:

- Ở đây thế nào cũng phải có nơi đường xe lửa cắt ngang !...

- Đúng đấy ! Đây là một con lộ dài, khởi đầu cũng giống như một con đường ở thành phố nhưng phần cuối lại là đường đất. Trại Cối Xay Gió Mới ở vào khúc quẹo thứ hai. Không còn cối xay gió nữa mà là một trang trại lớn, tường quét vôi trắng. Khi em đi ngang qua, người ta đang đóng ách cho bò, trong sân đầy gà, vịt. Có nhiều gà tây lớn trong đó...

Megrê nghe như một người mù nhờ người khác mô tả cảnh vật cho anh ta biết.

- Khu đất có rộng không ?

- Ở đây, chúng được tính theo công cây. Người ta nói với em là hai trăm công cây, nhưng em không rõ là bao nhiêu. Tiếp sau đó là rừng. Ở xa hơn là con lộ đi về Pêrigơ...

Hiến binh chắc phải ở đó và phụ thêm là một vài người tự vệ ở Becgiorắc. Megrê hình dung họ đang đi lùnh sục, sỏi bước qua các bụi rậm như trong một cuộc đi săn thú. Và những nhóm người dừng lại trên đường, trẻ con thì leo lên cây...

- Bây giờ thì em hãy để anh nằm yên. Em quay lại chỗ đó đi !

Bà không bàn cãi gì. Khi đi ra, bà gặp một phụ nữ trẻ bước vào khách sạn và bà quay lại ngạc nhiên, có thể có một chút gì khó chịu trong lòng.

Đó là bà Ri-vô.

- Xin mời bà ngồi. Tha lỗi cho tôi đã quấy rầy bà vì không có chuyện gì đáng kể để làm phiền bà. Tôi đang tự hỏi không biết có nên đặt ra những câu hỏi với bà không ! Vụ này thật là rắc rối...

Mắt ông không rời khỏi bà khách và bà như bị thôi miên dưới cái nhìn ấy. Megrê ngạc nhiên nhưng không bị lạc lõng. Ông mơ hồ biết rằng bà Ri-vô làm ông phải quan tâm và ông nhận ra rằng đây là một con người lạ lùng hơn ông tưởng

Cô em Frăngxoado trông mảnh mai hơn, lịch thiệp và không có vẻ gì là một dân quê hay người tỉnh lẻ.

Bà Ri-vô ít hấp dẫn và không thể gọi là đẹp được. Bà khoảng từ hai lăm đến ba mươi tuổi. Người tầm thước, hơi đầy. Quần áo chắc do một cô thợ may hạng xoàng cắt, nếu có được mua từ một cửa hàng lớn thì chắc bà cũng không biết cách ăn mặc sao cho hợp.

Điểm nổi bật nhất ở bà là đôi mắt lo âu, sâu thẳm. Lo âu nhưng nhẫn nhục.

Ví dụ, trong cách bà nhìn Megrê. Người ta cảm thấy bà như sợ hãi nhưng không có khả năng phản ứng.

Bà có dáng thuộc hạng trung lưu loại thấp. Cũng phải như thế thôi ! Bà loay hoay vo tròn chiếc khăn tay để khi cần thiết bà có thể chấm lên mắt.

- Thừa bà, bà lập gia đình đã lâu chưa ?

Bà không trả lời ngay ! Câu hỏi làm bà sợ. Cái gì cũng làm bà lo sợ hết ! Cuối cùng, bà thờ dãi, trả lời với giọng dửng dưng:

- Năm năm !

- Lúc đó bà ở Becgiorăc phải không ?

Lại một lần nữa bà nhìn Megrê hồi lâu rồi mới trả lời:

- Trước tôi sống ở An-giê-ri cùng với mẹ và em gái...

Megrê không dám hỏi tiếp vì cảm thấy hỏi một câu gì cũng làm bà khiếp sợ.

- Bác sĩ Ri-vô đã ở An-giê-ri phải không ?

- Ông nhà tôi làm việc hai năm tại bệnh viện An-dơ...

Ông nhìn hai bàn tay bà. Ông có cảm giác chúng không phù hợp với bộ quần áo sang trọng. Bàn tay của người lao động. Nhưng thật khó khăn khi đề cập đến vấn đề đó.

-Mẹ bà...

Ông không nói tiếp được. Bà quay mặt về phía cửa sổ rồi, kìa ! Bà đứng vội lên, khuôn mặt biểu lộ sự khiếp sợ đến cùng cực. Cùng lúc đó, có tiếng cánh cửa chiếc xe hơi đập mạnh.

Bác sĩ Ri-vô bước ra khỏi xe, chạy xộc vào khách sạn và giận dữ gõ cửa.

- Em ở đây à ?

Ông ta nói với vợ bằng một giọng khô khan mà không nhìn Megrê, sau đó mới quay lại cảnh sát trưởng.

- Tôi thật không hiểu... Ông cần gặp vợ tôi phải không ?...

Trong trường hợp này, lẽ ra ông phải... bà cúi đầu xuống. Megrê quan sát Ri-vô với vẻ ngạc nhiên mềm mỏng.

- Bác sĩ, tại sao ông lại nổi nóng như vậy ? Tôi muốn được làm quen với bà nhà nhưng tôi không thể đi lại được và...

- Cuộc thẩm vấn đã xong chưa ?

- Đâu phải là một vụ thẩm vấn mà chỉ là một cuộc nói chuyện bình thường. Khi ông vào, chúng tôi đang nói chuyện về An-giê-ri. Ông có yêu xứ đó không ?

Sự bình thản của Megrê chỉ là bề ngoài. Ông nói thật thông thả trong khi phải đem hết nghị lực ra để đối phó. Ông chú ý nhìn hai con người ở trước mặt, bà Ri-vô như sắp sửa muốn khóc, còn ông Ri-vô thì nhìn xung quanh như muốn kiểm những dấu vết gì của cuộc nói chuyện mà ông muốn biết.

Có cái gì bị che giấu. Có cái gì không bình thường ở đây.

Nhưng ở đâu ? Chuyện gì vậy ?

Ở ông biện lý cũng có cái gì không bình thường. Nhưng tất cả những cái đó vẫn còn mù mờ, rối rắm.

- Bác sĩ cho biết có phải ông quen bà nhà khi ông chữa bệnh cho bà phải không ?

Ri-vô liếc nhanh nhìn vợ.

- Chuyện đó không quan trọng cho lắm. Nếu ông cho phép, tôi đưa vợ tôi ra xe hơi và...

- Tất nhiên ! Tất nhiên !

- Tất nhiên cái gì ?

- Không !... Xin lỗi !... Tôi cũng không biết rằng tôi đã cao giọng... Đây là một vụ kỳ lạ, phải không bác sĩ ! Kỳ lạ và khủng khiếp. Thế mà cô em vợ ông lại mau chóng trở lại bình tĩnh sau một sự xúc động mạnh mẽ như vậy.

Thật là một cô gái đầy nghị lực !

Rồi ông nhìn thấy Ri-vô sững người, bối rối khó chịu chờ ông nói tiếp. Có phải ông bác sĩ không chịu tin rằng Megrê biết nhiều mà chưa nói hết ra không ?

Ông Cảnh sát trưởng tưởng cuộc điều tra đã tiến triển thêm nhưng bỗng nhiên tất cả đều sụp đổ... tất cả những lý thuyết của ông, tất cả cuộc sống trong khách sạn, trong thành phố.

Chuyện này khởi đầu từ lúc một hiến binh đạp xe đến quảng trường. Anh ta lượn một vòng quanh dãy nhà, đi thẳng đến nhà ông biện lý. Cùng lúc đó, chuông điện thoại reo và Megrê nhắc ống nghe lên.

- A lô, bệnh viện đây. Bác sĩ Ri-vô vẫn ở nhà ông đấy chứ ?

Ông bác sĩ nóng nảy cầm ống nghe lên, nghe có vẻ sững sờ, buông ống xuống và xúc động đến mức đã đứng một hồi lâu, mắt nhìn vào khoảng không. Cuối cùng ông nói:

- Người ta đã tìm ra rồi !

- Ai ?

- Người đó ! Một xác chết thì đúng hơn... Trong khu rừng ở Cối Xay Gió Mới...

Bà Ri-vô nhìn người nọ đến người kia, không hiểu gì hết.

- Người ta hỏi tôi có thể giải phẫu tử thi được không... nhưng...

Và bây giờ đến lượt ông ta nhìn Megrê với vẻ nghi ngờ vì nẩy ra ý nghĩ.

- Khi ông bị tấn công... Ở trong rừng... ông đã chống trả... ít nhất ông có bắn một phát

súng...

- Tôi không bắn...

Chợt ông bác sĩ lại có một ý nghĩ khác, ông đưa tay lên trán với dáng điệu nóng nảy:

- Người ấy chết đã nhiều ngày rồi... Nhưng sáng nay sao lại...? Frăngxoado ?... Nào đi đi...

Ông ta dẫn bà vợ ngoan ngoãn đi theo và một lát sau ông đưa bà lên xe hơi. Ông biện lý chắc dùng điện thoại gọi tắc xi vì có một chiếc đang đậu trước cửa nhà. Rồi người hiến binh lại đạp xe đi.

Không còn là chuyện gây tò mò như buổi sáng nữa. Nhưng bây giờ là cả một cơn sốt dữ dội đang lan tràn khắp thị xã. Tức khắc, tất cả mọi người, kể cả ông chủ khách sạn đều đổ xô về phía trại Cối Xay Gió Mới, chỉ còn mỗi một mình Megrê nằm trên giường, lưng cứng đờ, ánh mắt nặng nề nhìn về phía quảng trường rực nắng.

- Anh làm sao thế ?

- Không sao cả.

Khi trở về, bà Megrê chỉ nhìn thấy dáng nằm nghiêng của ông, bà hiểu là có điều gì xảy ra khiến ông nhìn ra ngoài với dáng điệu thật dữ tợn. Bà đoán được ra ngay và bà đến ngồi ở mép giường, theo thói quen cầm lấy ống điều trống rỗng nhồi thuốc vào.

- Không có gì... Em sẽ gắng kể cho anh nghe hết mọi chi tiết... Em ở đó khi người ta tìm thấy hân và những người hiến binh đã để em lại gần...

Megrê vẫn nhìn ra ngoài, nhưng trong khi bà nói, có những hình ảnh khác hình ảnh của quảng trường đến in lên võng mạc mắt ông.

- Ở khu vực đó, rừng cây mọc thoải thoải... Dọc con đường có những cây sồi... Tiếp theo là một rừng thông... Nhiều người hiến kỳ đi xe hơi đến đậu lại tại chỗ rẽ ở dưới dốc. Những người hiến binh của làng bên cạnh đi vòng quanh khu rừng để bao vây thủ phạm... Những người này tiến chậm chậm và ông già chủ trại Cối Xay Gió Mới cũng đi theo, tay cầm một khẩu súng lục... Người ta không dám nói gì với ông hết... Em tin rằng chính tay ông ta sẽ hạ sát tên giết người...

Megrê gọi ra trong trí hình ảnh cánh rừng, mặt đất phủ đầy lá thông, lốm đốm chỗ tối, chỗ sáng, và những bộ đồng phục hiến binh.

- Một đứa trẻ chạy theo nhóm người ấy, chợt kêu lên và chỉ một bóng người nằm ở dưới một cái cây.

- Giày đánh xi phải không ?

- Phải ! Với đôi tất len đan bằng tay. Em nhìn rất rõ vì em nhớ lại...

- Bao nhiêu tuổi ?

- Khoảng năm mươi. Không chắc lắm. Ông ta nằm úp mặt xuống đất. Khi người ta lật mặt ông ta lên, em quay đi chỗ khác... anh hiểu tại sao rồi !... Hình như ông ta đã nằm đó ít nhất là tám ngày !... Em chờ cho người ta phủ chiếc khăn lên đầu... Em nghe nói không có ai biết ông ta.

Không phải là dân địa phương...

- Vết thương ở đâu ?

- Một lỗ thủng lớn ở thái dương... và khi hấn ngã xuống, hấn cạp đất trong cơn hấp hối...

- Bây giờ họ đang làm gì ?

- Cả xứ đổ xô đến. Người ta ngăn không cho những kẻ hiếu kỳ tràn vào cánh rừng. Khi em trở về, họ đang đợi ông biện lý và bác sĩ Ri-vô... Sau đó xác chết được chở vào bệnh viện để khám nghiệm...

Megrê chưa bao giờ thấy quảng trường vắng vẻ như lúc này. Một con chó lông màu cà phê sữa đang sưởi nắng thay thế cho tất cả mọi người.

Rồi chuông đồng hồ chậm chậm đổ từng tiếng báo mười hai giờ. Nam nữ công nhân bước ra khỏi một nhà in ở con đường gần đó, chạy ồ về phía Cối Xay Gió Mới, phần lớn đi xe đạp.

- Hấn ăn mặc thế nào ?

- Quần áo đen với áo ba-đờ-xuy trắng... Cũng thật khó xác định vì trong tình trạng người đó như vậy thì...

Bà Megrê cảm thấy se lòng vì chuyện đó. Nhưng bà vẫn đề nghị:

- Anh có muốn em quay lại đây nữa không ?

Lại chỉ còn mình ông. Ông nhìn thấy ông chủ khách sạn trở về và từ lễ đường ông ta kêu tướng lên với ông:

- Ông đã biết gì chưa ?... Thế mà tôi lại phải trở về để chuẩn bị bữa trưa cho khách cơ chứ !...

Và chỉ còn lại sự yên lặng, bầu trời một màu, quảng trường vàng nắng, nhà nhà trống trơn.

Phải tới một giờ sau mới có tiếng náo động ở đường phố gần đó: Xác chết được đưa về bệnh viện và toàn thể mọi người đi kèm theo.

Rồi khách sạn đông dần. Quảng trường lại nhộn nhịp.

Ở tầng trệt những ly rượu cụng nhau. Có tiếng gõ cửa nhẹ và Lơđuyc bước vào, ngập ngừng định cười mỉm.

- Tôi có thể vào được không ?

Ông ta ngồi cạnh giường, mời tẩu thuốc xong mới cất lời. Ông thở dài:

- Chuyện như thế đấy !

Ông ngạc nhiên khi thấy Megrê quay về ông, mặt tươi cười và nhất là khi nghe Megrê hỏi:

- Thế nào, bằng lòng chứ ?

- Nhưng...

- Kể cả mọi người ! Ông bác sĩ ! Ông biện lý ! Cảnh sát trưởng ! Tóm lại, mọi người đều vui mừng đóng vai bông lơn chế giễu cái lão thám tử thứ dũ ở Pari. Lão đã bị hố từ đầu đến cuối ! Lão tưởng rằng lão rất thông minh, lão làm đủ mọi cách đến nỗi có lúc người ta tưởng lão làm việc nghiêm túc và ngay cả một số người phải sợ...

- Thế anh thú nhận rằng...

- Rằng tôi đã làm phải không ?

- Sao ! Người ta đã tìm thấy kẻ đó rồi mà. Hình dạng thật phù hợp với kẻ anh đã gặp trên tàu. Tôi đã nhìn thấy hắn. Hắn đã đứng tuổi, mặc dù ăn mặc lôi thôi nhưng vẫn có một kiểu cách nào đó. Hắn xoi viên đạn ngay đúng nơi thái dương, gần như bắn ở sát bên, theo cách suy đoán ở tình trạng mà hắn...

- Đúng !

- Ông Duyhuốcxô đồng ý với cảnh sát là hắn tự sát cách đây tám ngày, có thể là ngay sau khi hắn bắn anh.

- Người ta có tìm thấy khẩu súng cạnh hắn không ?

- Tất nhiên rồi ! Nhưng cũng không hẳn như vậy. Người ta tìm thấy trong túi áo ba-đờ-xuy một khẩu súng thiếu một viên đạn...

- Đó là viên đã bắn vào tôi !

- Điều đó người ta càng cố gắng xác minh. Nếu hắn tự sát thì vụ này trở thành giản dị. Cảm thấy bị lòng sực và sắp sửa bị tóm thì hắn...

- Nhưng nếu hắn không tự sát ?

- Vẫn còn nhiều giả thuyết có thể chấp nhận được... Vào đêm khuya, một người nông dân bị hắn tấn công, có thể bắn trả lại... Rồi sau đó vì sợ rắc rối lôi thôi, mà điều này thường có ở tâm lý người dân quê.

- Thế còn vụ hành hung cô em vợ ông bác sĩ ?

- Người ta cũng đề cập tới. Có thể là một kẻ mất dạy nào đó gây ra vụ tấn công và...

Megrê thở dài, kéo một hơi thuốc và nhả khói ra thành từng vòng tròn:

- Nói một cách khác, mọi người đều muốn kết thúc vụ này !

- Cũng không hẳn đúng như vậy ! Nhưng rõ ràng là không nên kéo vụ này quá dài một cách vô ích và lúc này...

Megrê cười nhạo tình trạng bối rối của ông bạn đồng sự. Ông nói:

- Thế còn chiếc vé tàu ! Người ta phải lý giải làm sao chiếc vé ở trong túi hắn lại có thể rơi ở hành lang khách sạn Anh quốc...

Lơduyc nhìn trân trân vào tám thắm màu đỏ sẫm và đột nhiên ông ta quyết định nói:

- Anh có muốn nghe một lời khuyên không ?

- Chắc là nên dẹp chuyện này lại ! Bình phục cho nhanh chóng rồi chuồn khỏi Becgiơrắc...

- Để nghỉ ngơi vài ngày ở Ribôđie như chúng ta đã thoả thuận. Tôi đã nói với ông bác sĩ, ông ta cho biết bây giờ có thể chuyển anh về đó được miễn là phải thận trọng...

- Thế còn ông biện lý, ông ta nói thế nào ?

- Tôi cũng không rõ.

- Chắc ông ta cũng có thêm mắm thêm muối vào đó nữa. Thế ông ta có nhắc anh rằng tôi chỉ là một nạn nhân, tuyệt đối không có cương vị gì để lãnh vụ này không ?

Thật tội nghiệp cho ông Lơđuyc ! Ông muốn tỏ ra mình là người đáng mến ! Ông có tính cả nể đối với mọi người ! Mà Megrê thì lại thẳng tay !

- Phải thừa nhận về phương diện hành chính...

Rồi bất chợt, ông ta lấy hết can đảm nói:

- Nghe tôi đây, bạn già ! Tôi thích thẳng thắn là hơn ! Chắc chắn rằng, nhất là sau cái trò hề của anh diễn ra sáng nay, anh đã gây ra tiếng đồn xấu ở trong vùng. Mỗi thứ năm, ông biện lý vẫn dùng cơm với ông quận trưởng và vừa rồi ông nói với tôi rằng, ông ta sẽ nói với ông quận trưởng về anh để anh nhận những chỉ thị từ Pari. Nhất là có một việc anh đã làm sai: đó là sự phân phát các tờ giấy một trăm quan. Người ta nói...

- Rằng tôi khuyến khích bọn cận bã xã hội tha hồ nói láo ?

- Tại sao anh biết điều đó ?

- Rằng tôi sẵn sàng nghe những lời bóng gió bắn thủ và nói tóm lại, tôi khích động sự nhảm nhí...

Lơđuyc im bặt. Ông ta không có gì để mà trả lời. Bởi vì trong thâm tâm đó cũng là ý kiến của ông ta. Nhiều phút sau, ông rụt rè nói:

- Chẳng biết anh có còn hướng theo dõi nào khác không ? Nếu có thì tôi phải thay đổi ý kiến và...

- Chẳng có hướng nào hết. Hay nói cho đúng ra, tôi có đến bốn hay năm hướng. Sáng nay, tôi hy vọng ít nhất là hai trong số đó dẫn tôi tới một cái gì đấy. Nhưng không, bây giờ thì chúng tiêu tan hết rồi !

- Anh thấy đấy ! Đây ! Lại thêm một điều vụng dại và có thể nó là một trong những chuyện nghiêm trọng nhất bởi vì nó mang lại cho anh một kẻ thù ghê gớm. Cái ý kiến nói chuyện điện thoại với vợ ông bác sĩ đấy ! Ông ta ghen đến mức ít người có thể khoe rằng đã nhìn thấy bà ta !... Ông ta ít khi để bà ấy đi ra khỏi biệt thự...

- Thế mà ông lại là người tình của Frăngxoادر ! Sao ông không ghen vì người này mà lại ghen vì người khác ?

- Cái đó không liên quan đến tôi. Frăngxoادر muốn đi đâu thì đi. Ngay cả việc lái xe hơi một mình nữa. Còn về bà vợ chính... Nói vắn tắt lại, tôi nghe thấy Ri-vô nói với Ông biện lý rằng ông ta coi sự lảng quăng của anh như là một hành vi đều giả và khi đến đây, ông ta thật có một ý muốn mạnh mẽ là sẽ dạy anh về cách sống...

- Cái đó có nhiều hứa hẹn đấy !

- Anh nói gì vậy ?

- Chính ông ta đã băng bó cho tôi và rửa vết thương mỗi ngày ba lần.

Rồi Megrê cười to, ồn ào đến mức ta khó có thể tin ông thành thực có ý muốn cười như vậy.

Ông cười như một kẻ nào đó ở trong một tình trạng lơ bịch và cố cưỡng lại bởi vì đã quá muộn để anh rút lui và anh ta cũng không biết phải làm thế nào để thoát khỏi.

- Anh không đi ăn trưa à ? Hình như tôi có nghe thấy anh nói về món ngỗng rán...

Và ông lại cười ! Có một ván bài chơi đam mê lắm ! Có công việc để làm khắp nơi, trong rừng, ở bệnh viện, nơi trang trại Cối Xay Gió Mới, trong nhà ông bác sĩ, có lẽ cả trong căn nhà trang trọng che rèm của ông biện lý, có khắp nơi, nơi món ngỗng rán, món nấm nhồi, trong cả thành phố mà Megrê chưa bao giờ thấy hết !

Thế mà ông lại bị cột vào một cái giường, cạnh cửa sổ, trở mình hơi gập một chút là cứ muốn la lên vì đau ! Người ta phải nhồi tẩu thuốc cho ông vì ông không thể dùng cánh tay trái được và nhân dịp này, bà Megrê đã cho ông cai bớt đi !

- Anh nhận lời đến nhà tôi chứ ?

- Xin hứa với anh là xong chuyện này.

- Có còn tên điên nữa đâu !

- Làm sao biết được ? Thôi đi ăn đi ! Nếu có ai hỏi tôi có dự định gì thì trả lời là không biết gì hết ! Bây giờ thì vào việc đi !

Ông nói đúng như là ông phải đương đầu với một công việc chân tay nặng nhọc, như phải lấy tay nhồi bột bánh mì, hay là đào xới cả hàng tấn đất vậy.

Nhưng quả thực có nhiều việc phải đào xới: tất cả cứ như là một đồng lộn xộn, không gỡ được.

Nhưng ở đây lại không nằm trong phạm vi đất đai vật chất: những khuôn mặt mờ nhạt ít nhiều chen chúc trong tròng mắt ông: khuôn mặt quạu quọ, kiêu kỳ của ông biện lý; khuôn mặt lo lắng của ông bác sĩ, khuôn mặt thảm hại tội nghiệp của bà vợ được ông ta chữa bệnh ở Angiê - mà bệnh gì vậy ? - Dáng dấp nóng nảy và quá cương quyết của Frăngxoادر. Và còn cô Rôdan đêm nào cũng nằm mơ, gây ra những thất vọng lớn cho anh chồng chưa cưới - họ đã nói với nhau chưa ? Còn cái việc ý tứ ám chỉ về ông biện lý - chắc có nhiều chuyện bị chặn lại không được nói ra ! Còn con người trên tàu nhảy xuống khi tàu đang lăn bánh chỉ để làm mỗi việc là bắn Megrê rồi chết đi ! Lơduyc và cô cháu gái bà nấu bếp - chuyện này nguy hiểm đấy ! Ông chủ khách sạn có đến ba bà vợ mà cứ xem tình hình của ông ta bây giờ thì dám chắc là ông đã giết đến hai mươi bà là ít.

Tại sao Frăngxoادر lại ?...

Tại sao bác sĩ lại ?...

Tại sao Lơduyc cứ giấu giấu giếm giếm ?...

Tại sao ? Tại sao ? Tại sao ?

Và tại sao người ta lại muốn loại Megrê bằng cách cho ông đi Ribôđiê ?

Ông cười to lần cuối theo kiểu một người to béo vô tư. Cho nên mười lăm phút sau, khi bà Megrê bước vào thì thấy ông đang nằm ngủ thật bình thản.

CHƯƠNG SÁU

Megrê có giấc mơ một người. Ông thấy mình ở bên bờ biển. Trời nóng ghê gớm và khi nước thủy triều rút xuống, bãi cát lộ ra nom vàng hoe như một đồng lúa chín. Cát nhiều hơn biển. Còn biển vẫn có ở đây đó nhưng rất xa, người ta chỉ nhìn thấy những vũng nước nhỏ nằm giữa bãi cát trải dài ra tới chân trời.

Megrê có phải đã nhìn thấy con hải cẩu không ? Có thể không chắc chắn lắm ! Và chắc cũng không phải là con cá voi. Một con vật rất to, rất tròn, màu đen bóng loáng.

Chỉ có mình ông trơ trọi trong khoảng không bao la nóng bức. Và ông nhận thấy bằng bất cứ giá nào cũng phải đi, đi về dưới đó, về phía biển mà cuối cùng ở đấy ông sẽ được tự do.

Nhưng ông không thể cử động được. Ông có những thứ như một loại vây cụt của con hải cẩu nhưng ông không biết sử dụng chúng. Chúng cứ ngay đơ ra. Khi ông đứng lên, ông lại nặng nề ngã xuống trên mặt cát nóng cháy lưng.

Thế mà lại hết sức cần phải ra tới biển ! Nếu không, ông sẽ bị sa lầy ở bãi cát và nó cứ lún sâu mãi xuống mỗi khi ông cử động.

Tại sao người ông bị cứng lại như thế ? Có phải một kẻ đi săn nào đó đã làm ông bị thương không ? Ông không còn nhớ được gì hết. Và ông cứ quay đi quay lại. Ông chỉ còn là một khối màu đen to tướng, mờ hoi cứ túa ra và trông thật đáng thương.

Khi mở mắt ra, ông thấy khung cửa sổ chữ nhật rực nắng, bà vợ ngồi sau bàn, ăn điểm tâm và nhìn ông.

Ngay từ khi bắt gặp ánh mắt đầu tiên của bà, ông đã nhận thấy có chuyện gì đấy. Đó là ánh mắt thân quen, trầm lắng, tràn đầy tình thương xen lẫn một chút lo âu.

- Anh thấy mệt à ?

Cảm giác thứ hai là ông thấy đầu vầng vất nặng.

- Tại sao em lại hỏi anh như vậy ?

- Cả đêm anh trằn trọc. Nhiều lúc lại rên nữa...

Bà đứng lên lại gần hôn ông và tiếp tục nói:

- Thần sắc anh xấu lắm ! Anh như người bị bóng đè ấy...

Lập tức ông nhớ lại con hải cẩu và tâm trạng ông bị chia xẻ giữa hai trạng thái bức dọc ngán ngấm và ý muốn được cười phá lên. Nhưng ông không cười ! Tất cả đều có liên quan với nhau hết. Bà Megrê ngồi ở thành giường dịu dàng nói, hình như bà ngại làm ông phát cáu lên:

- Em nghĩ là ta cần phải quyết định.

- Quyết định gì ?

- Chiều qua em đã nói với anh Lơđuyc. Rõ ràng anh ở nhà anh ấy nghỉ ngơi là tốt nhất và sẽ mau chóng hồi phục...

Bà không dám nhìn thẳng vào mặt ông. Ông biết điều đó và thì thầm nói:

- Em cũng vậy ư ?

- Anh muốn nói gì?

- Em tưởng anh nhầm rồi phải không ? Em tin rằng anh không thành công và...

Chỉ nói bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho ông rịn mồ hôi ở thái dương và ở trên môi.

- Anh hãy bình tĩnh lại ! Kia bác sĩ sắp đến và...

Thực vậy, đã đến giờ thăm bệnh. Megrê không gặp lại ông ta từ lúc có những vụ lộn xộn xảy ra trong ngày hôm trước và ý nghĩ về cuộc gặp mặt đã làm ông quên đi trong chốc lát những điều bận tâm.

- Em hãy lui ra để mặc anh với ông ta...

- Và chúng ta sẽ đến nhà anh Lơđuyc chứ ?

- Chúng ta sẽ không đi đâu. Kia xe hơi ông ta đã dừng rồi... Em hãy để anh...

Theo thói quen, ông bác sĩ nhảy ba bước một trên cầu thang, nhưng buổi sáng nay ông lại đi vào với dáng trịnh trọng. Ông phác một cử chỉ chào bà Megrê vừa bước ra, đặt túi thuốc trên bàn đệm, không nói một lời.

Buổi thăm bệnh ban sáng vẫn diễn ra như mọi khi. Megrê đặt chiếc cặp nhiệt độ vào lưỡi trong khi ông bác sĩ tháo băng ra.

Mọi việc vẫn như những ngày trước và cuộc đối thoại cũng diễn ra với cung cách lạnh lùng như vậy.

Ông bác sĩ nói:

- Dĩ nhiên tôi thực hiện nhiệm vụ của tôi đến cùng đối với người bị thương là ông. Ngay từ bây giờ, tôi đề nghị ông hãy xem quan hệ giữa ông và tôi chỉ giới hạn ở mức đó. Ngoài ra, ông nên lưu ý rằng ông không có tư cách chính thức về việc điều tra nên tôi cấm ông không được quấy nhiễu người nhà tôi.

Lời ông ta có vẻ như đã được chuẩn bị sẵn. Megrê không mảy may để ý. Ông đang cời trăn. Bác sĩ lấy chiếc cặp nhiệt độ ra và Megrê nghe thấy tiếng làu nhàu:

- Vẫn ba mươi tám độ !

Ông biết rồi, cao quá. Ông bác sĩ nhú lông mày và tiếp tục nói để tránh nhìn Megrê:

- Nếu không có thái độ của ông ngày hôm qua thì tôi sẽ nói với ông, với tư cách người thầy thuốc, là tốt nhất ông nên dưỡng bệnh ở một nơi nào yên tĩnh. Nhưng cũng có thể lời khuyên đó lại được hiểu theo một ý nghĩa khác và... Tôi có làm ông bị đau không ?

Vì trong khi đang nói thì ông ta lại thọc vào vết thương nơi còn một vài chỗ nhiễm trùng.

- Không... Xin ông cứ tiếp tục...

Nhưng Ri-vô không còn gì để nói nữa. Phần cuối buổi thăm bệnh tiến hành trong sự im lặng và cũng tiếp tục im lặng như vậy khi ông bác sĩ thu dọn túi thuốc và rửa tay. Chỉ lúc bước ra, ông ta mới lại nhìn mặt Megrê lần nữa.

Có phải là ánh mắt của người thầy thuốc ? Hay là ánh mắt của người anh rể cô Frăngxoado, của người chồng bà Ri-vô khó hiểu ? Dù trong trường hợp nào thì đây cũng là cái nhìn chứa đựng vẻ lo ngại. Trước khi về, ông ta định nói gì đó. Nhưng ông ta nín lặng và chỉ trên cầu thang mới có tiếng xì xào giữa ông ta và bà Megrê.

Bây giờ, điều trầm trọng nhất là ông nhớ lại những chi tiết về giấc mơ. Và ông cảm thấy như có những điều báo trước khác.

Vừa rồi tuy không nói ra, nhưng việc thăm bệnh đã gây đau đớn rất nhiều so với hôm trước, điều đó là một dấu hiệu không tốt. Dấu hiệu không tốt nữa là cơn sốt vẫn cứ dai dẳng.

Đến mức khi ông cầm tẩu thuốc ở trên bàn đệm, ông lại đẩy ra.

Bà vợ đi vào, thở dài.

- Ông ta nói gì với em ?

- Ông ta không muốn nói gì ! Chính em hỏi ông ta. Hình như ông ta khuyên anh nên nghỉ ngơi hoàn toàn phải không ?

- Cuộc điều tra chính thức về vụ đó tiến hành đến đâu rồi ?

Bà Megrê ngồi xuống, dáng phục tùng. Nhưng mọi thứ đều tỏ ra rằng bà không tán thành ông, bà không chia sẻ với ông sự bướng bỉnh cũng như sự tự tin quá mức.

- Cuộc giải phẫu tử thi ra sao ?

- Người đó chết sau khi tấn công anh khoảng vài giờ.

- Người ta chưa tìm thấy vũ khí ư ?

- Chưa ! Ảnh xác chết đã được đăng lên các báo vì không có người nào biết hắn ta. Ngay cả các báo ở Pari cũng đưa tin...

- Cho anh xem nào...

Megrê cầm tờ báo hơi xúc động. Nhìn tấm ảnh, ông có cảm giác ông là, người duy nhất biết người chết.

Ông đã không nhìn thấy hắn. Nhưng hai người đã cùng qua một đêm với nhau. Ông nhớ lại giấc ngủ trần trọc - liệu có thực là giấc ngủ không ? - của người đồng hành trên toa giường nằm, những tiếng thở dài, tiếng nức nở bất chợt nổi lên...

Rồi hai chân đung đưa, đôi giày đánh xi, đôi tất đan bằng tay...

Bức ảnh trông thật ghê sợ, cũng giống như tất cả những bức ảnh khác chụp xác chết vì người ta cố gắng chụp thật sinh động để dễ dàng nhận diện. Khuôn mặt thật vô vị. Đôi mắt lơ đãng. Và Megrê không ngạc nhiên khi thấy bộ râu xám phủ đầy trên má !

Tại sao ông lại có ý nghĩ đó, có từ lúc ở ngay trên toa tàu ? Ông không bao giờ tưởng tượng được người đồng hành lại có bộ râu xám !

Thế mà người này lại có râu xám, hay nói đúng hơn là cả một bộ lông dài đến ba phân mọc khắp trên mặt !

- Thực ra anh không nên nhúng tay vào vụ này !

Bà vợ lại tấn công tiếp một cách dịu dàng, biết lỗi. Bà ngao ngán về tình trạng sức khỏe của Megrê. Bà nhìn ông như một người mắc bệnh nặng.

- Tối hôm qua ở khách sạn, em có nghe nhiều người nói. Họ đều chống lại anh, anh có thể thẩm vấn họ. Nhưng không người nào nói anh nghe những điều họ biết. Trong tình trạng đó...

- Em lấy cho anh giấy và bút.

Ông đọc một bức điện tín gửi cho người bạn ở Cục An ninh An-giê

"Xin điện gấp về Becgiorắc tất cả những tin tức liên quan tới bác sĩ Ri-vô ở bệnh viện An-giê cách đây năm năm. Cảm ơn. Thân ái. Megrê".

Thái độ của bà hiện rõ trên khuôn mặt. Bà viết. Nhưng bà không tin ở cuộc điều tra này. Rõ ràng là bà không tin.

Và ông biết điều đó. Ông nổi cáu. Ông có thể cho phép người khác hoài nghi. Nhưng đối với vợ ông mà cũng nghi ngờ thì điều đó không thể chịu nổi.

Ông giận dữ và hơn nữa ông thực sự nổi cáu rồi.

- Em có sửa lại góp ý kiến cũng đều vô ích ! Em hãy gửi ngay bức điện này đi ! Rồi hãy theo dõi sự tiến triển của cuộc điều tra ! Còn mọi việc cứ để mặc anh !

Bà nhìn ông như muốn làm lành nhưng ông đã giận quá mất rồi.

- Ngoài ra từ nay anh đề nghị em cứ giữ ý kiến cho riêng em thôi. Hay nói cách khác, đừng có thì thầm to nhỏ gì với ông bác sĩ, anh Lơđuyc hay bất cứ thằng vô lại nào hết, vô ích !

Ông quay người sang phía bên kia, thật nặng nề và vụng về, khiến ông nhớ tới hình ảnh con hải cẩu trong giấc mơ đêm qua.

Ông phải sử dụng tay trái để viết khiến nét chữ to hơn bình thường. Ông thở ầm ĩ vì tư thế nằm thật gò bó. Hai đứa trẻ chơi bi ở quảng trường ngay dưới cửa sổ và có đến mười lần ông suýt kêu lên bảo chúng không được to tiếng.

Vụ án thứ nhất: Cô con dâu ông chủ trại Cối Xay Gió Mới bị bóp cổ trên đường, sau đó một chiếc kim dài xuyên qua ngực trúng tim.

Ông thở dài, ghi chú ở ngoài lề:

(Giờ, chính xác nơi xảy ra án mạng, sức lực của nạn nhân).

Ông không biết gì hết ! Trong một cuộc điều tra thông thường, những chi tiết đó chỉ cần một chút là xong. Còn bây giờ phải cần cả một lô người.

Vụ thứ hai: Con gái ông trưởng ga cũng bị bóp cổ và đâm trúng tim.

Vụ thứ ba: (không thành) Cô Rôdali bị tấn công từ đằng sau nhưng cô ấy làm cho kẻ giết người phải chạy trốn.

(Đêm luôn nằm mơ và hay đọc tiểu thuyết - Lời chứng của chồng chưa cưới).

Vụ thứ tư: Một người nháy xuống khi tàu đang chạy và khi mình đuổi theo, hấn bắn mình bị thương ở vai. Cần chú ý rằng vụ này cũng như ba vụ trước đều xảy ra trong rừng của trang trại Cối Xay Gió Mới.

Vụ thứ năm: Người đó bị giết bởi một viên đạn bắn vào đầu cũng ngay trong cánh rừng

đó.

Vụ thứ sáu (?) Frăngxoado bị hành hung trong cánh rừng của Cối Xay Gió Mới và cô ta thắng thế hung thủ.

Ông vò tờ giấy, nhún vai ném đi. Ông lấy tờ khác hờ hững viết:

Đuyhuốcxô: điên

Ri-vô: điên

Frăngxoado: điên

Bà Ri-vô: điên

Rôdali: điên

Chủ khách sạn: điên

Lơduyc: điên

Kẻ lạ mặt cổ đôi giày đánh xi đen: điên

Nhưng tại sao trong vụ này lại cứ phải có một người điên ? Megrê bất chợt nhớ lại những giờ đầu tiên ông ở Becgiơrắc.

Người nào đã nói với ông về người điên nhỉ ? Ai đã gợi ý người điên là thủ phạm hai vụ giết người nhỉ ?

Chính là bác sĩ Ri-vô !

Thế còn ai đã đồng ý ngay và xoay cuộc điều tra theo hướng đó ?

Ông biện lý Đuyhuốcxô !

Nhưng giả sử ta không đi tìm người điên ? Giả sử ta chỉ giản dị tìm cách giải thích các sự kiện theo một trình tự hợp lý thì sao ?

Thí dụ như về chuyện chiếc kim xuyên vào tim, có phải chỉ nhằm vào một mục đích duy nhất là làm cho người ta tưởng đó là vụ phạm tội của một kẻ bạo dâm ?

Trên một tờ giấy nữa, Megrê viết hàng chữ Câu hỏi.

Rồi ông nắn nót từng chữ như một cậu học sinh dư thời giờ.

Rôdali có thật bị hành hung hay cô ta chỉ tưởng tượng ra ?

Frăngxoado có bị hành hung hay không ?

Nếu đúng như vậy thì kẻ gây ra có phải cùng là một hung thủ đã giết hai người phụ nữ trước không ?

Người đi đôi tất xám có phải là hung thủ không ?

Ai là kẻ đã giết hung thủ ?

Bà Megrê bước tới liếc nhìn về phía giường, đi thẳng vào trong buồng, cởi nón và áo măng tô rồi đến ngồi cạnh ông..

Với cử chỉ miễn cưỡng, bà cầm tập giấy và cây viết chì, thở dài nói:

- Anh đọc đi !

Ông cảm thấy phân vân trong khoảnh khắc giữa một bên là ý muốn gây chuyện lần nữa,

xem thái độ vừa rồi của bà là một sự chống đối, một sự nhục mạ và một bên là sự mềm lòng cần thiết để có sự hoà hoãn vợ chồng.

Ông quay đầu nhìn nơi khác một cách vụng về cũng như mọi lúc gặp phải trường hợp như thế này. Bà đọc lướt qua các dòng chữ đã viết.

- Anh có ý kiến đấy à ?

- Không có gì hết !

Ông nổi xung rồi ! Không, ông không có ý kiến gì hết ! Không, ông không cần chui đầu vào trong câu chuyện rắc rối này để làm vui ! Ông điên lên rồi đây ! Ông sắp đến lúc buông hết rồi ! Ông muốn được nghỉ ngơi, muốn sống vài ngày phép còn lại trong tu viện của Lơđuyc, giữa bầy gà vịt, giữa những tiếng động ru ngủ của trang trại, mùi bò, ngựa...

Nhưng ông lại không muốn lùi bước ! Ông không muốn ai làm thầy đời hết !

Bà có hiểu thế không ? Bà có sẵn lòng giúp đỡ ông không, thay vì lại cứ ngu ngốc xúi ông đi nghỉ ?

Trong đôi mắt xao xuyến của bà đã có câu trả lời rồi đấy !

Câu trả lời ít khi dùng đến:

- Tội nghiệp anh Megrê của em !

Bà gọi Megrê như thế trong vài trường hợp, khi bà nhận ông là chồng, là chủ, là sức mạnh là khối óc của gia đình ! Có lẽ lần này bà gọi như thế mà không tin tưởng cho lắm. Nhưng chẳng phải là ông đã chờ đợi lời gọi ấy như là một đứa bé muốn được khuyến khích đấy ư ?

Ồ ! Bây giờ thì sóng gió đã qua rồi !

- Em chèn thêm cho anh chiếc gối thứ ba nữa

Chấm dứt những sự mềm yếu ngu ngốc, những chuyện giận dỗi nhỏ nhặt, những trò con nít.

- Nhồi cho anh một tẩu !

Hai đứa bé tranh cãi nhau trên quảng trường. Một đứa bị tát tai, chạy thẳng đến trước ngôi nhà nhỏ, khóc toáng lên rồi chạy vào mách mẹ.

- Trước hết là phải lập chương trình làm việc. Anh nghĩ tốt nhất là coi như không còn có những yếu tố nào mới nữa. Nói cách khác phải sắp xếp trên những gì chúng ta được biết đến nay, và thử đề ra mọi giả thuyết đến chừng nào tìm ra được một cái nghe được...

- Em có gặp anh Lơđuyc ngoài phố.

- Anh ta nói gì ?

- Dễ hiểu lắm ! Bà vừa cười vừa nói - Anh ấy lại khuyên em thúc anh quyết định rời Becgiorac để về nhà anh ấy: Anh ấy vừa rời khỏi nhà ông biện lý.

- Chà ! Chà !

- Anh ấy hấp tấp như một người chán nản.

- Em có đến nhà xác xem lại không ?

- Ở đây không có nhà xác. Người ta để xác trong phòng tạm giam. Có năm mươi người

chen chúc trước cửa. Em phải chờ tới lượt mình.

- Em có thấy đôi tất không ?

- Bằng len tốt, đan tay.

- Điều đó chứng tỏ ông ta là một người có cuộc sống ngăn nắp hay ít ra cũng có một bà vợ, một em gái hay một cô tình nhân săn sóc cho. Hay có thể là một tay lang thang. Vì dân ma cà bông hay nhận tất đan ở các trung tâm nữ công do các cô gái nhà lành mang cho.

- Nhưng dân ma cà bông không đi tàu với vé toa nằm.

- Dân trung lưu hạng thấp phần lớn cũng như vậy. Càng không phải là những viên chức nhỏ, ít ra là ở Pháp. Toa nằm chứng tỏ là ông ta quen đi đường dài. Đôi giày thế nào ?

- Có nhãn hiệu sản xuất. Loại này được bán trong cả một trăm hay hai trăm đại lý.

- Còn áo quần ?

- Một bộ com lê đen dùng đã lâu nhưng thuộc loại vải tốt và được may đo.

Chắc phải mặc ít ra là ba năm, cũng như áo ba-đờ- xuy vậy.

- Mũ thì sao ?

- Người ta không tìm thấy, chắc gió thổi bay xa rồi.

Megrê cố nhớ lại nhưng không hình dung ra được chiếc mũ.

- Em không thấy gì khác nữa ư ?

- Áo sơ mi mạng nơi cổ và ở măng sét. Mạng khá công phu.

- Như vậy chứng tỏ có người phụ nữ chăm sóc ông ta. Còn ví giấy tờ, những đồ dùng lật vạt trong túi ?

- Chỉ có cái tẩu thuốc bằng sừng rất ngắn.

Cả hai nói chuyện một cách giản dị, bình thường như giữa hai người cộng tác tương đắc. Đây là lúc bớt căng sau những giờ căng thẳng. Megrê bập bập từng hơi thuốc ngắn.

- Lơduyc tới kia rồi !

Ông ta đang bước qua quảng trường, dáng đi lạng quạng bất thường, chiếc mũ hơi hất ra sau gáy. Khi ông ta bước lên bậc thềm, bà Megrê ra mở cửa, ông ta quên cả chào bà.

- Ông ở nhà ông biện lý ra đây.

- Tôi biết.

- Ồ... Chị nhà nói... Sau đó tôi sang Chi Cảnh sát xem thử tin có đúng không. Thật không ngờ được, choáng cả người.

- Tôi nghe đây.

Lơduyc thấm mồ hôi. Ông ta uống một hơi cạn nửa ly nước chanh pha sẵn cho Megrê mà không kịp hỏi của ai.

- Anh cho phép chứ ?... Đây là lần đầu tiên xảy ra chuyện này... Tất nhiên là người ta phải gửi dấu tay về Pari. Họ vừa nhận được giấy trả lời... ồ !

- Sao ?

- Cái xác kia đã chết từ lâu rồi !

- Anh nói sao ?

- Tôi nói là về phương diện giấy tờ, cái xác chết của chúng ta đã là xác từ nhiều năm. Đây là một anh chàng Mâyê thường gọi là Sa-muy-en, bị án tử hình ở An-giê và...

Megrê nhồm dậy chống khuỷu tay:

- Và đem xử rồi ?

- Không ! Chết tại bệnh viện vài ngày trước khi thi hành án.

Bà Megrê không ngăn được nụ cười thương hại, hơi có chút nhạo báng, khi thấy mặt ông chùng rạng rỡ hẳn lên.

Ông bắt gặp nụ cười ấy, suýt cười theo. Nhưng ông làm mặt nghiêm cho hợp với tình thế.

- Sa-muy-en, hắn làm gì thế ?

- Pari chưa cho biết. Chúng ta chỉ nhận được bức điện mã hoá. Tối nay, chúng ta sẽ có bản sao hồ sơ của hắn. Không nên quên rằng Becti-ông đã có nhận xét rằng trong một trăm ngàn người mới có hai người có vân tay giống nhau. Không có gì ngăn được chúng ta rơi vào trường hợp này.

- Ông biện lý có nghĩ ra được gì không ?

- Tất nhiên, ông ta thật chán nản. Bây giờ ông ta đang nghĩ đến việc mời Đoàn Lưu động. Nhưng ông ta lại sợ gặp các tay thanh tra đi hỏi tin tức nơi anh. Ông ta hỏi tôi xem anh có uy tín lớn trong cơ quan không, vân vân.

Megrê nói với bà vợ:

- Nhồi cho anh tẩu thuốc !

- Tẩu thứ ba rồi đấy !

- Không sao ! Cam đoan rằng anh không sốt trên ba mươi bảy độ đâu. Sa-muy-en ! Đôi giày có dây thun ! Sa- muy-en là người Do Thái. Dân Do Thái thường có đôi chân mẫn cảm. Họ có tinh thần gia đình: tất đàn tay. Và tinh thần kiệm ước: bộ com-lê mặc trên ba năm mà vải còn tốt...

Ông dừng lại.

- Tôi đùa đấy ! Nhưng tôi có thể nói cho các người biết sự thực rồi ! Tôi vừa trải qua những giờ khắc không lành. Chỉ nghĩ tới giấc mộng ấy cũng đủ... Bây giờ thì ít ra con hải cẩu - Hải cẩu chứ không phải là cá voi - bắt đầu ra khơi. Và rồi các người sẽ thấy nó đi lắc lư cho đến hết đoạn đường đi của nó.

Ông phá lên cười vì thấy Lơđuyc lo ngại nhìn bà Megrê.

CHƯƠNG BẢY

Có hai tin tức gần như tới cùng một lượt vào buổi tối trước khi bác sĩ đến thăm bệnh vài phút. Đầu tiên là một bức điện tín từ An-giê:

"Các bệnh viện đều không biết bác sĩ Ri-vô - Thân. Mactanh".

Megrê suýt làm bật tung vòng băng thì Lơđuyc bước vào và không dám hỏi ông bạn đồng sự đọc cái gì mà giật mình như thế.

- Hãy đọc đi !

Ông liếc qua bức điện, lắc đầu thở dài:

- Tất nhiên rồi.

Cử chỉ của ông ngụ ý:

- Tất nhiên là không thể chờ đợi cái gì đơn giản trong vụ này. Cứ mỗi bước tiến là lại gặp phải những cản trở mới. Cho nên theo tôi, ta cứ đi nghỉ chơi ở Ribôđie là khoẻ nhất.

Bà Megrê đã bước ra ngoài. Mặc dầu trời đã chạng vạng, Megrê cũng không nghĩ đến việc bật đèn. Đèn lồng kính ngoài quảng trường đã thắp lên và Megrê lại cứ muốn nhìn cái dáng uốn lượn đều đặn của các dãy đèn. Ông biết rằng ngôi nhà thắp sáng lên đầu tiên là nhà thứ hai bên trái ga-ra và ông đoán ra bóng hình của cô thợ may đang cúi xuống làm việc dưới ánh đèn.

Lơđuyc càu nhàu:

- Cảnh sát họ cũng có tin mới đấy !

Ông có dáng lúng túng. Ông không muốn Megrê tưởng là ông tới để báo tin đó. Không biết chừng người ta lại bảo ông giấu các kết quả điều tra chính thức nữa cũng nên.

- Tin về Sa-muy-en phải không ?

- Đúng đấy ! Trước tiên là lý lịch của hắn được gửi tới. Sau đó, Luycat, người đã lo về hắn ngày xưa, gọi điện từ Pari đến để biết thêm chi tiết.

- Kể đi !

- Hắn ta gốc gác từ đâu thì không rõ lắm. Nhưng người ta có lý do để tin rằng hắn sinh ở Ba Lan hay Nam Tư gì đấy. Đây là một con người lảm lì, ít khi tự động nói chuyện làm ăn với người khác. Ở An-giê, hắn có mở một văn phòng. Làm việc gì anh biết không ?

- Chắc chắn là một nghiệp vụ bình thường chứ gì ?

- Bán tem thư !

Megrê thấy khoái trá vì điều này phù hợp với con người trên tàu.

- Bán tem thư là để che giấu chuyện khác, đúng phóc như vậy ! Chuyện ngon lành là cảnh sát đã không nghi ngờ gì hết cho đến khi có một vụ hai người bị giết... Đây là tôi lặp lại đại khái những lời Luycat nói trong điện thoại. Văn phòng này gần như là một loại xưởng to nhất chuyên sản xuất giấy thông hành giả và nhất là các kế ước lao động giả. Sa-muy-en có đường

dây làm ăn ở Vacxôvi, ở Vin-na ở Côngstăngtinôpơ...

Bầu trời đêm lúc này một màu xanh thẫm. Các ngôi nhà màu trắng xà cừ nổi bật lên. Phía dưới kia là tiếng rì rầm quen thuộc của đám khách uống khai vị... Megrê nói từng tiếng:

- Lạ thật !

Nhưng chuyện ông thấy lạ không phải là nghề nghiệp của Sa-muy-en. Chuyện lạ là ở Becgiơrac lại thấy được những đường dây mối nhợ tận ngày xưa giữa Vacxôvi và An-giê.

Và nhất là từ một vụ án ở địa phương, một tội phạm tỉnh nhỏ lại rơi vào một bọn đạo tặc quốc tế !

Loại người như Sa-muy-en ở Pari và các nơi khác, Megrê đã từng gặp cả trăm và ông luôn luôn xem xét một cách tò mò, hơi khó chịu nhưng không bao giờ ghê tởm họ, như họ là một loại người khác với con người bình thường thôi.

Những con người làm bồi rượu ở Scăngđi-na-vi, găng tơ ở Mỹ, chủ sòng bạc ở Hà Lan hay các nơi khác, quản lý khách sạn hay giám đốc nhà hát ở Đức, dân buôn ở Bắc Phi...

Thế là trước mặt cái quảng trường Becgiơrac bình yên một cách thật lý tưởng này, cả một thế giới được gọi lên, một thế giới kinh khiếp về sức mạnh của nó, vì số đông nhưng nhúc, vì định mệnh bi đát của nó...

Miền Trung và Đông Âu, từ Budapets đến Ôđetxa, từ Talin đến Bengrat đầy người là người...

Hàng trăm ngàn người Do Thái đói rách, mỗi năm túa ra tứ phía trên các tàu biển trong các hầm tàu chất đầy người xuất cư, những chuyến tàu hoả về đêm, trẻ con còn ẩm trên tay, ông già bà cả bị lôi xềnh xệch, những khuôn mặt nhẩn nhục, bi thảm diễu gần các cây cột biên giới...

Thành phố Xicago chứa dân Ba Lan còn nhiều hơn dân Mỹ. Nước Pháp thu hút hết đoàn tàu này đến đoàn tàu khác và các tay thư ký hội đồng xã ở vùng quê phải bắt đánh vần từng chữ những tên người dân đến khai sinh hay khai tử...

Có những người ra đi chính thức, có giấy tờ đảng hoàng... Lại có những kẻ không đủ kiên nhẫn chờ đến lượt mình hay là không thể nào tìm ra tờ hộ chiếu...

Thế là các tay Sa-muy-en chen vào. Những tay Sa-muy-en thông thuộc làng nào đông dân muốn ra đi, nơi nào muốn chứa chấp, biết tất cả những nhà ga biên giới nằm ở chỗ nào, biết những con dấu của các toà lãnh sự, biết từng chữ ký của các viên chức...

Những tay Sa-muy-en biết tới mười thứ tiếng và thổ ngữ...

Và biết cách che giấu công việc làm ăn của mình dưới một hình thức dịch vụ phát triển và nếu có đầu mối quốc tế thì càng hay.

Cho nên những con tem thư quả thật đã tìm đúng chỗ !

"Ông Lêvi - Xicago.

"Trên chuyến tàu biển sau, tôi gửi cho ông hai trăm con tem hiếm màu da cam của Tiệp Khắc..."

Và tất nhiên, Sa-muy-en như phần lớn người cùng ngành chỉ bận tâm tới con người thôi.

Trong những ngôi nhà đặc biệt ở Nam Mỹ, chính các cô gái Pháp là thứ thượng phẩm của mặt hàng này. Người đưa họ đi hoạt động ở Pari, ngay trên các đại lộ sang trọng.

Nhưng phần đông trong đoàn người đó là những cô gái nông thôn tuổi từ mười lăm đến mười sáu được đưa sang đó và trở về năm hai mươi - hoặc cũng không bao giờ về nữa - sau khi đã lĩnh được một món tiền nhỏ.

Chuyện này là món ăn thường ngày của Ke Oócpe-vơ.

Nhưng Megrê bỡ ngỡ là cái tay Sa-muy-en này vụt xen vào vụ Becgiơ-rắc mà cho đến lúc này mới chỉ có ông biện lý Duyhua, ông Lơđuyc, ông chủ khách sạn...

Một thế giới mới, một không khí thật khác biệt chen vào.

Cả vụ án bỗng đổi cung bậc... Trước mặt Megrê là một ngôi hàng xén ông đã biết hết từng chai lọ. Phía xa hơn là trạm xăng của ga-ra, trạm lập cho có lệ vì người ta quen dùng xăng đựng trong can !

Lơđuyc kể lại:

- Đặt văn phòng ở An-giê-ri là một ý kiến hay... Sa-muy-en còn có khách hàng quan trọng ở Ả Rập và cả những người da đen đến từ nội địa...

- Còn tội ác giết người của ông ta thì sao ?

- Tới hai người lận ! Hai người cùng chủng tộc với ông ta, ở An-giê không ai biết họ, xác tìm thấy trong một mảnh đất hoang. Cả hai đều từ Beclin đến. Người ta điều tra và phăng ra manh mối là họ đã từng làm việc lâu năm với Sa-muy-en. Cuộc điều tra mất nhiều tháng nhưng không có bằng cứ kết tội. Sa-muy-en ngã bệnh, phải chuyển từ bệnh xá nhà giam ra bệnh viện.

Người ta tìm ra thảm kịch gần gần như thế này: hai tay cộng tác từ Bec-lin đến để cự nự về việc tiền nong không sòng phẳng vì Sa-muy-en ranh ma chắc đã tóm hết của họ rồi. Từ đó có chuyện đe dọa...

Và nhân vật của chúng ta liền khử họ !

Ông ta bị kết án tử hình. Nhưng bản án không cần thi hành vì thủ phạm đã chết trong nhà thương vài ngày sau khi tuyên án...

Tôi chỉ biết có vậy thôi !

Ông bác sĩ ngạc nhiên thấy hai người nói chuyện trong bóng tối nên với động tác thật gọn, ông bật đèn lên. Rồi ông đặt túi hành nghề lên bàn, chào vội một tiếng, cởi áo khoác ngoài ra, vịn vôi nước nóng ở la-va-bô.

Lơđuyc đứng lên nói:

- Thôi tôi đi ! Mai gặp lại.

Ông ta không muốn Ri-vô bất chợt gặp ông trong phòng của Megrê. Ông là dân địa phương mà ! Ông phải tìm cách dàn hoà hai phe mới có lợi, vì bây giờ đúng là đã có hai phe rồi !

- Ráng tỉnh dưỡng đi ! Chào bác sĩ !

Ông bác sĩ đang xát xà phòng vào tay, trả lời bằng tiếng lầu lầu không rõ.

- Nhiệt độ thế nào ?

- Nhì nhằng thế thôi ! - Megrê trả miếng.

Ông cảm thấy vui lên như lúc bắt đầu vụ án, như là có niềm hạnh phúc lớn lao khi thấy mình còn sống.

- Còn đau không ?

- Ồ ! Tôi bắt đầu quen rồi...

Vẫn là một loạt cử chỉ hàng ngày, ngày nào cũng thế lâu dần thành một thứ nghi lễ, hôm nay lặp lại lần nữa.

Trong lúc ấy khuôn mặt của Ri-vô luôn luôn kề sát Megrê và ông chợt nhận xét:

- Vẻ Do Thái của bác sĩ không rõ lắm !

Không có tiếng trả lời, chỉ có hơi thở vẫn đều đều, hơi có tiếng rít của ông bác sĩ đang lần mò vết thương. Khi xong, băng quấn lại như cũ, ông ta nói:

- Bây giờ ông có thể chuyển đi được rồi.

- Ông muốn nói gì thế ?

- Ông không bị nhốt trong phòng của khách sạn này nữa đâu. Có phải ông định đến nghỉ vài ngày nơi ông bạn Lơđuyc không ?

Một con người đầy tự chủ ! Megrê quan sát ông ta ít ra là mười lăm phút nhưng ông ta vẫn tự nhiên làm việc, tay tiếp tục những cử động nghề nghiệp không run tí nào.

- Từ nay cứ hai ngày tôi mới đến thăm một lần. Mọi việc khác đã có người phụ tá làm. Ông cứ tin ở anh ta đi.

- Như tin ở ông à ?

Có những lúc - mà thật là hiếm - Megrê không thể ngăn mình thốt ra một câu ngăn ngăn như thế với dáng khờ dại ăn người.

- Chào ông !

Thế là ông ta đi ! Còn lại một mình Megrê với các nhân vật riêng ở trong đầu, thêm ông Sa-muy-en nổi danh ghép vào danh sách nhưng lại vụt đứng lên hàng đầu.

Một ông Sa-muy-en cứ như là muốn để không còn gì đặc biệt hơn, nên chết đến hai lần. Chuyện thật khó thấy !

Có phải ông ta là kẻ đã giết hai người phụ nữ, là kẻ kỳ quặc cầm kim không ?

Nếu như vậy thì có nhiều điều quái lạ, ít ra là hai điều.

Điều thứ nhất là ông ta chọn Becgiorăc làm nơi hành sự.

Những loại người này thường chọn các thành phố đông dân để trà trộn dễ bề núp tránh.

Thế là dù ở Becgiorăc, ở khắp quận, không ai trông thấy Sa-muy-en lần nào. Ông ta lại mang đôi giày đánh xi thì không thể là người sống chui rúc trong rừng như các nhân vật kẻ cướp trong tuồng hát được.

Hay phải giả định rằng ông ta có chỗ trú đâu đó ? Ở nhà ông bác sĩ ? Nhà Duyhuốcxô ?

Nhà Lơduyc ? Hay ở khách sạn Anh quốc ?

Hai là những vụ giết người ở An-giê là những vụ có suy nghĩ, có tính toán, nhằm vào việc thủ tiêu những kẻ đồng loã nguy hiểm.

Còn các vụ án ở Becgiorăc, trái lại là của một tay kỳ khôi, một kẻ bị dục tình ám ảnh hay của một tay thích hành hạ con người.

Có phải trong khoảng thời gian xảy ra những vụ án mạng ngày trước với vụ án mạng sau này, Sa-muy-sen đã bị điên rồi không ? Hay vì một lý do tế nhị nào đó, ông ta thấy cần phải giả điên và câu chuyện cái kim chỉ là một thứ khói hoả mù ?

- Nếu Duyhuốcxô có ở An-giê thì mới thật lạ đấy ! - Megrê lẩm bẩm.

Bà vợ ông bước vào, dáng mệt mỏi. Bà ném chiếc mũ lên bàn, ngồi phịch xuống ghế, miệng thở ra:

- Anh chọn cái nghề gì lạ. Cứ nghĩ cả đời anh cứ loăng quăng như thế này thì...

- Có gì mới không em ?

- Không có gì lạ. Em nghe thấy người ta nhận được thông báo về Sa-muy-en từ Pari gửi đến mà người ta giữ kín.

- Anh biết rồi.

- Lơduyc nói à ? Anh ta mau mắn nhỉ. Ở địa phương này anh không thể có báo chí nào tốt hơn. Dân ở đây ai cũng lạc lõng hết. Có người còn cho rằng vụ Sa-muy-en không liên quan gì đến các vụ của người điên, đó chỉ là một người muốn vào rừng để tự sát và một ngày nào đó lại xảy ra một phụ nữ bị giết chết...

- Em có đi về phía biệt thự của Ri-vô không ?

- Có. Không thấy gì hết. Nhưng em biết một chuyện chắc chắn quan trọng lắm. Hai hay ba lần gì đó, có một người đặc biệt tuổi sồn sồn, khá tầm thường, đi vào biệt thự, mà người ta cho rằng đó là bà nhạc của ông bác sĩ. Nhưng chẳng ai biết bà ta ở đâu, bây giờ còn sống không. Lần cuối bà ta đến cách đây hai năm.

- Em đưa ống điện thoại đây !

Megrê hỏi dồn Cảnh sát:

- Có phải ông thư ký không ? Thôi không cần làm phiền ông sếp. Ông cho tôi biết tên thời con gái của bà Ri- vô thôi... Chắc là ông không thấy bất tiện...

Một lúc sau, ông mỉm cười, tay che ống nói, bảo vợ:

- Họ đi tìm ông cảnh sát trưởng chỉ để hỏi có tiện cho anh tin không. Họ thật lúng túng... Chắc họ muốn từ chối... Alô !... Vâng tôi đây... Ông nói sao ?... Bô-xô-lây à ?... Cám ơn ông !...

Sau khi gác ống điện thoại, ông nói:

- Tên thật đẹp. Bây giờ em phải mệt đây. Em lấy sách tra cứu của Bộ Giáo dục, lục ra tên tất cả các trường y khoa pháp. Em gọi điện thoại cho họ hỏi thăm xem mấy năm về trước có bác sĩ tốt nghiệp nào tên là Ri-vô không ?

- Anh nghĩ là ông ta không... Nhưng... ông ta đã chữa cho anh mà...

- Em cứ làm đi...

- Anh muốn em gọi điện thoại ở cabin dưới kia không ? Em thấy gọi trong phòng thì người ta nghe.

- Đúng đấy !...

Rồi một lần nữa lại chỉ còn một mình ông, ông nhồi thuốc vào tẩu, đóng cửa sổ lại vì trời đã lạnh.

Ông không cần cố gắng vẽ lại trong trí hình ảnh biệt thự của người thầy thuốc, ngôi nhà tối sầm của ông biện lý.

Một người như ông cứ muốn có cái khoái là đi hít thở mọi thứ khung cảnh riêng biệt.

Khung cảnh ngôi biệt thự chắc phải lạ lùng lắm. Một dáng hình đơn sơ, đường nét rạch ròi ! Một ngôi nhà mà ai đi qua cũng phải ghen tỵ và nói với nhau:

- Trong kia họ sống sung sướng làm sao !

Những căn phòng sáng sủa, rèm che choáng lộn, hoa ở trong vườn và tay nắm cửa bằng đồng lấp loáng... Xe hơi nổ máy nhẹ nhàng trong ga ra. Một cô gái thon thả nhảy lên tay lái hay chính ông bác sĩ có dáng dấp thật đỉnh đạc...

Buổi tối cả ba phải nói với nhau những gì ? Liệu bà Ri-vô có biết về mối tình của cô em gái với ông chồng bà không ?

Bà không đẹp, bà biết điều đó ! Bà không có vẻ gì là một người đang yêu mà trông giống như một người mẹ nhẩn nhục.

Còn cô Frăngxoado tràn đầy nhựa sống kia ! Có phải chuyện của cô được giấu giếm không ? Có phải là những nụ hôn chỉ được lén lút trao đổi sau cánh cửa không ?

Hay trái lại có một tình trạng chấp nhận một lần cho xong ? Megrê đã từng thấy việc ấy ở nơi khác, trong một gia đình có vẻ nghèo hơn. Mà cũng lại là ở tỉnh nữa !

Chị em Bôxôlây ở đâu mà ra ? Câu chuyện cái bệnh viện ở An-giê ấy có thực hay không ?

Dù sao thì bà Ri-vô lúc ấy chắc cũng là con nhà bình dân. Điều đó thấy rõ qua những chi tiết vụn vặt, trong một vài cách nhìn, một vài cử chỉ, một tí gì đó trong tư thế đi đứng, trong cách ăn mặc...

Hai cô gái bình dân... Cô chị có dấu ấn nhiều hơn nên sau bao năm vẫn để lộ nguồn gốc...

Cô em gái lại đã thích ứng hơn nhiều và khiến người ta phải lầm lạc...

Họ có ghét nhau không ?... Họ có thủ thỉ tâm tình với nhau không ? Hay là họ ghen tuông nhau ?

Còn người mẹ Bôxôlây đã hai lần đến Becgiorắc thì sao ? Không hiểu tại sao Megrê lại vẽ ra hình ảnh một mục phước pháp sung sướng vì đã tìm chỗ yên phận cho hai người con gái, căn dặn họ phải chiều chuộng một nhân vật quan trọng và giàu có là ông bác sĩ.

Thế nào ông ta cũng cho bà một số tiền nho nhỏ !

- Tôi chắc rằng bà ta sống khấm khá ở Pari, quận mười ba hay có thể là Nitxơ nữa...

Trong bữa ăn tối, họ có nhắc đến các vụ án không ?

Làm sao đến thăm bà ấy một lần, chỉ vài phút thôi.

Đến để nhìn những bức tường, chén cốc, những đồ vật nhỏ bé rải rác khắp nhà, những thứ

gọi nên thật rõ cuộc sống bên trong của một gia đình !

Đến nhà Duyhuốcxô nữa ! Bởi vì có dấu hiệu liên quan tuy có thể quá nhỏ, nhưng dù sao cũng có liên hệ !

Tất cả những người ấy họp thành một phe nhóm ! Điều đó rõ quá đi rồi !

Bỗng nhiên, Megrê bấm chuông mời người chủ khách sạn lên. Rồi ông hỏi đột ngột:

- Ông Duyhuốcxô có thường ăn tối ở nhà ông Ri-vô không ?

- Tối thứ tư nào cũng có. Tôi biết vì ông ta không muốn có xe riêng và đi xe tắc-xi của người cháu tôi và...

- Cám ơn ông !...

- Chỉ có bấy nhiêu thôi à ?

Ông chủ quán kinh ngạc bước ra ngoài. Còn Megre thì lại đặt thêm một người khách nữa nơi chiếc bàn ăn trải khăn trắng tươm tươm: ông biện lý chắc là phải ngồi phía tay mặt của bà Ri-vô. Ông bỗng nghĩ ra: Chính là vào bữa thứ tư, hay nói đúng hơn vào tối thứ tư rạng sáng thứ năm mình bị tấn công sau khi nhảy xuống tàu và Sa-muy-en bị bắn chết !

Như vậy là họ ăn tối ở đằng đó. Megrê có cảm giác đã tiến một bước dài. Ông nhắc ống điện thoại lên:

- Alô ! Tổng đài Becgiorăc đây à ? Cảnh sát đây cô ạ...

Ông nói hơi to vì sợ bị cự tuyệt.

- Xin cô cho biết hôm thứ tư tuần trước ông Ri-vô có nhận điện gọi từ Pari đến không ?

- Xin để tôi coi sổ đã.

Chưa đầy một phút cô trả lời:

- Lúc hai giờ chiều, ông ta nhận điện thoại từ văn khố mười bốn-sáu bảy.

- Chỗ cô có danh sách những người thuê máy hàng năm ở Pari không ?

- Có đấy ! Ông chờ nhé !

Chắc là một cô gái đẹp ! Mà vui tính nữa ! Megrê nói chuyện với cô mà mỉm cười.

- Alô. Tôi tìm ra rồi. Đó là số điện thoại của quán Bốn Sĩ Quan ở Quảng trường Batstior.

- Chuyện trong ba phút à ?

- Không ! Ba đơn vị ! Nghĩa là chín phút.

Chín phút ! Lúc hai giờ ! Mà ba giờ tàu chạy ! Rồi buổi tối trong khi Megrê trần trố trong toa xe nóng bức dưới ghế nằm của người đồng hành khổ sở vì mất ngủ thì ông biện lý ăn cơm nơi nhà Ri-vô...

Megrê muốn điên lên vì nôn nóng. Suýt nữa thì ông nhảy ra khỏi giường rồi ! Vì ông cảm thấy đã gần đến đích và không còn sai lạc nữa.

Sự thật ở đâu đó, ngay trong tầm tay. Bây giờ chỉ còn là chuyện tiếp cận, giải thích các sự kiện mà ông đã biết...

Nhưng chính lúc này mới là lúc người ta cắm cúi đi vào một hướng sai.

- Để xem... Họ ngồi vào bàn... Rôdali muốn nói xấu ông Duyhuốcxô ở chỗ nào ?.... Chắc là

có sự nồng nhiệt không hợp với tuổi tác và chức vụ của ông ta... Nơi tĩnh lẻ, hành động sờ cảm một cô bé thế nào cũng bị coi là lão già mắc dịch... Có phải là Frăngxoado không?... Đây đúng là một mẫu đặc biệt để làm hâm nóng một ông luống tuổi... Vậy thì họ ngồi nơi bàn... Trên đoàn tàu, Sa-muy-en và mình... Sa-muy-en đang sợ... Vì đúng là ông ta đang sợ... Ông run rẩy... Ông thở khò khè...

Megrê đang bơi trong dòng suy nghĩ. Ông nghe phía dưới kia các cô phục vụ đang khua bát đĩa.

- Có phải ông ta nhảy tàu vì tưởng rằng mình bị đuổi theo hay vì biết rằng có người đợi sẵn ?

Ồ đây là vấn đề cơ bản ! Megrê biết thế. Ông đã chạm tới điểm quan trọng. Ông lặp lại nhỏ nhỏ như là có ai sắp phải trả lời:

-... Vì thấy bị đuổi theo hay vì tin có người đợi sẵn...

Thế mà cú điện thoại đó...

Bà Megrê bước vào, xúc động đến nỗi không thấy sự sôi nổi của Megrê.

- Phải mời ngay thầy thuốc khác, thứ thiệt ! Không thể tưởng tượng được ! Thật là tội ác... Em cứ nghĩ...

Rồi bà nhìn ông như muốn thấy trên mặt ông những dấu hiệu lo ngại.

- Hẳn không có bằng !... Hẳn không phải là bác sĩ !... Danh sách làm gì có tên hẳn... Bây giờ em mới hiểu vì sao cơn sốt cứ kéo dài và vết thương lâu lành miệng...

- Đây này ! - Megrê reo lên - Chính vì ông ta biết có người đợi sẵn.

Có tiếng chuông reo. Tiếng ông chủ nơi đầu dây:

- Ông Duyhuốcxô hỏi xem có lên được không ?

CHƯƠNG TÁM

Chốc chốc Megrê lại thay đổi nét mặt, lúc thì lững lờ, lúc u sầu, nhẩn nhẩn như một người bệnh chìm đắm trong cơn chán nản.

Có thể cũng vì lẽ đó mà bộ mặt căn phòng cũng thay đổi theo. Căn phòng không có vẻ hấp dẫn, với chiếc giường đối chỗ nên chưa đặt chăn đệm, tấm thảm lấy đi để lại các vết khuôn chữ nhật mới hơn, những thứ thuốc đặt trên bàn ngủ, chiếc mũ của bà Megrê nằm một chỗ.

Như là tình cờ, bà Megrê vừa đốt đèn cồn để sắc thuốc.

Toàn thể như có một dáng gù thật se lòng. Có tiếng gõ cửa nhẹ, sắc. Bà Megrê ra đón ông biện lý và ông này sau khi nghiêng mình chào, thản nhiên đưa bà cây gậy, chiếc mũ và đi về phía giường.

- Xin chào ông thanh tra !

Ông ta không lúng túng lắm. Người ta nghĩ rằng đây là một người đã lấy lại được tinh thần để thực hiện một công việc có chủ định.

- Chào ông biện lý. Mời ông ngồi.

Lần đầu tiên, Megrê thấy nụ cười nở trên khuôn mặt cau có của ông Đuyhuốcxô. Đôi môi nhếch lên ! Lại cũng là một cử chỉ sửa soạn trước !

- Tôi hơi ân hận đối với ông... Ông lấy làm lạ à ? Vâng, tôi thấy có đôi lúc hơi quá nghiêm khắc đối với ông... Mà ông thì đôi khi cũng có thái độ thật gay gắt...

Ông ngồi đó, hai tay xoè trên bắp đùi, thân hình chồm về phía trước và Megrê nhìn lại, hai mắt mở to, đầu óc trống rỗng.

- Nói ngắn gọn, tôi quyết định cho ông hay rằng..

Ông cảnh sát trưởng có nghe thật nhưng ông không thể lặp lại một lời nào hết. Ông thật tình đang bận dò xét thân xác và tinh thần người đối diện từng nét một.

Nước da rất sáng, hơi quá sáng là khác, lại còn nổi bật lên vì mái tóc sẫm và hàng ria mép... Ông Đuyhuốcxô không mắc bệnh gan... Không mắc bệnh nhồi máu hay bệnh thống phong.

Tại sao Megrê lại nghĩ tới bệnh hoạn ? Một con người sáu mươi ba tuổi không thể nào không có chỗ yếu.

- Đúng rồi, bệnh xơ cứng động mạch ! - Megrê tự trả lời.

Và ông nhìn những ngón tay gầy guộc, bàn tay được chăm sóc nhưng các tĩnh mạch nổi lên và cứng như gương.

Một con người khô khốc, dễ xúc động, thông minh, dễ nổi giận.

- Thế còn về tinh thần, điểm yếu của ông ta là ở chỗ nào ? Thói xấu là gì ?

Nhất định là có ! Điều đó thấy rõ ! Dưới cái vẻ trang trọng của người biện lý, có một thứ lờ

mờ, lẫn trốn, xấu hổ...

Ông ta nói:

- ... Trong hai hay ba ngày nữa là cùng, việc điều tra sẽ chấm dứt. Chỉ vì các sự kiện đã tự nói lên rồi. Làm cách nào mà Sa-muy-en thoát chết và để cho kẻ khác bị chôn thay thì chuyện đó thuộc về thẩm quyền của toà án An-giê, nếu như họ thích đào bới lại chuyện cũ đó... Theo tôi, cũng chẳng cần đặt lại vấn đề...

Có những lúc giọng ông trầm xuống. Đó là lúc ông nhìn vào mắt Megrê và thấy Megrê chẳng lộ vẻ gì hết. Lúc đó ông ta nghĩ không biết cảnh sát trưởng có nghe không, không biết phải coi sự xa vắng ấy như là dấu hiệu của sự nhạo cợt, kiêu căng hay không.

Ông ta cố gắng lấy lại giọng nói cứng cỏi:

- Vẫn là tên Sa-mny-en ấy, chắc đầu óc ở bên kia đã không tỉnh táo lắm, giờ đi qua Pháp, trốn nấp đâu đó và rồi thành điên khùng... Đây là một trường hợp thường thấy, ông cứ hỏi bác sĩ Ri-vô xem... Hẳn gây ra tội ác... Ở trên tàu, hẳn tưởng ông theo dõi hẳn... Hẳn bắn về phía ông rồi sau đó càng lúc càng điên loạn, hẳn liền tự sát...

Ông biện lý lại nói tiếp, dáng vẻ rất thông dong:

- Ông chú ý rằng tôi không quan tâm lắm đến việc không thấy khẩu súng bên xác chết... Trong hồ sơ pháp lý có hàng trăm trường hợp như vậy... Có lẽ một tên lang thang nào đi qua đó hoặc là một đứa bé... Và chuyện này, sau mười năm, hai mươi năm sẽ biết... Điều quan trọng là phát súng bắn khá gần và cuộc giải phẫu cũng xác nhận như vậy. Đây là nói gọn vài lời...

Riêng Megrê cứ lặp lại:

- Tật xấu của ông ta là gì ?

Không rượu chè ! Không cờ bạc ! Và chuyện lạ lùng là ông cảnh sát trưởng còn muốn nói: không đàn bà !

Hà tiện chẳng ? Có thể lắm ! Người ta có thể tưởng tượng ra ông Đuyhuốcxô đóng tất cả các cửa, mở tủ sắt ra, sắp bày trên bàn hàng đồng giấy bạc, túi vàng nho nhỏ...

Muốn nói tóm gọn thì ông ta có vẻ là một con người cô độc ! Thế mà, cờ bạc và thói xấu của nhiều người ! Tình yêu cũng vậy ! Rượu thì gần như luôn luôn...

- Thừa ông Đuyhuốcxô, ông đã đến An-giê-ri chưa ?

- Tôi ấy à ?

Khi một người trả lời như thế thì chín lần trên mười là người ấy muốn trì hoãn.

- Sao ông lại hỏi tôi thế ? Tôi có dáng dân thuộc địa lắm à ? Không, tôi chưa bao giờ đi An-giê-ri cả, Marôc cũng không. Chuyển đi xa nhất của tôi là thăm các vịnh biển dốc ở Na Uy. Lúc bấy giờ là vào năm một nghìn chín trăm hai mươi ba...

- Ồ, tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại hỏi ông điều đó. Tôi mất máu quá nhiều nên suy yếu đi...

Lại cũng là một ngón nghề của Megrê, bắt quàng từ chuyện này sang chuyện khác và vụt nói những chuyện chẳng ăn nhập vào đâu cả.

Người đối thoại ngại bị giương bẫy nên tìm cách đoán ra một định ý vốn không có. Ông ta

sẽ gắng sức suy nghĩ, hoảng lên, mệt đi và cuối cùng suy nghĩ không liên tục nữa.

- Tôi có nói với ông bác sĩ việc này. À, ở nhà họ, ai làm bếp nhỉ ?...

- Nhưng...

Megrê không kịp để ông ta trả lời.

- Nếu là hai chị em thì hẳn không phải là Frăngxoادر rồi. Cô ta ngồi sau vô lăng của một chiếc xe sang trọng hơn là lo cho món ra gu. Xin ông cho tôi ly nước.

Rồi Megrê chống tay ngồi dậy, uống nhưng vụng về để rơi ly lên trên chân ông Duyhuốcxô.

- Xin lỗi !... Tôi thật vô ý quá !... Để vợ tôi lau cho ông ngay. May là không có vết loang bẩn...

Ông biện lý nổi giận thực sự. Nước xuyên qua ống quần chắc chảy dài theo bụng chân.

- Thôi xin bà chớ bận tâm. Ông nhà đã nói không có vết dơ đâu... Không quan trọng đâu...

Trong giọng nói của ông có chút mỉa mai.

Những lời của Megrê, thêm sự kiện nhỏ mới vừa xảy ra khiến ông ta mất đi cái vẻ tươi tắn của uy quyền lúc ban đầu. Ông đứng đó và chợt nhớ ra còn nhiều điều khác cần nói.

Nhưng bây giờ, ông đã đóng vai trò vụng về, chỉ được đón chào một cách vừa phải.

- Còn ông thanh tra có ý kiến ra sao ?

- Vẫn thế thôi !

- Nghĩa là ?...

- Thì rõ ràng là phải tóm cổ tên sát nhân ! Rồi xin thú thật là nếu còn thời gian thì đi Ribôđie, nơi mà đáng lẽ tôi đã có mặt tới mười ngày nay rồi.

Ông Duyhuốcxô tái xanh vì tức giận, vì phẫn nộ. Sao lại thế nhỉ ? Ông ta đã cực nhọc đến đây thăm hỏi, để nói tất cả những gì cần nói, gần như là o bế Megrê nữa mà !

Thế rồi sau khi đổ ly nước lên chân ông - viên biện lý nhất định tin rằng Megrê cố ý làm như vậy - rồi người ta lại nói với ông là:

"Tôi sắp bắt được tên sát nhân".

Người ta đã nói với ông, với chính ông toà như thế vào ngay lúc ông đã khẳng định rằng không có tên sát nhân nào hết !

Đấy có phải là một lời đe dọa không ? Có cần một lần nữa ông bước ra và đóng sầm cánh cửa lại không ?

Nhưng ông Duyhuốcxô đã ráng mỉm cười được.

- Ông cảnh sát trưởng thật là cứng đầu !

- Ông biết không, khi cả ngày phải nằm không có việc gì làm hết... Này, ông có quyển sách nào cho tôi mượn không ?

Lại thêm một cú dò xét. Và Megrê có cảm giác rõ là đôi mắt ông ta có vẻ lo lắng hơn...

- Để tôi gửi cho ông...

- Sách vui phải không ?

- Đã đến lúc tôi phải đi rồi...

- Vợ tôi sẽ mang mũ, gây đến cho ông. Ông ăn tối ở nhà à ? - Rồi ông đưa tay ra bắt, ông biện lý không dám từ chối.

Cánh cửa khép lại xong, Megrê vẫn nằm im, mắt nhìn lên trần, còn bà vợ bảo:

- Anh tin à...

- Rôdali vẫn còn làm việc trong khách sạn à ?

- Hình như em mới gặp cô ta dưới thang lầu.

- Em tìm cô ta đi...

- Người ta lại đồn là...

- Mặc kệ họ !

Trong lúc chờ đợi, Megrê cứ lặp đi lặp lại:

"Đuyluôcxô sợ ! Ông ta sợ ngay từ đầu ! Sợ người ta tìm ra thủ phạm và sợ người ta đi sâu vào đời tư ! Ri-vô cũng sợ ! Bà Ri-vô sợ..

Bây giờ chỉ còn tìm xem những người này liên hệ thế nào với Sa-muy-en, con người xuất khẩu dân nghèo và là chuyên viên làm giấy tờ giả !

Ông biện lý không phải dòng Do Thái. Ri-vô có dáng nhưng không rõ lắm.

Cửa mở. Rôdali bước vào, theo sau là Megrê. Cô ta lau đôi tay to tướng trên tấm tạp dề vải.

- Ông cho gọi con ?

- Ờ phải... Cô vào đi... Ngồi xuống đây...

- Con không được phép ngồi trong phòng !

Giọng nói báo trước chuyện về sau ! Bây giờ không còn là cô gái thóc mách, ồn ào của những ngày trước nữa. Chắc người ta đã quở mắng, đe dọa cô rồi.

- Ta chỉ muốn hỏi một chuyện nhỏ thôi. Cô chắc không bao giờ làm việc ở nhà ông biện lý ?

- Con làm ở đấy được hai năm !

- Đúng là điều ta nghĩ ! Cô nấu bếp hay làm người hầu phòng ?

- Ông ta không cần phụ nữ hầu phòng vì ông ta là đàn ông !

- Nhất định thế rồi !... Như vậy thì chắc cô làm việc cực lắm... Phải đánh xi sàen nhà, phải quét bụi...

- Sao ! Con làm việc nhà mà !

- Đúng vậy! Và do đó cô biết những chuyện kín đáo lặt vặt trong nhà phải không ? Từ bấy đến nay đã bao năm rồi ?

- Con rời nhà đó được một năm rồi !

- Nghĩa là cô vẫn đẹp gái như hôm nay phải không ?

- Ồ, đúng đấy !...

Megrê không cười cợt chút nào. Ông có một nghệ thuật riêng biệt để nói lên mấy chuyện ấy có đáng thật tin tưởng. Với lại Rôdali không xấu. Cô ta có một thân hình yếu điệu chắc là phải hấp dẫn đối với khá nhiều bàn tay tò mò.

- Ông biện lý có khi nào đến coi cô làm việc không ?

- Thiếu điều còn hơn thế nữa ! Như là con lỏi ông ta trong mấy chậu nước giẻ lau vậy đó !

Có một điều làm cho Rôdali thấy dễ chịu hơn một chút; cô thấy bà Megrê cũng làm những việc lặt vặt trong nhà. Chính cô nhìn bà làm việc và có lúc phải nói:

- Để con kiểm cho bà cái bàn chải nhỏ... Ở dưới nhà có đấy... Quét bằng chổi một người lẩm...

- Ông biện lý có tiếp nhiều phụ nữ không ?

- Con không biết !

- Có mà ! Rôdali hãy trả lời ta nghiêm chỉnh đi ! Cô không chỉ là một cô bé đẹp người mà còn tốt nết nữa, cô nên nhớ rằng ta đã bênh vực cô hôm trước, khi họ ám chỉ...

- Chẳng ăn thua gì !

- Sao ?

- Để con nói ! Trước tiên là anh Anbe, chồng chưa cưới của con sẽ không có tương lai vì anh ấy muốn làm một viên chức... Rồi không biết chừng người ta lại nhốt con vào nhà thương điên. Tất cả chỉ vì đêm nào con cũng nằm mơ và con cứ kể ra những giấc mơ của con...

Cô ta càng nói càng hăng lên. Bây giờ chỉ cần kích thêm một chút là được.

- Cô có nói về chuyện tai tiếng...

- Đâu có bấy nhiêu đấy thôi !

- Ờ ! Cô cứ nói với ta là ông Duyhuốcxô không tiếp phụ nữ ! Nhưng ông ta lại hay đi Boóc-đô...

- Chuyện đó ăn nhập gì tới con !

- Thế thì chuyện tai tiếng là...

- Ai cũng có thể kể cho ông nghe chuyện đó hết. Vì ai cũng biết... Hai năm trước... Một gói bưu kiện nhỏ gửi bảo đảm từ Pari tới.. Thế mà khi người phát thư tới lấy thì nhãn đã bị bóc... Không biết của ai... Tên người gửi cũng lại không có..

"Người ta đợi tám ngày sau mới mở ra vì cho rằng sẽ có người tới hỏi. Thế ông biết có gì trong đó không ?...

"Ảnh ! Mà không phải là loại ảnh thông thường... ảnh đàn bà loã thể... Lại không phải chỉ có đàn bà... Có từng cặp...

"Cả hai ba ngày sau, người ta còn bàn tán xem ai ở Becgiorắc là chủ những thứ đó... Người phát thư còn đi báo ông cảnh sát trưởng nữa...

"Thế rồi, một ngày kia, lại có một gói hàng giống như thế, cũng loại giấy bao như cái trước... Cùng một loại nhãn và gói hàng đã gửi cho ông Duyhuốcxô ! Ông thấy không !."

Megrê không ngạc nhiên chút nào.. Chẳng phải ông vừa nghĩ ra: "thói xấu đơn độc" đó sao ?

Ông già đó không phải hãm mình trong phòng làm việc tối om trên lầu một để kiếm tiền ! Mà là để ngắm hình, không biết chừng còn để đọc các sách buồng tường nữa !

- Nay Rôdali ! Ta hứa là sẽ không nêu tên cô đâu ! Cô có nhận là sau khi biết những câu chuyện vừa kể thì cô có nhìn vào các phòng sách phải không ?...

- Ai nói với ông thế ? Máy phòng ở dưới có cửa sắt luôn luôn đóng kín... Chỉ có một lần con thấy một phòng có chìa khoá... ..

- Rồi cô thấy gì trong đó?

- Ông biết rồi mà ! Sau đó mấy đêm con ngủ đều thấy ác mộng và cả hơn tháng sau không dám đến gần anh Anbe nữa.

Hừ ! Mọi liên hệ của cô với anh chồng chưa cưới tóc hoe đã rõ rệt ra !

- Các quyển sách to lắm phải không ? Giấy tốt, có hình vẽ nữa...

- Đúng... Còn nhiều thứ khác nữa... Không thể tưởng được...

Có phải đó là tất cả những bí mật của ông Duyhuốcxô không ? Trong trường hợp này thật là đáng thương ! Một lão già khốn khổ, độc thân, sống riêng biệt ở Becgiorắc nơi ông ta không thể nào mỉm cười với một phụ nữ nào mà không gây ra tai tiếng...

Ông phải tự an ủi bằng cách làm người mê sách theo lối riêng của ông, bằng cách sưu tầm các tranh ảnh điểm đăng, các bức hình khiêu dâm, các quyển sách mang tên dễ thương "tác phẩm của kẻ biết điều".

Và ông ta sợ...

Nhưng mà sự đam mê này không dính dáng gì hết với chuyện hai phụ nữ bị ám sát và nhất là với Sa-muy-en !

Trừ phi Sa-muy-en là người cung cấp ảnh cho ông ? Đúng hay không ? Megrê phân vân. Rôdali đu đưa hai chân, mặt mày đỏ bừng vì không hiểu sao mình lại nói nhiều đến thế.

- Nếu bà nhà không có ở đây thì con không dám...

- Bác sĩ Ri-vô có thường đến nhà ông Duyhuốcxô không ?

- Gần như không khi nào. Ông ta chỉ gọi điện thoại thôi !

- Cả những người trong gia đình ông ta cũng thế ư ?

- Trừ có Frăngxoادر đến làm thư ký !

- Cho ông biện lý ư ?

- Vâng ! Cô ta mang cả một máy chữ nhỏ đựng trong bao.

- Cô ta lo về các vụ án phải không ?

- Con không biết. Công việc riêng cô ta làm trong văn phòng nhỏ cách thư viện qua một tấm màn lớn bằng nhung xanh lá cây...

- Thế rồi sao nữa ? - Megrê hỏi.

- Con không nói đâu ! Con không nhìn thấy gì hết.

- Chuyện đó không tiếp tục nữa à ?

- Kéo dài trong sáu tháng... Rồi cô ấy về nhà mẹ đẻ ở Pari hay Boóc-đô gì đó, con không

biết rõ lắm...

- Nói tóm lại là không bao giờ ông Duyhuốcxô tán tỉnh cô ?

- Có mà ăn cán chổi !

- Như vậy cô không biết gì hết ! Ta cảm ơn cô ! Ta hứa là cô không phải lo lắng gì cả, chồng chưa cưới của cô cũng không biết tối nay cô đến đây đâu.

Khi cô ta đi ra, bà Megrê khép cửa lại, thở dài:

- Thật tội nghiệp !... Những con người thông thái, và giữ một địa vị như thế...

Bà Megrê thì lúc nào cũng ngạc nhiên mỗi khi biết được những điều không đẹp ! Bà không thể tưởng tượng được có những bản năng làm xáo trộn một con người ngoài cái bản năng đau khổ của người vợ buồn vì không có con.

- Anh có tin là cô ấy nói quá không ? Theo ý em thì cô ta muốn tỏ ra là mình biết nhiều chuyện hay đấy. Cô ta gì cũng kể miễn là có người nghe. Cho nên bây giờ em dám cam đoan là không có chuyện cô ta đã hành hung đâu...

- Anh cũng nghĩ như vậy !

- Cũng giống như cô em vợ của ông bác sĩ... Cô ta không khỏe... Lật một tay là ngã nhào... Vậy mà cô ta lại có thể thoát khỏi con người đó ?...

- Em nói có lý !

- Em còn nghĩ xa hơn nữa. Nếu cứ tiếp diễn như thế này thì trong tám ngày nữa, chuyện giả, chuyện thật không thể nào phân biệt được ! Mấy câu chuyện đó tha hồ thêm thắt ! Ban đêm người ta nằm mơ rồi sáng ra lại kể cứ như là đã thật xảy ra cho họ... Ông Duyhuốcxô bây giờ đã trở thành con người xấu rồi... Mai này, người ta sẽ nói với anh là ông cảnh sát trưởng lên vợ đi chơi đêm và... Còn anh !... Không biết người ta lại không nói... Chắc có ngày nào đó, em lại phải lấy sổ gia đình ra để chứng minh em không phải là tình nhân của anh...

Megrê âu yếm nhìn bà vợ, cười. Bà đang nổi sung. Mấy cái chuyện rắc rối này khiến bà ghê sợ.

- Cũng như chuyện ông bác sĩ lại không phải là bác sĩ...

- Sao biết ?

- Sao lại không biết ? Em đã điện thoại hỏi khắp các trường Đại học, các trường Y khoa rồi và...

- Cho anh tô thuốc đi.

- Thứ này thì ít ra cũng không làm hại anh vì không phải do ông ta cho đơn.

Trong khi uống, ông giữ tay vợ trong tay mình. Trời nóng. Một làn hơi bốc lên từ lò sưởi phát ra tiếng đều đều như tiếng mèo gừ gừ.

Phía dưới, người ta ăn tối đã xong và bắt đầu chơi bi.

- Thuốc sắc ngon còn là thuốc...

- Ờ anh... Thuốc sắc ngon...

Ông hôn bàn tay bà, giấu vế âu yếm sau dáng đùa cợt.

- Rồi em sẽ thấy ! Nếu mọi sự êm xuôi thì trong hai hay ba ngày nữa, chúng ta sẽ trở về nhà...
- Rồi anh bắt đầu điều tra vụ khác !

CHƯƠNG CHÍN

Megrê thích thú thấy Lơđuyc càu nhàu:

- Anh bảo tôi đi làm một công tác tế nhị là làm cái gì vậy ?

- Một công tác mà nếu muốn thì chỉ có anh mới làm được thôi ! Ô ! Đừng đứng sững như thế ! Không phải đi ăn trộm nhà ông biện lý hay leo tường vào biệt thự nhà Ri-vô đâu...

Thế rồi Megrê kéo về phía mình một tờ nhật báo ở Boóc-đô, lấy móng tay gạch dưới một đoạn thông báo:

"Tìm một bà Bôxôlây trước kia ở An-giê. Chuyện gia tài.. Hỏi chương khế Megrê, khách sạn Anh quốc ở Becgiorăc. Gấp".

Lơđuyc không cười được. Ông nhăn nhó nhìn người đồng sự:

- Anh muốn tôi đóng vai chương khế dỏm à ?

Ông ta nói câu đó theo kiểu nhiệt tình thật lùì khiến bà Megrê đang ở cuối phòng cũng phải rũ ra cười.

- Không đâu ! Đoạn thông báo ra đã được mười ngày rồi trong các nhật báo vùng Boóc-đô và cả trong các nhật báo chính ở Pari...

- Tại sao lại là Boóc-đô ?

- Anh đừng lo chuyện đó. Mỗi ngày có mấy chuyến tàu đến Becgiorăc ?

- Ba hay bốn gì đó !

- Trời không nóng cũng không lạnh lắm. Lại cũng không mưa. Nhà ga có quán giải khát không ? Có à ! Nhiệm vụ như thế này: Anh đứng ở sân ga mỗi chuyến tàu đến cho tới lúc nào thấy bà Bôxôlây...

- Nhưng tôi không biết bà ta mà !

- Tôi cũng không biết bà ta béo hay gầy. Bà ta khoảng từ bốn mươi đến sáu mươi. Và theo ý tôi chắc là phải béo.

- Nhưng mà thông báo có nói bà ta đến đây. Vậy thì không hiểu tại sao...

- Chuyện rất tế nhị. Có điều tôi cần dặn trước là có một người thứ ba ngăn bà ta đến đây. Anh hiểu nhiệm vụ rồi chứ ? Làm sao cũng đưa cái bà kia đến. Thật êm !

Megrê chưa bao giờ thấy nhà ga Becgiorăc, nhưng ông có một tấm bưu ảnh in hình nó. Sân ga tràn ngập nắng chiều, nơi làm việc chật hẹp của ông trưởng ga và chỗ cất đèn tàu.

Thật là khoái trá khi tưởng tượng ra chàng Lơđuyc tội nghiệp, đội mũ cối, đi qua đi lại chờ mỗi chuyến tàu đến, nhìn tận mặt từng hành khách, theo dõi tất cả các bà sồn sồn, cần thì hỏi xem bà nào là bà Bôxôlây.

- Tin cậy ở anh nhé ?

- Cần thì cũng phải làm thôi !

Rồi ông ta bước đi, dáng thiếu náo. Ông thử khởi động máy xe nhiều lần, rồi thấy không nổ lại bước xuống hùng hục quay ma-ni-ven.

Một lát sau, người phụ tá của Ri-vô tới, bước vào phòng chào bà Megrê thật kính cẩn rồi chào Becgiơrắc.

Anh chàng trẻ tuổi này tóc hoe, nhút nhát, xương xẩu, cứ đụng đồ đạc hết cái này tới cái khác rồi xin lỗi liên hồi.

- Xin lỗi bà... Xin bà chỉ nước nóng ở đâu ?...

Rồi anh suýt làm lật cái bàn ngủ:

- Xin lỗi !... Ồ ! Xin lỗi...

Trong lúc săn sóc vết thương của Megrê với vẻ lo lắng:

- Tôi có làm ông đau không ?... Xin lỗi... Ông có thể ngồi thẳng lên một chút được không ? Xin lỗi.

Megrê mỉm cười khi nghĩ tới Lođuyec tìm cách đậu chiếc xe Fo cũ kỹ trước nhà ga.

- Ông bác sĩ Ri-vô làm việc nhiều lắm phải không ?

- Thừa phải. Ông ấy bận lắm, lúc nào cũng bận.

- Ông ta hoạt động khá nhiều phải không ?

- Rất hoạt động ! Tôi muốn nói là rất dị thường !... Xin lỗi !... Ông nghĩ xem sáng ra bảy giờ, ông ta khám bệnh miễn phí. Rồi ông đến phòng khám riêng... Rồi bệnh viện... Nên nhớ là ông ta không tin ở các phụ tá như các ông khác đâu, cái gì ông ta cũng muốn nhúng tay vào hết...

- Có khi nào anh nghĩ ông ta không phải là bác sĩ không ?

Người thanh niên suýt nghẹn ! nhưng rồi anh ta đổi ra tiếng cười.

- Ông cứ nói đùa ! Bác sĩ Ri-vô không phải là thầy thuốc bình thường mà là một bác sĩ đại tài. Nếu ông ta sống ở Pari thì chắc danh tiếng lẫy lừng.

Ý kiến thành thực. Người ta thấy chàng thanh niên thật nồng nhiệt, không có ẩn ý giả tạo nào.

- Anh có biết ông ta tốt nghiệp ở Trường Đại học nào không?

- Hình như ở Môngpenliêr. Vâng, đúng như vậy... Ông ta có nói với tôi về các ông giáo sư ở đấy. Sau đó ông ta làm phụ tá ở Pari cho bác sĩ Macten với môn đệ vây quanh.

- Lạ thật !

- Xin lỗi ! Có phải ông thực không tin ông Ri-vô là bác sĩ à ?

- Chắc không chuyên môn...

- Tôi xin nhắc lại và ông nên tin tôi: Ông ấy là bậc thầy đấy ! Tôi chỉ trách ông ấy một điều là làm việc quá nhiều, cứ đà như vậy thì ông ấy suy sụp rất mau. Nhiều lần tôi thấy ông ấy nóng nảy đến mức...

- Gần đây phải không ?

- Mấy lúc khác và gần đây, đúng. Thế mà, ông thấy không, ông ấy chỉ cho phép tôi thay thế để săn sóc ông khi gần lành thôi. Trường hợp này không nặng lắm đâu. Phải như bác sĩ khác thì

ngay ngày đầu đã đẩy cho anh phụ tá rồi...

- Những người cộng sự có yêu mến ông ấy không ?
- Ai cũng thần phục ông ấy hết !
- Tôi muốn nói là có yêu mến không ?
- Ồ... Tất nhiên... Không có lý do gì mà...

Trong giọng nói có gì ngập ngừng. Người phụ tá rõ ràng phân biệt giữa sự thần phục và tình cảm mến yêu.

- Anh có thường đến nhà ông ấy không ?
- Không bao giờ ! Hàng ngày tôi chỉ gặp ông ấy ở bệnh viện thôi.
- Vì thế anh không biết gì về gia đình ông ấy cả chứ gì.

Trong khi chuyện trò, chàng thanh niên vẫn làm công việc săn sóc vết thương quen thuộc, với những cử chỉ mà Megrê có thể đoán trước được. Tấm màn đã buông xuống để các tia nắng lọt qua và người ta vẫn nghe thấy tiếng động ở quảng trường.

- Ông ta có cô em vợ thật xinh.

Người phụ tá không trả lời, vờ như không nghe thấy.

- Ông ta thường hay đi Boóc-đô phải không ?

- Đôi khi người ta mời đến đó. Nếu muốn thì ông ấy có thể đi mỗ khắp nơi, ở Pari, ở Nitxo và cả ngoại quốc nữa...

- Dù ông ta còn trẻ !

- Đối với một nhà giải phẫu thì đó là một ưu thế ! Nói chung thì người ta không thích nhà giải phẫu nhiều tuổi.

- Xong rồi - Người phụ tá rửa tay, đi tìm một cái khăn, ấp úng nói với bà Megrê khi bà này mang khăn lại:

- Ồ !... Xin lỗi...

Đối với Megrê thì đây lại là những nét mới thêm vào hình dạng của bác sĩ Ri-vô. Các đồng sự nói về ông như một bậc thầy. Ông ta chắc là hoạt động dữ dằn !...

Có phải vì tham vọng không ? Cũng có thể ! Thế mà ông ta lại không ở Pari, nơi đúng chỗ quá. Khi họ chỉ còn một mình, bà Megrê hỏi:

- Qua câu chuyện anh có hiểu thêm được gì nữa ?

- Anh à ? Em kéo màn cửa lên được không ? Nhất định ông ta là thầy thuốc rồi. Nếu không thì ông ta không thể đánh lừa được nhiều người xung quanh nhất là khi ông không chỉ làm việc kín đáo trong phòng mạch mà ở ngay giữa bệnh viện nữa..

- Nhưng mà các Trường Đại học...

- Một chuyện sẽ giải quyết được hết cả. Lúc này anh đang chờ Lơđuyc chắc phải lúng túng vì bà khách lắm. Em có nghe thấy tiếng đoàn tàu nào không ? Nếu là tàu Boóc-đô thì có hy vọng...

- Anh đợi gì thế ?

- Rồi em sẽ thấy !. Cho anh hộp diêm...

Ông đã thấy đỡ hơn. Nhiệt độ xuống còn 37,5 và cánh tay phải không còn cứng nhắc nữa. Dấu hiệu tốt đẹp hơn là ông không thể nào nằm yên trên giường được, luôn luôn phải trở mình, sửa lại gối nằm, ngẩng đầu dậy, đuổi người ra...

- Em đi gọi vài cú điện thoại cho anh...

- Gọi ai ?

- Anh muốn biết những người anh quan tâm lúc này ở đâu. Trước hết là hỏi ông biện lý. Khi nghe thấy tiếng ông ta đầu dây thì cúp máy...

Trong khi bà vợ thực hiện thì Megrê ngắm quảng trường và bập bập từng hơi thuốc nhỏ.

- Ông ta có ở nhà !

- Bây giờ em gọi điện đến hỏi bác sĩ...

- Ông ta cũng có ở đó !

- Bây giờ chỉ còn gọi về biệt thự... Nếu bà Ri-vô trả lời thì hỏi cô Frăngxoادر. Nếu là Frăngxoادر trả lời thì hỏi bà Ri-vô...

Bà Ri-vô trả lời, nói em gái đi vắng và hỏi mình có thể nói chuyện thay được không. "Cúp máy đi !".

Cả buổi sáng nay sẽ có mấy người thắc mắc lo đi tìm xem ai gọi điện như thế !

Năm phút sau, chiếc xe buýt của khách sạn từ ga đưa về ba người khách và đưa bé xách hành lý. Rồi đến người phát thư đi xe đạp mang thư túi đến nhà Bru điện.

Cuối cùng là tiếng còi đặc biệt của chiếc xe Fo cà tàng và nó đậu tại bãi xe. Megrê thấy có ai đó ngồi bên cạnh Lơduyc và hình như còn có người thứ ba ngồi ghế sau.

Ông không lầm. Nhưng chàng Lơduyc tội nghiệp xuống xe trước có dáng lo lắng nhìn xung quanh như sợ phải làm trò cười, rồi giúp một bà to béo xuống xe mà như đổ nhào vào người anh ta.

Một cô gái nhảy bổ ra, việc đầu tiên là liếc mắt giận dữ nhìn lên cánh cửa sổ phòng Megrê. Đúng là cô Frăngxoادر mặc bộ quần áo màu xanh lá cây nhạt, cắt rất điệu.

Bà Megrê hỏi:

- Em có nên ở lại không ?

- Tại sao không ?... Em mở cửa lớn ra... Họ đến rồi đó.

Phía cầu thang là cả sự hỗn loạn. Người ta có thể đoán ra tiếng thở mạnh của bà to béo kia vừa bước vào vừa thấm mồ hôi.

- Ông chương khế ở một chỗ chẳng phải là của ông chương khế tí nào !

Một giọng nói bình thường. Mà chẳng phải chỉ là giọng nói thôi đâu ! Có phải bà ta chưa qua tuổi bốn lăm không ? Dù sao thì cũng rõ là bà ta còn khoái làm đẹp vì bà ta trang điểm như một đào hát.

Một đào hát tóc vàng, phấp phấp, bóng nhẫy có đôi môi hơi bệu.

Nhìn bà, người ta có cảm giác là đã thấy ở đâu đây rồi. Và bỗng nhiên người ta hiểu ra:

Đây là mẫu hình đã xưa của một nữ ca sĩ trong các dàn nhạc phòng trà ngày trước ! Mái tóc hình trái tim. Thân có eo, vẻ nhìn khiêu khích. Và đôi vai trần trắng nõn. Cái cung cách bước đi nhún nhảy, cái lối nhìn người đối thoại là nhìn khán giả từ trên bụi gỗ !...

Megrê hỏi thật lịch sự:

- Chắc là bà Bôxôlây ? Xin mời bà ngồi... cả cô nữa, cô...

Nhưng Frăngxoado không chịu ngồi. Cô đang tức. Cô nói:

- Tôi xin báo để ông biết, tôi kiện cho mà xem. Quá quắt lắm...

Lơduyc vẫn đứng ở cửa, dáng thiếu nã khiến người ta có thể đoán ra chuyện trắc trở dọc đường.

- Xin cô bớt nóng. Và xin lỗi đã làm phiền đến mẹ cô...

- Ai bảo đây là mẹ tôi ?

Bà Bôxôlây không hiểu gì hết. Bà liếc nhìn Megrê có dáng thật bình tĩnh rồi lại nhìn Frăngxoado đang điên lên vì tức giận.

- Tôi đoán là như thế vì thấy cô đi đón bà ở tận ga..

- Cô này muốn ngăn bà mẹ đến đây đó ! - Lơduyc nói nhỏ, mắt vẫn nhìn tấm thảm.

- Rồi anh làm thế nào ?

Đến lúc này Frăngxoado trả lời:

- Anh ta đe dọa chúng tôi... Anh ta nói gì như có giấy bắt, làm như chúng tôi là phường trộm cắp không bằng... Đâu, giấy bắt đâu ?... Nếu không thì...

Rồi cô ta vớ tay lấy ống nghe điện thoại. Rõ ràng là Lơduyc đã làm điều hơi quá. Anh ta không thấy hãnh diện chút nào.

Tôi nghĩ đến lúc bà ta và cô ta làm ồn trong căn phòng xử nơi mà ai cũng phải đi rón rén hết !

- Cô đợi một chút. Cô muốn gọi ai ?

- Thì... Ông biện lý...

- Cô ngồi xuống đi ! Nên nhớ là tôi không ngăn cô gọi ông ta đâu... Trái lại là khác !... Nhưng có lẽ cô nên vì lợi ích của mọi người mà đừng vội...

- Mẹ ! Tôi cấm mẹ trả lời đó !

- Tôi chẳng hiểu gì hết ! Ông là trưởng khế hay cảnh sát trưởng ?

- Thanh tra cảnh sát đây !

Bà ta phác một cử chỉ như muốn nói:

- Trường hợp này thì...

Mọi người thấy rõ là bà ta đã có dịp dính líu tới Đồn Cảnh sát và còn giữ lại sự nể nang hay ít ra là sự sợ hãi đối với cơ quan này.

- Tôi vẫn chưa hiểu tại sao tôi lại...

- Bà đừng sợ gì hết... Rồi bà sẽ hiểu tại sao... Tôi chỉ có vài điều nho nhỏ hỏi bà thôi...

- Thế thì chẳng có chuyện thừa kế gì hết phải không ?

- Tôi cũng chẳng biết nữa...

Frăngxoado gầm lên:

- Thật đáng tởm ! Mẹ không được trả lời !

Cô ta không đứng yên tại chỗ. Mấy ngón tay cô xoắn lại chiếc khăn tay. Và chốc chốc cô lại nhìn Lơduyc với vẻ thù hận.

- Tôi chắc bà là nghệ sĩ ?

Megrê biết chắc là mấy chữ này vượt ve được lòng tự ái của bà.

- Thừa ông đúng... Tôi có hát ở rạp Ôlempia vào thời mà...

- Đúng đấy, tôi nhớ tên bà rồi... Bôxôlây... Yvon phải không ?...

- Giôdêphin Bôxôlây... Nhưng thầy thuốc khuyên tôi nên ở xứ nóng nên tôi phải hát ở Ý, Thổ, Xiri, Ai Cập...!

Thời của những phòng trà có kèm ca nhạc ! Megrê thấy bà ta hát thật tự nhiên trên những bục gỗ của những loại phòng trà như thế theo thời trang Pari, khách lui tới là các công tử vườn, các sĩ quan trong thành phố... Rồi bà ta bước xuống, đi quanh các bàn, tay cầm cái khay, ghé ngồi uống sâm banh với người này người kia...

- Bà có ghé An-giê-ri phải không ?

- Phải, tôi có con gái đầu lòng ở Carie...

Frăngxoado như muốn nổi điên lên. Hay như muốn chồm tới Megrê.

- Không biết ai là cha phải không ?

- Xin lỗi ông, tôi biết rõ lắm ! Một sĩ quan Anh, tùy viên...

- Rồi ở An-giê-ri, bà có cô thứ hai Frăngxoado...

- Vâng,.. Đó là lúc tôi bỏ nghiệp xướng ca... Tôi bệnh tật hoài... Khỏi bệnh... Tôi bị mất giọng...

- Rồi sao nữa ?

- Cha của Frăngxoado lo cho tôi, đến khi ông bị đổi về Pháp... Vì ông ta ở trong ngạch thương chính...

Tất cả những gì Megrê suy nghĩ đều đã được xác nhận. Bây giờ, ông có thể vẽ lại được cuộc sống của người mẹ và hai cô con gái ở An-giê: Giôdêphin Bôxôlây vẫn còn mặn mà, nhưng có bạn bè đứng đắn. Các cô gái lớn dần lên...

Có phải các cô sẽ tự nhiên đi theo bước chân của bà mẹ không ?

Cô lớn đã mười sáu tuổi rồi.

- Tôi muốn chúng trở thành vũ nữ. Bởi vì nghề vũ không bị bạc đãi như nghề ca hát ! Nhất là ở nước ngoài ! Giecmen đã bắt đầu học với một người bạn cũ lập nghiệp ở Anbe...

- Rồi cô bị bệnh ?

- Nó có nói với ông ư ? Phải rồi, nó không được khoẻ lắm. Chắc là vì hồi còn bé mà phải lang thang đây đó nhiều !... Tôi không muốn nuôi vú mà... Tôi mắc một cái vông vào hai tấm

màn che phòng...

Một người đàn bà thật đảm đang ! Và đến nay bà vẫn tự nhiên như thế ! Bà có vẻ không hiểu tại sao cô con gái lại tức giận ! Hay là vì Megrê nói chuyện với bà niềm nở, không cần lễ độ, kiểu cách ? Nói với giọng giản dị và bà hiểu ngay !

Bà ta là nghệ sĩ. Đi đây đi đó. Có nhân tình rồi có con. Có phải trình tự diễn tiến sự việc như thế không ?

- Cô ấy đau ngực phải không ?

- Không ! Trong đầu ấy ! Nó cứ than là đau nhức... Rồi một hôm nó bị đau màng óc phải chuyển gấp đến bệnh viện.

Nghỉ một chút ! Cho tới lúc này thì bà chỉ kể một mình. Nhưng Giôdêphin Bôxôlây đã đi đến điểm tế nhị. Bà ta không biết phải nói như thế nào nữa nên đưa mắt nhìn con gái...

- Mẹ ! Ông cảnh sát trưởng ở đây không có quyền hỏi cung mẹ. Đừng có mà trả lời...

Nói thì quá dễ ! Nhưng chính cô ta cũng biết rằng để cho cảnh sát thúc sau lưng thì thật là nguy hiểm. Cô ta cũng muốn ai nấy đều vừa lòng hết.

Lúc này Lơđuyc đã lấy lại được bình tĩnh, nháy mắt với Megrê như muốn nói:

"Chà tới rồi !"

- Xin bà nghe tôi đây... Nói hay không là tùy bà... Nhưng đừng để cho người ta bắt bà phải nói ở một nơi khác đây... Ở toà án chẳng hạn...

- Nhưng tôi có làm gì đâu !

- Đúng ! Cho nên theo ý tôi thì tốt hơn là bà nên nói đi. Còn về phần cô Frăngxoادر...

Nhưng cô này không nghe. Cô bặt nhắc ống điện thoại lên. Lời cô lộ vẻ hoang mang, lo lắng, mắt cô trừng trừng nhìn Lơđuyc như sợ anh giật mất máy. "Alô !... Anh ấy ở bệnh viện à ? Chẳng cần !... Phải gọi anh ấy ngay... Thôi, bảo anh ấy đến ngay khách sạn Anh quốc tức khắc ! Phải !... Anh ấy hiểu... Bảo Frăngxoادر gọi đấy !...".

Cô còn nói thêm một lúc rồi bỏ xuống, lạnh lùng nhìn Megrê đáng thách thức.

- Anh ấy sắp đến rồi... Mẹ đừng nói...

Cô ta run lên. Mồ hôi từng giọt lăn trên trán, những lọn tóc nhỏ màu hung bết vào hai bên thái dương.

- Ông cảnh sát trưởng sẽ thấy...

- Cô Frăngxoادر à... Cô thấy rõ là tôi không ngăn cản cô gọi điện thoại... Trái lại là khác !... Tôi đã thôi không hỏi mẹ cô nữa... Bây giờ cô có muốn tôi khuyên cô một lời không ?... Cô gọi luôn ông Đuyhuốcxô đến đây đi, ông ta có nhà đấy...

Cô ta đang tìm cách đoán xem Megrê muốn gì. Cô lưỡng lự rồi nhắc ông điện thoại lên tay hơi run run.

- A lô !... Xin cho số 167...

- Lơđuyc, lại đây.

Rồi Megrê nói nhỏ vào tai ông ta. Lơđuyc có vẻ ngạc nhiên, ngượng ngùng.

- Anh có chắc không ?...

Anh ta chịu bước ra, quay máy xe.

- Frăngxoado đây ! Vâng... Tôi gọi từ phòng của ông cảnh sát trưởng... Mẹ tôi đến rồi...

Vâng ! Ông cảnh sát trưởng muốn ông tới đây. Không ! Không !... Tôi thề với ông là không !...

Cả một tràng "không" giật giọng, đầy vẻ lo lắng.

- Tôi đã nói với ông là không mà !

Cô ta vẫn đứng ở cạnh bàn người chờ ra.

Megrê châm tẩu thuốc, nhìn cô mỉm cười, còn bà Giôdêphin Bôxôlây thì bắt đầu thoa phấn.

CHƯƠNG MƯỜI

Im lặng kéo dài một lát từ khi Megrê nhìn thấy Frăngxoadoơ nhúu đôi mày nhìn ra quảng trường rồi vụt quay đầu lại với dáng lo âu. Đó chỉ là bà Ri-vô bước qua khoảng đất trống đi về phía khách sạn. Nhìn lầm chăng ? Hay là vì đã xảy ra những sự kiện quan trọng nên Megrê thấy cái gì cũng nghi ngờ ? Tuy nhiên, nhìn ở xa thì bà ta luôn luôn khiến ta nghĩ đến một nhân vật của vở bi kịch. Hình như bà ta bị đẩy tới bằng một sức vô hình mà bà ta không muốn cưỡng lại.

Mặt bà rõ nét. Khuôn mặt xanh xao, đầu tóc rối bời. Chiếc áo choàng không gài nút. Thế rồi bà Bôxôlây nhận ra.

"Kìa Giecmen ! Chắc có ai nói với nó là tôi ở đây..."

Bà Megrê tự nhiên bước tới mở cửa. Và khi trông thấy bà Ri-vô ở gần, người ta thấy ngay là bà đang sống trong giờ phút bi thảm thật sự.

Nhưng bà cố gắng bình tĩnh để nở một nụ cười. Tay nhiên cái nhìn vẫn có vẻ thác loạn, vật vờ. Nét mặt vẫn có những nét run rẩy không kèm lại được.

- Xin lỗi ông cảnh sát trưởng, có người nói là mẹ và em tôi ở đây nên...

- Ai nói với bà như thế ?

- Ai ?... - Bà ta lặp lại run run.

Giữa bà và Frăngxoadoơ sao mà khác biệt ! Bà Ri-vô là con người bị hi sinh, người phụ nữ vẫn còn giữ được vẻ bình dân và người ta đối xử không chút trọng nể. Ngay cả bà mẹ cũng nhìn bà với một chút nghiêm khắc.

- Ủa, con không biết là ai sao?

- Ở ngoài đường cái...

- Con không gặp chồng con à ?

- Ồ không !... Không !... Xin thề là không...

Megrê lo lắng nhìn lần lượt ba người phụ nữ rồi nhìn ra quảng trường, chưa thấy bóng Lơđuyc trở lại. Thế này là nghĩa gì ? Cảnh sát trưởng muốn tin rằng viên y sĩ giải phẫu vẫn ở trong tay mình. Ông đã bảo Lơđuyc đi trông chừng ông ta và nếu cần thì kèm ông ta theo về đến tận khách sạn.

Bỗng nhiên bà Megrê nghiêng mình đến nói thì thầm:

- Đưa cho em cái tẩu thuốc...

Suýt nữa là ông cự nự. Nhưng không ! Ông vừa thấy bà thả một mảnh giấy nhỏ trên nệm. Ông đọc:

"Bà Ri-vô vừa đưa một miếng giấy nhỏ cho cô ta nắm trong lòng bàn tay".

Nắng sáng rõ bên ngoài. Thành phố có những tiếng động. Megrê thuộc lòng từng thứ một. Bà Bôxôlây đang đợi chờ ngồi thật thẳng trên ghế, kiểu của người phụ nữ mực thước. Trái lại,

ba Ri-vô không thể nào có dáng tự nhiên ổn định, trông giống như cậu bé học trò tinh nghịch vừa bị bắt quả tang. Megrê nói.

- Cô Frăngxoادر...

Cô ta giật nẩy cả thân hình. Mắt cô ta bắt gặp ánh mắt của Megrê trong một giây ngắn ngủi. Cái nhìn của cô thật xằng, thật tỉnh táo, vững vàng.

- Xin cô bước lại đây một chút và...

Bà Megrê thật giỏi ! Có phải bà biết được những gì sắp xảy ra không ? Bà đi một vòng để bước ra cửa lớn. Nhưng Frăngxoادر đã nhảy vọt ra ngoài. Cô đi dọc theo hành lang, xuống thang lầu.

- Cái gì thế ? - Bà Giôdêphin Bôxôlây hoảng hốt kêu lên.

Megrê không nhúc nhích không thể nào nhúc nhích được. Ông cũng không thể nào bảo bà vợ chạy đuổi theo cô gái lủi trốn. Ông đành chỉ hỏi bà Ri-vô:

- Chồng bà đưa miếng giấy vào lúc nào ?

- Giấy gì ?

Bắt đầu làm một cuộc thẩm vấn cực nhọc nữa để làm gì ? Megrê gọi vợ:

- Em hãy ra phía cửa sổ trông xuống phía sau khách sạn...

Vừa lúc ấy thì ông biện lý bước vào. Ông có dáng kiêu cách, không tự nhiên. Chắc vì sợ hãi nên ông ta cố tạo vẻ mặt thật nghiêm khắc, gần như là đe dọa.

- Có ai gọi tôi đến đây...

- Ông Duyhuốcxô, xin mời ông ngồi.

- Nhưng... Người gọi tôi...

Frăngxoادر vừa chạy trốn xong. Có thể người ta bắt được cô ta lại. Nhưng cũng có thể là biết bà Bôxôlây phải không ?

- Tôi ấy à ?... Ồ không !..

Rồi ông ta cố nhìn theo ánh mắt của Megrê, bởi vì rõ ràng là ông cảnh sát trưởng nói chỉ để mà nói, nói cho có chuyện, trong khi trí ông lại nghĩ đến chuyện khác, hay đúng hơn là đang theo dõi một cảnh chỉ riêng ông thấy thôi. Ông nhìn ra quảng trường nghe ngóng, rồi chăm chú nhìn vào bà Ri-vô.

Bỗng nhiên có tiếng ồn ào, lộn xộn ngay trong khách sạn. Người ta chạy rầm rập trên cầu thang. Các cánh cửa đập ầm ầm. Và hình như có cả tiếng súng nổ.

- Cái gì thế ?... Cái gì thế ?...

Tiếng la hét. Tiếng bát đĩa vỡ. Rồi có tiếng người đuổi nhau trên lầu trên, tiếng một cửa kính tung ra từng mảnh rơi xuống phía đường.

Bà Megrê vội vã chạy vào phòng, khoá cửa lại, thở dốc. Hình như Lơđuyc đã chặn được họ...

- Lơđuyc à ? - Ông biện lý thốt lên với giọng nghi ngờ.

- Chiếc xe của ông bác sĩ đậu nơi đường hẻm phía sau khách sạn. Ông bác sĩ có mặt ở đó,

đang đợi chờ một người nào. Đúng lúc Frăngxoado chạy ra cửa và sắp ngồi vào xe thì chiếc Fo cũ mềm của Lơduyc vừa tới nơi. Suýt nữa thì tôi đã kêu bảo anh ta gấp lên. Tôi thấy anh ta vẫn ngồi trên ghế... Nhưng anh có ý riêng nên thản nhiên rút súng bắn vào bánh xe kia...

Cả hai người không biết nên làm thế nào. Ông bác sĩ quay qua quay lại như chong chóng. Rồi khi thấy Lơduyc bước xuống xe, tay cầm khẩu súng, ông ta đẩy cô gái vào khách sạn và chạy theo...

Lơduyc đuổi theo họ dọc hành lang... Bây giờ thì họ ở trên kia...

Ông biện lý mặt mày trắng bệch, nói từng tiếng:

- Tôi vẫn không hiểu gì hết !

- Không hiểu những gì xảy ra trước đây à ? Dễ lắm ! Nhờ một đoạn thông báo ngắn, tôi mời được bà Bôxôlây đến đây. Ông bác sĩ không muốn có cuộc gặp gỡ này nên bảo Frăngxoado ra ga để ngăn bà mẹ...

Tôi đã đoán được như thế... Tôi liền cho Lơduyc phục ở sân ga và thay vì dẫn cho tôi một người thì lại đưa tới cả hai...

Ông thấy rõ là mọi chuyện cứ theo nhau xảy đến... Frăngxoado thấy mọi việc đổ bể nên đã gọi điện thoại cho người anh rể đến đây...

Còn tôi thì cho Lơduyc đi trông chừng Ri-vô. Lơduyc đến bệnh viện quá chậm... Người bác sĩ đã đi rồi... Ông ta về nhà... ông viết một mảnh giấy cho Frăngxoado và ép vợ mang đến đây lén lút trao cho cô ta...

Ông hiểu rồi chứ ?... Ông ta để xe ở hẻm sau lưng khách sạn chờ Frăngxoado để đi với nàng...

Chỉ ba mươi giây nữa là ông ta thành công. Nhưng Lơduyc đã đến kịp và nghĩ rằng có chuyện không ngay thẳng nên đã bắn bể lốp xe và rồi...

Trong khi ông nói thì tiếng ồn ào trong khách sạn vụt tăng lên trong khoảng vài giây ở phía trên kia. Nhưng chuyện gì đã xảy ra vậy ?

Rồi bỗng nhiên im lặng như là chết ! Đến mức độ mọi người cùng nhận thấy nên tất cả đều lặng yên.

Có tiếng Lơduyc ra lệnh ở lầu trên. Nhưng chẳng ai biết anh ta nói gì cả. Một tiếng va nặng nề... Rồi tiếng thứ hai... Tiếng thứ ba... Cuối cùng là tiếng cánh cửa bị phá tung ra.

Người ta chờ đợi những tiếng động tiếp theo và sự chờ đợi ấy thật nhức nhối. Tại sao trên kia họ không rục rịch gì hết nữa ? Tại sao có những bước chân chậm chạp, lặng lẽ của mỗi một người đi trên sàn ván thôi ?

Bà Ri-vô mở to mắt ra nhìn. Ông biện lý vuốt vuốt bộ ria mép. Giôdêphin Bôxôlây suýt bật ra tiếng khóc hoảng hốt.

- Chắc là họ chết cả rồi ! - Megrê nhìn lên trần nhà nói chầm chậm từng tiếng một.

- Sao ?... Ông nói gì thế ?

Bà Ri-vô bị kích động dữ dội, chạy xô tới bên ông cảnh sát trưởng, mặt mày nhăn nhúm, đôi mắt điên dại.

- Không đúng !... Không đúng !...

Lại những bước chân... Cửa mở ra. Lơduyc bước vào, tóc xoã xuống trán, chiếc áo vét rách, sắc mặt bi thảm.

- Chết rồi phải không ?

- Không đúng ! Tôi biết là không đúng ! Tôi muốn đi xem...

Bà ta như muốn hụt hơi. Còn bà mẹ thì không biết phải làm gì cả.

Ông Đuyhuốcxô ngồi nhìn đăm đăm tấm thảm trên sàn. Có thể tin rằng ông ta là người sững sốt, bàng hoàng nhất trước cái tin này. Sau cùng, ông ta quay về Lơduyc hỏi:

- Sao mà cả hai ?

- Tôi chạy theo họ trên cầu thang, trong hành lang. Họ kéo nhau vào một căn phòng cửa mở và đóng lại trước khi tôi kịp đến... Tôi đâu có đủ sức đập cái cánh cửa nặng như thế... Tôi cho người đi tìm ông chủ. Ông ta khoẻ. Tôi nhìn họ qua lỗ khoá - Giecmen Ri-vô như điên dại đứng nhìn Lơduyc. Ông ta lại nhìn Megrê như muốn hỏi có nên tiếp tục kể hay không ?

Tại sao không ? Tại sao không kể hết ? Kể hết tấn thảm kịch này, sự thật này !

- Họ ôm chặt lấy nhau... Nhất là cô gái, run rẩy trong tay người bác sĩ. Tôi nghe cô ta nói:

- Em không muốn... Không !.. Thà...

- Thế rồi chính cô rút khẩu súng lục trong túi áo bác sĩ ra. Cô đặt vào tay ông. Tôi nghe có tiếng:

- Bắn đi... Hôn em và bắn đi...

- Tôi không thấy gì nữa vì ông chủ khách sạn đã đến và...! Ông đưa tay lau mồ hôi. Mặc dù chiếc quần dài che khuất, người ta vẫn thấy hai đầu gối ông run rẩy.

Muộn quá, không hơn hai mươi giây ! Khi tôi cúi xuống thì Ri-vô đã chết. Frăngxoado còn mở mắt. Ban đầu tôi tưởng là xong rồi... Nhưng giữa lúc tôi không ngờ thì...

- Thì sao ? Ông biện lý gần như khóc nức lên.

- Cô ta mỉm cười với tôi... Tôi lấy cánh cửa chặn ngang lối đi... Không ai dám động đến... Đã báo cho bệnh viện rồi...

Giôdêphin Bôxôlây hình như không hiểu gì hết. Bà ta cứ ngơ ngẩn nhìn Lơduyc. Rồi bà quay lại nhìn Megrê, nói như trong cơn mơ:

- Không thể thế được, phải không ông ?

Mọi người đều rợn rùng quanh Megrê lúc này nằm im lặng trên giường. Cửa bật mở. Ông chủ khách sạn lộ bộ mặt nhăn nhúm vào. Và trong khi nói, ông thở ra toàn mùi rượu. Chắc là để lấy lại bình tĩnh, ông đã xuống quầy nốc hết một ly. Trên chiếc áo trắng, chỗ vai trái bị rách vấy máu.

- Ông bác sĩ tới.. Có nên...?

- Để tôi ! - Lơduyc miễn cưỡng nói.

- Ông biện lý, ông ở đây à ?... Ông biết hết rồi chứ...Giả như ông trông thấy họ... Ông sẽ khóc hết nước mắt... Cả hai đẹp đôi làm sao !... Người ta nói là...

- Thôi đi đi ! - Megrê kêu lên.

- Tôi có phải đóng cửa khách sạn lại không ?... Người ta tụ lại quá đông trước quảng trường... Ông cảnh sát trưởng lại không có ở văn phòng... Kìa ! Nhân viên công lực kia rồi...

Khi Megrê nhìn lại Giecmen Ri-vô thì thấy bà ta nằm dài trên giường của bà Megrê, úp mặt xuống gối. Bà không khóc, không gào, chỉ rên những hồi dài thê thảm như con thú bị thương.

Bà Bôxôlây lau nước mắt, đứng dậy hỏi với giọng đầy nghị lực:

- Tôi đến thăm chúng được không ?

- Lát nữa đã... Để bác sĩ khám xong đã rồi...

Bà Megrê quần quanh bên Giecmen Ri-yô không biết làm cách nào để an ủi cả. Còn ông biện lý thở dài:

- Tôi đã nói mà...

Tiếng động từ dưới đường vang lên đến tận căn phòng. Hai nhân viên công lực đạp xe tới gạt những người tò mò ra. Có tiếng phản đối.

Megrê nhồi thuốc vào tẩu, nhìn ra ngoài - nhìn mà không thấy rõ - Thật đúng về hướng cửa hàng bán tạp hoá nhỏ trước mặt mà bây giờ ông đã thuộc hết mặt khách hàng rồi.

- Bà Bôxôlây, bà để đứa bé ở lại Boóc-đô phải không ?

Bà ta quay sang ông biện lý như để hỏi ý kiến.

- Tôi... vâng...

- Bây giờ chắc nó lên ba ?

- Mới có hai...

- Con trai ?

- Con gái đấy... Nhưng mà sao...

- Con gái của Frăngxoادر phải không ?

Ông biện lý đứng dậy, dáng quả quyết:

- Ông cảnh sát trưởng, tôi xin ông...

- Ông có lý... Thôi để lát nữa đã... Mà thôi, để khi bình phục, tôi sẽ đến thăm ông...

Hình như người đối thoại thấy nhẹ mình đi vì câu nói.

- Tới lúc đó thì mọi việc đã xong rồi.. Tôi nói gì nhỉ ? Không, ngay bây giờ thì mọi việc cũng đã xong rồi... Chắc ông cần có mặt ở trên kia, chuyện phải mời đến Viện công tố đấy.

Ông biện lý vội vã đến quên cả chào. Ông chạy trốn như cậu học trò được tha phạt.

Rồi khi cửa đã được đóng lại thì một cảnh riêng tư được diễn ra. Giecmen vẫn rên rĩ. Bà không trả lời tiếng gọi của bà Megrê đang đắp khăn nước lạnh lên trán bà Nhưng bà run rẩy đẩy ra làm nước thấm ướt cả gối.

Bên cạnh Megrê, bà Giôdêphin Bôxôlây đang thở dài ngồi xuống.

- Tôi có ngờ đâu như thế này !

Thật là một phụ nữ đảm đang ! Bản tính thật tốt. Cả đời bà ta sống như thế là thường ! Còn đòi hỏi ở gì bà ta nữa ? Những giọt nước mắt ứa từ đôi mí xếp nhăn rồi lăn trên gò má làm rã vết phấn ra.

- Cô đó được bà yêu mến nhất...

- Đúng quá ! Nó đẹp, nó tinh tế quá mà ! Nó thông minh hơn đứa kia nhiều ! Chẳng phải lỗi của Giecmen. Nó bệnh hoài. Cho nên nó không phát triển được... Khi ông bác sĩ muốn cưới Giecmen, Frăngxoado còn nhỏ quá. Chưa được mười ba tuổi. Thế mà, ông tin hay không là tuy, lúc đó tôi đã nghĩ rằng sau này sẽ có chuyện... Thật đúng như vậy.

- Ở An-giê, ông Ri-vô tên gì ?

- Bác sĩ Mayê... Chắc không cần gì phải giấu giếm nữa... Vả lại, ông đã làm như thế là ông biết hết rồi...

- Có phải chính ông ta đã tìm cách cho người cha là Sa-muy-en Mayê trốn khỏi bệnh viện không ?...

- Vâng... Và chính vì thế mà có chuyện với Giecmen... Trong bệnh viện lúc ấy chỉ có ba người đang nằm... Con gái tôi. Ông Sa-muy-en như người ta cho biết vậy. Và một người khác... Rồi một đêm, người bác sĩ thu xếp làm cho cháy phòng. Ông ấy thề rằng chính người kia... Người bị cháy trong lửa. Và sau đó Mayê được coi là đã chết rồi. Tôi tin như vậy vì ông đó không phải người xấu... Đáng lẽ thì ông ấy không nên lo cho người cha làm gì, hẳn làm nhiều chuyện ngu ngốc quá mà...

- Tôi hiểu ! Người kia được ghi trên sổ khai tử là Sa-muy-en Mayê. Ông bác sĩ cưới Giecmen. Rồi ông mang cả ba người về Pháp ư ?

- Chưa ngay đâu... Ban đầu chúng tôi đi Tây Ban Nha... Ông ta đợi giấy tờ mà không tới.

- Còn Sa-muy-en ?...

- Đẩy đi Mỹ với lời căn dặn không bao giờ được đặt chân về châu Âu. Lúc đó hẳn đã có vẻ không bình thường.

- Rồi chàng rể của bà nhận được giấy tờ mang tên Ri-vô. Ông ta về ở đây với vợ con à ?

- Ông ấy cho tôi một số tiền để tôi ở Boóc-đô. Tôi thích Macxây hơn, nhất là Nitxo. Nhưng ông ấy muốn ở gần để trông chừng. Ông ấy làm việc cật lực. Ai nói sao thì nói chứ ông ấy vẫn là một bác sĩ tốt không bao giờ làm hại một người bệnh nhân nào cả...

Megrê đóng cánh cửa sổ để tiếng rì rầm bên ngoài khỏi lọt vào. Lò sưởi làm ấm gian phòng. Mùi thuốc lá toả lên.

Giecmen cứ rên rĩ mãi như một đứa bé. Người mẹ giải thích:

- Từ khi mổ óc, bệnh nó còn tệ hơn trước... Lúc trước, nó đã không vui rồi... Ông nghĩ xem ! Một đứa bé mà suốt thời thanh xuân cứ nằm mãi trên giường !... Rồi sau đó, hờ một chút gì cũng khóc... Cái gì cũng làm cho nó sợ mà.

Cả thị xã Becgiorắc không nhận ra được gì hết ! Cả một cuộc đời bi thảm, rối loạn ghép vào trong cuộc sống của cái thành phố nhỏ này và không ai nghi ngờ gì.

Người ta cứ nói: "Biệt thự của ông bác sĩ", "Xe hơi của ông bác sĩ"... "Bà vợ ông bác sĩ"... "Cô em vợ ông bác sĩ"..

Rồi người ta chỉ thấy cái biệt thự đẹp đẽ, xin xắn, chiếc xe hơi đời mới có mui dài; cô gái thể thao có thân hình hấp dẫn, người vợ hơi mệt mỏi...

Còn ở Boóc-đô, bà Bôxôlây ráng sống nốt cuộc đời còn nhiều xáo trộn, trong một căn nhà sang trọng nào đó. Bà đã từng lo lắng biết bao cho tương lai, bà đã từng phụ thuộc vào sự thất thường của bao người đàn ông, nay lại được sống dưỡng già yên tĩnh !

Chắc trong khu vực đó, bà được mọi người nể vì. Bà đã quen ở đấy. Bà không thiếu nợ một ai.

Lúc nào các con bà đến thăm thì cũng là trong chiếc xe sang trọng...

Bây giờ bà lại khóc. Bà xỉ mũi trong chiếc khăn tay quá nhỏ bé, ren thêu gần hết.

- Ông mà biết đến Frăngxoادر... Lúc đó đến để ở nhà tôi... Vâng đúng là chuyện ấy xảy ra ở nhà tôi... Chuyện này có thể nói trước mặt Giecmen được... Nó biết hết rồi...

Bà Megrê nghe mà hoảng hồn. Vì đối với bà, đó là cả một thế giới kinh hoàng, bây giờ bà mới thấy lần đầu.

Nhiều chiếc xe hơi đến đậu dưới cửa sổ. Bác sĩ pháp y tới với ông dự thẩm, ông lục sự, cảnh sát trưởng vừa được tìm thấy trong phiên chợ làng bên, lúc ông đang đi tìm mua mấy con thỏ.

Có ai gõ cửa. Lơduyc rụt rè nhìn Megrê như muốn biết xem có vào được không.

- Để mặc chúng tôi, được không ?

Cứ ở lại trong cái không khí riêng tư này lại hơn. Tuy nhiên Lơduyc vẫn tiến lại phía giường hỏi nhỏ:

- Nếu các bà muốn biết họ chết như thế nào thì...

- Thôi ! Thôi !

Để làm gì kia chứ ? Bà Bôxôlây chờ cho kẻ làm rợn ấy bước ra. Bà đang nôn nóng muốn tiếp tục tâm sự. Bà thấy tin tưởng nơi cái ông to lớn nằm dài này đang nhìn bà thật nhân hậu !

Megrê hiểu bà. Ông không ngạc nhiên. Ông đâu có hỏi câu nào lỗ bịch.

- Hình như bà đang nói về Frăngxoادر...

- Đúng... Nói lúc đứa bé sinh ra... Nhưng mà chắc ông chưa biết hết...

- Tôi biết !

- Có phải Frăngxoادر nói với ông không ?

- Lúc ấy có mặt ông Đuyhuốcxô !

- Đúng ! Tôi chưa hề thấy người đàn ông nào run rẩy, khốn khổ hơn... Ông ta nói để con là một tội ác vì có thể làm hại đến tính mạng của người mẹ... Ông lắng nghe những tiếng la hét... Tôi rót cho ông từng ly rượu nhỏ nhưng cũng vô ích...

- Nhà bà có rộng không ?

- Ba phòng...

- Có cô mụ không ?

- Có... Ri-vô không muốn một mình lãnh trách nhiệm. Thế rồi...

- Nhà bà ở phía cảng phải không ?

- Gần sát cây cầu, trong một con đường nhỏ có...

Lại thêm một cảnh mà Megrê tưởng như là ông đã chứng kiến. Nhưng trong lúc ấy, ông lại thấy một cảnh khác, cảnh đang diễn ra phía trên đầu ông nằm.

Cảnh Ri-vô và Frăngxoado ôm chặt nhau khiến ông bác sĩ pháp y phải cố sức gỡ ra, có những người phụ tá phụ giúp mới được...

Mặt ông biện lý chắc là trắng hơn các tờ giấy kê khai mà người lục sự đang cầm ghi trên tay run run...

Và ông cảnh sát trưởng mà một giờ trước còn chỉ biết có mấy con thỏ trong chợ !

- Khi ông Duyhuốcxô biết sinh con gái, ông ta khóc rưng rức, đầu gục vào ngực tôi... Thật khó, khóc đến nỗi tôi cứ tưởng ông ta có thể ngất đi... Tôi chỉ biết ngăn ông ta vào phòng, vì...

Rồi bà ta lại ngừng nói, nhìn lên Megrê với vẻ nghi ngờ.

- Tôi chỉ là một người đàn bà khốn khổ, gắng làm được gì thì hay nấy. Nhưng mà lạm dụng thì không được tốt lắm...

Giecmen Ri-vô đã ngừng rên rỉ, bà ta ngồi trên mép giường nhìn thẳng trước mặt, thần thờ.

Lúc này thật khó chịu nhất. Người ta đang chuyển các xác chết đặt nằm trên cáng và nghe có tiếng va chạm vào vách tường.

Những bước chân nặng nề thận trọng của những người khiêng đi xuống từng bậc thang. Và có tiếng ai:

- Coi chừng cái lan can thang gác...

Một lúc sau, Lơđuyc gõ cửa, miệng cũng nồng hơi rượu, lí nhí nói:

- Xong rồi...

Đúng vậy, ngoài kia một chiếc xe vừa mở máy.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

- Báo là có thanh tra Cảnh sát Megrê đến !

Ông không muốn cũng phải mỉm cười vì đây là lần đầu ông bước ra ngoài, sung sướng được đi thông thả như mọi người. Ông cảm thấy kiêu hãnh nữa, niềm kiêu hãnh của đứa bé bước những bước chập chững đầu tiên !

Thế mà bước đi của ông vẫn còn run rẩy. Người giúp việc quên mời ông ngồi, ông phải kéo chiếc ghế về phía mình vì cảm thấy có những giọt mồ hôi đọng trên trán.

Một người bồi phòng, mặc áo gi lê sọc, kiểu người quê mùa được làm chức phận và ra vẻ !

- Xin ngài chịu khó theo tôi... Ngài biện lý sắp tiếp ngài ngay...

Người bồi phòng không ngờ rằng leo lên các thang lầu mà lại khó nhọc đến thế. Megrê nắm lấy lan can. Trời nóng bức. Ông đếm từng bước một,..

Còn tám bậc nữa...

- Xin mời vào... Xin chờ một chút...

Căn nhà thật giống như Megrê đã tưởng tượng !

Đó là cái phòng làm việc danh tiếng trên lầu một mà ông đã nhiều lần gọi ra trong trí !

Trần nhà trắng có các cây đà bằng gỗ sồi đánh véc ni. Một cái lò sưởi thật rộng. Mà nhất là sách, sách để đầy các bức tường.

Không có ai ở đây cả. Trong nhà không nghe thấy bước chân đi vì sàn đều phủ những tấm thảm dày.

Mặc dù cần phải ngồi ngay, Megrê vẫn bước tới chỗ các ngăn sách dưới thấp nơi có một tấm lưới sắt và tấm màn che các quyển sách khỏi những con mắt tò mò.

Ngón tay ông xuyên qua lỗ các tấm lưới một cách khó khăn. Ông vén tấm màn ra. Phía sau không có gì hết, các hộp trống trơn.

Và khi quay lại, ông thấy Duyhuốcxô đứng nhìn ông.

- Tôi chờ ông hai ngày nay rồi... Tôi nhận...

Ông ta sút đến mười ký là ít. Đôi gò má tóp xuống. Và nhất là những nếp nhăn nơi mép dễ sâu đến gấp đôi !

- Xin mời ông ngồi !

Ông Duyhuốcxô không được tự nhiên. Ông không dám nhìn người khách ngồi ngay trước mặt. Ông ngồi đúng vào chỗ thường ngày, sau một cái bàn đầy hồ sơ.

Megrê nghĩ rằng cũng nên có tinh thần khoan dung để nói cho xong việc trong vài câu thôi. Đã bao lần ông biện lý sai sót đối với ông. Chắc bây giờ ông ta phải nghĩ mà hối hận rồi.

Một ông già sáu mươi lăm tuổi, sống một mình, có chức phận xét xử cao cấp nhất trong thị xã, một con người đơn độc trong cõi đời...

- Tôi thấy ông đã đốt mấy quyển sách kia rồi.

Không có tiếng trả lời. Chỉ có chút màu đỏ trên gò má của ông già.

- Xin để tôi kết thúc về mặt luật pháp của vụ án này đã. Với lại tôi cũng nghĩ là lúc này mọi người ai cũng đồng ý về việc đó rồi...

- Sa-muy-en Mayê mà tôi có thể gọi là một tay phiêu lưu tư sản, nghĩa là một thương nhân có bằng cấp bơi trong khu vực cấm, người đó có tham vọng muốn cho con trai mình thành một nhân vật quan trọng...

- Học thuốc... Bác sĩ Mayê trở thành phụ tá của giáo sư Macten... Tương lai rộng mở tưởng chừng như không gì có thể ngăn trở được...

Màn thứ nhất: ở An-giê, Mayê cha tiếp các tay tòng phạm đến đe dọa... Ông ta liền tiến chúng sang thế giới bên kia...

Màn thứ hai: Vẫn ở An-giê. Lão bị kết án tử hình. Nghe lời khuyên, lão giả bị bệnh đau màng óc. Rồi người con cứu lão.

Còn người được đem đi chôn dưới cái tên của lão. Đã thực chết lúc đó hay không ? Điều đó chúng ta không bao giờ được biết.

Mayê con bây giờ lấy tên là Ri-vô, không phải là thứ người dễ dàng bộc lộ ra ngoài. Anh ta là một người có bản lĩnh đủ sức tự lo thân...

Đây là một kẻ có nhiều tham vọng. Một con người rất thông minh, sắc sảo, biết được giá trị của mình và muốn lợi dụng khả năng đó với bất cứ giá nào.

Chỉ có một điểm yếu đuối: Anh mơ hồ cảm thấy yêu cô bé bệnh hoạn và cưới cô, sau đó mới thấy là không được lợi gì hết.

Viên biện lý không nhúc nhích. Phần này của câu chuyện đối với ông ta không có liên quan gì hết. Ông ta đang đợi phần khác có nhiều điều phải lo âu hơn.

Rồi anh chàng Ri-vô gởi ông già sang Mỹ. Anh ta ở đây với vợ, với cô em vợ trẻ và để bà mẹ vợ ở Boóc-đô.

Rồi chuyện tất nhiên phải xảy đến đã đến. Cô gái nhỏ sống dưới mái nhà anh ta đã dần dà làm cho anh ta bứt dứt, khó chịu và cuốn hút anh ta.

Đây là màn ba. Bởi vì, lúc này, bằng cách nào tôi không rõ, ông biện lý lại gần tìm ra được sự bí mật của viên bác sĩ giải phẫu ở Becgiơrac.

- Có phải thế không ?

Ông biện lý trả lời rành mạch không chút ngập ngừng:

- Đúng vậy.

- Như thế thì phải làm cho ông ta im miệng. Ri-vô biết rằng ông biện lý đó có một đam mê tương đối không hại lắm. Những quyển sách khiêu dâm mà người ta gọi một cách nhẹ nhàng là: "ấn phẩm dành cho những người yêu sách"...

Đó là thói đam mê của các anh trai già có tiền để tiêu mà lại thấy trò đi sưu tập thì quá buồn nản...

- Ri-vô lợi dụng điểm này... Cô em vợ được giới thiệu cho ông như một người nữ thư ký hoàn hảo... Cô ta tới để thu xếp hồ sơ... Và từ từ cô ấy đã khiến ông phải theo đuổi tán tỉnh...

- Xin lỗi ông biện lý... Chuyện đó không có... Cái khó là đây: Frăngxoado có mang... Và muốn xỏ mũi ông thì phải thuyết phục làm sao cho ông tin rằng ông là cha đứa bé.

- Ri-vô không muốn chạy trốn nữa, không muốn đổi tên, không muốn tìm một vị trí khác... Mọi người bắt đầu biết tiếng ông ta... Tương lai thật là sáng sủa.

- Frăngxoado đã thành công...

- Và tất nhiên khi cô ta báo tin sắp làm mẹ thì ông bị mắc mưu ngay...

- Từ đấy trở đi, ông không thể nào nói được nữa. Người ta nắm gáy ông rồi ! Đi sinh lên ở Boóc-đô, nhà Giôdêphin Bôxôlây, nơi mà ông vẫn đến với đứa bé ông tin là con ông...

- Chẳng là bà Bôxôlây nói với tôi điều đó...

Megrê xấu hổ, không nhìn người đối diện.

- Ông hiểu chưa ? Ri-vô là một tay hãnh tiến ! Một con người không phải hạng vừa ! Một người không thể bị ngăn trở vì quá khứ được ! Ông ta yêu thương thật tình người em vợ. Thế mà, mặc dù yêu, ông ta vẫn bận tâm về tương lai hơn nên ông ta chịu ít ra là một lần để cô ta rơi vào tay ông. Đây là câu hỏi độc nhất xin phép đặt ra với ông. Một lần phải không ?...

- Một lần !

- Sau đó là cô ta tránh ?

- Cô lấy nhiều lý do... Xấu hổ...

- Không phải đâu ! Cô ta yêu Ri-vô ! Cô ấy chịu ông chỉ là để cứu Ri-vô thôi...

Megrê tiếp tục không nhìn về phía ghế của người đối diện. Ông dăm dăm nhìn lò sưởi có ba khúc củi thật gọn.

- Ông cứ đinh ninh là đứa con của ông. Và ông phải im lặng mãi mãi ! Ông được tiếp đãi tại biệt thự ! Ông đi Boóc-đô thăm con gái ông...

- Rồi bị kịch xảy tới. Ở Mỹ, Sa-muy-en - tay Sa-muy-en của chúng ta ở Ba Lan và An-giê - thì điên thực sự. Lão ta giết hai người phụ nữ ở Chicago và kết thúc bằng cách cắm một cây kim vào trái tim. Điều này, tôi đọc thấy ở trong văn khố...

- Bị truy lùng, lão trở về Pháp... Lão không còn tiền nữa... Lão đến Becgiơ-rắc... Người ta cho lão tiền để đi trốn lần nữa nhưng khi đó thì lão lại nổi cơn lên nên lại phạm tội.

- Cũng như thế thôi !... Bóp cổ... Cây kim... Trong khu rừng Cối Xay Mới trên đường từ biệt thự của người bác sĩ đến nhà ga. Lúc đó, ông đã nghĩ ngờ gì chưa ?

- Chưa !... Tôi thề đấy !...

- Lão trở lại... Lão lại bắt đầu... Lão trở lại lần nữa và hụt. Cứ mỗi lần như vậy. Ri-vô lại cho lão tiền để lão đi. Ông ta không thể nhốt lão trong nhà thương điên, lại càng không thể để lão bị bắt.

- Tôi có nói với ông ta là nên chấm dứt đi.

- Đúng ! Ông ta quyết định rồi ! Lão Sa-muy-en gọi điện thoại, người con bảo lão nhảy tàu trước khi đến ga một chút.

Mặt ông biện lý tái mét, không thể nói một lời, không cử động được nữa.

- Xong rồi ! Ri-vô đã giết lão xong. Ông ta không thể tha thứ cho cái gì xen giữa người cha và cả tương lai đã thấy rõ. Ngay cả đến người vợ, một ngày nào đó cũng sẽ được ông ta đưa đi đến thế giới khác tốt đẹp hơn. Vì ông ta đã có Frăngxoادر với đứa con gái, đứa con gái mà...

- Đủ rồi !

Megrê đứng bật dậy, giản dị như sau một cuộc viếng thăm bình thường.

- Thừa ông biện lý, hết rồi !

- Nhưng mà...

- Ông thấy không, đó thật là một đôi tình nhân say đắm. Họ không chịu bỏ qua cản trở nào. Ri-vô đã tìm ra được một người tình hợp với ông ta. Frăngxoادر chịu để ông ôm ấp là để hi sinh cho ông ta.

Megrê bây giờ chỉ nói chuyện với một con người tội nghiệp không có phản ứng gì.

- Cả đôi đã chết. Bây giờ chỉ còn một người đàn bà chưa bao giờ thật thông minh mà cũng chưa bao giờ thật nguy hiểm. Bà Ri-vô chắc sẽ được hưởng trợ cấp. Bà ta sẽ sống với mẹ trong một ngôi nhà ở Boóc-đô hay ở nơi nào khác. Cả hai người ấy không nói ra đâu...

Megrê cầm lấy cái mũ trên ghế.

- Còn tôi, tôi phải trở về Pari, hết phép rồi.

Ông bước vài bước tới bàn giấy, chìa tay ra:

- Xin vĩnh biệt, ông Duyhuốcxô !...

Và trong khi người đối thoại vội vã chụp bàn tay đó như sắp bày tỏ lòng cảm ơn bằng những lời rối rít, Megrê nói chặn lại:

- Không hờn oán gì cả !

Ông bước ra, đi sau người bồi phòng mặc chiếc áo gi lê sọc, qua quảng trường chói nắng, mệt nhọc đến khách sạn Anh quốc và nói với người chủ:

- Thực đơn hôm nay... Năm bao, gan ngỗng ở đây. Rồi tính tiền đi ! Đến lúc phải đi rồi đấy...

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>